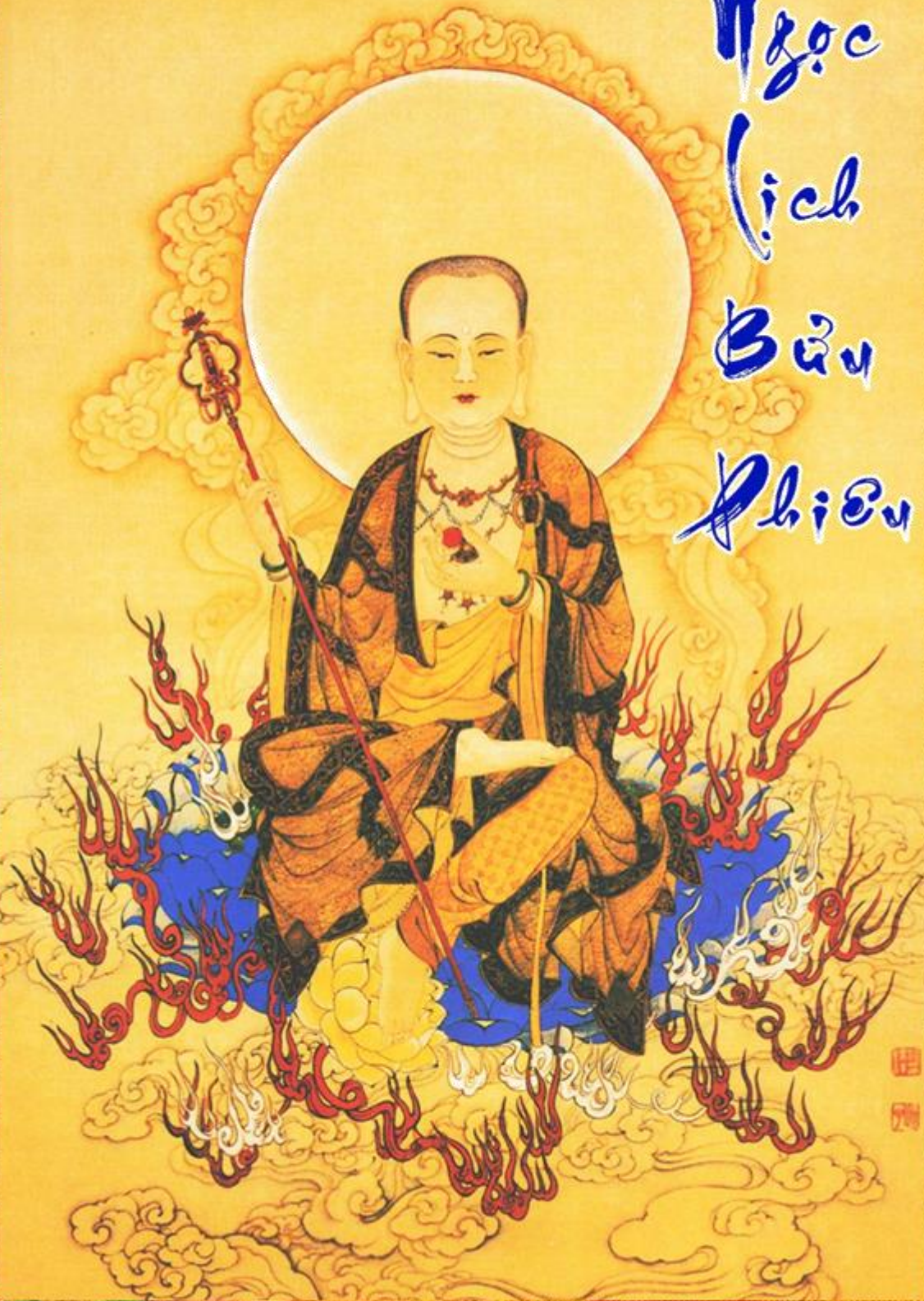


Ngọc
Lịch
Bửu
Phieu



NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU

Phật tử: PHÁP DIỆU

Phiên dịch: Thạch Mỹ Nghi

Dịch hoàn toàn thành sách

Ngày 27 tháng 10 năm 2008 (nhằm ngày 29 tháng 9 âm lịch)



NAM MÔ QUAN THẾ ÂM BỒ TÁT



NGÔN LỘC CỦA CHƯ' THÁNH

Thiên địa vô tư, thần minh giám sát, không vì cúng bái mà ban phúc, không vì thất lễ cho ban họa, người có chức thể không hưởng trọn, không hưởng trọn khi có phước, không ăn hiếp người nghèo khổ, ba hạng người là thiên vận tuần hoàn, một ngày hành thiện, phước tuy chưa đến, họa tự xa dần; một ngày hành ác, họa tuy chưa đến, phước dần trôi xa. Những người hành thiện, như cỏ trong vườn xuân, không thấy trưởng dài, ngày một tăng trưởng; những người hành ác, như đá mài dao, không thấy hư hại, ngày một hao mòn, hại người lợi kỷ, phải nhất thiết cai bỏ!

Đông Nhạc Đại Đế - Hồi sinh bửu luyện

Khát vọng cầu vinh, vinh dự không dương, cay nhiệt làm giàu, con cháu tử nạn; hành huệ bố đức, phước lộc giá lâm; ước vọng đậm nhạt, bình an vạn thọ; không gạt người đơn côi, không mờ mịt tam quang; tâm hồn chân thật, thần linh kề vai; tai qua nạn khỏi, phù hộ vô biên.

Chân võ đế quân

Súc sinh bốn là người làm ra, người và súc vật luân hồi từ muôn thuở đến nay;
Không nên đội lông và treo sừng, khuyên người chớ nên nổi tâm súc sinh

Phổ Am Sư Tổ

Phước họa vô cửa, do người tự mang; thiện ác trả báo, như bóng theo hình

Cảm ứng Thái Thượng soạn

Thiện có thiện báo, ác có ác báo, đừng nghĩ chưa báo, thời khắc chưa đến
Nhà tạo phước tích thiện, nhất định may mắn; nhà không tạo phước tích thiện,
luôn có tai họa.

Dò kinh

MƯỜI CÔNG ĐỨC CỦA VIỆC ÁN TỔNG KINH SÁCH

1. Đã lỡ phạm tội, nếu tội nhẹ thì liền được tiêu tan, nếu tội nặng thì được chuyển thành nhẹ.
2. Thường được thiện thần ủng hộ, tránh khỏi tất cả ôn dịch, đao binh, giặc cướp, tù tội, lửa cháy, nước trôi v.v...
3. Nhờ chánh pháp mà những kẻ oán thù với mình trong kiếp trước được giải thoát nên tránh được sự khổ sở về tội báo thù.
4. Ác Quỷ Dạ xoa không thể xâm phạm, cướp đoạt, răn độc không hại được.
5. Tâm được yên ổn, ngày không có sự nguy hiểm, đêm không có ác mộng, nhan sắc sáng sủa tươi tắn, khí lực dồi dào, việc làm tốt, lợi.
6. Hết lòng phụng sự chánh pháp, tuy không mong cầu nhưng cơm ăn áo mặc tự nhiên đầy đủ, gia đình hòa thuận phước thọ miên trường.
7. Lời nói và việc làm, trời, người đều hoan hỷ; đến nơi nào cũng được nhiều người kính mến.
8. Nếu ngu si thì chuyển thành trí huệ, bệnh tật chuyển thành lành mạnh, nguy hiểm chuyển thành yên ổn, nếu là đàn bà sau khi chết sẽ chuyển thành đàn ông.
9. Xa lìa các đường dữ (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh), được sanh vào các cõi thiện (người, trời) tương mạo đoan chánh, thông minh, xuất chúng phước lộc hơn người.
10. Đủ năng lực để gây căn lành cho chúng sanh, lấy tâm chúng sanh làm ruộng phước và sẽ thu hoạch được nhiều quả tốt. Sanh vào chỗ nào cũng được thấy Phật, nghe pháp; ba thứ trí huệ (văn, tư, tu) mở rộng, chứng được sáu thần thông (thiên nhãn, thiên nhĩ, tha tâm, túc mạng, thần túc và lậu tận thông) .

NHÂN DUYÊN ÁN TỔNG



Viên Liễu Phàm là một danh sĩ sống vào đời nhà Minh. Sinh thời, ông tinh thông Phật pháp và để lại cho hậu thế nhiều tác phẩm có giá trị về thực hành thiền định. Tác phẩm nổi tiếng nhất của ông là Liễu Phàm Tứ Huán (có bản đề là “Môn Học Lập Mệnh” hoặc “Làm Chủ Vận Mệnh”).

Sách này kể về chính cuộc đời ông. Khi còn trẻ ngài gặp Không lão tiên sinh, là người tinh thông đoán mệnh, xem trăm lần trăm trúng, cả cuộc đời của Viên Liễu Phàm từ học hành, thi cử, chức tước, bổng lộc đều được chỉ rõ không có sai lệch. Chiêm nghiệm trong hơn 20 năm, Viên Liễu Phàm hoàn toàn tin tưởng số mệnh đã được an bài, chẳng cần cố gắng.

Một lần tình cờ được gặp Vân Cốc thiền sư, Viên Liễu Phàm được ngài khai thị phương pháp cải đổi số mệnh. Phương pháp này thực sự là việc dễ dàng trong tầm tay của mọi người, không nằm ngoài: khiêm tốn, nhìn nhận lỗi lầm, lập công bồi đức, năng làm việc thiện, khuyên người làm việc thiện, kính trên nhường dưới ... Viên Liễu Phàm như được vén mây mù để thấy lại trời xanh. Ông triệt để thực hành thiện pháp, giúp người, giúp đời, tích đức cải mệnh. Toàn bộ cuộc đời của ông những năm sau đã thay đổi hoàn toàn, từ công danh sự nghiệp cho đến tài vận, con cái cũng được hưởng phúc lớn...

Đầu tháng 03 năm 2014, một Phật tử đến văn cảnh tại Chùa An Biên (Vườn 244 Tô Hiệu Hải Phòng). Khi cúi xuống vái lạy tượng ngài Quán Thế Âm Bồ Tát, người này thấy bên dưới chân tượng một cuốn sách có tựa đề:” Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Anh thỉnh về nhà đọc. Thì ra “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là sách khuyến thiện, dạy con người biết Nhân Quả - Luân Hồi bằng những câu chuyện thực tế có niên đại từ thời nhà Thanh (Trung Hoa) trở về đây. Ngoài ra các cảnh giới quả báo khủng khiếp của địa ngục cũng được tường thuật lại rất rõ ràng, chi tiết. Nhận thấy giá trị của cuốn sách, anh phát nguyện in 100 cuốn nhưng do điều kiện kinh tế chưa cho phép, anh này khẩn xin rằng:” con xin in 10 cuốn trước để trên Chùa Vén, xin chư vị thần thánh có linh thiêng thì phù hộ cho con được hoàn thành tâm nguyện.

Buổi tối hôm đó (29/03/2014) , Kim Cang Thượng Sư Thích Liên Chiêu Chân Phật Tông có buổi giảng pháp tại Chùa Vền. Khi đi ngang qua tủ sách ấn tống, ngài cầm một cuốn mang vào pháp hội. Đó chính là “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thì ra trước đây ngài cũng từng có một nhân duyên lớn với cuốn sách này.

Năm 1977, Thượng Sư Thích Liên Chiêu(là người Việt gốc Hoa, khi đó chưa thọ tỳ kheo giới) vượt biên trên biển Đông. Không may tàu bị cháy máy, trôi vô định trên biển nhiều tuần, hơn bảy mươi người không còn đồ ăn thức uống, chỉ nằm chờ chết, có lúc xung quanh thuyền bị còn bao vây bởi rất nhiều cá mập. Trong lúc thập tử nhất sinh ấy ngài chợt nhớ lại cuốn kỳ thư đã đọc từ thuở nhỏ, thành tâm khẩn xin Quán Thế Âm Bồ Tát cứu nạn và phát nguyện in 500 cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Khi mọi người đã mất hết hy vọng, thì phép màu xảy ra. Ngay ngày hôm sau một tàu lớn tình cờ đi ngang qua đã thả dây xuống kéo và tiếp tế cho thuyền. Tuy nhiên đêm đó, biển động dữ dội, sóng nước cực lớn. Thuyền nhỏ có thể bị đắm bất kỳ lúc nào. Đúng lúc đó Thượng Sư Thích Liên Chiêu nhìn thấy toàn bộ con thuyền được bao bọc bởi một vàng sáng trắng. Chính nhờ vàng sáng này thuyền giữ được thăng bằng trong gió bão và an toàn cập cảng Malaysia. Mười năm sau, Thượng Sư Thích Liên Chiêu định cư tại Úc Châu, mới hoàn thành phát nguyện ấn tống sách này.

Trước đây, khi đọc cuốn sách “Môn Học Lập Mệnh” của Viên Liễu Phàm, chúng tôi từng có ý định sao chép ấn tống. Nhưng vì sách vốn có niên đại khá xa nên chúng tôi có ý tìm kiếm câu chuyện nào đó gần gũi hơn. Nay nhân duyên đã tới, chúng tôi biên soạn lại cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, giữ nguyên phần gốc, ngoài ra thêm vào một chương :” Truyện nhân quả luân hồi ở Việt Nam”. Trong đó bao gồm những chuyện nhân quả luân hồi chân thực, gần gũi với đầy đủ hình ảnh, tên tuổi và địa chỉ của nhân vật tại Việt Nam nhằm tăng thêm tính thuyết phục của cuốn sách. Được sự ủng hộ của Thượng Tọa Thích Tục Bách (trụ trì chùa An Biên - Vền) cùng thiện nam tín nữ gần xa, trong lần ấn tống đầu tiên, gần 7000 cuốn sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu đã được in.

Nếu ai có duyên vì tha nhân mà quảng vị tuyên thuyết thời được công đức vô lượng. Nếu ai phát tâm mà in sách này thời cũng được công đức chẳng thể nghĩ bàn. Nguyên công đức ấn tống sách này xin hồi hướng cho tất cả chúng sanh đều trọn thành Phật đạo, tất cả các Phật tử đạo tâm kiên cố, gặp dữ hóa lành, thân thể được khỏe mạnh, tu hành được viên mãn thành tựu. Nguyên công đức ấn tống sách này xin hồi hướng cho đất nước Việt Nam quốc gia hưng thịnh, mưa thuận gió hòa, kinh tế vững mạnh, người người được hoan hỷ, nhà nhà được an cư lạc nghiệp.

Nam Mô Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát

Nam Mô Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát

Nam Mô Phật Nam Mô Pháp Nam Mô Tăng



MỤC LỤC

TIỀN NGÔN	16
THIỆN NIỆM KHÔNG NGỪNG THAY ĐỔI SỐ PHẬN	18
LỜI CHIA SẺ CỦA NGƯỜI DỊCH SÁCH	21
QUÝ TRỌNG THIỆN PHÁP PHỔ BIẾN TRUYỀN BÁ.....	23
TRÌNH TỰ GIÁ LÂM PHỦ HỘ CỦA ĐẾ QUÂN	24
NGUYÊN TỰ CỦA NGƯỜI HÀN CHÂN KHUYẾN DĂNG “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”	25
BỒ ĐỀ CHÂN NHÂN GIÁNG TỰ	28
CHƯƠNG 1: LAI LỊCH CỦA “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”	30
CHƯƠNG 2: QUÁ TRÌNH LƯU TRUYỀN “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”	33
2.1 “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” làm sao truyền hạ thế gian	33
2.2 Biện minh cho những bộ phận thế gian truyền lệch.....	34
2.2.1 Nhân duyên của thành chết oan.....	34
2.2.2 Nhân duyên của hồ máu bắn	35
2.2.3 Nhân duyên của sơn tinh thủy quái	36
2.2.4 Nhân duyên của quỷ thần hiện linh	36
2.2.5 Quả báo khác biệt giữa khi làm quân lính chết và khi làm cướp bị đánh chết	37
2.2.6 Sự làm tường về mười tám tầng địa ngục.....	38
2.3 Biên soạn và truyền bá “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”	38
2.4 Quan Thế Âm Bồ Tát khai thị ban hành công đức triển khai truyền bá “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”	39
2.5 Lời căn dặn sau cùng	41
2.6 Hậ ký của Phó Mê đạo nhân.....	42
2.7 Kính kèm lịch các ngày vía của chư thánh	43
<i>Tháng giêng:</i>	43
<i>Tháng hai:</i>	44
<i>Tháng ba:</i>	44
<i>Tháng tư:</i>	44
<i>Tháng năm:</i>	44
<i>Tháng sáu:</i>	44
<i>Tháng bảy:</i>	44
<i>Tháng tám:</i>	45
<i>Tháng chín:</i>	45
<i>Tháng mười một:</i>	45
<i>Tháng mười hai:</i>	45
CHƯƠNG 3: NỘI DUNG CỦA NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU GIỚI THIỆU HÌNH PHẠT CỦA THẬP ĐIỆN ĐIỂM VƯƠNG.....	46
3.1 Điện thứ nhất: Tàn Quảng Vương	46
(1): TỘI HÌNH CỦA NHỮNG KẺ TỰ SÁT	47
(2): TỘI HÌNH KHI TỤNG KINH THIẾU SÓT CÂU TỪ.....	48
(3): TỘI HÌNH NGƯỜI TU HÀNH THAM NHỮNG NGƯỜI CÚNG NGƯỠNG	48

(4): LỢI ÍCH CỦA NGƯỜI THÀNH TÂM TU HÀNH, MỞ RỘNG PHẬT PHÁP	48
3.2 Điện thứ hai: Sở Giang Vương	49
3.3 Điện thứ ba: Tống Đế Vương	50
3.4 Điện thứ tư: Ngũ Quan Vương	52
3.5 Điện thứ năm: Diêm La Thiên Tử	54
3.6 Điện thứ sáu: Kha Thành Vương	58
3.7 Điện thứ bảy: Tàn Sơn Vương	59
3.8 Điện thứ tám: Đô Thị Vương	63
3.9 Điện thứ chín: Bình Đẳng Vương	64
3.10 Điện thứ mười: Luân Chuyển Vương	66
3.11 Đài Quên Lãng và Thần Mộ Bà Mẫn Thần	70
CHƯƠNG 4: THIỆN BÁO KHI BAN HÀNH, IN ÁN, LƯU TRUYỀN “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”	73
4.1 Ký sự về “Cầu Tự Tập Đường” ghi lại	73
4.1.1 Năm người con đậu thủ khoa thành danh	73
4.1.2 Con cháu được thăng quan tiến chức	73
4.1.3 Liên tiếp thăng trạng nguyên, đời đời phú quý	74
4.1.4 Tam quý tử đăng khoa vinh quang	74
4.1.5 Lâm chung thăng thiên, con cháu đậu trạng nguyên	74
4.1.6 Con cháu nhập gia hiện quý	75
4.1.7 Ba quý tử thi đỗ tiến sĩ	75
4.1.8 In tặng sách thiện, con cháu phú quý	75
4.1.9 Bố thí thuốc men cứu người, vinh dự bổ nhiệm chức Thành Vương	76
4.1.10 Đốt đèn cứu nạn, con nhập trung đường	76
4.1.11 Tứ đại gia tộc, thiện đức khánh gia	77
4.1.12 Phát tâm in sách thiện, thăng chức	77
4.2 Ký sự ba điều thiện báo của “Kha Nhuận Đường”	78
4.2.1 In ấn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” thi đậu liên tiếp	78
4.2.2 Bán bảo vật cứu nạn quan tri thượng thư	78
4.2.3 Kiêng ăn thịt bò, cây được thăng quan giáp khoa	79
4.3 Ký sự về cứu độ mẫu thân và kỳ nghiệm người vợ	79
4.4 In ấn sách, mơ hiện tương lai	85
4.5 Mồôi ñieàu kyø nghiệã caàu qua beãnh nguy	86
4.5.1 Giải cứu vợ bị bệnh ban thoát hiểm	86
4.5.2 Nghiệm chứng cứu con bệnh hầu phong	87
4.5.3 Cản người in tặng sách, hồn ma âm phủ đến quấy	88
4.5.4 Sám hối chuyện quá khứ, hồn ma siêu thoát	89
4.5.5 In tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, bệnh nặng khỏi đột ngột	90
4.5.6 In tặng không kịp thời, thọ sống bị ngắn lại	90
4.5.7 Quyên góp in tặng “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” mộng thấy trị bệnh	91
4.5.8 Bệnh nặng sắp chết, in “Bửu Phiêu” được khỏi bệnh	91

4.5.9 Hành ác giảm lộc, sách thiện tiêu trừ tội	92
4.6 Tái bản sách quý được kỳ phương khôi bệnh.....	94
4.7 “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” giải oan hóa thù.....	95
4.7.1 Giết người không nhận tội, hồn ma lấy mạng	95
4.7.2 Kiếp trước gian dân, ma đánh thổ huyết.....	97
4.8 Tiếp tục sự ứng nghiệm của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”	97
4.8.1 Mơ gặp phương thức chữa bệnh, chữa khỏi bệnh đường huyết.....	97
4.8.2 In sách kiêng thịt, liên tục khỏi nhiều bệnh.....	98
4.8.3 Bệnh ban, hen suyễn, in sách khỏi bệnh	99
4.8.4 Ký sự trị bệnh khỏi chân	99
4.8.5 Ký sự thoát hiểm bệnh hoa ban.....	99
4.8.6 Ký sự về hồn ma lính quỷ bỏ thuốc để móc hồn	100
4.9 Những ký sự về việc in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” được khỏi bệnh	101
4.9.1 Phát nguyện in sách – Thần linh tặng thuốc	101
4.9.2 Nguy cấp cầu cứu hiện linh ứng	102
4.9.3 In tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” sinh đẻ bình an.....	103
4.9.4 Khi bị bệnh u mắt, in tặng sách được bình phục.....	103
4.9.5 In ấn sách thiện, sự nghiệp thuận lợi.....	104
4.9.6 Tặng sách hóa giải được con cháu phản nghịch.....	104
4.9.7 Truyền lưu “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” giải trừ thân thể suy yếu	105
4.9.8 Phụ in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” việc thuận bệnh tan.....	105
4.10 Những sự kiện có thật trong thời hiện đại	106
4.10.1 Sám hối in sách, bệnh bại liệt kháng phục:.....	106
4.10.2 Tuyên giảng “Bửu Phiêu” - Giải khó thoát nghèo :	107
4.10.3 Có cầu có ứng, linh nghiệm như thế	108
4.10.4 Chia đọt in tặng, vẫn được toại nguyện.....	108
4.10.5 In tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, vạn sự thuận ý.....	109
4.10.6 Cứu nguy trị bệnh, an khang cát tường.....	109
4.10.7 Ký sự tăng thọ khi in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”	110
4.10.8 In sách hiệu thảo với người thân, bệnh lành an khang.....	110
4.10.9 Lập nguyện hỗ trợ in sách, nhanh được chứng thực.....	111
4.10.10 Truyền mượn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thay đổi số mạng.....	111
4.10.11 Chia đọt tặng sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu, con mau lành bệnh	112
4.10.12 Phát tâm in tặng sách được thoát nạn sông biển.....	113
4.10.13 Phát nguyện in truyền sách, được tái hồi sinh	113
CHƯƠNG 5: SỰ ÁC BÁO KHI PHỈ BÁNG “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”	115
5.1 Sự ác báo khi Phan Ngưỡng Chi ô nhục “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”	115
5.2 Những ác báo mang đến khi tăng đạo ganh ghét và hủy diệt Ngọc Lịch Bửu Phiêu.....	115
5.3 Ký sự án hình trong địa ngục của Thôi Mộng Luân.....	118
5.4 Châm biếm “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” bị cướp và gãy tay	120

5. 5 Các án hình trong địa ngục của Từ Thăng Am	121
5.5.1 Tăng bắt hoàng pháp, bị nhọt ác tính từ vong	121
5.5.2 Thành thạo kinh chú, chuyển kiếp thụ hình.....	121
5.5.3 Ăn hối lộ xử án sai, chuyển kiếp thành con lừa.....	122
CHƯƠNG 6 : BÁCH THIÊN HIẾU TIÊN PHƯỚC ĐƯỢC THẮNG	123
6.1 Lão tăng khai thị, gắng sức hiếu thân.....	123
6.2 Hiếu thân báo ơn, tỵ phước chánh đạo.....	124
6.3 Gắng sức hiếu mẹ, con được tướng hiền.....	125
6.4 Hiếu đạo mẹ chồng, cả nhà hóa giải dịch bệnh	125
CHƯƠNG 7 : TÔN KÍNH THẦN MINH.....	127
7.1 Mắng thiên nhục thần, ác vận đeo thân.....	127
7.2 Tiến trình linh nghiệm của Thần Táo Quân	128
7.3 Bản chất kính thần và đạo lý của quỷ thần.....	129
7.4 Cùng tồn cùng vinh, đoàn kết cứu thế.....	131
7.5 Cung thần và cầu phước	133
7.6 Niệm hồng danh Địa Tạng Vương Bồ Tát tránh được tai nạn	134
7.7 Quan Thánh chiến thắng ôn thần	135
7.8 Những quả báo khi hủy hoại tượng thần và tham tiền từ thiện	136
7.9 Tịnh Không Pháp sư luận cung dưỡng	137
CHƯƠNG 8: THIÊN ÁC CÓ QUẢ BÁO	139
8.1 Phụ thân của Mai Lan Phương.....	139
8.2 Những quả báo khi Tào Thiết Âu cưỡng hại điên cuồng	139
8.3 Người hung dữ biến thành heo để trả nợ trần gian	140
8.4 Huệ đức thắng hơn phước đức.....	141
8.5 Bất hiếu mẫu thân, bị rắn cắn chết.....	143
8.6 Ngược đãi mẫu thân, sét đánh vợ chồng.....	144
8.7 Ngược tàn ác, ác báo chết thảm.....	144
8.8 Đường tài không vững , con cháu tan rã.....	145
8.9 Cung kính vô ưu, làm quan chánh nghĩa	146
8.10 Vu oan người trong sạch, con cháu vô phước lộc	147
8.11 Cản trở người cầu sanh, đầu thai thành heo để chịu trả báo.....	148
8.12 Lương tâm tức là thiên lý	149
8.13 Nhận hối lộ oan mạng, con cháu bần tiện	150
8.14 Những quả báo thiện ác về cân gian đong thiếu.....	150
8.15 Chịu quả báo bại liệt vì xử oan người vô tội:.....	153
8.16 Đức năng thắng số	154
CHƯƠNG 9: NẠO PHÁ THAI VÀ QUẢ BÁO	156
9.1 Quả báo ung thư do phá thai ở Trung Quốc:.....	157
9.2 Quả báo vô sinh do nạo phá thai:.....	160
9.3 Xin đừng làm tổn thương thai nhi	161
9.4 Quả báo ung thư do nạo phá thai ở Hà Nội.....	162

9.5 Lời sám hối của bác sĩ chuyên phá thai	163
9.6 Cách hóa giải và sám hối khi đã trót phá thai	165
CHƯƠNG 10: SỰ THẬT VỀ LUÂN HỒI CHUYỂN KIẾP	167
10.1 Chuyện ly kỳ chuyển kiếp của sơn ca.....	167
10.2 Người cai quản luân hồi trong âm phủ	168
10.3 Hai chị em bên nước Anh biết được chuyện kiếp trước.....	169
10.4 Bé gái biết nói ngôn ngữ của tám quốc gia.....	169
10.5 Tin tức về chuyển luân hồi	170
10.6 Cựu tổng thống Sirilanca đầu thai chuyển kiếp	170
10.7 Thân trâu xuất hiện tên người.....	171
10.8 Đi đầu thai lưng vẫn có dấu bớt.....	172
10.9 Bé 3 tuổi nhớ lại tiền kiếp, nhận dạng kẻ sát nhân và chỉ ra nơi chôn thi thể.....	172
10.10 Một cậu bé mới 5 tuổi lại có thể kể rõ ràng cuộc sống kiếp trước của mình. Kiếp trước của cậu bé này là diễn viên Hollywood Marty Martyn.	173
CHƯƠNG 11: SỰ QUẢ BÁO CỦA VIỆC PHÓNG SANH VÀ SÁT SANH	175
11.1 Liên Sanh Hoạt Phạt kể truyện quả báo do sát sanh.	175
11.2 Đầu bếp đổi nghề, cả nhà được phước.....	176
11.3 Ra sức phóng sanh, bệnh tật được lành.....	177
11.4 Con lợn hiện linh báo mộng	178
11.5 Phóng sanh hóa giải dịch bệnh, cả nhà bình an	178
11.6 Phóng sinh cá được quy tử, đời đời bình an.....	178
11.7 Kiêng sát sanh mà phóng sanh, gieo nhiều nhân quả.....	179
11.8 Cứu nhiều sinh linh, tăng thêm tuổi thọ	179
11.9 Kí sự trả báo của người nỏ cá tài giỏi.....	179
11.10 Ăn thịt rắn, trên mình nổi đầy vảy rắn	180
11.11 Ăn thịt ếch, miệng phát âm thành ếch	181
11.12 Không tin báo mộng, nấu ba ba thiệt mạng	181
11.13 Giết ba ba lớn, sanh con ra giống ba ba nhỏ	182
11.14 Kẻ giết rắn phải bị chết oan mạng	182
11.15 Thiêu chết mèo cái, lục tử bị tật xương.....	182
11.16 Giết khỉ lột da, con mắc quái bệnh	183
11.17 Trả báo của kẻ đầu độc cá.....	184
11.18 Sát thủ giết khỉ, con thành người khỉ.....	184
11.19 Hòa Thượng Tuyên Hóa kể truyện mụn mắt người: Mụn mắt người thời hiện tại.....	185
11.20 Mụn mắt người thời quá khứ: (Kinh Từ Bi Thủy Sám)	187
CHƯƠNG 12: THIÊN ÁC BÁO KHI KHIÊU DÂM VÀ TÀ DÂM	190
12.1 Sự báo ứng của danh nhân văn hóa phạm nghiệp ác	190
Câu chuyện thứ nhất:	190
Câu chuyện thứ hai:	190
Câu chuyện thứ ba:	190

Câu chuyện thứ 4:	191
Câu chuyện thứ 5:	191
12.2 Cải ác chuyển thiện, cầu con được như mong muốn	191
Câu chuyện thứ nhất:	191
Câu chuyện thứ hai:	191
12.3 Ba đời oan báo khi nào dứt	192
12.4 Sự chết thảm của kẻ tà dâm	192
12.5 Thảm báo của kẻ kinh doanh sách báo, tranh vẽ khiêu dâm	193
12.6 Thảm báo cho người biên soạn sách khiêu dâm	193
12.7 Người mắc bệnh phong mua dâm, người bán dâm thiệt mạng	194
12.8 Trả báo của người kinh doanh đĩa hình khiêu dâm	194
12.9 Liên Sanh hoạt Phật kể truyện quả báo liệt dương do tà dâm (Trích từ sách “ Địa Ngục Biến Hiện Ký của Liên Sanh Hoạt Phật – Lữ Thắng Ngạn)	194
12.10 Nhà văn nổi tiếng Đài Loan chịu nhiều quả báo vì sáng tác dâm thư	196
CHƯƠNG 14: BIỆN PHÁP MUỐN BÀI TRỪ NHỮNG KHỔ NGUY TRONG CUỐN “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU” ĐÃ NÊU	200
14.1 Đạo tâm kiên cố	200
14.2 Nắm bắt cơ duyên	200
14.3 Không ngừng tu trì	200
14.4 Kiên nhẫn	201
14.5 Thành tâm	201
14.6 Quảng vị tuyên thuyết	201
14.7 Nghèo mà kiên trì, không sa thải thiện trí	202
14.8 Cảnh báo người phát tâm in ấn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”	202
14.9 Phương pháp sám hối tiêu trừ nghiệp chướng	203
1. Hàng ngày thành tâm tụng kệ sám hối và lạy Phật cầu tiêu trừ nghiệp chướng:	203
2. Ấn tổng kinh sách:	204
3. Phóng sanh	204
14.10 PHẬT THUYẾT LIỆU TRỊ BỆNH KINH	205

TIỀN NGÔN

Đầu năm 2013, khi đọc xong cuốn **“Kinh Nhân Quả Ba Đời”** (NXB Tôn Giáo), con hết sức tâm đắc trước câu từ giản dị mà chứa đựng đạo lý sâu xa, ý nghĩa của Hòa Thượng Thích Thiện Tâm. Sau đó câu nói của Hòa Thượng cứ văng vẳng mãi trong con: *“Việc luân hồi nhân quả ở Việt Nam ta cũng có nhiều, tiếc vì không ai ghi chép thành sách, nên tản mác đi. Vì thế, bút giả đành tìm dịch các câu chuyện bên Trung Hoa”*. **“Đúng vậy!”** Con chợt nghĩ :” *Việt Nam ta vốn giàu truyền thống văn hóa lịch sử, truyện nhân quả luân hồi đâu có thiếu, nếu như sưu tầm lại mà viết thành sách để mọi người cùng đọc thì tốt biết mấy”*.

Con bắt tay ngay vào thực hiện: tìm kiếm trên internet, đăng bài kêu gọi trên các diễn đàn tâm linh, đọc các cuốn sách về nhân quả luân hồi ..v..v.. Mỗi khi sưu tầm được truyện nào, con đều biên tập rồi lưu lại. Các chuyện đầu tiên phải kể đến như :” Mụn Mặt Người” , “ Chuyện đầu thai của em bé Hòa Bình” , “ Người đàn ông đầu thai kiếp lợn” hay “ Cảnh giới sau khi chết” ... Nhưng bất ngờ nhất là, chỉ chưa đầy một năm sau con được Thượng Tọa Thích Tục Bách giao trọng trách biên tập và ấn tống cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Toàn bộ những câu truyện sưu tập được lập thành một chương:” Truyện Nhân Quả Luân Hồi Ở Việt Nam”, đúng như ước nguyện của con năm trước.

Ngoài những truyện Nhân Quả có sẵn trên sách báo, còn có rất nhiều do những thiện nam tín nữ đóng góp ấn tống và tự kể lại một cách chân thực, rõ ràng vì bản thân họ đã trải qua. Chính những điều này đã khiến cuốn sách đã trở thành một cuốn thiện thư có một không hai: Một cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” của người Việt với ý nghĩa, giá trị hết sức đặc biệt. Nội dung sách đan xen truyện Nhân Quả Luân Hồi cổ xưa lẫn hiện đại có tình tiết tương tự nhau với đầy đủ bằng chứng về nhân vật, hình ảnh, thời gian, địa điểm khiến cho ngay cả những người bảo thủ nhất cũng phải gật đầu.

Trong suốt quá trình huy động, chỉnh lý sách, hiện tượng cảm ứng từ các thiện tín phát tâm liên tục báo về nhiều khôn kể xiết. Một hôm, khi con đang ngồi nhà làm việc như thường lệ, thì một bà đồng nổi tiếng ở Hải Phòng (không hề biết con đang chuẩn bị ấn tống sách) vô tình đi qua nhà con, bà lại vô nhà, không nói không rằng chỉ con mà phán: " Đây con, con đang trồng cây phước lớn quá. Những người thân quen với con cũng đều được hưởng quả phước này. Con phải cố gắng vun đắp cho nó thành cây cổ thụ". Nói xong bà quay gót bỏ đi.

Tại sao lại là “con đang trồng cây phước lớn quá”, phải chăng do việc con đang làm là bố thí pháp - ấn tống kinh sách? Mà bố thí pháp chính là được công đức bất khả tư nghì:

“Lòng tin là bước đầu của đạo, và mẹ của tất cả công đức. Mong những vị hữu duyên, khi xem đến quyển sách này, bắt đầu tu niệm tin có linh hồn ma quỷ, đến tin có tội phước báo ứng, việc chuyển kiếp luân hồi, cũng sự linh hiển của Phật Pháp. Do đó, lần lượt tiếp tục xem những kinh cao hơn. Chừng ấy, lẽ không không sắc sắc, đường thị thị phi phi, sẽ hỏi Phật đà mà tỉnh ngộ.”

(Hòa Thượng Thích Thiên Tâm)

Cuốn sách này chính là giúp cho những người hữu duyên có được niềm tin vào chánh Pháp, những hành giả có được đạo tâm kiên cố trong việc tu hành, hoặc những người chưa tin thì cũng giữ thái độ trung dung mà thận trọng trong lời ăn tiếng nói, bỏ dữ làm lành. Kính xin quý đạo hữu thập phương hãy cùng con vun đắp cho “cây phước” nhỏ bé này trở thành cổ thụ. Con có một ước mơ, mà trong đó mọi trẻ em trên thế giới, không phân biệt màu da, chủng tộc hay tôn giáo đều được học về Nhân Quả như những bài học đầu tiên khi đến trường. Con phát nguyện mãi mãi vì tha nhân mà quảng vị tuyên thuyết về Nhân Quả Luân Hồi. Ngày nào lục đạo chúng sanh còn chưa biết Luân Hồi, còn chưa tin Nhân Quả, con thì không thành Phật.

THIỆN NIỆM KHÔNG NGỪNG THAY ĐỔI SỐ PHẬN

“**Ngọc Lịch Bửu Phiêu Khuyến Thế Văn**”, Triết Giang Thiệu Tử Kiến tiên sinh có viết: “ Ở phòng tối mà làm chuyện trái với lương tâm, mắt của thần như điện, lời thì thâm của nhân gian, trời nghe như sấm nổ, từ đây có thể biết rằng đạo trời khó che giấu, mà qui thần không nơi nào là không có, nếu có một niệm thiện, lập tức tiềm ẩn phước báo, hoặc có một niệm ác, lập tức hình thành sự khiển trách của thánh thần, hoạ phúc sẽ tự đến, không ở đâu xa xôi, chỉ cần ở trong tâm mà thôi.

Sở dĩ phước điền, tức là tâm điền, trồng chính là nhân , được chính là quả , đạo trời rõ ràng , một ly cũng không sai khác, nên không cần bàn về đạo báo ứng, mà báo ứng ắt phải ở trong đó, tại sao nho gia, lại luôn luôn dùng nhân quả báo ứng. Thuyết của thiên đảng địa ngục, những người ngu dốt, mượn đạo lý này mà nói rằng họ Thích nói bậy , như Thái Thượng Cầm Ứng Thiên , Văn Xương Đan Quế Tịch , Quan Thánh Giác Thế Kinh, và cùng với các loại chân bảo huấn của chư tiên, cũng đều là những lời dạy bảo của thần đạo, biết rằng thần đạo sở dĩ bỏ thánh hiền chi cùng, thì vương đạo vốn là nhân tình , thần đạo cũng chỉ là vương đạo, để cho tâm của ta được an, cái tốt không gì phải xấu hổ , ban đêm có thể tự xét lòng, đó là lời hứa của thánh hiền, tiên Phật cũng vậy.

Linh đài một tắc vuông, tức là kim ngân cung khuyết, thế giới lưu ly, phú quý phúc lộc , ta lấy ta cầu, nơi ở của thân chính là thiên đường, làm gì mà ma quỷ dạ xoa dám ăn hiếp, mà núi đao thì thật là đáng sợ, quân tử lâm tứ tri, cũng rất sợ thiện tâm không được kiên cố, sẽ tổn ở âm thất, có tội với trời, vô sở cầu. Ngày hôm nay ở giữa thế giới gian hiểm lừa gạt này, muốn cho tâm của con người có 1 sợi ánh sáng, độ tất cả khổ ách, thì chỉ có thể nên đọc “**Ngọc Lịch Bửu Phiêu Khuyến Thế Văn**” .

Ba năm trước đây, tôi cũng đã từng đọc “**Ngọc Lịch Bửu Phiêu**”, sau khi đọc cảm nhận rất sâu xa quyển sách này là đại thiện, ích lợi rất nhiều cho thế đạo

nhân tâm, tôi đọc quyển sách này, thể hội sâu xa được lòng quyết tâm cứu người của thần tiên, thế là tôi tự bỏ tiền ra in sách tặng cho người ta, cũng phát động một số đại đức thiện lương in sách biếu tặng, và trực tiếp mua sách ở nhà sách Thoại Thành ở Đài Trung để biếu tặng cho người ta, những cuốn sách mà tôi biếu tặng, có trên ngàn cuốn. Tôi đọc quyển sách này , có cảm tưởng như sau:

Thứ nhất, đây là một cuốn sách quý cho rằng là có địa ngục, trước khi có quyển sách , không có ai đem tình cảnh của địa ngục nói từng tận như vậy, có thể nói rằng quyển sách này đã tiết lộ thiên cơ. Tình trạng của địa ngục vốn là không thể nói ra, bởi vì địa ngục ở trong chân đế là “hữu vô”, có thể nói có, cũng có thể nói không, là có thể biến ảo, thật tướng của địa ngục, hoàn toàn là theo tâm của con người biến ảo mà có. Tôi tin có địa ngục. Tại sao tôi thừa nhận có địa ngục, bởi vì tôi sống mà nhìn thấy, cũng giống như nhìn thấy được cái khổ của địa ngục trần gian. Nhân gian đại lục đã có địa ngục, thì âm gian linh giới tự nhiên cũng có địa ngục.

Thứ hai, các nhà đại học vấn, các nhà khoa học lớn, tự cho rằng mình là thiên tài, có rất nhiều người không tin có thiên đàng và địa ngục, cho rằng đó là lời tự bịa đặt của tôn giáo, là ngu dốt, là thần đạo thiết giáo, là không có sự thật. Nhưng mà họ có từng nghĩ đến hay chưa, nếu con người làm việc thiện, thì tâm sẽ cảm thấy bình an, nếu con người làm việc ác, thì trong lòng sẽ luôn cảm thấy bất an, mà hiện tượng của tâm an chính là thiên đường, mà hiện tượng của tâm bất an chính là địa ngục, trong vô hình tự sẽ có quỷ thần, mà các quỷ thần này chính là diễn hoá và cảm giác của tự tâm.

Thứ ba, nhà Phật tuy không nói về túc mạng, nhưng cũng có tồn tại luật nhân quả, vận mạng của mỗi con người đều có mỗi một mặt của nó, mỗi một con người đều không giống nhau, thậm chí vừa sanh ra thì mọi người đã khác nhau rồi, quỹ tích vận mạng của con người trong con mắt của tôi, hình như một nửa là đã do trời định rồi, nhất là ngày nay tôi đã đi đến bước này, tôi càng tin rằng có sự tồn tại của vận mệnh, bởi vì vận mạng của tôi đích đích thật thật là có cảm giác từng trải qua. Có rất nhiều người tìm đến tôi để cầu thay đổi vận mệnh, tôi đều nói với họ rằng : “thay đổi vận mệnh, đều nằm ở trong tay của chúng ta, đừng nên vọng cầu sửa vận, cả một đời chúng ta làm việc, chỉ cần không xấu hổ với lòng, chỉ cầu tâm an là được.

Thiện niệm không dứt thì có thể sửa vận, muốn biết những đạo lý này thì hãy xem “**Ngọc Lịch Bửu Phiêu Khuyên Thế Văn**” vậy! Hoặc là xem sách “**Liễu Phàm Tứ Huấn**”. Vận mệnh thì ra là tự mình tạo, thì tự nhiên tự mình mới có thể thay đổi, bây giờ tôi chỉ có thể nói mọi người, thiện niệm không ngừng thì có thể sửa vận, vận của chính mình thì mình tự đổi, bạn yêu cầu người khác sửa vận, có phải là leo cây bắt cá sao? “Độc sách của Thiệu Tử Kiên viết, tôi cảm thấy nhân quả tuần hoàn vẫn là báo ứng không thôi, mà thiên đàng địa ngục, thiện ác nhất niệm đều là biến hoá ở trong tâm. Tôi khuyên mọi người làm việc thiện đã khô cả cổ họng kiệt cả sức, dốc hết sức khuyên người ta làm nhiều việc thiện, mà bản thân lại bị cười nhạo, tôi cười đau khổ, tâm con người ở nhân gian, đã nhanh chóng bị lạc mất rồi, lạc mất rồi.

Tôi viết rằng : ”Đại thiện có thể cảm động trời xanh. Bởi do trời có mắt, cho nên vận mạng được thay đổi. Nếu như vận mạng không thể thay đổi được, thì cuộc sống này có gắng để làm gì?”

“Việc của thiên hạ là duy tâm duy thức, vận mạng của con người là duy thiện duy chánh. Nếu như thiện niệm không dứt, nhất định sẽ cảm động trời giúp đỡ. Vận mạng nhất thời cũng như tiếng sấm, chớp, nhẹ như sương, nhanh như điện chớp, muốn thoát khỏi sự ràng buộc của vận mạng, chỉ có cách tự thân vươn lên mà thôi. Tất cả các pháp, phải lấy thiện làm điểm xuất phát, bởi vì thiện niệm cầu thiên linh trợ giúp. Trái lại, nếu lấy ác làm điểm xuất phát, thì thuật đó là tà, kẻ thí pháp thuật ắt bị trời giáng tai nạn. Địa ngục là có thật, xin hãy xem “**Ngọc Lịch Bửu Phiêu Khuyên Thế Văn**”, xin hãy xem sách linh”.

*(Pháp Vương Lư Thắng Ngạn Chân Phật Tông viết cảm nghĩ về sách **Ngọc Lịch Bửu Phiêu** tại Đài Loan 1977).*

LỜI CHIA SẺ CỦA NGƯỜI DỊCH SÁCH

Người dịch cuốn sách này là cô Thạch Mỹ Nghi(Pháp Diệu), người Việt gốc Hoa, sống tại Q10 - TP Hồ Chí Minh. Trong suốt quá trình phiên dịch, cô đã được trải nghiệm rất nhiều điều kỳ diệu. Sau đây là lời cô chia sẻ:

“Giữa tháng 7 - 2005 tình cờ cô phát hiện trong ngực có cục hạch, nên cô đi khám và được bác sĩ chuẩn đoán là mình bị ung thư. Lúc đó trời như sập xuống, tất cả niềm hy vọng được sống đều tan biến hết. tuyệt vọng và tuyệt vọng. Nhưng cô là người rất lạc quan, biết chấp nhận sự thật. Cô vẫn bình tĩnh phiên dịch hết hồ sơ cho công ty rồi bàn giao công việc rõ ràng, thỏa thuận với công ty rồi bắt đầu lộ trình để giành lại sự sống cho mình. Trong thời gian điều trị cô vẫn đi làm, thường thì hóa trị xong là cô nghỉ 5 ngày rồi lại đi làm bình thường ...

Một hôm đồng nghiệp người Trung Quốc tặng cô cuốn sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu bằng tiếng Hoa. Trong thời gian nghỉ bệnh 5 ngày cô đọc hết cuốn sách, trong đó có nhiều đoạn nhắc đến việc *“in hoặc đọc sách cho nhiều người thì sẽ khỏi bệnh hiểm nghèo”*. Cô nghĩ sách tiếng Hoa đã có nhiều, nếu như có thể dịch ra tiếng Việt thì quá hay. Vì sách được lưu truyền tại Việt Nam thì sẽ có nhiều người đọc và hưởng ứng hơn. Cô quyết định dịch thử.

Trong thời gian dịch sách, có nhiều lần cô định bỏ cuộc vì dịch cuốn sách này từ tiếng Hoa sang tiếng Việt so với năng lực của cô là quá khó, cô ngừng dịch. Nhưng hình như có một sức mạnh vô hình thúc đẩy, cô lại dịch tiếp và cứ như vậy lặp đi lặp lại, ngừng rồi lại dịch kéo dài trong 2 năm thì hoàn thành. Để có động lực tiếp tục dịch sách, không thể không kể đến những điều kỳ lạ đã xảy ra:

Đầu tiên là lúc mới dịch sách cũng là lúc khó khăn kinh khủng về tài chính, một toa thuốc hóa trị tốn 13 triệu đồng, vào thời điểm năm 2005 đó là

là một khoản tiền rất lớn. Khi cô đang không biết lấy tiền đâu mà điều trị thì tình cờ một người bạn hảo tâm đã tự nguyện giúp đỡ cô về tài chính. Sau đó có những truyện mà cô chỉ thầm ước trong lòng thôi mà cũng được toại nguyện rồi. Đó là việc chồng cô tự nhiên bỏ thuốc lá mà cô không hề nói gì. Hoặc có lần mấy người hàng xóm đánh nhau vì mâu thuẫn. Cô đứng ra can ngăn, người hàng xóm đã dùng gậy gỗ chạy ra đập thẳng vào đầu cô, gậy sắp đập đến rồi, cô nghĩ rằng nếu mà trúng đầu thì cô không chết cũng vỡ đầu. Vậy mà người này tự dưng bị vấp ngã còn cô thì không hề hấn gì.

Năm 2007 cô được chẩn đoán ung thư tái phát nhưng nhờ phát hiện sớm đã được chữa khỏi. Tổng cộng cô trải qua 2 lần phẫu thuật, 1 lần xạ trị, hóa trị và hoàn toàn khỏe mạnh cho đến nay. Khi vừa dịch sách xong vào năm 2008, cô nằm mơ thấy Phật Tổ Như Lai ban cho cô 2 bàn tay đầy là xá lợi 7 màu. Cô nghe nói chỉ cần nhìn thấy xá lợi là có phước lắm rồi vậy mà cô được cho đầy cả 2 nắm tay. Năm 2012 cô gặp tai nạn trên đường đi làm, xe ô tô bị đâm nát đầu nhưng cô hoàn toàn không bị sao. Ngoài ra còn rất nhiều khó khăn nữa trong cuộc sống đều suôn sẻ vượt qua một cách kỳ lạ, khi nào nhớ ra cô sẽ kể thêm...”

(Liên Hoa Thái Dương ghi theo lời kể của cô Thạch Mỹ Nghi. Cô sinh năm 1966, ngụ tại Khu chung cư Ngô Gia Tự F3 - Q 10 - TP Hồ Chí Minh . Facebook Thạch My Nghi.)

QUÝ TRỌNG THIỆN PHÁP PHỔ BIẾN TRUYỀN BÁ

“Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là một cuốn “Luật Âm” sách thiện truyền chép lâu năm, tác giả xuất truyền sách này là một vị cao tăng đắc đạo, thực tế trong những kinh điển của các phật gia ở thời cổ đại Trung Quốc đều đã có ghi, và lại kinh điển của đạo giáo “Thần Tiên Thông Giám” cũng có viết lại. Hậu thế ông Yu Thích Đạo tam giáo cũng có danh sư để làm khảo chứng, khi thế hệ này cao tăng pháp sư Thích Tịnh Không rất xem trọng đối với công hiệu khuyến hóa của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và tận tay viết ra tựa sách để tôn sùng. Tháng 5 năm 1996, nước ta cũng có xuất bản phát hành cuốn nội dung bản cũ của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nên linh nghiệm được chứng, thấy hiệu ứng nhanh, cho nên lịch đại viết in truyền đạt vô hạn. Để tạo cho cuốn sách này càng dễ đọc dễ hiểu, chúng ta đã nhiều lần đối chiếu với sách bản cổ xưa, trích dịch hoàn thiện, chỉnh sửa những sai lệch trước mắt của bản đang lưu hành và tăng thêm những sự kiện gần đây có thực về quả báo, mở rộng thêm nội dung chương tiết, thấu cận các độc giả khi đọc xong giới thiệu nhiều cho các bà con bạn bè cùng đọc, hy vọng xã hội hiểu biết, có trí lượng thiện, có trí thiết lập đạo đức thành quân tử hiền từ, có nhận thức thì lập tức hành động, những thiện tín có phước duyên khuyến hóa có điều kiện tái bản in ấn lưu thông, truyền bá đại chúng, để cho mọi người cùng đồng lòng đi lên con đường trong sáng, cứu người như nước với lửa, dẫn dắt chúng sanh vào thiện đạo, để xã hội được hiền hoa, vì nước ta xây dựng tinh thần văn hóa và đạo đức công dân, vậy pháp thi công đức thiện rất to lớn!

Trần Minh Quả

TRÌNH TỰ GIÁ LÂM PHÙ HỘ CỦA ĐẾ QUÂN

Hiện tại nhân loại trên xã hội, hành vi và bản tính ngày càng nông cạn, không mấy chút thì làm việc xấu, dẫn đến phong khí đạo đức ngày một giảm xuống, tỷ lệ phạm tội không ngừng tăng cao, xã hội không được ổn định bá tính khó được an lành.

Từ bi Bồ Tát Địa Tạng Vương và các vị Thần minh cùng nhau thảo luận, muốn đưa sự thật của quả báo thành một cuốn sách lưu truyền đến nhân gian, tạo cho loài người hiểu biết chuyển ác thành thiện, được ban phước lợi ích, để ổn định xã hội và lòng người! Trên trời từ bi, rất nhanh phê duyệt báo cáo này và soạn vô trong “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” ban phát để thông báo cho thiên hạ: tất cả tuân thủ nội dung của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, những người nào biết sám hối và tu sửa lỗi lầm, được đặc biệt khoan dung, miễn giảm các trừng phạt đối với họ. Hy vọng loài người được cảm nhận tu sửa chuyện sai đã làm, không làm chuyện xấu, tỉnh ngộ chân lý.

Hiện nay, loài người cũng không biết được, cứ mỗi ngày Canh Thân của âm lịch, các chủ quản của thần linh ở các thành thị ấp xã - Thần Thành Vương và Thần Thổ Địa, sẽ đều phái các thần linh như Thần du ngày, Thần du đêm, Thần Táo Quân... đến các địa điểm và các hộ để tuần tra, khảo sát và ghi chú những hành vi thiện ác của loài người trên thế gian và tình hình tuân thủ “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để trình báo lên thiên đình. Tất cả ai quyên góp tiền hoặc ra sức in an cuốn Bửu Điển này mở rộng truyền bá, trên trời sẽ ban phước cho họ, để cho người đó đời đời hưởng thụ vinh hoa phú quý; cũng vì các bệnh nan y và dị bệnh đã trị lâu ngày không khỏi mà in ấn truyền bá cuốn sách này, sẽ cho người đó được khỏi bệnh, sức khỏe an lành; nếu có tình trạng như vợ chồng không hòa, bà con oán hận, số vận không tốt, con cháu bất hiếu... nếu chịu in ấn và truyền bá cuốn sách này, gia đình sẽ thuận hòa, số vận cũng sẽ chuyển tốt; nếu như muốn xuất ngoại kinh doanh, cầu học hoặc đi đến nước khác làm công việc, nếu được in ấn cuốn sách này hoặc

thuận đường truyền bá thì sẽ tránh khỏi các nguy hiểm giao thông và cướp giật dọc đường... những sự kiện bất lợi, và công việc sẽ thuận lợi; nếu vượt được núi sông, đi vào các thôn xóm ở vùng núi sâu xa, mở rộng lưu truyền và khuyến cáo loài người tuân thủ ý nghĩa và nội dung cuốn sách này, các thứ yêu ma quỷ quái, rắn độc, thú dữ đều không dám xâm phạm, vả lại công đức vô lượng, phước hỷ chóng đến! Công đức của sự lưu truyền, in ấn, tuyên dương cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” không chỉ có thể siêu thoát linh hồn của tổ tiên và có thể miễn giảm trừng phạt trong Diêm Phủ về những tội lỗi mình đã từng vi phạm mà còn có thể tạo cho người đang sống trên trần gian được các thứ phước đức lợi ích, đây là một việc rất được vui mừng hoan hỉ cho loài người.

NGUYÊN TỰ CỦA NGƯỜI HÀN CHÂN KHUYẾN DÂNG “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”

Trong sâu xa của vũ trụ, Phật, Bồ Tát và các Phương Thần Linh đã để lại cho chúng sanh rất nhiều kinh điển để độ hóa, nhiều cuốn mang nội dung đề cập đến quả báo và biến hóa của địa ngục. Tuy vậy, không có cuốn nào giống như cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho thấy chi tiết về những việc loài người đã từng làm và những sự việc quả báo tương ứng và cũng không cuốn nào có thể như “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” này đề cập đến các chuyện bi thảm lớn nhỏ trong địa ngục và những tình trạng đau khổ có thật. Trong sách có 38 điểm, đủ để cho người tỉnh giấc, tu sửa những lỗi lầm. Cuốn sách có công đức rất lớn đối với thế gian này. Tâm tính của loài người trên thế gian này chênh lệch không đều. Những người có trí tuệ cao thượng đều hiểu rõ đạo lý nhân quả, về thiện báo, về ác báo, cố gắng tu dưỡng đạo đức, để cho tâm linh của chính mình được thanh tịnh, triệt để giác ngộ chân lý, siêu vượt ba giới. Nhưng người này không cần phải tuyên giảng đạo đức phước họa với họ mà họ biết tự giác tuân theo quy luật nhân quả mà tạo phước hưởng thụ. Những người có trí tuệ trung cấp, do quá xem trọng vật chất mà chưa biết, chưa hiểu, chưa

chứng thực, chưa nhận thức ra phi vật chất của thế giới tâm linh, thậm chí còn nhầm lẫn xem là mê tín dị đoan, không hiểu đó là một phần tất yếu của vũ trụ, nên có những cử chỉ nói năng tùy tiện, không ngại ngần làm chuyện ác, hành sự không có lương tâm, không hiểu được quả báo đau khổ nhận được khi hạ địa ngục?

Từ xưa đến nay, tướng quân, vương hầu, cũng thường vì sai lệch trong tích tắc mà phải hứng chịu sự hành hạ của quả báo. Ví dụ như: danh tướng Bạch Khởi của triều đình nhà Tần thời Xuân Thu Chiến Quốc, tại chiến khu Trường Bình đã giết chết bốn trăm ngàn quân hàng quân địch. Cho nên, đến kiếp sau ông đầu thai trần gian làm gà, rắn, con rít đều bị sét đánh chết. Thân xác đều có tên ông “Bạch Khởi”. Lúc tại địa ngục, ông thường xuyên bị ngâm mình trong phân ối, chịu đủ các loại cực hình, những thứ này đều được khảo chứng. Quan Tể Tướng Lý Lâm Bù của nhà Đường, xây phòng “Uyển Nguyệt” tại nhà để sát hại các vị quan khi bất đồng ý kiến. Khi hấn chết đi, bảy kiếp làm gái điếm, chín kiếp làm trâu, đời đời sau này đầu thai làm động vật dưới nước cho người giết mổ, trêu đùa và nấu ăn. Tướng quân nhà Tống, Tào Hàn, sau khi chiếm lĩnh thành thị đã giết biết bao bá tánh vô tội trong thành. Khi chết, ông nhiều lần báo mộng cho dân chúng trong thành biết: “Tôi một thời oai phong nhưng đã giết chết bá tánh toàn thành cho nên trong trăm kiếp, tôi phải đầu thai làm gà cho người ta giết mổ. Sau khi quả báo này kết thúc, tôi còn phải đọa lạc vào địa ngục.” Than ôi! Thời gian một đời người không dài lắm, nhưng nửa giờ trong địa ngục cực kỳ dài và khó qua. Trong Kinh Phật nói súc sinh, quỷ đói, địa ngục, một lần quả báo trong tam ác đạo lâu như ngàn kiếp, những chúng sinh đầu thai vào đó thật là đáng thương hại.

Đạo Nho, đạo Thiên Chúa, đạo Phật đều hướng dẫn con người quy thiện làm cơ bản, có thể khống chế những suy nghĩ bất lương, phân biệt sự khác nhau giữa thánh nhân và kẻ ác. Ba tôn giáo này đều mang tư tưởng thương xót chúng sinh, từ bi độ thế. Khổng Tử đã từng nói: “Chuyện không tốt không nên xem, nghe, bàn luận

và truyền đạt thì càng không nên làm. Đây chính là mấu chốt để quyết định một người trở thành một dân hiền hoặc dân tục.” Khổng Tử còn nói: “Không nên vì lợi ích cho riêng mình, nếu thực sự làm được việc này thì người đó không còn là dân hiền mà là thánh nhân.” Mạnh Tử nói: “Quan niệm của Khổng Tử rất là quý báu!” Những quan niệm này định ra sự khác biệt của nhân loại và loài cầm thú. Nếu như thường xuyên làm việc thiện, kiếp sau nhất định được phát đạt thịnh vượng, kiếp này thuận lợi cát tường.

Trong Phật giáo nói, tất cả mọi việc đều do nhân duyên, cuối cùng qui về không tính, quán xét tâm tính mà được tỉnh ngộ; phương pháp của đạo giáo là tuân thủ trung dung chi đạo, kiên trì noi theo quy luật nguyên tắc khách quan mà không theo ý tưởng chủ quan của chính mình mà hành động. Tóm lại, trong đời người, tham vọng, dục vọng và khống chế, kiểm soát chúng là mấu chốt quyết định sống, chết và họa phước sở tại. Cho nên, nhân loại có thể không đọc, chấp hành, tuân thủ “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và cảnh giác với sự nhân quả ác báo?

Trên trời có đức háo sanh, đặc biệt phê duyệt cho giáo chủ Diêm phủ Địa Tạng Vương Bồ Tát công bố một số điều khoản liên quan đến nhân loại sám hối lỗi lầm, ban cho “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” lưu truyền thế gian, đồng ý cho những người đã phạm sai lầm tu chỉnh làm người, sau khi chết cũng có thể lên thiên giới hoặc thanh nhàn hưởng phước. Cho nên, cuốn sách này cũng được gọi là “Tứ Ân Ngọc Lịch”. Người trên thế gian căn cứ năng lực của mình, trước mặt thần Táo Quân trong nhà bếp (nếu chưa thờ thần Táo quân thì có thể thờ trong nhà bếp bất cứ hướng nào), hoặc trong phòng sạch sẽ, hoặc Phật đường, hoặc ngoài trời, bất kể mừng một, rằm mười năm, hoặc ngày ba mươi, thành tâm phát nguyện in ấn, truyền bá, tuyên truyền cuốn sách này, để cho đại chúng đều biết được, người người bỏ ác hành thiện. Như vậy, xã hội sẽ an lành ổn định, gia đình và chính mình cũng được thịnh vượng phát đạt.

BỒ ĐỀ CHÂN NHÂN GIÁNG TỰ

Thánh hiền cứu giúp và độ hóa tâm nguyện của chúng sinh, giống như thiên địa vũ trụ không có đường cùng, vô biên! Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát và các Chư Thần thập điện Diêm Vương thương xót chúng sinh hứng chịu những sự đau khổ trong địa ngục, nên đã trình báo Đại Đế Ngọc Hoàng để cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” này được lưu truyền trên thế gian, để đánh thức thể nhân tu thiện tích phước. Khi đọc cuốn sách này, dường như thân tại trong địa ngục, xung quanh đều là những phán quan, lính quỷ, những cảnh thảm họa trong địa ngục. Như thế không thể không tạo cho người thức tỉnh; sống chết luân hồi là không thể tránh được, kẻ làm chuyện xấu phải chịu báo ứng thảm ác là tuyệt đối không sai. Cuốn sách nói lên những đạo lý sự kiện có thật, dù trải qua thời gian bao lâu cũng không thay đổi. Sách nói rõ trong Phật giáo, Đạo giáo, Đạo nho với những tư tưởng về nhân quả báo ứng của thiện ác và sự kiện quan niệm về từ bi hóa độ, tạo cho những người làm việc thiện nhiều trong kiếp này hoặc kiếp sau được hưởng phước bao, vừa có thể ân xá cho những người đã từng phạm lỗi lầm tu sửa và xá hối, đấy là nội dung căn bản của cuốn sách này. Cho nên, cuốn sách này có khác biệt với những cuốn sách thiện khác, có một số người không hiểu biết, xem cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” này là tà kiến, cho là như người thời xưa thường nói câu: “Bất vi bằng có” (không đủ bằng chứng), hoặc cho là một cuốn sách mang tính chất mê tín dị đoan. Thực tế, những thứ người vô hiểu biết, coi thường và khinh bỉ thần linh những có chí hành thiện thì rất dễ堕 vào địa ngục. Hiện nay, đối với thiện tín đang muốn hướng nguyện được biên soạn lại và xuất bản cuốn sách này thường nói: người in và truyền sách thiện, vạn sự đại cát tường; đời đời kiếp kiếp hưởng phước báo, hướng chi là in ấn lưu truyền cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” bửu điển như vậy? Người phát lên thiện tâm thiện ý thì sẽ thăng hoa đạo đức, ý đạt thiên giới. Tuy nhiên, chúng tôi không biết được thứ công đức thiện báo sẽ to lớn như thế nào, nhưng mà nếu biết được thiện duyên vô lượng vô biên, như thế phước báo cũng vô lượng vô biên.

CHƯƠNG 1: LAI LỊCH CỦA “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”

Địa Tạng Vương Bồ Tát giáo hóa chúng sanh trong Thế giới Diêm Phủ. Trong ngày giáng sinh, Diêm Vương Thập điện và Thần linh các nơi đều đến tham bái chúc mừng cho Bồ Tát.

Địa Tạng Vương Bồ Tát đại phát từ bi nói: “Tôi dựa vào nguyện lực từ bi cứu độ chúng sanh. Vào ngày vía đầu năm ban lời căn dặn, ân xá hoặc miễn giảm hình phạt với các ma quỷ phạm tội, thả chúng đến sanh lục đạo. Tiếc rằng người trên thế gian, hành thiện rất ít, làm ác thì nhiều, người này đi, người kia lại đến, trong lúc cứu độ chưa kết thúc, các hình phạt trong âm phủ thật là thâm trọng, làm phiền các vị xem xét thật tỉ mỉ, xác thực, nếu như có tội phạm biết sám hối, vả lại lúc sống trên trần gian có khuyên qua người làm được một hai việc thiện, có thể xem xét khoan dung giảm nhẹ hoặc miễn giảm hình phạt. Vì thế, phải tận dụng phương pháp nào tốt, để cho người trên thế gian tin vào nhân quả báo, sám hối tội lỗi, ngưng tất cả chuyện xấu ác, luôn làm việc thiện, tu tâm hướng về Phật, tạo cho người từ từ rời xa sự sống chết luân hồi. Một mặt được chấm dứt các nghiệp chướng trong địa ngục. Mặt khác, có thể để chúng sinh dưới âm phủ dựa vào công đức của con cháu đời sau đã làm, có thể được siêu thoát nhanh?”.

Sau khi Thập điện Diêm Vương bàn bạc xong đã nói với Địa Tạng Vương Bồ Tát rằng những người trên trần gian nếu từ nhỏ đã có tính lương thiện, không ngừng tích trữ công đức, sau khi chết có thể lên thiên đàng, vô tiên đạo; những người có công đức và tội lỗi song song với nhau, sau khi chết có thể miễn nhập vô tam ác đạo chịu khổ, để cho họ đầu thai vào làm người, kết thúc các duyên cũ, ân nghĩa của kiếp trước; những người làm việc thiện ít, làm chuyện xấu nhiều, dẫn đến vào các địa ngục chịu cực hình. Sau đó, căn cứ vào những hành vi kiếp trước đã làm, xét cho đầu thai thành người phú quý hoặc người nghèo khổ hoặc người sống thọ, hoặc người bạc mạng, hoặc suốt đời bị bệnh tật hoặc người tàn tật. Vì thế, mới

khảo sát lại tâm tính thiện ác của họ, người nào tăng tính thiện sẽ được chuyển đến những nơi phước lành, người gây nghiệp ác sẽ chuyển vào cực hình chịu đau khổ, hoặc để cho họ đến những chỗ vừa khổ vừa nghèo, sống mà phải chịu tai họa, sau khi chết phải chìm sâu trong địa ngục lâu dài, những kẻ bất trung bất hiếu, khinh sinh, tự sát, thích sát sanh, sát hại động vật, không tin vào nhân quả báo, sau khi chết sẽ bị cầm tù, trong địa ngục chịu cực hình vĩnh viễn. Có một số người bịa ra luận điệu sai trái là khi người chết đã tắt thở, không còn cảm giác, làm sao còn có thể biết đau khổ của cực hình? Người trần gian sẽ không biết được, tuy thân xác đã chết nhưng vẫn còn linh hồn, khi sống làm các chuyện ác, khi chết rồi vẫn phải bị trả báo. Tất cả những người truyền bá những tà ý về nhân quả báo mà gây cho người thế hệ sau lầm tưởng, cũng sẽ bị đẩy vô địa ngục chịu cực hình đau khổ vĩnh viễn. Có một số người tuy biết lịch đại thánh hiền và các tôn giáo khuyên thiện, dạy kiêng giới vẫn cho là chuyện bình thường và không có thật. Thật sự là phụ lòng từ ân của thiên địa. Những người như vậy, biết mà còn cố chấp vi phạm, giáo dục nhiều lần không sửa nên phải nghiêm khắc trị tội, thêm các hình phạt. Hiện giờ, Địa Tạng Vương Bồ Tát đã từ huệ khuyên dạy, để chờ khi nghiên cứu thảo luận và trình tâu: tất cả nam nữ trên trần gian dù khỏe mạnh, già yếu, bệnh tật... quá khứ từng làm chuyện xấu, nếu như vào ngày lễ vía của các thần thánh, Bồ Tát và Thập điện Diêm vương có thể tu tâm ăn chay, nguyện thề sám hối, bảo đảm tu sửa sau này không làm chuyện ác hoặc quyết tâm làm một hai việc từ thiện, sau khi chết xuống âm phủ sẽ được miễn chịu một tầng cực khổ. Trừ những vị làm thần mà bất trung thành, làm con mà bất hiếu, tự tử chết ngang và mưu kế hãm hại người tốt trên thế gian, sẽ bị sét đánh chết hoặc bị chết nước, chết cháy, sói, hổ, rắn gây chết, còn bị giải đến các địa ngục để khảo tra xem xét công đức nhiều hay ít, cân đối rồi miễn giảm chịu các cực hình để chuộc thiện báo. Ngoài ra, còn phải điều tra, tập hợp thông tin xem lúc trên trần gian đã vi phạm những chuyện sai lầm gì rồi đến các địa ngục nào,

chịu hình phạt thế nào, sau đó sử dụng từ ngữ thông thường để cho người thế gian dễ hiểu, cho những người có đạo đức truyền bá thiên hạ, khuyến hóa cho người thế gian hiểu được.

Địa Tạng Vương Bồ Tát nói: **“Đúng, thì làm như vậy, rất tốt, rất tốt!”**

Như vậy, ngày mùng 3 tháng 8, mang những báo cáo đã soạn sẵn và các điều luật cùng với Thập điện Diêm Vương và các thần linh, trình lên cho Ngọc Hoàng Đại Đế xem. Khi Ngọc Hoàng Đại Đế xem xong rất vui mừng và nói: “Rất tốt, rất tốt!” Sau này, tất cả thần thánh khi giám sát con người trên trần gian nếu như có người xin thề hướng về thiện, lúc còn sống biết sám hối, cải chính một việc đã làm sai trái, không vi phạm nữa, được duyệt cho miễn và chuộc lại hình phạt của hai việc sai trái đã làm; nếu như sau khi sám hối, quyết tâm thực hiện đạt đến nhiều hơn năm việc, tất cả các hình phạt, sẽ được ân xá hết; nam sẽ được đầu thai vào các điểm phước đức, còn phụ nữ sẽ được đầu thai thành nam. Nếu như sau khi cải chính, tu sửa mà làm quá năm việc từ thiện thì cho phép họ được đại diện cho tổ tiên hưởng phước đức trên trần gian, để cầu siêu cho các linh hồn thân quyến thoát khỏi đau khổ. Nên nhanh tay sắp xếp các điều theo qui trình và phương pháp trong báo cáo biên soạn ra “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” thông hành cho những vị thần ở hạ giới dưới dân gian như Thần Thành Hoàng, Thần Thổ Địa, Thần Môn, Thần Táo Quân biết. Bắt đầu từ nay phải nghiêm túc tuân thủ và kính nể chấp hành các điều luật trong sách.

CHƯƠNG 2: QUÁ TRÌNH LƯU TRUYỀN “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”

2.1 “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” làm sao truyền hạ thế gian

“Ngọc Lịch Bửu Phiêu” truyền ra là do một vị tu sĩ nghèo mà tu hành có đạo đức, tên là Đạm Trí. Sau đây là chuyện sự thật do đích thân ông từng trải.

Thời gian vào năm Thái Bình, mùa thu năm Canh Ngọ, ngày mồng chín (Trùng Cửu), ngày Mậu Thìn. Đạm Trí một mình leo lên núi cao, tản bộ du ngoạn giữa núi rừng. Trong chốc lát nhìn thấy một bia đá, trên bia đá có khắc một bài triện thư kiểu chữ Thể của ngôn kệ, tổng cộng có 32 chữ lớn:

***Vô vi đại đạo, thiên tri nhân tình
Vô vi diêm yếu, ma thấy hình người
Tâm ngôn y ngữ, ma nghe tiếng người
Trần đầy cấm phạm, địa thu hồn người***

Đáng kinh ngạc, xoay mình lại nhìn thấy một cung điện trang hoàng lấp lánh, trước cửa màu đỏ, dùng cây đinh màu vàng treo một tấm bảng, trên có ghi bốn chữ lớn: “Xuất sinh nhập tử”. Trong lúc ông đang đứng nhìn ngơ ngác, trong cửa màu đỏ đi ra một người sứ giả mặc áo xanh lá kéo ông từ góc cửa vào bên trong, đi tới bậc thềm màu đỏ tham bái. Bái xong đi xuống bậc thềm.

Trong chánh điện đèn sáng, nến chiếu rực rỡ, trần đầy niềm vui, hóa ra là chúng thần đang mừng thọ Đại Đế Phong Đô, Thập điện Diêm Vương trong địa phủ, dẫn dắt phán quan của các độ đến chánh điện mừng thọ cho Đại Đế.

Chúc mừng xong, Đại Đế Phong Đô nói : “Địa Tạng Vương từ bi Bồ Tát muốn siêu thoát cho tất cả hồn ma trong âm phủ, để cho người trên thế gian không làm chuyện ác nữa, khỏi bị tọa lạc địa ngục chịu cực hình đau khổ. Cho nên, ân huệ cho tất cả hồn ma tuy trên trần gian có phạm nhiều lỗi lầm mà biết thành tâm hối cải, tu sửa và hành thiện nhiều hơn, thì sẽ được thay thế cho những nghiệp tội đã gây ra, có thể tha thứ để giảm tội, không chịu nhiều cực hình đau khổ. Ân huệ này, các độ thần linh đã tập hợp, trình báo lên cho Ngọc Hoàng Đại Đế. Ngọc Hoàng Đại Đế ban chỉ soạn ghi trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, ban ân phát hành truyền bá đến hạ giới, tuân thủ chấp hành. Nhưng cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” từ khi ban phát đến bốn điện này đã nhiều năm nhưng không gặp được một người mang thân xác phàm trên trần gian có tu tâm hành đức để có thể đi xuống âm phủ đem cuốn sách này về trần gian công cáo cho người trên thế nhân. Hiện tại, người tu hành tên Đạm Trí

đứng trên bậc thềm, hoàn toàn có thể được giao trọng trách này, mở rộng truyền bá cho thế gian. Khi đã tìm được người, xin các phán quan nhanh đưa cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và ngôn lộc của các chư thần, sao chép thành sách”.

Tiếp đó, Phong Đô Đại Đế lại nói: “Trước khi sao chép tuân theo chỉ thị của Ngọc Hoàng Đại Đế ban: các báo cáo và các câu phồn văn trước sau và lý lịch của các thần linh, họ tên phải bôi xóa hết. Chỉ được ghi Mậu Đế Vương, Mậu Bồ Tát, Mậu Điện Diêm Vương, Mậu Phán quan, hoặc những từ đồng nghĩa, tiếp đó thuật lại các nghị luận và các hàng câu ngữ. Mỗi câu đều phải chấm phẩy rõ ràng, không được ngắt bỏ câu. Có thể để cho nam nữ trên trần gian dễ dàng hiểu, hy vọng được tuân thủ thi hành. Ngoài ra, còn có thể hóa truyền biện minh cho những văn chương khác trên trần gian. Vào mùa xuân năm Nhâm Ngọ, tháng ba ngày Giáp Thìn sẽ trình lên báo cáo cho Ngọc Hoàng Đại Đế và nhằm soạn vào một phần trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Thập điện Diêm Vương sau khi nghe xong phán khởi cầm bút lên, viết và bổ sung bộ phận biện minh vào sách.

2.2 Biện minh cho những bộ phận thế gian truyền lệch

2.2.1 Nhân duyên của thành chết oan

Phong Đô Đại Đế nói rằng, thành chết oan xoay quanh bên phải trong điện.

Người trên trần gian đều ngộ nhận những hồn ma bị thương chết oan ức đều qui vào thành này. Những tin đồn tuyên truyền sai lệch khắp nơi, mỗi nơi một khác.

Thực ra, những người chết oan ức, sao có thể ghép thêm các hình phạt oan cho họ. Sự thật là những hồn ma bị chết oan ức, phải chờ đến hung thủ sát hại họ chết và đưa đến âm phủ tra hỏi, tận mắt nhìn thấy hung thủ chịu cực hình đau khổ, lòng hận trong tâm mới có thể phai.

Mà những hồn ma bị hại chết oan này, đợi ngày được đi đầu thai mới đưa ra hung thủ, áp giải đến địa ngục của các điện, dựa vào tội ác, cầm tù hoặc giải đi chịu cực hình. Không phải tất cả những hồn ma bị hại chết oan đều gom hết vào thành chết oan chịu tội.

Nếu như là người trung nghĩa, hiếu thảo, những quân nhân hy sinh vì nước nhà và những người vì công chúng hy sinh, những người này có danh phẩm tốt và có biểu hiện tinh thần anh dũng sớm đã thành thần thì ít nhất cũng được có khuôn mặt trang nghiêm, tứ chi hoàn mỹ đến nơi phước lộc để đầu thai. Đâu có đạo lý nào phải đưa những người này xuống thành chết oan để chịu hình phạt đau khổ.

2.2.2 Nhân duyên của hồ máu bản

Hồ máu bản được thiết lập tại đằng sau, bên trái trong điện. Người trên thế gian nghe những bà phù thủy, đạo cô nói lung tung mà ngộ nhận là tất cả phụ nữ trong lúc sanh con chảy máu là máu bản, là có tội. Họ sau khi chết đều phải vào hồ máu bản này chịu cực hình. Đúng là một sai lầm lớn! Phụ nữ sinh con là một chuyện đương nhiên, có sanh khó chết đi cũng không vì nguyên nhân này mà phải vô hồ máu bản.

Phải đưa vô hồ này chịu tội gồm có:

1. Sau khi sanh con không quá 20 ngày, đi gần đến giếng nước, bếp giặt quần áo, đem phơi những quần áo dơ bẩn bị dính máu bản, phơi ra ngoài trời, gây ô nhục đến thần linh. Tội này qui cho gia trưởng trong nhà 3 phần, người phụ nữ đó chiếm 7 phần tội.
2. Bất kể nam hay nữ, không kiêng kỵ trước mặt tượng Phật, gần tượng Phật quan hệ tùy tiện, hoặc không kỵ ngày giờ ví dụ: vào ngày 14 và rằm mười lăm tháng năm, mùng ba và ngày mười ba tháng tám, mùng mười tháng mười, năm ngày này nghiêm cấm quan hệ phòng the.

Những người trong hai loại hình trên, thần linh sẽ giáng xuống cho người đó ác bệnh mà chết, sau khi chết phải chịu các cực hình trong địa ngục. Ngoài ra, còn phải ngâm mình vĩnh viễn trong hồ máu bản, khó mà ngẩng đầu lên.

3. Bất kể nam hay nữ, sống trên trần gian hay sát sanh động vật, để cho máu ô nhiễm bếp hoặc bàn thờ Phật đường (nhà có lập Phật đường mà sát sanh), kinh điển, sách, văn chương, những giấy có chữ và đồ vật cúng bái.

Những loại người này sau khi phải chịu những hình phạt đau khổ trong địa ngục bị áp giải đến hồ máu bản, ngâm mình trong hồ, không được đi lên dễ dàng.

4. Nếu như những người thân quyến trên trần gian có thể lập lời thề, thay thế cho người này mà kiêng sát sanh, mua động vật mang đi phóng sanh. Đợi khi nào phóng sanh đến số lượng nhất định, phải ăn chay, cung dưỡng thần Phật và sám hối, đọc những kinh điển để hóa giải khi đã từng làm ô nhiễm máu bản. Lúc này, mới có thể cho họ siêu thoát khỏi cực hình trong địa ngục.

2.2.3 Nhân duyên của sơn tinh thủy quái

Nam nữ trên trần gian vi phạm vào những tội sau đây sẽ đầu thai làm sơn tinh thủy quái:

1. Nhìn và nghe thấy có người mắc nạn cầu cứu, trong khi thấy mình có đầy đủ sức lực điều kiện để cứu giúp, nhưng không đến cứu.
2. Có nhận ân huệ của người khác mà cố ý quên đi, vả lại còn gây oán thù muốn hại ân nhân.

Hai loại người như trên, nếu có tích lũy công đức, niệm Phật, bố thí người nghèo khổ, hy vọng nhờ những công đức này, khi chết sẽ được đưa lên đạo Tiên, đạo Phật được miễn đưa vào các địa ngục chịu hình phạt đau khổ; nhưng cũng phải bị phạt thành quỷ quái, yêu tinh, thần cây, thủy quái, hồn du vọng hoặc là đưa linh hồn đó nhập vào thân con chó sói, gấu, rắn độc, có khi vài chục năm hoặc vài trăm năm không chừng.

Nếu như có thể tỉnh ngộ những sai lầm trước kia, gắng sức giúp người gặp nạn, biết ơn báo đức, mượn công đức tu dưỡng thì kiếp này có thể qui hồi bản tính và được đến nơi phước lành đầu thai.

Ngược lại, sau khi bị trừng phạt thành sơn tinh thủy quái mà không tu tâm sửa đổi, mà còn tận dụng phép thần hiện hóa để mê hoặc người trần gian, hoặc hù dọa người trần gian. Như thế, khi đã hết ngày chịu tội quái ác, nhất định phải bị sét đánh chết. Sẽ hóa thân thành “tiệp” (ma chết đi thành tiệp) sẽ vĩnh viễn không được siêu thoát.

2.2.4 Nhân duyên của quỷ thần hiện linh

Người trên trần gian luôn ngộ nhận những quỷ thần thường hiện linh là chánh thần. Do vậy, đã tôn kính bái phục, thật là một sai lầm lớn.

Thật ra, đây đa số là những người sống trên thế gian để tiền tài chôn giấu dưới lòng đất, sau khi chết đi tiếc của, hồn ma luôn quanh quẩn lân cận nơi chôn giấu tài sản. Do lo sợ bị người đào bới, nên thường hiện lên hồn ma để hù dọa người. Cho nên, nhân chúng ngộ nhận cho là hiện tượng của thần hiện linh.

Một số người yếu bóng vía, dương khí yếu thường bị hù đến phát bệnh hoặc bị bệnh đến tử vong.

Thật ra những ưu hồn này thường là những người làm quan hoặc nhà quyền quý thời Đường, do đời đời kiếp kiếp mê muội, không minh bạch được đạo lý biến hóa vô thường ở trên thế gian nên mới cố chấp như thế. Những thần linh, quỷ phản

dưới âm phủ vì nghĩ họ là những người còn sống lúc sanh tiền trên thế gian không phạm vào tội gì, nên cho phép họ được bảo quản lại số tài sản báu vật của kiếp trước để lại. Họ thật sự là những hồn ma có tiếng về hám tài.

Nhất thiết phải đợi đến sau khi họ nghe được đạo lý của Phật giáo chỉ rõ và giáo hóa mới nghĩ thông ra là, cuối cùng không chỉ thân xác không phải sở hữu của mình, kể cả những vật dụng có hình có sắc, tất cả các cảm giác vui buồn, suy nghĩ thiện với ác, tất cả các hành vi và ý thức phân biệt, cuối cùng sẽ tan biến mất không còn tồn tại, mới tỉnh giấc thấu hiểu thân xác không phải là một vật cuối cùng có thể sở hữu được, nói chi đến tiền tài báu vật? Cho nên buông bỏ tiền tài của kiếp trước thì như vậy mới có thể đầu thai đến nơi phước lành.

Vẫn có một số quỷ hám tài còn mê hoặc, cố chấp giữ đến chết, sau khi biến thành “tiệp” mới không thể nào khác được mới chịu buông tha rồi đi. Đợi đến khi nào có người tích phước tích thiện xuất hiện, tự nhiên sẽ lấy được những món tài sản này. Người trên thế gian, nếu như tại nơi vừa mới nhìn thấy và nghe hồn ma xuất hiện, có thể lập lời thề tôn trọng và xin thề, thêm vào những lời vái: “Đồng ý lấy số tài sản đó, chia 1/3 ra để làm việc công đức, đem đi làm việc tốt, tích phước và lấy thêm 1/3 nữa đi mua sinh linh động vật mang đi phóng sanh; 1/10 đem đi tặng quà cho người nghèo khổ, 1/3 còn lại mới giữ cho riêng mình.” Sau khi phát lời thề như vậy, mới lấy sai cho mình thì sẽ được thần thánh phù hộ, có thể thì bảo đảm khi sử dụng số tài sản này sẽ không còn sợ bị ma quỷ trừng phạt.

2.2.5 Quả báo khác biệt giữa khi làm quân lính chết và khi làm cướp bị đánh chết

Tất cả những người lúc sống trên trần gian, làm quân lính, trừ khi tuân theo mệnh lệnh đem quân lên chiến trường để đánh giặc và quân thù, nếu như trung thành cố gắng đánh giặc, không bao giờ làm qua những chuyện tội lỗi như hãm hiếp, tà dâm, đốt cháy nhà của bá tánh muôn dân. Những người này tuy bị chết trên chiến trường, thân xác bị phân ly, tan nát, dù cho trước kia đã từng phạm qua lỗi lầm, nhưng trong âm phủ vẫn cho miễn chịu tất cả các hình phạt, vẫn cho phép họ được khôi phục thân xác toàn diện nguyên hình. Từ điện thứ nhất, điểm danh xong, tức khắc giao cho điện thứ mười, đưa đến điểm phước lành, đầu thai thành nam hoặc nữ, suốt đời bình an vô sự, chết nơi an lành.

Nếu như là đánh lộn, sát hại nhau mà chết hoặc là làm cướp bị hành hung đánh chết, những loại người như vậy sau khi chết sẽ bị cộng thêm tội, căn cứ theo những tội đã vi phạm ở kiếp trước, đưa vào các địa ngục để chịu hình phạt đau khổ.

2.2.6 Sự lầm tưởng về mười tám tầng địa ngục

Người trên thế gian đều nói dưới âm phủ chỉ có mười tám tầng địa ngục, đây là sai lầm. Thực ra phải gọi là tám trọng địa ngục.

Như đại địa ngục trong điện thứ hai; đại địa ngục “dây đen” trong điện thứ ba; đại địa ngục “hợp” trong điện thứ tư; đại địa ngục “gọi to” trong điện thứ năm; đại địa ngục “hét to” trong điện thứ sáu; đại địa ngục “nhiệt lão” trong điện thứ bảy; đại địa ngục “đại nhiệt lão” trong điện thứ tám; đại địa ngục “A Tỳ” trong điện thứ chín.

Ngoài tám trọng đại địa ngục ra, còn có mười sáu trọng tiểu địa ngục, cộng thêm trong điện có hồ máu bắn, thành chết oan, lớn nhỏ tổng cộng có 138 chỗ. Ngoài ra, còn có trụ đồng, lửa đốt là những điểm để phân biệt, thi hành tăng nặng hình phạt của tội.

Tất cả những người có tội bị phân tán đi các điểm chịu cực hình, tuy bị đốt cháy đến thịt cháy da nát nứt gân xương vụn, máu chảy đầm đìa đến rùng mình; nếu như còn bị áp giải đi địa ngục khác chịu hình phạt, sẽ hoàn toàn trở lại như lúc mới chết, sẽ bị lại những cực hình trên thân xác, phải chịu lại đau khổ, mỗi một điện, mỗi một địa ngục cũng đều bị cực hình như vậy.

Đừng nên tưởng chỉ có mười tám tầng địa ngục thôi. Một kiếp trăm năm rất dễ dàng trải qua. Nếu như sáng tác, tuyên truyền văn thư khiêu dâm, tiểu thuyết khiêu dâm, miêu thuật và vẽ những tranh tà dâm, quay hoặc sao chép những phim ảnh dâm tục, cung cấp dịch vụ, thuốc nạo phá thai, thuốc bùa mê. Chỉ cần những bản gốc, tranh, ảnh, phim như trên không bị hủy, thì trải qua một thiên vạn kiếp cũng khó mà thoát khỏi các hình phạt đau khổ trong các địa ngục của âm phủ.

Những tài liệu như trên, Thập điện Diêm Vương điền chép hoàn tất, ban phát cho phán quan, phân biệt sao chép thành sách, biên soạn nội dung vào trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

2.3 Biên soạn và truyền bá “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”

Những Diêm quân của Thập điện và các chủ quản hồ máu bắn, những tuần thành phán quan trong các thành chết oan trình sổ sách của mình, tុy hợp thành “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

Từ khi ban phát “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” đến nay, đối với những tội phạm ma quỷ trong địa ngục tiến hành điều tra chỉ mới nghe thấy những người trong chợ và trong đám đông có nói đến chuyện nhân quả báo, tuy chưa phải là thành tâm tuyên truyền giáo hóa nhưng cũng có thể mượn có hóa đạo, có khi gặp được người thiện đức. Sau khi nghe được từ trong lòng thức tỉnh cảnh báo, từ từ tu sửa sai lầm một

việc, hai việc rồi ba việc, bốn việc và nhiều hơn thế nữa. Đó là một công đức lớn lao, căn cứ theo thiện đức khi khuyên người biết sám hối, cân đối giảm nhẹ các hình phạt tội phải chịu.

Những hồn ma như vậy có tổng cộng 50480 tên, Thập điện Diêm Vương sẽ tụ hợp lại và phán quyết nơi đầu thai của họ, phân biệt đầu thai thành nam hoặc nữ, nghèo tiện, bệnh tật, đều đi đầu thai đến trần gian chịu khổ và xuống làm con cháu những nhà ác độc.

Sau đó, toàn bộ bị đẩy đến đài quên lãng, lập tức phải uống canh quên lãng chuẩn bị đi đầu thai và sẽ liệt kê ra tất cả danh sách, trình lên Phong Đô Đại Đế xem xét.

Sau khi Phong Đô Đại Đế xem xét xong và ký phát tài liệu, lệnh các văn võ phán quan triệu tập tất cả tội phạm ma quỷ, dẫn dắt lính quỷ tản đi bát phương, cầm cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” đọc một lần nhằm để cho họ nhớ nội dung chủ yếu.

Sau khi lính quỷ nghe xong, tỉnh ngộ ra, đây chính là do những tội ác mà kiếp trước mình đã gây ra mới bị trả báo khổ như ngày hôm nay. Đồng thời cảm ơn sự từ bi đại xá của Phong Đô Đại Đế để cho họ biết được nội dung “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có thể cho họ mang đến trần gian truyền cáo cho nhân loại để lấy công chuộc tội.

Mỗi lính quỷ đều xin thề: “Sau này khi đến trần gian, chỉ cần không điếc, không mù và có chút tri thức mà nghe được và nhìn được “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” sẽ thề nhất định tuân theo “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” mà triệt để thi hành, tu chính, đồng thời nhận trách nhiệm ban hành, truyền bá.”

2.4 Quan Thế Âm Bồ Tát khai thị ban hành công đức triển khai truyền bá “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”

Khi tội phạm ma quỷ xin thề xong, liền thấy khắp nơi ngũ sắc rực rỡ, Quan Thế Âm Bồ Tát từ trên trời giáng xuống, Đại Đế và Thập Điện Diêm Vương đến bên bậc thềm cung điện, cúi đầu kính phụng đánh lễ.

Bồ Tát xuất hiện với khuôn mặt chấy đen của quỷ vương với trượng lục kim thân, pháp tướng trang nghiêm và nói: “Phong Đô Đại Đế và Thập điện Diêm Vương, các người và các thần linh dưới âm phủ khi trình báo lên việc ban phát “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là tuân theo chỉ thị nguyện lực của đại từ đại bi Địa Tạng Vương Bồ Tát. Cho nên, gia ân ban phát “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để cho những nam nữ trên thế gian đã từng hành ác, khi biết được mà biết tu tỉnh không tái phạm, cho phép họ được chuộc lại những lỗi lầm quá khứ đã phạm, giảm miễn tội khổ. Sở dĩ

bỏ đao xuống, lập địa thành Phật, chính là ý nghĩa này. Nếu làm được đến như vậy, tôi rất là hoan hỉ.”

Tuy nhiên, nhờ có Đạm Trí hỏi lại trần dương truyền bá “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho biết:

1. Trồng nhân nào, được quả báo đó: trồng bí được bí, trồng đậu được đậu. Những định luật của sự nhân quả báo ứng, dù là chư Phật Như Lai cũng không được thay đổi.
2. Báo ứng của nhân quả không phải là trồng một được một, trồng mười được mười, mà như là nông dân canh tác, mùa xuân gieo xuống một tầu hạt giống, mùa thu sẽ thu hoạch một trăm tầu lúa.
3. Sự báo ứng của nhân quả được thuận thực còn phải mượn sự hỗ trợ của nhân duyên. Cũng như hạt giống phải nhờ vào các điều kiện hỗ trợ như ánh sáng mặt trời, mưa gió, đất, mùa... sau khi chín mùi mới có thể nảy mầm, đơm hoa, kết trái.
4. Thuận tòng ác quán không sửa đổi, cũng giống như lúa chín, hạt giống thu được đem gieo trồng lại thành lúa mới. Như vậy, có sự tuần hoàn liên quan, duyên duyên tương nghiệp, từ những tội ác đó nảy sinh ra những đau khổ sau này, nhất định sẽ nghiêm trọng hơn bốn ngàn lần so với hậu quả một tầu hạt giống gieo trồng ra một trăm tầu lúa. Khi nảy sinh ra những khổ báo này thì không thể còn là một con số thông thường có thể tính toán ra.
5. Đạm Trí tuy biết: hiện tại, những gì đã biết về các cực hình nơi địa ngục không nhiều, chỉ đủ để người trên biết mà thận trọng trong suy nghĩ, hành động. Thực ra, ở trên thế gian có bao nhiêu tội ác thì tương ứng ở phía dưới địa ngục có bấy nhiêu ác báo tương ứng. Mà sự báo ứng nhanh hay chậm còn phải xem điều kiện có được chín mùi hay không. Các chủng loại ác báo dưới địa ngục hoàn toàn dựa theo ác niệm và ác hành của người lúc sống mà tăng hay giảm, để hoàn trả những số lần tội ác mình đã gây ra.
6. Thiện ác trên thế gian hình thành đồng thời với những phước họa tương ứng, chúng luôn luôn tuần hoàn tương ứng lẫn nhau. Người nào hành thiện thì sẽ được phước, sau khi được phước lại gây ra tội lỗi mới, có tội lỗi mới lại gây thêm họa. Như vậy, phước họa, thiện ác biến hóa không ngừng, vĩnh viễn không dứt được. Cho nên, không tìm cách giải thoát khỏi vòng sinh tử thì sẽ vĩnh viễn luân hồi như thế. Hy vọng khuyên giáo được nam nữ trên thế gian phải biết giác ngộ, phát tâm bồ đề, giữ vững lòng tin,

chấp hành Phật Pháp chánh đạo. Cố gắng phổ biến truyền đạt đạo lý của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Sau đó, tiến một bước theo đuổi Phật Pháp, tự lợi cho mình và cho cả chúng sanh, để cho địa ngục biến thành hoang trống.

Như thế, người đó nhất định sẽ được vô thượng chánh đẳng chánh giác. Phong Đô Đại Đế và Thập Điện Diêm Vương, các vị Thần linh nghe được giáo luận của Bồ Tát đều chấp tay và nói: “Nhất định thành Phật!”.

Bồ Tát lại khai thị nói: “Trên thế gian này nếu như có thiện nam, thiện nữ sau khi nhìn thấy, nghe được “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, có thể giữa nơi ăn ở, ngồi ngủ, thường xuyên không chế vong niệm của chính mình và phát tâm bồ đề, khuyến hóa những chúng sanh hữu duyên với mình, để cho mọi người biết sám hối, học tập Phật Pháp, tấm lòng bình đẳng với nhau, để quảng độ chúng sanh, người đó nhất định sẽ thanh tựu tất cả chủng trí.”

Lúc này, đại chúng chấp tay và nói: “Nhất định thành Phật!”.

2.5 Lời căn dặn sau cùng

Sau khi Quan Thế Âm Bồ Tát khai thị trọn vẹn, hiện trở lại nguyên hình với mặt từ bi, tưới ba lần nước cam lộ, giá mây thẳng thiên. Thập điện Diêm Vương cũng cáo từ trở về địa phủ của chính mình, Đại Đế lui điện.

Phán quan lại đưa những lời vàng ngôn của Bồ Tát như trên và những lời ngữ đáp của Thần linh ghi vào cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” này, đồng thời kêu Đạm Trí đạo nhân-người mà đang đứng kế bên bàn của Phán quan tự tay ghi chép vào. Do Phán quan kiểm hạch lại một lần rồi giao cho đạo nhân Đạm Trí, đem theo và sẽ lưu truyền đến trần gian dương thế để lợi ích cho chúng sanh.

Lúc rời khỏi, Phán quan nói: “Một số Thần linh và hồn ma đang giữ chức vụ dưới Diêm phủ, rất nhiều người là mới chết trong thời đại này, cũng có không ít là ông cũng quen biết đến. Ông lần này trở về trần gian, không được tiết lộ tên thật của chúng ta. Vì sợ những nam nữ trên trần gian biết được có tổ tiên, thân quyến hiện tại đang làm Thần và giữ chức vụ dưới Diêm phủ, mỗi khi có bệnh, gặp chuyện tai nạn, đáng lẽ phải sám hối, làm việc thiện để bù đắp nghiệp tội. Họ không những không làm thế mà ngược lại còn sát sanh, cúng bái, loạn thiêu đốt thông văn (giấy cúng) cầu xin phù hộ. Các điện dưới Diêm Phủ sẽ tăng thêm nhiều phiền phước vô ích và bị mưu phạm. Vả lại, đã tuân theo chỉ thị của Ngọc Hoàng Đại Đế, xóa đi lý lịch của bốn điện Đại Đế và chư thần, hướng chi tên tuổi của các Phán quan chúng ta? Tại vì thế nhân thời nay lòng dạ khó đoán được. Nếu như tên tuổi của chúng ta mà bị lợi dụng đem đi lừa gạt, sinh chuyện gây rối loạn. Như vậy, ông và chúng tôi,

nhất định khó mà thoát khỏi sự trừng phạt của Trời, ngàn vạn lần căn dặn, không được lơ là.”

2.6 Hậu ký của Phó Mê đạo nhân

Đệ tử của Đạm Trí, Phó Mê đạo nhân (thời cổ xưa người ta không phân biệt đạo giáo nào, đều gọi chung là đạo nhân), trong lúc soạn in “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, ghi lại một đoạn câu nói của Đạm Trí và cảm tưởng của mình. Ông nói: “Tôi vào năm Tuất Thân mùa hè tháng sáu, lúc du hành đến Tứ Xuyên, ở ngoại ô của huyện Song Lưu, gặp được sư phụ của tôi là đạo nhân Đạm Trí. Sư phụ của tôi chỉ thị nói: “Tôi đã từng đích thân vào trong lục đạo luân hồi, từ sống ra chết, người mà từ dưới âm phủ quay trở về, người có thể truyền cáo cho người thế gian là, trong trần gian, những người già trẻ, tàn tật, bệnh nặng, phụ nữ, những người này phạm tội thì đều có thể chuộc tội như trong luật quy định. Có lúc được Hoàng Đế ân huệ đặc biệt đại ân xá, có thể giảm nhẹ hoặc miễn các cực hình. Thậm chí chỉ cần một vài quan hệ hoặc gặp quan xét xử nhân từ, có thể xóa đi một vài tội, khước từ hoặc thoát khỏi một phần hình phạt. Những sự kiện như thế này, từ xưa đến nay rất nhiều, nhưng trong âm phủ, tất cả các tội lỗi không được bỏ sót; đồng thời cũng không có khả năng để ân xá hoặc miễn giảm. Chỉ có thông qua sự hối hận của bản thân, làm việc thiện mới có thể tiêu tội, đền tội.”

Tiếc rằng, người trên thế gian đối với chuyện này có cái nhìn không chính xác, dẫn đến người này người nọ khởi khởi diệt diệt ác niệm, hình thành luân hồi giữa người và thú, người tội lỗi sẽ lưu lạc trường cửu trong đạo súc sinh.

Trước đây, trong những người đã từng phạm tội, trong 100 người phụ nữ thì có một hai người tỉnh ngộ hối cải; 1000 người nam thì không có vị nào biết tỉnh ngộ, hối cải. Tội nghiệp thêm là có người sắp chết đến nơi còn không chịu hối cải, cam lòng chờ đợi sự trừng phạt của Diêm Phủ. May mắn thay, hiện nay, nhờ Bồ Tát từ bi, Ngọc Hoàng Đại Đế ban ân, cho phép ban truyền cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để chuộc tội ác. Có thể nói, đây là âm phủ đại khai cánh cửa từ bi, tôi bây giờ khuyến cáo người trên trần gian là phải biết được đầu thai thành thân người là rất gian khó. Nhân lúc đang còn sống, có thể hối cải hướng về thiện, đây mới là một việc thực sự cần phải thực hiện, phải cố gắng làm. Tại vì người có sẵn tâm trí khuyến cáo người hành thiện nên bây giờ, ta sẽ đưa “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” truyền thụ cho người, người phải nhanh chóng đưa cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” này truyền bá đến thế gian.”

Tôi nghe xong lời dạy bảo của sư phụ, quý xuống nhận cuốn sách này, không bao lâu sư phụ tôi đã thành đạo mà đi. Tôi dựa theo cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”

không ngừng sao chép, không ngừng sao lại tặng cho người khác, để khuyến cáo nhân loại hối cải nghiệp tội, đồng tâm hướng thiện.

Mỗi khi đến các ngày lễ vía của Quan Thế Âm Bồ Tát và Địa Tạng Vương Bồ Tát, tôi sẽ xin thề hối cải lỗi lầm, thực hành hướng thiện và sẽ in ấn cuốn sách này mang đi truyền bá để mở rộng khuyến hóa người thế gian.

Chỉ cần khuyến hóa được một người tu cải hành thiện thì được giảm trừ tội lỗi, và có công đức lớn.

Mong rằng những nam nữ trên thế gian sau khi xem, nghe xong nếu đã từng làm những chuyện thất đức, vô lương tâm, phải lập tức cải chính; nếu không có thì đừng tự tăng thêm tội nghiệp. Đừng để đến khi tọa xuống địa ngục rồi, lòng muốn hối cải thì đã là không kịp, nếu muốn cầu xin được làm lại thân người là không thể có được.

Vào ngày rằm tháng bảy là hoan hỷ của Phật, Phó Mê đạo nhân cung kính ghi lại nội dung như trên.

Vào mùa hè tháng sáu năm Tuất, Phó Mê đạo nhân đưa “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho Đông Vực đi soạn in. Vào Tết trung nguyên năm Canh Tuất, lúc đến Tam Trúc thấp hương, Phó Mê đạo nhân đã đưa cuốn sách này và kèm theo các ngày lễ vía của chư Thánh, giao cho Võ Lâm đi in ấn lưu truyền.

Ông hy vọng các thiện nam tín nữ, vui vẻ tùy duyên quynh góp tiền để in ấn, mở rộng truyền bá không cần biết phải biết là trợ giúp in vạn cuốn, ngàn cuốn, trăm cuốn, chục cuốn hoặc vài cuốn cũng được, rồi truyền đi khắp nơi, đánh thức nhân loại biết sám hối sửa đổi, thực là công đức vô lượng.

2.7 Kính kèm lịch các ngày vía của chư thánh

Tháng giêng:

Mùng một	Ngày vía Thiên Lạp, ngày vía của Di Lạc Bồ Tát, ngày này sẽ tuyên thệ nguyện kính ngưỡng Phật giáo.
Mùng sáu	Ngày vía của Định Quang Cát Phật
Mùng tám	Ngày vía của Thiên Tử Diêm Vương điện thứ năm, phải lập lời nguyện sám hối.
Mùng chín	Ngày vía của Ngọc Hoàng Đại Đế, tuyên thệ nguyện trung thành báo quốc.

Tháng hai:

Mùng một	Ngày vía của Tần Quảng Vương điện thứ nhất
Mùng hai	Ngày vía của Thổ điện chánh thần, tuyên thệ nguyện vĩnh viễn không dám vu khống tam bảo (Phật bảo, Pháp bảo, Tăng bảo)
Mùng tám	Ngày vía Tống Đế Vương của điện thứ ba
Mười lăm	Ngày nhập Niết Bàn của Đức Phật Thích Ca
Mười tám	Ngày vía của Ngũ Quan Vương điện thứ tư
Mười chín	Ngày vía của Quan Thế Âm Bồ Tát, tuyên thệ nguyện khuyến thiện, phóng sanh, kiêng sát sinh.
Hai mươi một	Ngày vía của Phổ Hiền Bồ Tát

Tháng ba:

Mùng một	Ngày vía của Sở Giang Vương của điện thứ hai
Mùng tám	Ngày vía của Kha Thành Vương của điện thứ sáu
Hai mươi bảy	Ngày vía của Tần Sơn Vương của điện thứ bảy

Tháng tư:

Mùng một	Ngày vía của Đô Thị Vương của điện thứ tám
Mùng tám	Ngày vía của Phật Thích Ca tuyên thệ hành thiện,
Mười năm	Ngày vía của Bình Đẳng Vương của điện thứ chín, không nên chặt đốn cỏ cây
Mười bảy	Ngày vía của Luân Chuyển Vương điện thứ 10

Tháng năm:

Mười một	Ngày vía của thiên hạ Đô Thành Vương. Tuyên thệ nguyện khuyến người dừng đến miếu than phát lời nguyện rửa.
----------	---

Tháng sáu:

Mười ba	Ngày vía của hộ pháp Vĩ Đà Bồ Tát.
Mười chín	Ngày thành đạo của Quan Thế Âm Bồ Tát, tuyên thệ nguyện khuyến người niệm kinh Phật.

Tháng bảy:

Mười ba	Ngày vía của Đại Thế Trí Bồ Tát.
---------	----------------------------------

Ba mươi Ngày vía của Địa Tạng Vương Bồ Tát, tuyên thệ nguyện hỗ trợ siêu thoát cho tất cả các cô hồn thập phương.

Tháng tám:

Mùng ba Ngày vía của Thần Táo Quân, tuyên thệ nguyện không sát sinh và khóc lóc, đùa giỡn, đánh lộn, vứt bỏ các đồ ăn dư, và không nấu nướng những sinh vật như con lợn, con cá trong bếp.

Tháng chín:

Mười chín Ngày vía của Phong Đô Đại Đế, tuyên thệ nguyện Đại Đế ân xá cho thế nhân đã hối cải hành thiện.

Mười ba Ngày vía của Bà Mẫn Tôn Thánh, tuyên thệ nguyện khuyên người ăn chay niệm Phật

Tháng mười một:

Mười bảy Ngày vía của Phật A Di Đà

Tháng mười hai:

Mùng tám Ngày thành Phật của Phật Thích Ca Như Lai, tuyên thệ nguyện bố thí cứu nạn chúng sanh.

Hai mươi bốn Ngày các hộ gia đình tuân mệnh đưa Thần Ông Táo Quân lên thiên đình, tuyên thệ nguyện phải chú ý đến chuyện lửa cháy và thà để người hại mình, đừng để mình đi hại người ta.

Mùng một và rằm mười lăm mỗi tháng, đa số là ngày vía của các Phật Bồ Tát và các chư Thần Thánh, Thần tiên nên đều phải ăn chay, hành thiện.

CHƯƠNG 3: NỘI DUNG CỦA NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU GIỚI THIỆU HÌNH PHẠT CỦA THẬP ĐIỆN ĐIỂM VƯƠNG

3.1 Điện thứ nhất: Tần Quảng Vương

Chức trách của Tần Quảng Vương là chuyên cai quản trường thọ và chết yểu trong dân gian, những danh sách hộ tịch về ngày ra đời và ngày thiết mạng; thống nhất quản lý các phán quỷ và cát tường. Bồn điện (tức chỗ làm việc) có vị trí dưới lòng biển, chỗ đá ngầm, có một đường tối trong suối vàng bên chánh tây.

Tất cả người thiện sau khi mãn thọ sẽ có số được dẫn lên thiên đàng, có số được dẫn đến thế giới Tây Phương cực lạc.

Nếu như là nam hoặc nữ có công đức và tội lỗi, mỗi thứ đều nhau thì sau khi chết sẽ giao họ đến điện thứ mười, vẫn để cho họ được đầu thai lên trần gian. Có người nam chuyển hóa thành nữ, có người nữ chuyển hóa thành nam tùy theo các hành vi lúc họ đã làm khi còn sống trên trần gian, do nhân duyên nên có sự phân biệt khác nhau về việc nhận quả báo trên trần gian.

Tất cả những người lúc sống trên trần gian, lúc sống làm việc ác nhiều, việc thiện ít sẽ được dẫn vô một đài cao bên trái, ở trong điện, đài đó có tên là đài Kính Nghiệp. Đài cao một trượng, có chiếc kính lớn bằng mười người quay vòng lại ôm, kính treo bên hướng đông. Trên kính viết một hàng ngang bảy chữ: “Trước mặt kính nghiệp, không người tốt”.

Những ma quỷ bị áp giải lên đài, soi vào kính, tự nhiên như đang xem lại bộ phim cuộc đời mình, quay lại những cảnh gian hiểm hung tàn cùng tất cả việc xấu đã làm của chính mình lúc sống trên trần gian và sau khi chết đi phải chịu những thảm cảnh trong địa ngục. Đến lúc này mới biết được: vạn lượng thời vàng và các thứ tiền tài châu báu, và các phước lợi danh tiếng, hưởng thụ đều không thể đem xuống đây, chỉ có những nghiệp tội của chính mình đi theo đến địa ngục.

Sau khi soi kiếng xong, bị áp giải đến điện thứ hai, bắt đầu phân giải phạm nhân đến các địa ngục; dùng các dụng cụ cực hình để những người làm việc ác phải chịu các loại hình phạt đau khổ. Việc kết tội chịu phạt chi tiết như sau:

(1): TỘI HÌNH CỦA NHỮNG KẺ TỰ SÁT

Nếu như có những người trên trần gian, không nghĩ về thiên địa sinh ra con người và ân dưỡng dục của mẹ cha mà được một thân thể là trân trọng biết bao, ân trọng như núi; ân cha mẹ; ân chúng sanh, ân quốc vương, ân Tam Bảo và các loại ân tình chưa báo đáp, chưa nhận được lời kêu gọi dưới địa đạo âm phủ thì tự nguyện quyên sinh, sử dụng các phương pháp như treo cổ, nhảy lầu, uống thuốc độc, nhảy sông... để tự tử. Ngoại trừ ra những người mà vì trung hiếu tiết nghĩa mà hy sinh tính mạng, sau khi chết có thể làm Thần, nếu như chỉ vì một oán hận nhỏ hoặc do làm những việc xấu mà phạm tội và bị phát giác ra mà đi tự tử, thì xem xét các tội hình của họ đã vi phạm, chưa dẫn đến phải kết tội chết; hoặc những kẻ muốn hãm hại và gây họa cho người khác dẫn đến tử giả ra thật mà chết đi. Những tình huống như trên, Thần Môn, Thần Táo Quân sẽ áp giải họ đến bốn điện, giam giải đến tù đói khát.

Những ma quỷ tự sát này, mỗi khi đến ngày Tuất, Hợi hoàn toàn đau khổ giống như lúc chết, tất cả các cảnh tượng đau khổ, căn cứ như lúc chết ban đầu, tái xuất hiện lần nữa. Có một số là sau 70 ngày, có một số sau một đến hai năm, hồn phách của họ bị áp giải quay lại địa phương nơi họ tự sát, chịu sự hỏi hặn tra tấn rất khổ sở. Tuy nhiên, họ không được nhận các đồ cúng bái như cơm canh, giấy tiền và vàng bạc.

Nếu như những hồn ma tự sát mà biết sám hối, cam tâm ẩn dấu, không xuất hiện hình ma để hù dọa người, cũng không tìm người thế thân loạn xạ. Như vậy, chờ đến lúc người mà do họ gây ra bị liên lụy đã thoát khỏi liên lụy, đau khổ thì Thần Môn, Thần Táo Quân sẽ áp giải những tội phạm ma đến bốn điện, rồi sẽ chuyển tiếp đến điện thứ hai, sau đó kiểm tra lại quá khứ và công đức của họ, gia tăng hình phạt, chuyển đến các điện kế tiếp, đưa đi các địa ngục chịu hình phạt.

Nếu như hồn ma đã hiện hồn ma quỷ hù dọa người và có tâm tư muốn tìm người thế thân hoặc dùng các ngôn ngữ hù dọa hoặc lừa gạt người, tuy chưa dẫn

đến thiệt mạng người, cho dù trước đây có làm việc thiện, nhưng địa ngục vẫn không cho phép miễn hoặc giảm các hình phạt cho họ nữa.

Nếu như sau khi tự tử chết đi, không ấn dấu, lại hiện hình ma quỷ, hù dọa người dẫn đến thiệt mạng thì hồn ma đó lập tức bị lính quỷ nhe nanh mặt xanh móc đi đến các địa ngục chịu hình phạt đau khổ. Sau khi đủ 100 ngày, đưa đến A Tỳ đại địa ngục, vĩnh viễn bị dây xích xiềng và treo lên, không được siêu thoát.

(2): TỘI HÌNH KHI TỤNG KINH THIẾU SÓT CÂU TỪ

Tất cả những hòa thượng xuất gia, đạo sĩ, tiếp nhận tiền tài của người khác, thay người cúng bái tụng kinh, thiếu sót từ ngữ, hoặc số trang sẽ bị dẫn đến bồn điện, đưa họ vào “Sở Bù Kinh” - phòng bảo tồn sách kinh, trong một phòng tối tăm. Ngoài những từ ngữ mà họ đã tụng thiếu ra, tất cả đều sao chép rõ ràng, bù tụng rõ ràng.

Nơi này có đốt đèn dầu, tồn trữ mười cân dầu. Chỉ được dùng một tim nhỏ đốt, khi sáng khi tối, không được một hơi có thể bù chép hoàn tất nhanh chóng được.

(3): TỘI HÌNH NGƯỜI TU HÀNH THAM NHỮNG NGƯỜI CÚNG NGƯỠNG

Nếu như một người xuất gia tu hành thanh tịnh hoặc đạo sĩ, nẩy sinh lòng tham, cố cầu xin tiền cúng ngưỡng để hưởng thụ, cũng phải đến nơi này bù kinh.

(4): LỢI ÍCH CỦA NGƯỜI THÀNH TÂM TU HÀNH, MỞ RỘNG PHẬT PHÁP

Một số thiện nam tín nữ tự tu tâm tại nhà, rất thành tâm, tâm khẩu như nhất địa, bái niệm tất cả kinh, câu chú, hồng danh, dù có sai sót, bỏ sót, nhưng trọng vào thành tâm mà không trọng vào từ ngữ. Những người có thành ý tu tâm này, Phật sẽ truyền ban chỉ thị, không cần bù kinh, mừng một cửa mỗi tháng, sẽ ghi lại công đức vào trong sổ sách tích thiện.

Người trên thế gian, nếu như vào mừng một tháng hai mỗi năm, thanh tịnh tu chay, quay mặt về hướng Bắc, thành tâm thành ý lập lời thề nguyện: chuyện ác bất làm, hành thiện tích đức, do khái niệm thiện ý này mà miễn được vào địa ngục; đồng thời truyền in thiện sách, tạo cho nhiều người biết hối cải hướng thiện. Nếu có

gắng niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” hồng danh, lập lời nguyện lớn, xin cầu kiếp này sẽ được đến thế giới Tây Phương cực lạc, và sẽ hành thiện tích đức niệm Phật hoàn hướng tịnh thổ, như thế, người này sau khi mãn thọ chết đi, lập tức lệnh đồng tử áo xanh đưa đến sở Tây Phương cực lạc, hoặc lập tức được Phật Bồ Tát tiếp nhận đến nơi sanh cực lạc.

3.2 Điện thứ hai: Sở Giang Vương

Sở Giang Vương chủ quản dưới đáy biển, dưới ngàem đá hướng chánh nam một đại địa ngục. Địa ngục này ngang dọc tám ngàn ly. Ở dưới có xây mười sáu tiểu địa ngục:

1. Tiểu địa ngục Hách Vân Sa.
2. Tiểu địa ngục đất phân và nước tiểu.
3. Tiểu địa ngục ngũ chĩa.
4. Tiểu địa ngục đói ăn.
5. Tiểu địa ngục đói khát.
6. Tiểu địa ngục máu mủ.
7. Tiểu địa ngục búa đồng.
8. Tiểu địa ngục đa búa đồng.
9. Tiểu địa ngục vì thiết (mài cắt).
10. Tiểu địa ngục Bìn (tên đất nước cổ xưa).
11. Tiểu địa ngục gà.
12. Tiểu địa ngục hồ sạm.
13. Tiểu địa ngục búa chém cuốc xẻng.
14. Tiểu địa ngục kiếm đâm.
15. Tiểu địa ngục chó sói.
16. Tiểu địa ngục hàn lạnh.

Nếu như trên trần gian đã phạm vào những tội ác sau đây sẽ bị giam cầm trong các địa ngục này:

1. Lừa gạt thiếu niên nam nữ.
2. Gạt chiếm tài sản người khác.
3. Hủy hoại tổn thương mắt, tai và tay chân người khác.
4. Vì lợi ích riêng tư vô đạo đức giới thiệu y bác sĩ và thuốc thang trị bệnh không hiệu quả.
5. Người hầu hạ, đã đủ tuổi trưởng thành, không cho người nhà chuộc lại, tạo cho họ không khôi phục tự do.

6. Trong lúc bàn luận chuyện hôn nhân hai gia đình, vì lợi ích tham tiền tài địa vị của đối phương, cố ý giấu tuổi tác thật của mình để lừa gạt hôn nhân.
7. Trước khi hai gia đình chưa thành hôn, đã xác định được bên nam hoặc bên nữ đã có sẵn bệnh tật, bệnh nặng, hoặc dâm tà, trộm cắp, danh phẩm thấp. Vì muốn hưởng tiền môi giới, gạt bỏ lương tâm, che giấu cho qua đi, không nói ra sự thật, ảnh hưởng đến hạnh phúc của đối phương.

Những sự kiện tội ác như trên, khảo sát xem đã từng phạm bao nhiêu tội, thời gian bao lâu, có gây ra tai họa hoặc vì chuyện mình gây ra dẫn đến hậu quả nghiêm trọng. Nếu như có, sẽ điều những ma quỷ hung ác dữ tợn, đưa vô đại địa ngục chịu hình phạt đau khổ. Ngoài ra, cũng căn cứ theo tội vi phạm chuyện lớn hay nhỏ, đưa xuống tiểu địa ngục chịu hành hình. Những hình phạt như trên đã mãn kỳ, sẽ giao tiếp đến điện thứ ba gia tăng hình phạt, điều đi địa ngục của điện này mà chịu khổ.

Tất cả những thiện nam tín nữ trên thế gian, nếu như có những hành thiện sau đây:

1. Thường đưa nội dung của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” thuyết giảng cho người khác biết được để cho họ biết thức tỉnh cảnh giác.
2. Hoặc đưa cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” in ấn biếu tặng mở rộng truyền lưu.
3. Thấy có người bệnh, giúp họ tìm y bác sĩ điều trị, hoặc biếu tặng thuốc tốt, hi vọng họ sớm được lành bệnh.
4. Khi gặp người nghèo khổ, khó khăn, nấu cơm cháo, mua thức ăn, mua thực phẩm cung cấp cho họ hoặc bố thí tiền bạc, để cứu trợ cho nhiều người.

Những người có hành thiện như trên, nếu đồng thời biết hối cải sai lầm trước kia sẽ đặc biệt cho họ lấy công chuộc tội. Tới chuyển giao sẽ đưa đến điện thứ mười, số người này được đưa xuống đạo người chân quý để đầu thai.

Nếu như biết thương tiếc chúng sinh, không đem lòng sát hại sinh linh động vật; chỉ dẫn, khuyên đạo trẻ con không được giết hại các tiểu động vật như sâu bọ; vào ngày mừng một tháng ba lập lời thề nguyện, phải kiêng sát sinh, nên phóng sanh. Nếu thực hiện ba loại hành thiện như trên, sau khi chết, không cần phải vô tất cả các địa ngục, lập tức giao đến điện thứ mười, đưa đến nơi phước hậu đầu thai.

3.3 Điện thứ ba: Tống Đế Vương

Tống Đế Vương là chủ quản dưới đáy biển đại dương, hách đây đại địa ngục dưới ngầm đá phía đông. Có địa ngục rộng khoảng tám ngàn ly, cũng có thiết lập mười sáu tiểu địa ngục:

1. Tiểu địa ngục bả muối.
2. Tiểu địa ngục gông xiềng.

3. Tiểu địa ngục xuyên sườn.
4. Tiểu địa ngục đồng thiết tát mặt.
5. Tiểu địa ngục tát ngón.
6. Tiểu địa ngục kèm kẹp tim gan.
7. Tiểu địa ngục móc mắt.
8. Tiểu địa ngục lột da.
9. Tiểu địa ngục chặt chân.
10. Tiểu địa ngục nhổ móng tay chân.
11. Tiểu địa ngục hút máu.
12. Tiểu địa ngục treo ngược.
13. Tiểu địa ngục phân tách cốt.
14. Tiểu địa ngục dòi cắn.
15. Tiểu địa ngục tháo khớp.
16. Tiểu địa ngục khoét tim.

Lúc trên trần gian đã phạm những tội ác sau sẽ bị đưa vào địa ngục này:

1. Không công nhận ơn đức lãnh tụ của Vương quốc, chủ quản, sinh mạng của người, trọng yếu nhất là: những người làm quan có chức và địa vị lương bổng của quốc gia, không trung thành với nhà chức trách; hoặc có tâm phản bội, không chịu thương tiếc sinh mạng của bộ hạ (cấp dưới).
2. Những người chấp hành công vụ khi thấy có lợi ích, đã quên đi đạo nghĩa và trách nhiệm, thiếu sót lòng yêu nước và thương dân.
3. Thân phận làm chồng mà không tròn đạo nghĩa, thân phận làm vợ mà lời nói và hành vi không hiền thuận.
4. Phan làm con nuôi, được ân huệ dưỡng dục lâu dài của cha mẹ nuôi, đến khi được tài sản, đã quên ơn bội nghĩa, quay lại vòng tay của cha mẹ ruột mình.
5. Người làm mướn, người làm công, hoặc nhận công việc được ủy thác nhưng không tròn nghĩa vụ mà làm phản lại.
6. Nhân viên và những sỹ quan binh lính, phản bội lại chủ quản hoặc trưởng quản.
7. Làm việc cho chủ mà cùng đồng nghiệp gạt tài của gia chủ.
8. Phạm tội vào tù mà vượt ngục trốn trại; khi những quân sĩ áp giải đã từng kí tên bảo lãnh cho những tội phạm bị áp giải đến nơi khác, giữa đường chạy trốn; dẫn đến liên lụy cho những sỹ quan và thân quyến của họ, trải qua thời gian dài, không sám hối với chủ quản, không bồi thường tổn thất. Dù sau này có làm việc thiện nhiều đi nữa, vẫn phải đưa vô địa ngục, chịu các hình phạt trong địa ngục.
9. Vì xem trọng phong thủy và năm tuổi, cản trở tang gia làm lễ tang và chôn cất cho thân nhân đã chết, tạo cho người chết không được nhập thổ an lành.

10. Lúc thi công đào hố hoặc xây mồ mả, khi nhìn thấy trong lòng đất có hòm và hài cốt, không lập tức tạm ngưng, xử lý hoàn tất, hoặc đổi huyết khác, gây tổn hại đến hài cốt của họ.
11. Khi giúp người khác làm việc lại trộm cắp tiền tài, lương thực người khác.
12. Mồ mả của tổ tiên không đi cúng bái tảo mộ, làm cho thời gian dài bị mất tích.
13. Dụ dỗ người khác phạm pháp, gây thêm thị phi, gây xáo trộn, lừa gạt người, thừa kiện gây mất hòa khí của họ.
14. Che đậy danh thư để vu khống người khác.
15. Ghi chép thông cáo, văn chương bậy bạ, hủy hoại uy tín của người khác.
16. Làm giả chứng cứ hôn nhân để giúp họ từ hôn.
17. Làm những hợp đồng giao dịch hoặc văn thư giả mạo để lừa gạt tài sản và những khoản nợ, vật dụng của người khác.
18. Giả mạo chữ kí và làm dấu giả, văn thư giả để tăng giảm, chỉnh sửa sổ sách, gây cho người khác bị thiệt hại.

Những người phạm vào những tội như trên, tra xét phạm tội nặng hoặc nhẹ, trước tiên đưa cho quỷ mạnh lực đẩy họ vào đại địa ngục chịu tội rồi căn cứ theo những tội phạm có liên quan, đưa vào các tiểu địa ngục chịu tội. Khi đã mãn hạn thời gian, giao tiếp vào điện thứ tư, gia tăng hình phạt, thu vào địa ngục trả tội.

Người trên thế gian, nếu có thể vào ngày **mùng tám tháng hai** lập lời thề nguyện, vĩnh viễn không tái phạm. Sau khi chết cho phép họ được chuyển đến nơi phước lành khác, không cần phải vào địa ngục chịu tội.

3.4 Điện thứ tư: Ngũ Quan Vương

Ngũ Quan Vương cai quản địa ngục dưới đáy biển, dưới ngầm đá bên hướng đông là hợp Đại Địa ngục. Địa ngục này rộng khoảng tám ly, cũng có thiết lập mười sáu tiểu địa ngục:

1. Tiểu địa ngục thác (sức nước chảy từ khe đá rất mạnh)
2. Tiểu địa ngục thiền (quỳ bái lâu dài).
3. Tiểu địa ngục nóng phỏng cháy da.
4. Tiểu địa ngục tát sưng mặt.
5. Tiểu địa ngục đứt gân gãy xương.
6. Tiểu địa ngục lạnh da.
7. Tiểu địa ngục chiêm da.
8. Tiểu địa ngục ong chích.
9. Tiểu địa ngục áo sắt.
10. Tiểu địa ngục bị gỗ, đá, đất ngói đè.
11. Tiểu địa ngục chột mắt.

12. Tiểu địa ngục bụi bặm mịt mù.
13. Tiểu địa ngục nhét thuốc đắng.
14. Tiểu địa ngục bị dầu nhớt trơn té.
15. Tiểu địa ngục đâm miệng.
16. Tiểu địa ngục đá vụn đè thân.

Lúc trên trần gian đã phạm sai những tội ác như sau sẽ bị đưa vào:

1. Trốn thuế không trả.
2. Cố tình không thanh toán tiền thuê.
3. Bán hàng cân thiếu để lừa gạt người.
4. Làm thuốc giả để bán như thuốc thật, gây bệnh thêm cho người.
5. Gạo đã ầm, mốc hoặc biến chất, vẫn bán cho người như gạo tốt
6. Khi mua hàng sử dụng tiền giả, hoặc tiền dư lại không thối.
7. Bán một số hàng phi pháp để quyến rũ người mua như dầu thơm, phấn, tơ lụa, v...
8. Khi đi đường hoặc đi bộ nhìn thấy người già yếu hoặc khuyết tật, phụ nữ có thai, không nhường đường nhường chỗ.
9. Chiếm đoạt một số tiền lời từ người kém văn hóa ở thôn quê, hoặc người già, trẻ thơ và những người buôn gánh bán bưng có thu nhập thấp.
10. Đảm nhận gửi dùm thư từ cho người khác mà không nhanh chóng giao cho đối phương, gây cho công việc bị chậm trễ.
11. Trộm cắp những đá gạch hoặc đèn đường chiếu sáng, tạo nguy hiểm cho giao thông.
12. Người nghèo không an phận đi theo chánh đạo mà có ý đồ tham của bất ngờ.
13. Người giàu có không thương tiếc giúp đỡ người già neo đơn, không cứu trợ người nghèo khổ.
14. Nếu như có người đến xin vay mượn tiền, lúc ban đầu đồng ý cho mượn nhưng đến lúc đó lại từ chối, làm cản trở đại sự của họ.
15. Khi thấy có người bị bệnh, trong nhà có thuốc trị bệnh, mà không đưa cho họ.
16. Có bài thuốc tốt trị bệnh hiệu quả mà cất giấu không truyền cho người khác.
17. Những thuốc đã sắc hoặc rác, máy móc hư, bỏ lộn xộn ngoài đường hoặc đường đi bộ, ảnh hưởng đến xe và người đi bộ.
18. Vô cớ chăn nuôi con lừa, ngựa và các loài thú khác, để cho phân thải ảnh hưởng đến môi trường và người đi bộ.
19. Có ruộng đất không trồng trọt, không cho người khác thuê để cho ruộng đất bị bỏ hoang.
20. Phá hoại tường rào của người khác.

21. Sử dụng phép thuật và câu thần chú thúc đẩy ma quỷ đến quấy phá người.

22. Bịa ra những chuyện kinh dị để hù dọa người.

Những người phạm vào những tội như trên: tra xét phạm tội nặng hay nhẹ, trước tiên đưa cho lính quỷ đẩy họ vào các đại địa ngục chịu tội, rồi căn cứ theo những tội phạm có liên quan đưa vào các tiểu địa ngục chịu tội. Khi đã mãn thời hạn, giao tiếp vào điện thứ năm tra xét và khảo sát công quá khứ của họ.

Nếu như người trên thế gian có thể vào ngày **mười tám tháng hai** của mỗi năm, phát lời thề nguyện xin hối cải, không tái phạm nữa, có thể miễn vô bốn điện các địa ngục để chịu hình phạt. Giả sử sao chép và in ấn “Ngọc Lịch Bưu Phiêu” hoặc tiếp tục gia tăng sự kiện về nhân quả báo ứng, dựa theo những câu ngôn của các các điện, để khuyên hóa loài người làm thiện, lưu truyền đến đời sau, để cho họ đọc và biết hối cải, không vi phạm nữa, như vậy công đức sẽ âm thầm tự có.

3.5 Điện thứ năm: Diêm La Thiên Tử

Diêm La Thiên Tử nói: “Đúng ra tôi là quản lý điện thứ nhất, vì thương hại cho những ưu hồn chết oan, sẽ đưa họ tái trở lại trần gian để minh oan, tìm kiếm thanh bạch, cho nên giáng chức cai quản dưới đáy biển lớn, trong ngăm đá bên hướng đông đại địa ngục kêu gọi, và quản lý 16 tiểu địa ngục”.

Tất cả những tội phạm ma quỷ khi bị giải đến bốn điện, đều đã trải qua chịu tội hình phạt trong các địa ngục một thời gian khá dài. Trước khi đi qua bốn điện trên được xét duyệt không có những sai lầm lớn, mỗi người căn cứ theo thời hạn bảy ngày, áp giải đến bốn điện. Những người này, trong bốn điện cũng không xét ra tội tình gì, thân xác của họ sau năm ngày, bảy ngày, không có phân hủy.

Những tội phạm ma quỷ này nói: “Trên trần gian còn có duyên thiện chưa hoàn thành”. Có số nói, tu sửa, xây tự viện, cầu, đường phố; mở rộng rạch, đào giếng; hoặc biên soạn các loại sách khuyên hành thiện và các việc thiện, vv... chưa hoàn thành; hoặc là số lượng phóng sanh chưa trọn vẹn; hoặc chưa hoàn thành các việc chôn cất xây mộ chu đáo cho cha mẹ song thân; hoặc có ơn chưa báo đáp. Vì những chuyện như trên, họ năn nỉ cho họ trở về trần gian. Cho nên đã lập thề nguyện, nhất định sẽ làm người tốt.

Diêm La Thiên Tử sau khi nghe xong và nói: “Khi các người lúc còn trên trần gian đã làm nhiều chuyện ác, quỷ thần hiểu rất rõ ràng. Hiện tại như con thuyền

đang đến giữa sông, phát hiện bị thủng, muốn vá thì đã chậm rồi. Cho thấy, dưới âm phủ nếu không có những hồn ma bị oan ức, thì trần gian sẽ ít đi người thù oán. Thật là khó có người trên trần gian muốn tu tâm tích đức.”

Những ma quỷ khi đến bốn điện, sau khi soi qua kính nghiệp, tự nhiên biết mình là loại ác. Không cần nói nhiều, sẽ do đầu trâu mặt ngựa áp giải lên bậc cao mà nhìn lại quê hương!

Sở dĩ xây bậc thêm cao, có tên gọi là Vọng Hương đài. Mặt bằng của Vọng Hương đài có hình nửa vòng tròn, chiếu về ba hướng Đông, Tây, Nam. Bậc cao đài này có mặt cong 81 ly, đằng sau cao đài bằng phẳng như cung bắn. Hướng Bắc, dùng kiếm xây thành tường thành, đài cao 49 trượng. Dùng dao làm dốc núi, làm thành 63 bậc thang. Người lương thiện không cần lên cao đài này; người có nửa công, đã cho đi chuyển kiếp luân hồi.

Chỉ có những người làm nhiều chuyện ác mới cho lên đài này để nhìn thấy quê hương như đang ở trước mắt, tất cả mọi người trong gia đình, những câu nói và hành vi của người thân, đều có thể nhìn thấy và nghe thấy. Nhìn thấy tất cả già trẻ, đều không tuân thủ những lời căn dặn của mình trước khi chết, tất cả những quyết định của mình thay đổi hoàn toàn, những tài sản của mình phải rất khó khăn mới dành dụm được, bị dọn đi sạch hết; chồng thì đi cưới vợ bé, vợ thì lấy chồng khác; ruộng đất, tài sản bị chia tán hết; những sổ sách nguyên xư lý nghiêm túc, giờ này bị tham ô không còn đồng nào; những khoản nợ người chết, nợ người sống khó mà qua được; người sống nợ ta, do mất hết bằng chứng, không còn gì để truy cứu; tất cả những sai lầm, tội ác, toàn ket tội hết cho những người đã chết; cha, mẹ, vợ, tất cả bà con trong dân tộc, đều bình luận oán trách mình; con cái người nào cũng mang lòng ích kỷ; mất đi lòng tin trong bạn bè; có số bà con thân thiết, tưởng niệm nể tình lúc mình còn sống, còn khóc lóc mấy tiếng, quay đầu thì cười chế giễu. Lúc còn sống làm những chuyện ác, từ từ xuất hiện ác báo; con trai do phạm tội bị bắt vào tù, hoặc gặp bạn xấu lôi kéo bị hư; con gái lại sanh bệnh tật, hoặc bị hãm hiếp; sự nghiệp đổ vỡ, nhà cửa đem cầm cố hoặc bán đi, những tài sản lớn lớn nhỏ nhỏ rồi sẽ tiêu tan sạch hết.

Thực ra, làm ác bị ác báo, đâu chỉ ở ưu hồn thôi? Có số người trên trần gian cũng chịu sự ác báo của chính mình.

Tất cả những tội phạm ma quỷ sau khi xem xong những tình cảnh như trên, bị áp giải vô trong kêu gọi đại địa ngục. Thần quỷ quan phán xem xét họ phạm vào những tội gì mới phân tán họ xuống các tiểu địa ngục để chịu hình phạt đau khổ. Trong tiểu địa ngục, các nơi có cài những bẫy nguy hiểm; sử dụng rắn đồng làm dây xích; những con chó sắt để làm đóng đất. Đưa họ vô trối lại và đè cả tay chân, dùng thêm dao nhỏ, mổ xẻ bụng ra, móc trái tim ra, xẻ ra thành từng miếng, tim sẽ cho rắn ăn, ruột cho chó ăn. Như vậy, chịu cực hình đến hết thời hạn, ngưng đau đớn, thân xác khôi phục hoàn hảo, áp giải đi điện tiếp theo vào các địa ngục để chịu hình phạt:

1. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ và nghi ngờ nhân quả báo và không kính nể thần quỷ.
2. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ vì sát hại sinh mạng.
3. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ vì chưa hoàn thành việc thiện mà đi làm chuyện ác trước.
4. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ vì đã tiếp cận tà ác, hành vi sai lầm, quay ngược với lý chính, có tâm ích kỉ ham lợi.
5. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ vì hiếp thiện sợ ác, có tâm tà ác muốn người khác mau chết.
6. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ người chỉ vì xem trọng danh lợi, thị phi để giáng họa cho người khác.
7. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ những kẻ hãm hiếp phụ nữ, mưu kế làm mất trinh tiết của phụ nữ, dụ dỗ phụ nữ để thỏa mãn lòng dâm tà của mình hoặc bắt luận hại người hại vật, đi làm chuyện tà dâm với phụ nữ.
8. Tiểu địa ngục cắt bỏ kẻ có lòng dạ hại người lợi mình.
9. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ kẻ tham lam, không chịu bố thí cho những người nghèo khổ và cứu giúp cho những người sắp chết đến nơi.
10. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ kẻ trộm cắp, cướp giật tài sản người khác, che giấu lương tâm, khát nợ không trả.
11. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ kẻ quên ơn bội nghĩa. Lấy oán trả ơn.
12. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ kẻ háo thắng, ham cờ bạc làm liên lụy đến người khác.
13. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ kẻ vì danh lợi mà đi lừa gạt, dụ dỗ chúng sanh.
14. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ người tuy không đích thân gây ra tác hại cho người khác nhưng lại ác độc hướng dẫn người khác phạm tội.
15. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ kẻ ganh tị người lương thiện.

16. Tiểu địa ngục cắt bỏ lòng dạ kẻ không biết hối cải.

Lúc trên trần gian đã phạm những tội ác như sau sẽ bị đưa vào địa ngục này:

1. Không tin quả báo, cản trở người khác làm việc thiện.
2. Đi chùa thắp nhang cúng bái lại nói xấu chuyện người khác.
3. Thiêu hủy các văn chương sách thiện và các loại tiểu phẩm tuyên truyền cho việc thiện.
4. Làm việc cúng Phật mà không kiêng chay.
5. Ghét bỏ người ăn chay niệm Phật.
6. Vu khống người học Phật, tu đạo và người có đạo đức.
7. Người có văn hóa biết chữ nghĩa, không chịu đọc những văn chương và sách nói về sự quả báo và hành thiện cho những người không biết chữ lắng nghe.
8. Đào bới mồ mả của người khác, lấp lại để phi tang.
9. Phóng lửa thiêu hủy rừng cây, hoặc không phòng ngừa để gây cháy cho hàng xóm.
10. Dùng cung tên và súng bắn các loài thú.
11. Dụ dỗ hoặc cưỡng bức những người bệnh tật ốm yếu để thách đấu với họ, gây cho họ sự tự ti và bị tổn thương.
12. Cách tường rào mà vứt rác và đá gạch ra ngoài, làm người khác bị thương.
13. Dùng thuốc độc thả xuống hồ để bắt cá.
14. Đốt những vật liệu có hại (cao su, nhựa) rác ô nhiễm môi trường, hoặc đưa những vật dụng có hại (bình điện, túi nylon, kiếng, sơn, xăng, hóa chất), tùy tiện để bừa bãi hoặc đổ xuống sông hồ gây ô nhiễm vệ sinh môi trường.
15. Cài bẫy thú để săn bắt các loại chim, cá hoặc bỏ thuốc sát trùng vào thân cây.
16. Nhìn thấy có xác mèo chết hoặc các loài rắn độc, không xử lý đem chôn cho cẩn thận, dẫn đến có người moi ra, gây ô nhiễm môi trường truyền nhiễm dịch bệnh, hại người thiệt mạng.
17. Mùa đông lạnh đào bới lòng đất gây cho những sâu bọ bị cúm lạnh chết, hoặc phá tường sửa bếp dẫn đến người khác chịu đói rét.
18. Việc riêng tư, lại sử dụng danh nghĩa công để xử lý, dùng quyền thế để chiếm dụng tài sản, đất đai của người dân.
19. Vô cớ đắp giếng, đắp rạch, đóng đầu mối dẫn nước, dẫn đến loài người dùng đến nguồn nước bất tiện.

Nếu như vi phạm vào các tội như trên bị áp giải đến đài Vọng Hương, rồi đưa vô kêu gọi đại địa ngục để chịu tội, sau khi chịu xong cực hình, bị móc tìm ra rồi cho các tiểu địa ngục để chịu tội, mãn hạn chuyển đến điện thứ sáu, tra xét xem còn phạm tội khác không.

Người sống trên trần gian, không cần biết có hoặc không phạm những tội như trên, nhưng nếu có thể vào ngày mùng tám tháng giêng ăn chay, miệng lưỡi trong sạch, xin thề nguyện không tái phạm nữa, bốn điện có thể không chỉ miễn giảm hình phạt trong các địa ngục mà còn có thể cầu xin điện thứ sáu giảm nhẹ hình phạt.

Ngoại trừ những người sát sinh, tiếp cận tà ác; có hành vi đảo ngược lí chính; nam hãm hiếp sát hại phụ nữ; nữ ham tà dâm, làm tổn thương danh phẩm trinh tiết người phụ nữ, quên ơn bội nghĩa; lúc còn sống lại đam mê không tỉnh ngộ, nhìn thấy các câu văn chương khuyên hành thiện, không chịu hối cải. Tất cả còn lại đều được miễn.

3.6 Điện thứ sáu: Kha Thành Vương

Kha Thành Vương, cai quản một đại địa ngục dưới ngăm đá bên hướng bắc dưới đáy biển, rộng khoảng tám ngàn ly. Xung quanh tứ hướng có thiết lập 16 tiểu địa ngục:

1. Tiểu địa ngục quỳ cát sắt.
2. Tiểu địa ngục ngâm mình dưới hố phân.
3. Tiểu địa ngục đẩy mài đến chảy máu.
4. Tiểu địa ngục kìm miệng ngậm kim.
5. Tiểu địa ngục cắt thận, chuột cấn.
6. Tiểu địa ngục lưới gai.
7. Tiểu địa ngục bầm thịt.
8. Tiểu địa ngục nứt thịt toét da.
9. Tiểu địa ngục lửa đốt cổ họng.
10. Tiểu địa ngục lò sấy thân xác.
11. Tiểu địa ngục phân uế dơ bẩn.
12. Tiểu địa ngục trâu ngựa đá đập.
13. Tiểu địa ngục kim đâm.
14. Tiểu địa ngục đập đầu lột xác.
15. Tiểu địa ngục chém mình.
16. Tiểu địa ngục lột da.

Nếu vi phạm vào những tội như trên, thì áp giải đến địa ngục này:

1. Oán trời, oán đất, chửi mắng mặt trời, oán hận mặt trăng, ghét gió, nguyện rửa sét đánh, thích trời đẹp, chán trời mưa.
2. Đồi mạt nơi hướng Bắc đại tiểu tiện, phóng uế, khóc lóc.
3. Trộm cắp đồ vật để trong tượng Phật.
4. Lấy cắp vàng bạc châu báu của tượng Phật.
5. Không tôn trọng, gọi hồng danh tên Thần Thánh.
6. Không tôn kính những giấy có ghi chữ và sách Kinh.

7. Tích tu đồ dơ và vứt rác tại những nơi miếu, chùa.
8. Trong nhà có thờ tượng Phật cúng dường nhưng lại không dọn dẹp sạch sẽ trong nhà bếp, không kiêng ăn thịt bò, thịt chó và thịt rắn, thịt rùa.
9. Trong nhà tồn trữ các đồ vật sách truyện đồi bại tà dâm. Thiêu hủy các sách kinh điển và văn chương khuyến giải thế gian.
10. Vẽ và may thêu, điêu khắc những hình Phật và các Thánh Mẫu và Bồ Tát trên tất cả các nơi như giường, tủ, bàn ghế, quần áo.
11. Thêu hình long, phụng trên áo đầm.
12. Lãng phí hao tổn ngũ cốc và lương thực.
13. Tích trữ lương thực và gạo, chờ thời cơ lên giá.

Nếu như vi phạm vào những tội như trên, áp giải đưa vô kêu gọi đại địa ngục, tra xét tất cả các tội đã vi phạm, phân giải đến các tiểu địa ngục chịu tội. Sau khi mãn hạn chuyển tiếp đến điện thứ bảy, khảo sát có phạm những tội ác do điện này quản lý trừng phạt.

^{14.}
Người trên thế gian, nếu như có thể vào ngày **mùng tám tháng ba** ăn chay, thanh tịnh khẩu nghiệp, phát lời thề nguyện: sau này sẽ không tái phạm những lỗi lầm như trên và có thể không quan hệ chuyện phòng the vào những ngày rằm mười bốn, mười năm, mười sáu tháng năm và **mùng mười tháng mười** âm lịch; đồng thời, thề nguyện sau này khuyến giải người khác. Như vậy, có thể cho phép được miễn chịu các loại hình phạt trong tiểu địa ngục.

3.7 Điện thứ bảy: Tàn Sơn Vương

Tàn Sơn Vương cai quản dưới đáy biển, trong một đá ngầm bên hướng Bắc có tên là Nhiệt lão đại địa ngục. Địa ngục này có diện tích khoảng tám ngàn ly, cũng có thiết lập 16 tiểu địa ngục:

1. Tiểu địa ngục chảy máu mũi.
2. Tiểu địa ngục kẹp đùi.
3. Tiểu địa ngục mổ lòng ngực.
4. Tiểu địa ngục mài dũa.
5. Tiểu địa ngục cạo xương.
6. Tiểu địa ngục bị đá chọi.
7. Tiểu địa ngục tra đánh .
8. Tiểu địa ngục bị chó cắn.
9. Tiểu địa ngục lột da cho heo kéo đi.
10. Tiểu địa ngục bị các loại thú cắn.
11. Tiểu địa ngục bị treo lơ lửng.
12. Tiểu địa ngục móc lưỡi.
13. Tiểu địa ngục móc ruột.

14. Tiểu địa ngục bị thú dữ cắn nát.
15. Tiểu địa ngục đốt ngón tay.
16. Tiểu địa ngục bị dầu sôi.

Tất cả những người sống trên trần gian đã từng phạm những tội sau đây, bị đưa xuống địa ngục này chịu cực hình:

1. Ăn thai nhi và các đồ vật để cường dương kích dục khiêu dâm để hãm hại người.
2. Nghiện rượu gây ra những chuyện phản hồi đạo lý, gây rối lung tung để cho người thân phải bận tâm.
3. Lãng phí không tiết kiệm, tiêu xài vô có làm cho những tài sản và sự nghiệp của người đời trước để lại bị tiêu tan hết.
4. Sử dụng các kiểu ăn chặn như lừa gạt, cướp giật tài sản của người khác.
5. Trộm cắp tài sản châu báu của người chết cất chôn trong hòm.
6. Trộm cắp xác và xương người chết để làm thuốc.
7. Chia cách những người yêu thương nhau, tạo cho họ không gặp mặt được, nhớ nhung đau khổ.
8. Đưa những con dâu nuôi mà mình không ưa thích bán cho người khác để làm đầy tớ và vợ bé, hủy hoại một đời hạnh phúc của họ.
9. Nghe lời vợ sau hành hạ hoặc làm chết con riêng của mình sẽ phạm vào tội sát sanh.
10. Rủ rê bạn bè cờ bạc, thua bạc, tán gia bại sản tạo cho gia đình nghèo khổ.
11. Phận làm thầy cô, không nghiêm khắc giáo dục học sinh cho tốt, gây cản trở đến tương lai của các em học sinh.
12. Không phân tích sự việc nguyên do nặng hay nhẹ đối với những em học sinh, người mưu oán, người hầu đã mạnh tay chửi mắng đánh đập họ tàn nhẫn, tạo cho họ ôm hận không phai. Ưc chế thành bệnh nặng, đau khổ suốt đời.
13. Cây có quyền thế hùng hậu, mắng chửi ô nhục người cùng xóm cùng quê.
14. Làm sai câu ngữ, ngược lại với đạo lý, tạo cho trường bối, người thân bị nhục đau lòng.
15. Ưa thích nói những chuyện tà ác và dựng chuyện thị phi, ly tán người khác dẫn đến hai bên ẩu đả, từ đó gây ra nhiều chuyện phiền phức.

Những tội ác như trên sẽ điều tra rõ ràng theo từng tội, đưa xuống đại địa ngục trị tội xong rồi sẽ áp giải đến các tiểu địa ngục có liên quan đi chịu cực hình. Mãn thời hạn, chuyển đến điện thứ tám, đưa vào trong địa ngục, điều tra xem có phạm vào những tội thuộc địa ngục này để trị tội.

Trần gian dùng thuốc, có loại thuốc nào mà không thể lấy làm trị bệnh được, phải giết chết những sinh mạng cầm thú nhỏ để làm thuốc trị bệnh, trái ngược thiên lý háo sanh của trên trời; ăn những thứ như nhau thai nhi, các loại cuồng rồn, vv...Vậy có phải là còn ác tâm hơn không. Khi đã ăn những thứ dơ bẩn này, tuy trên thế gian có đa phương hành thiện, tụng kinh, không chỉ không có công quả mà còn bị tội nặng hơn. Diêm vương tuyệt đối không tha cho những hạng người như thế, khi những người có những thói quen đó. Sau khi nghe được những lời khuyên trên phải nhanh chóng tu sửa và cai bỏ.

Chỉ có thể mua hàng vạn sinh vật trở lên để phóng sanh hoặc từ nay về sau không sát sinh, mỗi buổi sáng súc miệng xong phải niệm kinh Phật, lúc hấp hối mới có sự giả tịnh nghiệp, lấy đèn chiếu sáng rọi vào để loại bỏ ra những mùi hôi thối và dơ bẩn trong mình; như thế, mới tiêu hết được những tội ác như trên.

Trộm cắp những hài cốt của những người bị lửa thiêu chết và các da thịt của các thai nhi khi phá thai bỏ ra để sử dụng chế tạo thành thuốc; trộm cắp những đầu lâu của xác chết, hài cốt bán cho các thầy đông y để làm thuốc.

Những hạng người như vậy, lúc còn sống, dù có làm qua biết bao công quả cho trần gian, sau khi chết bị móc đến âm phủ. Tất cả những công quả họ làm, chỉ có thể gượng chịu một phần tội lỗi khác của họ. Còn về lỗi này, Diêm Vương sẽ không dễ dàng bỏ qua hoặc miễn giảm cho họ, lập tức đưa qua vô đại địa ngục chịu các cực hình; hoặc tiếp tục chuyển đến các tiểu địa ngục có liên quan. Sau đó chuyển tiếp đến điện thứ mười, khi đến lúc chuyển đi đầu thai, sẽ bị cắt đi các loại như tai, mắt, ngón tay, môi miệng, lỗ mũi, vv..., để cho họ bị thiếu hụt một phần trên cơ thể, là sự trả báo về tội ác họ đã từng làm.

Nếu như người trên trần gian đã phạm vào những tội như trên, lập tức chịu sám hối, không tái phạm nữa; và nếu như gặp những người nghèo khổ có thân nhân chết không tiền chôn cất hoặc hỏa táng, mình có thể phát tâm mua hòm hoặc khuyên giải người thân của mình giúp họ khai niệm và an táng, làm những công quả như vậy nhiều lần. Vì thế, Thần Táo quân của nhà mình sẽ điểm một chấm đen trên bảng của quỹ móc hồn, có thể miễn chịu quả báo như trên.

Trên trần gian, có những nơi đôi khi bị thiên tai và thu hoạch ngũ cốc thất mùa, một số người do đói mà chết đi. Có một số thương gia vô lương tâm, trong lúc đói khát chưa chết đang hấp hối mà cắt thịt của họ làm thành nhân bánh bao và các loại

bánh bột để bán lại cho người khác. Như vậy rất ác tâm, những thương gia này, khi chết bị áp giải, Diêm Vương lập tức ra lệnh cho quỷ phạm áp giải họ đến các địa ngục, tăng thêm tội hình, trừng phạt thêm 49 ngày, chịu các loại hình đao búa. Sau đó thông báo cho Diêm Vương điện thứ mười ghi trong sổ sách, chuyển cho Diêm Vương điện thứ nhất, liệt kê thêm vào trong sổ sống chết, kiếp sau nếu được luân hồi vào đạo làm người, cho họ đầu thai vào những nơi đói nghèo và bị đói đến chết. Nếu chuyển làm đạo súc sinh, dù có thấy những cơm thừa dư hoặc những đồ ăn vớt ra vẫn không ăn nổi. Trả báo họ để bị đói đến chết.

Những hồn ma tội phạm này, ngoại trừ không cho phép họ lấy những công quả đã làm để bù trừ vẫn không cách nào thoát khỏi sự trả báo bị đói khát, tất cả những người ăn nhảm những bánh bao nhân thịt người hoặc sau khi hết cảnh đói khát mà vẫn ăn thì kiếp sau khi chuyển luân hồi vào đạo làm người hoặc súc sinh, sẽ bị quả báo là thường đau cổ họng, đau bụng, dù bụng có đói cơm nước vẫn khó nuốt vào, để phải chịu ác báo đói khát đến chết.

Những người đã phạm vào những tội như trên, đến những nơi có thời mùa thất thu bị đói khát, quyên góp tiền ra để cứu trợ hoặc bố thí cơm cháo cho người đói nghèo. Hoặc đem một phần gạo chia sẻ cho các người nghèo khổ; hoặc nấu canh đậu và canh gừng để giữa giao lộ, cứu trợ cho những người bị thiên tai qua cơn đói khát. Nếu thật sự làm được công quả đại chúng lớn như vậy, không chỉ có thể xóa hết những tội lỗi như trên, mà còn có thể tăng thêm phước lộc thiện báo cho kiếp này, phước lộc và trường thọ cho cả kiếp sau.

Những phương pháp cho ba điều tội lỗi và tiêu trừ tội như trên, trong đó có hai điều đã được văn võ phán quan của bốn điện chọn ra hai điều và do sứ giả của đại địa ngục chọn ra một điều cùng với các phán quan và các quan viên có liên quan cùng đem vào tâu với Ngọc Hoàng Đại Đế. Sau khi được phê duyệt cùng ghi vào trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Đồng thời phát lệnh thông hành trong địa ngục để các phán quan làm căn cứ thưởng lệ cho các quan viên trong địa ngục.

Đối với những chi tiết gây nghiệp và tội trên trần gian, các thần linh đường lộ cũng đã triệu tập qua hội nghị, định sẵn các điều khoản luật định đối với việc trả báo. Ngoài ra, đối với những tội hình làm trái các công vụ và lễ nghĩa trong chính trị; hoặc buôn lậu hàng quốc cấm mà pháp luật dưới âm phủ chưa hoàn toàn đầy đủ các bộ luật; tất cả sẽ trị tội theo luật lệ các quốc gia trên trần gian.

Ngoài tội ra, nếu có người muốn trốn tránh truy cứu, dẫn đến liên lụy cho người khác sẽ thông báo cấp cho các quỷ phán, cho phép họ được hiện phép thần linh để truy cứu tra xét lên án và đưa ra trừng trị. Những thần linh như trên sẽ tuân thủ chấp hành.

Các nam nữ trên trần gian, nếu có thể vào ngày 27 tháng ba âm lịch ăn chay, thanh tịnh khẩu nghiệp, quay mặt ra hướng Bắc phát lời thề xin sám hối và sẽ đưa cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” in tặng cho loài người, khuyên hóa người người hành thiện thì cho phép họ được miễn các hình phạt trong địa ngục này.

3.8 Điện thứ tám: Đô Thị Vương

Đô Thị Vương cai quản dưới đáy biển, trong một ngăm đá bên hướng Tây có một đại địa ngục. Địa ngục này rộng tám ngàn ly, cũng có thiết lập 16 tiểu địa ngục:

1. Tiểu địa ngục bị xe đụng.
2. Tiểu địa ngục chảo buồn nôn.
3. Tiểu địa ngục cán nát.
4. Tiểu địa ngục bế tắc lỗ.
5. Tiểu địa ngục cắt nát.
6. Tiểu địa ngục nhốt nhà cầu.
7. Tiểu địa ngục gãy chân.
8. Tiểu địa ngục chiêm nội tạng.
9. Tiểu địa ngục đập thân xác.
10. Tiểu địa ngục móc ruột.
11. Tiểu địa ngục nấu cháy người.
12. Tiểu địa ngục mổ xẻ lòng ngực.
13. Tiểu địa ngục bị dao chém.
14. Tiểu địa ngục tan xác mất đầu.
15. Tiểu địa ngục mổ xẻ chém giết.
16. Tiểu địa ngục bị chĩa đồng đâm.

Những người trên trần gian mà phạm vào những tội sau đây sẽ bị đưa xuống địa ngục này trị tội:

Không hành hiếu đạo, không nuôi dưỡng các ông bà cha mẹ khi họ còn sống, làm cho họ phải sống một cuộc sống lo âu và sau khi cha mẹ mất không an táng cho đàng hoàng. Làm cho vong hồn của song thân bất an, nếu không nhanh chóng hối cải tiền sự đã gây, để một thời gian lâu, ông Thần Táo Quân tại nhà sẽ ghi lại tên tuổi của những nam nữ này, trình bày lên cho Ngọc Hoàng Đại Đế sẽ giảm bớt những tiền tài phước lộc của họ đang có và sẽ sai lệnh cho các tà ma nhập thân quấy phá, gây khó khăn trong công việc làm ăn của họ. Sau khi chết phải chịu qua

những cực hình của các điện trước xong, sẽ áp giải đến bốn điện: đầu trâu mặt ngựa sẽ đưa họ đến đại địa ngục chịu cực hình rồi sẽ đưa tiếp xuống các tiểu địa ngục chịu tội.

Khi chịu xong các cực hình, áp giải vào trong phòng chuyển kiếp của điện thứ mười, thay hình đổi mặt, vĩnh viễn đầu thai vào đạo làm súc vật.

Nếu như những thiện nam tín nữ trên trần gian, tuân thủ “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nhanh chóng hối cải chuyện bất hiếu với cha mẹ và những hành vi không kính trọng người lớn tuổi, vào ngày mùng một tháng tư âm lịch, xin thẻ hồi cải, không tái phạm vào bất cứ ngày nào tháng nào, buổi sáng hoặc buổi tối mặt hướng về phía ông Thần Táo Quân lập lời thề: “Từ nay về sau, biết sửa lỗi”. Bất kể lúc nào cũng không tái phạm nữa. Đến lúc sắp chết, ông Thần Táo Quân sẽ đưa ra ba bậc để xử lý: có cái thì ghi một chữ “Tôn”, có cái thì ghi chữ “Thuận”, còn cái thì ghi chữ “Cải” trên trán, giao cho các lính quỷ đến nhà để áp giải vào điện thứ nhất, theo thứ tự từng đợt đến điện thứ bảy.

Cho dù, có người đã phạm vào tội hình khác của các điện cũng sẽ được giảm đi một nửa tội hình và không cần phải đến bốn điện chịu tội, có thể được chuyển ngay đến điện thứ chín, khi tra xét thật sự không có phạm vào tội đầu độc người hoặc phóng lửa đốt nhà thì có thể chuyển tiếp vào điện thứ mười, phân biệt để chia ra đầu thai đến đạo làm người.

Ngọc Hoàng Đại Đế còn đặc biệt ân huệ cho những này đã nói: “ Nếu như có thể sao chép in ấn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để cho các nam nam nữ nữ hiểu biết được mà cảnh tỉnh. Cải chính lại, sẽ ân xá hết các cực hình từ điện thứ nhất đến điện thứ tám, nếu như họ không có phạm vào các tội hình trong điện thứ chín, có thể lập tức đưa đến điện thứ mười, đưa đến những điểm có phước lành để đầu thai làm người.”

3.9 Điện thứ chín: Bình Đẳng Vương

Bình Đẳng Vương cai quản dưới đáy biển trong một ngăm đá bên hướng Nam, có một đại địa ngục. Địa ngục này rộng tám ngàn ly, có rào quanh lưới sắt cũng có thiết lập 16 tiểu địa ngục:

1. Tiểu địa ngục thiêu xác gỗ xương.
2. Tiểu địa ngục rút gân đập xương.
3. Tiểu địa ngục cho quạ ăn tim gan.
4. Tiểu địa ngục cho chó cắn ruột phổi.

5. Tiểu địa ngục ngâm mình trong dầu nóng.
6. Tiểu địa ngục đập não le lười.
7. Tiểu địa ngục móc não.
8. Tiểu địa ngục hấp não móc lười.
9. Tiểu địa ngục làm tan xác.
10. Tiểu địa ngục dùng gỗ kẹp tay chân.
11. Tiểu địa ngục mài nát tim.
12. Tiểu địa ngục bị nước sôi tạt vào người.
13. Tiểu địa ngục bị ong chích.
14. Tiểu địa ngục muối đốt tan xác.
15. Tiểu địa ngục sâu bọ dậm lên người.
16. Tiểu địa ngục bị rắn độc xuyên thịt

Những người trên trần gian mà phạm vào những tội sau đây sẽ bị đưa xuống địa ngục này trị tội:

1. Vi phạm điều lệ quy định của Pháp luật quốc gia, phải chịu các loại ác báo như: chém đầu, giam tù, xử bắn. Những quỷ tù này đã phải chịu trước những cực hình tại các điện trước xong, mới áp giải đến bốn điện chịu cực hình
2. Phóng lửa đốt cháy nhà cửa, hủy hoại tài sản tính mạng của người khác
3. Chế tạo các loại thuốc có chất gây nghiện và kích thích như thuốc phiện, thuốc lắc, heroin, ma túy, v.v...
4. Người chuyên môn phá thai cho người khác.
5. Người dụ dỗ trẻ thành niên vào con đường tội lỗi hoặc hiếp dâm thiếu nữ chưa thành niên.
6. Vẽ những tranh họa tà dâm, sách, quay những phim khiêu dâm. Gây cho tâm hồn người khác bị xáo trộn, dẫn đến không có tâm trí học tập, người tu hành mất lòng từ bi, hoặc gây cho người bị bệnh, không yên phận đi theo con đường đạo đức của chính đạo.
7. Bào chế những thuốc gây hại cho xã hội như thuốc mê, các loại thuốc gây mất cảm giác, không tự chủ được năng lực trí nhớ và thuốc phá thai.

Nếu như những người phạm vào những tội hình trên, từ khi đọc và nghe nội dung trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có thể lập tức tiêu hủy sách tà dâm, hủy bỏ bản in, không in an nữa; đưa phương pháp bào chế thuốc nghiêm cấm hủy bỏ và đình chỉ sản xuất, không chế được ý tưởng tà dâm, không truyền bá những việc tà dâm như trên. Nếu làm được như vậy, sẽ được miễn chịu các loại cực hình, nhanh chóng được đưa đến điện thứ mười, phái đi đầu thai vào đạo làm người.

Ngược lại, nếu sau khi nghe và biết được nội dung chuyện báo ứng trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” vẫn phạm những tội hình như trên, tội sẽ không được khoan

dung mà còn phải chịu cực hình bắt đầu từ điện thứ hai cho đến bốn điện. Tăng nặng hình phạt, ví dụ như: đốt nóng những cây trụ sắt ghép vào tim gan, dùng dây xích khóa tay chân, ôm vào cột nóng để nung tan dần nhưng khái niệm tà dâm.

Sau khi họ đã chịu xong những cực hình của các điện, đưa tiếp xuống đại địa ngục chịu tiếp cực hình như: dao xuyên tim gan, ngực móc nội tạng ra để cho họ đau đớn vô hạn.

Đến khi người bị hại được trở lại bình thường và tự tay hủy hết các loại sách, tranh vẽ, thuốc phiện thì mới rời khỏi đại địa ngục, áp giải đến điện thứ mười, đầu thai vào đạo làm người.

Nếu người trên thế gian không phạm vào các tội ác như trên, có thể vào những ngày như mừng tám tháng tư âm lịch và mừng một, rằm mười lăm mỗi tháng ăn chay và tu niệm tam nghiệp như: tịnh thân, tịnh khẩu, tịnh ý. Lập lời thề nguyện thu gom các loại sách, tranh vẽ, phim truyện tà dâm để thiêu hủy hoặc sao chép, in ấn truyền bá cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” này để khuyên giải cho tất cả loài người. Như thế, khi lúc hấp hối, ông Thần Táo Quân sẽ đánh hai chữ “chấp hành” lên trán. Thì từ điện thứ hai cho đến bốn điện, dù có vi phạm các tội hình như trên mà do có làm qua công đức như trên, đều được giảm nhẹ tội hình.

Những người giàu và có quyền chức, nghiêm khắc xử tội đối với những kẻ phóng hỏa; tịch thu các loại sách, phim truyện tà dâm và các hàng nghiêm cấm, công khai thiêu hủy, ngăn chặn hàng cấm có tính chất hủy hoại tính mạng. Như vậy, con cháu của họ trong kiếp này sẽ được phù hộ, học lực sự nghiệp thịnh vượng, thông minh khỏe mạnh, phú quý song toàn.

Những người già yếu bệnh tật, nghèo khổ, cô độc, nếu chịu hết mình nhờ người khác in ấn, sao chép, tuyên giảng cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để khuyên giải người trần gian. Sau khi chết cho phép họ được lập tức chuyển đến điện thứ mười, phát đi nơi phước lành để đầu thai.

3.10 Điện thứ mười: Luân Chuyển Vượng

Luân Chuyển Vượng thiết lập ngoài ngăm đá bên hướng đông là một nơi đối mặt với thế gian hỗn loạn.

Một cây cầu không có vàng, bạc ngọc ván hình thành, chuyên quản lý những quỷ tu bị áp giải đến đây, phân biệt hoạch định phước tội lớn nhỏ để phát đi nơi thích hợp để đầu thai.

Những người đầu thai thành nam hoặc nữ có trường thọ hoặc ngắn thọ, được đầu thai nơi giàu sang hoặc nghèo khổ.

Ghi chép chi tiết của từng người, đưa những người đầu thai, mỗi tháng tụ họp lại, thông báo đến điện thứ nhất, sau khi đăng ký, trình cho Phong Đô Diêm phủ.

Sẽ căn cứ pháp luật dưới Diêm phủ, dựa theo tình hình tội và phước lớn nhỏ của họ, theo lượt mà đầu thai, đặt ra phương thức đầu thai như: sanh bằng thai, bằng trứng, sanh ướm, không chân, hai chân, bốn chân, nhiều chân các loại...v

Các loại sinh linh, sau khi chết sẽ thành ma, căn cứ theo tội và phước lớn nhỏ của họ, theo lượt mà đầu thai. Có thì một năm hoặc một quý thì chết; có thì sáng sinh chiều chết, theo tội mà biến đổi lập đi lập lại. Không cần biết nhất định là bị giết chết hoặc không bị giết chết. Tất cả đưa vào trong phòng chuyển kiếp, khảo tra, tính toán tội tình của họ đã vi phạm trên trần gian, phân phát đi các phương trời để chịu báo ứng. Đến lúc tuổi cuối đời, thu gom tình hình quả báo, đưa đến Phong Đô Diêm phủ để thụ án.

Một số người hay tụng Kinh trên trần gian hoặc các tầng ni đạo sĩ siêng năng tụng Kinh, phạm tội bị giải xuống Diêm phủ, do có tụng thông dị kinh, chú ngôn, cho nên các địa ngục không được dùng cực hình để họ chịu khổ báo, sẽ áp giải họ đến bốn điện. Dựa theo tên tuổi, ghi rõ tội hình đã phạm, sẽ vẽ ra bản mặt xưa của họ, căn cứ theo cuốn sổ có tên gọi là “Sổ sanh tọa lạc” áp giải giao cho Tôn Thần Bà Mẫn lên bậc đài Quên Lãng, cho họ uống canh gây mê, đưa cho lính quỷ đem đi đầu thai thành người, trong lúc để họ chuyển kiếp, chết ngay trong bụng mẹ, hoặc chết sau khi mới sinh ra một đến hai ngày, hoặc mười ngày, một trăm ngày, một năm, hai năm, cho chết nhanh chóng để cho họ mau quên hết lúc trên trần gian đã học các nho ngữ, đạo của tôn giáo và thông kinh. Sau đó, đưa tiếp họ cho các lính quỷ hung dữ, đưa họ trở về với các địa ngục, thẩm tra những chuyện ác mà kiếp trước họ đã làm, bổ sung thêm khổ báo. Tất cả những hồn ma có công ít mà lỗi lầm nhiều và đã đủ kì hạn chịu tội. Lập tức được cân đối công và tội của họ, xác định phước báo của kiếp sau. Để họ đi đầu thai: có số kiếp sau sẽ được xinh đẹp, có số xấu xí, có số đời sống an vui, có số nghèo khổ. Đã xác định xong địa điểm loại hình nào phú quý giàu sang hoặc gia đình nghèo khổ để đầu thai, sau đó đưa đến bậc đài Quên Lãng của Bà Mẫn để uống canh gây mê rồi đi đầu thai...

Khi điểm danh tại bốn điện chuẩn bị đưa đi đầu thai thành người, thường có những phụ nữ khóc lóc năn nỉ cầu xin thà làm quỷ đói chứ không muốn làm người, vì còn thù oán chưa trả báo.

Sau khi tra hỏi tội hình phát hiện: đa số là những cô gái chưa có gia đình hoặc một so cô gái có tính giữ trinh tiết, đã cho số thanh thiếu niên bất lương không học, trung học sinh, hoặc đại học thương yêu, ham sắc đẹp và muốn lừa gạt tiền tài của họ. Đã dùng đủ mưu kế và thủ đoạn để chiếm đoạt. Có số đã nói tôi chưa vợ, hoặc đã ly dị vợ, tôi nhất định sẽ cưới cô làm vợ; có số thì hứa sẽ nuôi dưỡng song thân già yếu của họ hoặc hứa sẽ nuôi dưỡng con của chồng đời trước.

Nói chung, người xưa có kiểu cách lừa gạt của người xưa, người hiện đại cũng có kiểu của người hiện đại. Điều nói lời ngọt ngào để dụ dỗ tình cảm của phái nữ, tạo cho họ dâng hiến cả đời và nghe theo yêu cầu của đàn ông đó.

Sau khi họ đã trao thân, họ đùa bỡn một thời gian, nảy sinh sự nhàm chán sẽ bỏ quên chuyện hôn nhân như đã hứa hẹn, không chịu thực hiện lời hứa. Còn nói ngược nói xuôi tung tin bậy bạ, làm mất uy tín của họ, làm cho cha mẹ anh chị em bạn bè bên nhà gái biết được dẫn đến bị người xung quanh khinh thường, trách móc. Không nơi để giải oan khuất, dẫn đến phải tự vẫn hoặc do uất ức thành bệnh mà chết đi. Sau khi chết xuống âm phủ mới biết được, hắn là một tên phản bội lừa gạt. Lần này lại được thi đậu trúng tuyển, cho nên căm hận trong lòng, mới cầu xin ở lại để bắt hắn đền mạng.

Sau khi Diêm Vương điều tra, quả nhiên đúng sự thật nhưng do thọ dương của hắn chưa hết. Đồng thời phước đức của tổ tiên để lại cho hắn lại chưa hưởng hết. Bốn điện sẽ cho phép và cấp tạm giấy thông hành của Diêm phủ cho ma nữ này đi đến chỗ thi tuyển của hắn, cản trở quá rối việc thi cử của hắn hoặc trao đổi danh sách trúng tuyển, chờ khi hắn đến ngày cuối đời sẽ cùng dẫn đến Diêm phủ tra hỏi, móc hồn đến điện thứ nhất phán đoán tội tình nặng nhẹ.

Người trên thế gian, nếu có thể vào ngày mười bảy tháng tư, lập lời thề nguyện, tuân thủ nội dung của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, cảnh giác làm việc và thường đưa nội dung trên giới thiệu cho bà con thân thiết, khi kiếp sau đầu thai sẽ không bị người đời khinh bỉ, hình sự về các tai nạn lừa nước...

Địa điểm của Sở Chuyển Kiếp, có diện tích rộng mười một ngàn hai trăm dặm, xung quanh đều có rào sắt. Trong đó chia ra thành 1 điểm, mỗi một điểm đều có bậc đài

và có Phán quan quan sứ ghi chép án sự. Ngoài hàng rào, có những đường nhỏ riêng biệt, tổng cộng có mười tám ngàn đường nhỏ, đường cong queo quanh co thông đến tứ đại bộ châu. Trên lộ tới đến nỗi đưa tay mà không thấy được năm ngón, từ quỷ chết đến đầu thai phải đi qua con đường này. Nhưng từ ngoài nhìn vào thì trong như thủy tinh, tất cả sự việc không giấu ẩn được, Phán quan sẽ phái quan sứ, lính thủy thay phiên nhau gác thủ, các ma quỷ ra vô đều hiện bộ mặt lúc đầu, rất dễ phân biệt.

Tất cả những quan sứ quán xuyên công việc này đều là những người lúc trên trần gian sống có hiếu với cha mẹ và thương yêu trường bối và bà con thân thích, làm việc công khai. Đồng thời là người thực hiện việc kiêng sát sinh và làm các việc công quả như phóng sanh, sau khi chết đưa vô xứ sở này, phụ trách quản lý tra xét các việc luân hồi, chuyển kiếp. Sau khi làm việc này hết năm năm, nếu như không có sai sót thì sẽ cho họ thăng bậc để thưởng lệ; nếu như lười hoặc tận quyền biện hộ, tự ý xử sự, lạm dụng chức quyền để xử việc hoặc không chịu phối hợp các phán quan khác để phát sinh sự cố, gây cho các ma quỷ chạy trốn thì sẽ bị cách chức chịu phạt.

Tất cả những người khi sống trên trần gian mà không hiếu thảo với cha mẹ, các bà con trường bối và sát sinh, những ưu hồn làm ác, sau khi đã chịu những cực hình trong các điện địa ngục xong, sẽ được đến Sở Chuyển Kiếp. Trước tiên sẽ bị nhánh cây hoa đào đánh đến chết, sau khi chết sẽ biến thành ma, rồi cho họ thay hình đổi mặt đưa xuống đường lối nhỏ, sẽ đầu thai thành súc vật.

Tất cả các loại cầm thú, cá, sâu bọ, phải trải qua hàng ngàn hàng vạn lần chuyển kiếp luân hồi mới cho là mãn hạn chịu khổ. Các loài vật như voi bò ngựa và các súc vật thuộc loài đẻ trứng như gà, rắn chim bướm, ong các loài sâu bọ. Điều không ngừng trải qua nhiều lần chuyển kiếp luân hồi, không được thoát khỏi tứ sanh này, đợi đến khi mãn số kiếp, nếu liên tục ba đời không sát hại sinh mạng, mới được đầu thai làm người.

Những số từ động vật chuyển đầu thai thành người, được liệt kê danh sách trong sổ sách rõ ràng, trình lên điện thứ nhất để phán đoán nhân duyên của họ trong kiếp sau. Sau khi phước báo xong, mới chuyển đến trong tứ đại bộ châu, đầu thai thành nam hoặc nữ. Trước khi chuyển giải, phải giao đến đài Quên Lãng.

3.11 Đài Quên Lãng và Thần Mụ Bà Mẫn Thần Mụ Bà Mẫn quản lý đài Quên Lãng

Thần Mụ Bà Mẫn ra đời vào thời kỳ Tây Hán, khi tuổi thơ luôn hằng say đọc tứ thư của nhà Nho, lúc tuổi thanh xuân đã đọc Kinh niệm Phật. Bà đã tu hành đến mức không quan tâm đến việc quá khứ và chuyện tương lai. Lúc còn sống trên trần gian, chuyên tâm khuyên nãg người không sát sanh, phải ăn chay. Lúc năm tám mươi mốt tuổi, nhan sắc trở lại như thơ, còn giữ trinh nguyên. Bà chỉ nói là bà họ Mẫn, nên ai cũng đều gọi bà là Bà Mẫn. Sau khi vào trong núi sâu tu chân, vẫn còn sống đến thời Đông Hán.

Trên thế gian có số người do có linh cơ thâm hậu, có thể đoán được nhân quả của kiếp trước, vì thích đùa giỡn với trí khôn, thuật số, nên đã tiết lộ thiên cơ của âm dương, dẫn đến người trên thế gian nhìn thấy nhớ lại người thân kiếp trước của mình, gây xáo trộn trình tự nhân duyên của trần gian.

Cho nên, Ngọc Hoàng Đại Đế kêu gọi mụ bà Mẫn là tri thần của Diêm phủ, xây thành Quên Lãng, cho phép bà được sai lính quỷ trong Diêm phủ. Chỉ định và đưa đến điện thứ mười, những hồn ma được chuyển đi nơi nào sẽ tận dụng thuốc của trần thế, hợp lại một chất như rượu nhưng không phải là rượu, chia ra thành năm khẩu vị: cam, đắng, tân, chua, mặn.

Tất cả các ma quỷ trước khi đi chuyển kiếp đều phải uống loại thuốc này, để cho họ quên hết những chuyện của kiếp trước. Đồng thời, sức lực của thuốc sẽ duy trì đến trần gian, tạo cho họ phải có một số ít bệnh tật như lo lắng nhiều bị cảm phải chảy nước mũi, hoặc do cười vui và lao động nhiều phải toát mồ hôi, hoặc ưu sầu đau lòng phải chảy nước mắt.

Người sống trên trần gian thường hành thiện, sẽ tạo cho họ tứ chi và mắt tinh tai thính hơn trước, mạnh khỏe hơn. Còn người làm ác thì đầu óc không minh mẫn phải tiêu hao tinh thần trí óc nhiều, nhanh chóng suy yếu và mệt mỏi nhằm cho họ tự suy nghĩ và biết sám hối. Sửa đổi tà ác, làm lại việc thiện.

Đài Quên Lãng đặt tại điện thứ mười, ngoài cầu lục của điện Diêm Vương. Nhà cao cửa rộng, xung quanh có tất cả một trăm lẻ tám cái gian phòng. Có một lối đi thông đến hướng Đông, tất cả các nam nữ ma quỷ được áp giải đến đây, được đưa vào các phòng. Trong phòng đều có ly để kêu họ uống vào loại thuốc đó, uống nhiều hay ít cũng được.

Nếu như có những ma quỷ gian xảo và ngoan cố, không muốn nuốt vào loại thuốc đó thì chân của họ sẽ mọc ra dao móc. Móc chân họ lại và lính quỷ sẽ dùng ống đồng đâm vào cổ họng của họ, để cho họ bị đau đớn không được động đậy và sẽ ép họ uống thuốc đó vào. Tất cả ma quỷ sau khi uống thuốc này vào, các phái lính quỷ sẽ dắt họ từ thông lộ đi ra, đẩy họ bước lên chiếc cầu treo thắt bằng dây thừng tên là cầu Khổ Trúc. Dưới cầu là một hang đá có dòng sông chảy xiết. Đứng trên cầu nhìn ra phía trước, trên bờ đối mặt có một tảng đá màu đỏ. Có bốn hàng chữ to màu vàng kim, chữ ghi:

***Vì người dễ nhưng làm người khó
Tái vì người càng khó hơn;
Muốn sanh phước địa không nơi khó;
Khẩu đồng với tâm lại bất nan.***

Lúc những ma quỷ đang đứng xem và đọc, phía bờ bên kia đột ngột nhảy ra hai ma quỷ vừa cao vừa to lớn, phân biệt nằm trên mặt nước, làm cho các ma quỷ ai ai cũng hốt hoảng đứng không vững. Nhìn kỹ lại, một ma quỷ thì đội mũ vuông đen, thân mặc lễ phục, tay cầm bút và giấy, trên vai gát một đao sắc, trên eo có treo dụng cụ tra tấn, mở to hai con mắt nhìn lên và cười ha ha rất to lớn, có tên gọi là “Hoạt Vô Thường”, còn một ma quỷ khác mặt nhìn dơ bẩn, chảy máu đầm đìa, thân mặc áo trắng, tay cầm bàn tính, trên vai vác một túi gạo, trước ngực đeo đầy giấy tiền vàng bạc, đôi mày co lại, hét rất to. Có tên gọi là “Tử Hữu Phân”.

Hai đại ma quỷ này, hối thúc những hồn ma quỷ và đẩy họ rớt xuống con sông có nước đỏ chảy ngang và đưa vô trong một hang đá. Những hồn ma có căn khí đạo hành thâm hậu được hoan hô có thể hân hạnh được sanh thân người; căn khí đạo lành mỏng thì đau khổ khóc lóc kêu gào, tự hận mình lúc trên trần gian không tu tốt để có thể siêu vượt công đức tái sanh trong bụi đỏ để cho căn thân này còn phải chịu nhiều đầy đọa đau khổ luân hồi trong sống chết.

Những hồn ma nam và nữ như vừa khờ vừa say từng bước dỗi theo nhân duyên của họ, đến các nhà có người mang thai và chui vô bụng người thai phụ để chuẩn bị đầu thai. Do sự thay đổi của âm phủ và trần dương, không khí ngột ngạt, cộng thêm trong bào thai lật ngược, buồn bức cho nên dùng sức đôi chân đá một phát, đạp khỏi bào thai, rời khỏi bụng mẹ, hét lên một tiếng “Oa” và sẽ bắt đầu một đời mới của họ.

Tất cả chúng sinh, do suốt tháng quanh năm mê muội các thứ ngũ dục, mùi vị, nhất là sát sinh nhiều, làm mất đi bản tính vốn sẵn có tính Phật Như Lai của chúng sinh, đã phụ đồng Ơn đức của Phật Bồ Tát và Ngọc Hoàng Đại Đế, công ơn lời khuyên nhủ của các Thần minh, chưa nghĩ ra phải làm thế nào mới là hoàn thiện, có thể trở thành Phật Bồ Tát; làm như thế nào mà phải chết ác tọa lạc vào tam ác để chịu cực hình đau khổ; chưa bao giờ nghĩ đến tương lai của mình sẽ như thế nào khi kết thúc, để lặp đi lặp lại lao vào làm chuyện ác, cuối cùng lại thành ma quỷ, uổng công một đời trên thế gian của mình, vả lại còn phải tọa lạc vào địa ngục thành một ma quỷ phải chịu cực hình đau khổ.

Những điều khoản và các quy luật như trên sau khi quan văn thư của đài Quên Lãng đã ghi nhận xong, cung kính trình lên cho Ngọc Hoàng Đại Đế và sẽ biên soạn vào trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thông hành đến trần gian, để người đời trên trần gian hiểu rõ, hành thiện trừ ác.

CHƯƠNG 4: THIỆN BÁO KHI BAN HÀNH, IN ÁN, LƯU TRUYỀN “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”

4.1 Ký sự về “Cầu Tự Tập Đường” ghi lại

4.1.1 Năm người con đậu thủ khoa thành danh

Tại huyện Đại Hưng có ông Hoàng Phương Châu là người trong thời đại triều Thanh Khang Hy, làm quan tại huyện Hồi Dương, cùng phu nhân hay hành thiện tích đức làm công quả.

Lúc ông đang giữ chức làm quan đã từng quyên góp tiền để in ấn mấy chục cuốn sách như “Kinh Kim Cang”, “Tập chí Thái Thượng cảm ứng”, “Âm Định Văn Quảng Nghĩa” và phu nhân của ông cũng tùy hỷ góp tiền in ấn một ngàn cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để biếu tặng bố thí. Vả lại, thường xuyên mua cá, chim để phóng sanh, so lượng cũng trên hàng trăm ngàn con, hai ông bà có năm người con trai: Thúc Lâm là Tham Hóa của thời Khang Hy, Thúc Kính là tiến sĩ, Thúc Kỳ là cử nhân, Thúc Hoàn cũng là tiến sĩ và Thúc Tuyên cũng là giáo sư tú tài, đều đạt được công danh và có học lực rất cao.

4.1.2 Con cháu được thăng quan tiến chức

Ông Liêu Quốc Duy là người của huyện Giang Tô, tiến sĩ thời Minh Triều nhưng ông ở tại gia không đi làm quan. Thường ngày ông hay mua những loại sách thiện nói về chuyện nhân quả báo, luôn sao chép lại để tặng cho người khác. Đối với những sách có rách đều tự tay vá lại cho hoàn chỉnh. Có một năm, gặp mùa hạn, ngũ cốc thất thu, rất nhiều nhà phải chịu cảnh đói khát, ông lập tức bố thí lấy lương thực trong nhà ra để cứu trợ cho dân làng; gặp trong làng có bùng phát dịch bệnh, ông mua ngay thuốc phối ra có hiệu quả để cứu người, mở lòng miễn phí chữa trị bệnh cho dân làng.

Cho nên, cả nhà không ngừng thiện báo, con trai Huệ Viễn, Thuận Trị vào năm Đinh Mùi thi đậu vào cư vị tiến sĩ, cháu nội Liêu Đan cuối năm Đinh Mùi đã thi đậu làm trạng nguyên; con trai của Liêu Đan Nhựt Tháo là bảng nhãn của năm Đinh Mùi. Con trai của chú Liêu Đan Liêu Kỳ là Hàn Lâm của năm Quý Sửu; con trai của Nhựt Tháo Chí Nhơn là hàn lâm của thời Càn Long; Đôn Nghĩa là tiến sĩ của năm cuối Bính Thìn. Con cháu mấy đời đều vinh hoa phú quý, tất cả đều là quả báo do sự hành thiện của ông. Tại Duy Dương lưu truyền cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” trong đó có bảng sao chép của Liêu Đan.

4.1.3 Liên tiếp thăng trạng nguyên, đời đời phú quý

Bàng Nhất Am tiên sinh tại Trường Châu là một người hành thiện tu đức, gặp năm thu hoạch không tốt, ông nhất định ra sức cứu trợ; khi thấy những cuốn sách có ích chỉ đạo cho người hành thiện tu đức, lợi ích cho xã hội; nhất định ông sẽ in tặng. Con trai ông, ông Bàng Định Cầu cũng hành thiện, đã từng sao chép cả trăm cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để truyền lưu. Sau đó, ông trúng tuyển vào chức trạng nguyên. Cháu cố của ông Tử Khải Phong cũng thi đậu cử nhân, trạng nguyên. Đến nay, con cháu vẫn phú quý dồi dào.

4.1.4 Tam quý tử đăng khoa vinh quang

Ông Từ Trúc Đình tại khuynh sơn là bạn đồng nghiệp với ông Nghiêm Văn Tịnh, khi ấy trong tỉnh Tô Giang, Triết Giang bị lũ lụt. Nhân dân chịu cảnh đói khát, ông kiến nghị với cấp trên mở kho dự trữ để cứu trợ đồng bào, cứu sống được rất nhiều người. Con trai của ông tên Khai Tế, làm việc trong tôn đường Minh Thi. Gặp bọn cướp giam hơn trăm người phụ nữ, giam trong nhà họ Từ, kêu ông Khai Tế canh chừng. Kết quả ông đã lén lút tặng tiền lộ phí cho đám phụ nữ và thả họ về, và lại còn tự đốt căn nhà của mình để cho bọn cướp khởi sinh nghi, khởi phải chạy rượt đuổi họ. Lúc phóng lửa, ông ôm cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” dẫn cả gia đình trốn bọn cướp đi đến huyện Thái Khang. Suốt đời ông đã in biết bao nhiêu cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

4.1.5 Lâm chung thăng thiên, con cháu đậu trạng nguyên

Ông Thái Bội Lam tại Hồ Châu, bình thường rất kính hiếu với cha mẹ, từ thiện với mọi người, sống tiết kiệm, rất thích bố thí cứu trợ cho người nghèo khổ. Mỗi khi gặp những gia đình nghèo khổ có người lâm bệnh, ông nhất định bố thí thuốc men; nếu những nhà đơn chiếc nghèo khổ đến xin ông cho mượn tiền, ông cho mượn đều không ăn lời. Trên đường gặp phải phụ nữ, trẻ con làm rách tiền tài, không dám về nhà gặp người lớn, ông đều tìm cách đền bù giúp họ.

Một ngày, ông phát hiện nội dung cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có thể khuyên giải cảnh tình cho thế nhân, nên ông quyên góp tiền cho ông văn thư sao chép lại tặng cho mọi người để khuyên hóa thế nhân.

Ông hưởng thọ được tám mươi bốn tuổi, ông với tư thế ngồi thiền niệm Phật mà đi. Người hàng xóm nhìn thấy có gặp tiên đồng, dẫn giải ông thăng thiên.

Cháu cố của ông tên Tôn Khải Tuân, là trạng nguyên thời Khang Hy của năm Canh Mậu.

4.1.6 Con cháu nhập gia hiện quý

Ông Từ Văn Kính tại Hàn Quận, làm quan cao cấp tại triều đình, rành thuộc các đạo lý, lễ nghĩa tu đạo, thích nghiên cứu về Thích, Đạo, Nho các sự tích tam giáo thánh hiền. Thường ngày hay thu thập tài liệu và cho xuất bản các loại sách như “Tu Hành Kính Tín Lục” dẫn đạo thế nhân hành thiện.

Bà Thái phu nhân mỗi ngày đều tụng Kinh và thành kính niệm hồng danh của Quan Thế Âm Bồ Tát hàng ngàn lần, cũng thích bàn chuyện nhân quả báo với mọi người. Ông đã từng phiên dịch ra cho phật Trung Đông những cuốn sách như “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và “Tri Bảo Toàn Tập” hy vọng người người biết hối cải hành thiện. Gặp những năm mất mùa, ngũ cốc bị thất thu, nhất định ông sẽ quyên góp tiền để cứu trợ cho thân tộc.

Con trai ông tên Boảng ãiit thaic số. Moät con trai khauc tên Kyû, laøm quan tuaàn voõ; chaàu noãi tên Haøo cuõng giõõ chöùc laøm quan coøn moät chaàu noãi khauc tên Haøn cuõng giõõ chöùc laøm quan, caù hoï con chaàu cuôa ông ñeàu thi ñeàu vaøo khoa giaùp.

4.1.7 Ba quý tử thi đỗ tiến sĩ

Ông Trương Mẫn Kỳ, đảm nhiệm chức trưởng quan của tỉnh Hà Nam, ông tại chức cùng hành với liêm chính ân uy. Việc ông thích thú nhất là in ấn các loại sách như “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, “Âm Định Văn Quán Nghĩa”, “Văn Chương Liên Trì Đại Sư Kiêng Sát Sanh”.

Ông ghét nhất là những cuốn sách truyện tranh tài liệu khiêu dâm, đồ vật cờ bạc, phá thai, tuyệt sản, tư liệu tà dâm. Mỗi khi điều tra ra có người sáng chế hoặc xuất bản những đồ vật này, ông đều tăng nặng hình phạt; đối với người mà vây bắt được những đối tượng như trên thì ông sẽ hậu hậu trọng thưởng.

Khi có gia đình nào bị nạn đói khát, không cần phân biệt phải đi bao xa hoặc khác làng, ông đều đến tận nơi để cứu trợ. Phu nhân của ông khi nghe nơi nào cần in hoặc sao chép sách Kinh và sách khuyên giải hành thiện, dù có phải bán đồ và trang sức của mình, cũng nhất định quyên góp.

Hai vợ chồng ông có năm người con trai, con cả tên Học Dượng là tiến sĩ khoa Kỷ Sửu, con thứ hai tên Ứng Tạo tiến sĩ khoa Kỷ Mùi, con thứ ba tên Thiệu Hiền cũng là tiến sĩ khoa Kỷ Sửu; con trai thứ tư tên là Xí Linh là cử nhân khoa Tuất Tý; còn con trai thứ năm tên Ôn Chánh là tú tài khoa Quý Mậu.

4.1.8 In tặng sách thiện, con cháu phú quý

Ông Trương Xuân Phồ tại Trường Thục, gia cảnh tuy giàu có nhưng sống rất khiêm tốn, giản dị, là một người sống rất bình dân. Khi ông thấy những sách hoặc các văn chương khuyến thiện, ông nhất định kêu con cháu trong nhà sao chép hoặc

in ấn, không bao giờ tiếc tiền, thật là một người có phẩm đức cao thượng. Con cháu của ông ta cũng noi theo phước đức của tổ tiên, gặp việc hành thiện, không bao giờ chối từ. Như in những sách như “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, “Thái Thượng Cảm Ứng” và sách kiêng sát sanh, truyền bá và kính tặng, số lượng đếm không xuể.

Cháu nội tên là Phận; có công danh; cháu cố tên Ý, thi đậu tiến sĩ thời Khang Hy vào năm Quý Sửu, cháu cố Trần Tiệt, năm Giáp Sửu thi đậu bằng tiến sĩ; Đình Tiệt, năm Quý Mùi cũng thi đậu bằng tiến sĩ; do tín ngưỡng và in tặng sách thiện, con cháu đời sau của ông đều thi đậu trúng tuyển tiến sĩ, phú quý, thịnh vượng.

4.1.9 Bó thí thuốc men cứu người, vinh dự bổ nhiệm chức Thành Vương

Vào giữa năm Gia Thiện, ông Hồng Thiệu Đĩnh tại Nam Xương Phủ Tây Giang, lúc còn trẻ theo học y khoa môn nội ngoại khoa. Năm mười chín tuổi, đã từng đọc cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, khi đọc được trong điện thứ hai có nội dung nói “chỉ hạ bất minh” (tức khám bệnh cho người chỉ qua loa không kỹ), lấy thuốc trị bệnh để chuộc lợi thì bị chuyển tiếp đến tiểu địa ngục chịu cực hình tiếp. Tin và kính ngưỡng, đã bó thí thuốc men để trị bệnh cho rất nhiều người và sao chép cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nói cho người trên thế gian hiểu biết, hy vọng tất cả mọi người cảnh giác, biết sám hối. Vừa phát đại lòng tin, trị bệnh không tính toán tiền bạc, không phân biệt giàu nghèo. Khi gặp có người bị bệnh nguy kịch, phải sử dụng nhân sâm, nếu người bệnh đó nghèo khổ, mua không nổi thì ông sẽ thái nhân sâm ra từng miếng nhỏ, trộn vào chung các loại thuốc khác, bán giá rẻ cho họ để trị bệnh. Tận dụng tiền thưởng thu được của người giàu có, cứu trợ cho các người bệnh nặng khó chữa. Nếu như gặp năm thất thu đói khát thì không ngồi kiệu mà đi bộ để khám bệnh cho bá tánh. Phu nhân của ông rất hiền năng, luôn tuân thủ ý nguyện hành thiện của người chồng. Khi mùa đông, cho dù mặc áo quần bằng vải thô cũng không một trách hờn. Trong ngày mừng thọ tám mươi tuổi, tự nhiên ông nhìn thấy trên trần cao của phòng khách treo lên một băng-rôn màu đỏ, trên có dòng chữ màu vàng : “Phùng Thiên Đế Mạng”, Hồng Thiệu Đĩnh đến Thành Hoàng tỉnh Phúc Kiến thi nhiệm. Ba ngày sau, trong nhà đền thờ nên thay áo tắm rửa, ông lìa đời trong trạng thái ngồi.

Tất cả con cháu của ông trong sự nghiệp đều rất thành công và danh tiếng.

4.1.10 Đốt đèn cứu nạn, con nhập trung đường

Ông Trần Tiên Sinh là vọng tộc của huyện Hải Ninh. Vào buổi tối ông thường đốt đèn dầu treo trên các phố xá, để tiện cho những người về khuya đi đường. Đồng thời, bó thí thuốc men cho những người bị bệnh khó chữa, vừa xây nghĩa địa,

mồ mả cho những người chết không người thân chôn cất, để tránh thi thể bị bỏ nơi hoang dã. Ông còn thường xuyên truyền bá cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và các loại sách khuyến thiện.

Ông trời trả báo cho gia đình ông Trần cũng rất to lớn: Con cháu phú quý, có rất nhiều vị đảm nhận chức vụ tiến sĩ, thạc sĩ trong trung đường. Đến nay, rất có danh tiếng trong tỉnh Triết Giang.

4.1.11 Tứ đại gia tộc, thiện đức khánh gia

Tại Triết Giang nơi Hàng Châu, được danh tiếng là giàu sang phú quý, thời Thanh Triều có bốn đại gia tộc là: họ Quan, Vong, Tôn, Triệu, gia tộc họ đều thuộc người chuyên lấy vạn vật và lợi ích, cứu trợ cho người gặp nạn, không than phiền, không chán nản.

Nói riêng về họ Quan, như ông nội của Quan Quy, lúc được thăng chức làm quan vẫn không ngừng cầm bút thêm chú cuốn sách thiện “Đan Quế Tập”.

Nhà họ Vong thì bố thí, biếu tặng “Tử Hà Đan” luôn bố thí thuốc men cho người nghèo khổ. Cả mấy đời vẫn không ngừng.

Nhà họ Tôn thì thường biếu tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để đánh thức cảnh tỉnh cho thế nhân.

Nhà họ Triệu thì tôn kính tuân thủ chỉ thị trong cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. In tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và bố thí quan hòm giúp những người nghèo khi chết không tiền chôn cất, vào mùa đông còn biếu tặng áo ấm cho người bị cảm lạnh.

Bốn đại gia tộc như trên, luôn xem cứu giúp người là một chuyện phi thường. Cho nên, không chỉ hiện nay gia cảnh giàu sang phú quý và rất nhiều con cháu cũng giàu sang, tích lũy thiện hành, được trời ban phước lành, những sự kiện trên là một chứng cứ thực tế. Tôi rất thành tâm, thành ý đưa những gì tôi nhìn và nghe thấy ghi lại, để người đời tin tưởng làm việc thiện nhiều hơn.

4.1.12 Phát tâm in sách thiện, thăng chức

Ông Tiền Đường Dư từng nói: cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” này, là một cuốn sách nói về nhân quả báo của thế nhân. Ông nội của tôi là Ông Văn Kính, đã từng in ấn sách này biếu tặng để mở rộng thiện tâm, được trời trả báo lại rất nhiều chuyện phước lành. Mùa thu năm ngoái, có một người bạn cùng học chung tên là Hà Hữu Kiều, trong mơ nhận được khởi thị, phải in ấn trăm cuốn sách biếu tặng cho người. Ông cũng tặng cho tôi một cuốn, khi tôi đọc được sách này, trong lòng rất có cảm xúc, muốn in ấn biếu tặng để mở rộng công đức nhưng không có đủ vốn để thực hành. Vào mùa xuân năm nay, ông may mắn bắt ngờ được thăng chức

nhận được tiền chúc mừng của những người thân thiết, ông sử dụng số tiền đó in ấn ra năm trăm cuốn sách để mãn nguyện lòng mong muốn.

4.2 Ký sự ba điều thiện báo của “Kha Nhuận Đường”

4.2.1 In ấn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” thi đậu liên tiếp

Người đồng hương với tôi, ông Trần Trọng Trường, lâu nay rất ngưỡng mộ thiện lý trong cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Nhưng nghĩ gần những khu này không thể mua được cuốn sách này, rất hối tiếc.

Có một ngày, ông đi đến một miếu cổ trong thành thị Tô Châu để thấp hương, rất may mắn được biếu tặng một cuốn. Sau khi đọc xong, ông rất kinh ngạc, tóc dựng hết lên. Cho nên, nói với một ông sư xuất gia quen biết: “Sách thiện trên thế gian, chưa từng thấy có cuốn sách hay như thế. Không chỉ các người có trí tuệ đọc xong có thể tỉnh ngộ mà một số người phổ biến khi nghe hay vẫn hiểu rõ đạo lý bên trong, cũng sẽ cẩn thận về hành vi của mình. Và sám hối những gì mình đã sai phạm.”

Nên ông phát tâm nguyện theo nguyên sách như ban đầu, giao cho một nhà xuất bản để in ấn, truyền bá đến lâu dài, thành tâm mong muốn người trên trần gian đều quy tụ với thiện đạo.

Ba năm sau khi in ấn, con trai ông tên Bửu Kiệm, tham gia thi cử trong tỉnh huyện, đã thi đậu cử nhân vào năm Giáp Tuất, tham gia hội thi cũng đậu hạng nhất, đã mang danh dự về cho cả làng xóm. Đây chính là trời ban phước cho thiện nhân, có thể nói là rất lớn, rất nhanh và rất rõ ràng.

4.2.2 Bán bảo vật cứu nạn quan tri thượng thư

Ông Ưng Đại Hiến tại Triết Giang Đài Châu, khi ông còn học sách tại xóm làng bên vùng núi, có một ngày, đang đốt đèn dầu sao chép cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, đột nhiên nghe được đám ma quỷ đang bàn tán và nói: “Tại nơi kia có một đàn bà, vì chồng đã thời gian lâu chưa về nhà, bố mẹ bên chồng ép gả bà ta cho người khác. Nhưng người đàn bà này sống rất trinh tiết, không bằng lòng, ngày mai nếu bị ép quá, sẽ treo cổ tự tử, chúng mình sẽ tìm được người thế thân rồi.”

Ngày hôm sau, ông Ưng Đại Hiến đi tìm hiểu và đúng sự thật như hôm qua mình nghe được. Ông trở về phòng đọc sách của mình, lén lút đem chiếc đàn hiệu và đồ cổ của ông nội để lại cho mình đi bán được bốn lượng tiền bạc. Lấy thân phận của chồng, viết ra một lá thư gửi về an ủi người phụ nữ kia và bố mẹ, vừa gửi số tiền đó cho gia đình họ. Khi bố mẹ họ nhận được thư và tiền, tin tưởng người con trai của họ bình an, cũng không còn ép gả người đàn bà kia lấy chồng khác, tự nhiên bà ta sẽ không còn muốn treo cổ tự tử nữa. Thời gian không lâu, người chồng

của bà ta trở về đoàn tụ với gia đình thật. Đối chiếu với nhau về chuyện trên, cũng không biết ai đã làm ra chuyện tốt như vậy.

Qua không lâu, ông lại nghe thấy bọn ma quỷ nói với nhau: “Theo thường lệ, chúng mình có thể tìm được người để thể thân, nhưng do ông tú tài này đã phá hoại chuyện tốt của mình, một con ma đứng bên cạnh mà nói: “Tại sao không gây họa cho ông ta để trả thù?”

Con ma này lại nói: “Ông ta thường chép “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để khuyên thế gian, còn có lòng từ bi cứu giúp người, Thượng Đế ban lệnh cho ông ta làm Âm Đức thượng thư, chúng mình còn có thể gây họa cho ông ta sao?”. Sau này ông Ưng Đại Hiến đã thực sự thăng quan làm thượng thư.

4.2.3 Kiêng ăn thịt bò, cây được thăng quan giáp khoa

Ông Châu Thuần Phu lại Lư Châu, học thức cao nhưng công danh lại không thành công, thi cử thường không đậu, vô tình cũng qua tuổi bốn mươi.

Có một ngày, tình cờ phát hiện sự thê thảm của việc mổ xẻ trâu bò và đọc được nội dung trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nói về ký sự trong điện thứ sáu. Trong đó, có điều liên quan đến việc kiêng ăn thịt bò, thịt cầy, cho nên cả nhà tuyên thệ, không ăn thịt bò, thịt cầy nữa và sao chép truyền bá cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho người đời biết thức giặc.

Cũng trong năm đó, ông nhập học luyện thi, không bao lâu tham gia thi cử đã thi đậu giáp khoa. Đến nay, con cháu phú quý muôn ngàn.

Trong sách có ghi chú: ba chuyện trên đã nêu, đều là sự thật chính mắt nhìn thấy tai nghe được, không phải chuyện bịa đặt. Từ đó, cho thấy: sự phú quý vinh hoa của đời người, cũng tác động theo những việc hành thiện mà có, do mình đã âm thầm tạo ra giống phước lành, đặc biệt đề xuất ra, khuyên giải thế nhân thành khẩn tuân thủ quy luật trong cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

4.3 Ký sự về cứu độ mẫu thân và kỳ nghiệm người vợ

Doãn Đức Sơ là con trai của ông Doãn Cảnh An tại Tây Dương Châu tỉnh Tứ Xuyên. Mồ côi cha lúc 7 tuổi nhưng gia đình giàu có. Mẹ của ông mang họ Thiệu, thấy ông ốm yếu, bệnh thường xuyên, rất lo âu. Một ngày, nhìn thấy cuốn sách hướng dẫn nấu ăn; sử dụng canh hầm gà tơ có thể bổ nguyên khí. Từ nay về sau, mỗi bữa cơm đều giết mổ một đến hai con gà, hầm thành canh cho ông ăn. Và lại còn nuôi rất nhiều gà con, mỗi ngày đào sâu bọ cho gà con ăn, đợi gà lớn rồi giết mổ.

Lúc ông Doãn Đức Sơ năm mười lăm tuổi, mẹ ông đột ngột bị bệnh da liễu, toàn thân như bị sâu ăn, gà mổ thành một đốm một đốm, chữa trị vô hiệu, đau đớn

đến không ngồi dậy nổi nhưng do không hiểu rõ đạo lý của sự nhân quả báo, vẫn còn sai người làm giết mổ gà.

Đức Sơ đọc sách rất nhiều, nhìn thấy mẹ lâm bệnh sử dụng rất nhiều phương thức vẫn chữa trị không lành bệnh, thấu hiểu đây chính là sự trả báo của nghiệp tội. Lập tức nghiêm cấm người giết mổ gà và dẫn mẹ đến chỗ ở thời thơ ấu, nhìn thấy đồng rác như ngọn núi nhỏ toàn xương và lông gà. Nhưng người mẹ không tin.

Người mẹ lâm bệnh lâu ngày mà vẫn không có tiến triển tốt, đau đớn đến bảy năm rồi chết thảm. Trong lúc hấp hối, họng phát ra tiếng như gà gáy và tiếng sâu hét, còn dùng tay cào cào da thịt của chính mình, đau đớn đến lúc chết đi.

Ông Doãn Đức Sơ nhìn thấy cảnh thê thảm này, trầm nghĩ trong nước mắt: “Vì bổ dưỡng thân thể của mình mà sát hại biết bao sanh linh.

Mẹ mình mới phải chịu sự trả báo chết một cách thê thảm như vậy. Tôi thật sự là người con bất hiếu, tôi quyết định phải kiêng sát sanh làm công quả, để chuộc tội bất hiếu của mình mới được. Như thế ông đã tuyên thệ sẽ không sát sanh nữa.”

Một năm sau, có một cô Linh được gả đến nhà họ Tiền làm dâu, do lúc sinh đẻ bị băng huyết mà tử vong. Sau khi chết, vong hồn của cô ta bị chiêu đến điện thứ nhất. Diêm Vương xem hồ sơ của cô Linh trong cuốn sổ, xét thấy mạng sống đúng là phạm vào phải chết do sanh khó. Sau đó, lính quỷ chuan bị áp giải cô đến điện thứ hai để chịu tội.

Lúc này, có một quan viên sau khi xem xét lại hồ sơ, đã kiến nghị và nói: “sau khi kiểm tra lại, cô Doãn này đã từng ba lần khuyên giải bố mẹ chồng không nên thiêu đốt những sâu bọ trong các cây bị khô héo và khuyên chồng tranh thủ in ấn sách “Kiêng Sát Sanh Diệu Hoa Kinh” năm ngàn tờ, quyên góp tiền hỗ trợ in ấn cuốn “Rủ cá Quân Âm Phóng Sanh Kinh” ba ngàn tờ, Ông Thần Tào Quân của nhà họ tâu lên thiên đình và được phê duyệt tăng thọ thêm ba mươi lăm năm cho cô ta”

Diêm Vương sau khi nghe xong hợp tay lại nói: “được” lập tức sai lính quỷ áo xanh, đưa cô ta lại hoàn dương.

Vừa mới bước ra chánh điện, đi đến cửa đỏ, nghe thấy có tiếng kêu thảm thiết : “cô Linh” cứu tôi!

Khi cô Linh định thần nhìn lại, thấy một người đàn bà đầu tóc bù xù, da thịt đầy máu đang kêu cô ta, nhìn kỹ lại mới biết đó là bà Thiệu, mẹ của Doãn Đức Sơ, vừa khóc vừa nói: tôi bị trả báo dưới âm phủ rất đau khổ, khi hoàn dương, nhất định phải nói với con trai tôi là Đức Sơ, làm việc thiện nhiều để giảm nhẹ tội cho tôi, tôi

sẽ gặp nó trong mộng để chứng minh. Nói xong, có một người đầu tóc màu đỏ, tay cầm chìa nhọn, đâm vào cổ họng của bà ta mà kéo đi.

Cô Linh hốt hoảng, hồn quy nhập xác, đột ngột thức tỉnh, liền đem chuyện đã thấy trong âm phủ nói cho Doãn Đức Sơ biết.

Ông Đức Sơ lập tức cầu siêu vong linh cho mẹ và thành tâm khẩn Phật, mỗi ngày và rằm mười lăm đều thắp nhang cầu Phật Tam bảo phù hộ cho mẹ được thoát khỏi cảnh đau khổ. Nhưng trong mười chín năm nay, cũng không gặp được mẹ trong mộng.

Vợ của ông Đức Sơ họ Thi, tổ tiên bên nhà nàng rất thích việc kiêng sát sanh, hay in ấn sách Kinh. Có một ngày, Đức Sơ đến nhà họ làm khách, tự nhiên trong đồng tử sách tìm thấy cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” bản cổ xưa, rất vui mừng, đem về nhà sao chép, tổng cộng sao chép thành một trăm hai mươi cuốn. Khi biểu tặng đến một trăm lẻ tám cuốn sách, vừa đúng là ngày Lễ Nguyên Tiêu của năm Canh Ngọ.

Đang nằm nghỉ ngơi, mơ thấy mẹ dùng bàn tay vuốt lên lưng bàn tay của mình và nói: “Đức Sơ, con rất có hiếu! Hôm nay mẹ mới được thoát khỏi sự đau khổ trong địa ngục, hoàn toàn do công đức của con làm là truyền bá cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, nam nữ trên trần gian đã có 4 người, khi đọc được sách của con mà biết thức tỉnh hoàn thiện. Bây giờ, Diêm Vương dưới âm phủ đã cho phép ta được báo mộng về cho con, để chứng minh hành vi thiện đức của con và cho phép hồn ta được trở về nơi chôn cất, (tối đa hạn chót vào 23 giờ cho đến 1 giờ khuya ngày mười tám) đưa đến nơi phước lành để đầu thai. Đức Sơ có thể nhờ vào công đức này mà tăng trường tuổi thọ !”.

Đức Sơ vừa khóc vừa hỏi hiện cha mình đầu thai nơi xứ nào? Mẹ trả lời: cha con do lúc còn sống giàu có, đã hưởng thụ quá nhiều phước phần nên đầu thai làm một thư sinh nghèo nàn. Cũng do từ nhỏ đến lớn luôn lý giải và soạn thảo những cuốn sách về nhân quả báo, nay trở thành giàu có phú quý rồi. Lại hỏi thêm sống tại tỉnh nào? Huyện nào? Không được nghe trả lời mà thấy bị đẩy đi và tỉnh giấc.

Nhìn thấy vợ mình ngồi kè bên, kể hết tình tiết trong mộng cho vợ nghe, người vợ không tin và nói: “do ông suốt ngày ngồi viết cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” mà bị ma nhập trong tim, mới có những cơn mộng ly kỳ quái dị như thế”. Khi trời sáng, Đức Sơ vì muốn minh chứng sự thật, đi và đứng trước mộ của mẹ, thắp nhang cầu và vái nói: “Hôm qua con mơ gặp mẹ nhưng không biết chuyện mơ là thật hay giả, nếu như có thể mơ thêm một lần nữa để minh chứng thì con sẽ có lòng tin hơn”. Ngay đêm hôm đó, Đức Sơ lại gặp mẹ trong mơ, rất giận dữ chỉ vào mặt nàng dâu mà trách “người trách chồng mình cả ngày lo sao chép cuốn “Ngọc Lịch

Bửu Phiêu” không thời gian chăm sóc cô và đã từng lén lút xé nát năm cuốn, những việc thiện có thể sắp bị cô hủy hoại. Bây giờ, tai họa sẽ rời cô không xa, còn dám nghi ngờ cảnh trong mộng của chồng! Cô thật là một người đàn bà không tốt!”. Khi Đức Sơ thức tỉnh, hỏi người vợ có chuyện đã từng xé bỏ năm cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Cô ta biện minh mà nói “Đức Sơ à, ông đúng là bị ma nhập rồi.

Chuyện của ông có ba điều tôi không thể tin được:

- Thứ nhất: Nhà của ta thuộc kiêng sát sanh, không bao giờ mua những sinh linh động vật còn sống về bếp làm, thanh tịnh trong sạch như người xuất gia.
- Thứ hai: Gia đình ta hôm nay thấp nhang, ngày mai cũng thấp nhang, vừa mời thầy sưu đạo sĩ đến tụng kinh cúng bái. Theo tôi, thấy ăn chay niệm Phật là một chuyện tốn tiền tốn phí không có tác dụng gì cả, chứ không tại sao có người chết mười mấy năm mà còn phải chịu cực hình trong âm Phủ? Ông chỉ nhờ công đức sao chép có mấy cuốn sách thiện mà cứu độ được mẹ. Xem giống như là bộ mặt từ thiện của Quan Thế Âm Bồ Tát vậy, rất là buồn cười!
- Thứ ba: Nói tôi xé rách năm cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”? Những cuốn sách đó ông sao chép. Cũng chính tay ông chép lại, biểu tặng tận tay cho người đời, còn dư lại cũng chính tay ông đem khóa lại. Đức Sơ sau khi nghe xong nửa tin nửa nghi. Đến buổi tối ngày mười bảy, bà Thiệu lại báo mộng cho gia đình bên nàng dâu và cô Linh, bà ta nói: “Sở dĩ con trai ta không mấy tin lời của ta vì do tác động của người vợ”.

Tiếp đó hồn ma của bà Thiệu quay về nhà, đi vào trong mộng của Đức Sơ và gọi nàng dâu đi đến trước mặt mình, trách móc mà nói: Đồ đệ tiện! Mừng sáu tháng bảy của năm ngoái, người cùng với người hàng xóm – Cô Châu Phụng, đang làm nữ công trong nhà ta, đã đem một cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” lén lút bỏ vào giày mẩu. Qua ngày hôm sau, cô giận hờn vì không cho phép cô Châu Phụng vào nhà, đã tức giận xé bỏ năm cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Qua hôm sau buổi sáng ngày mồng tám, em trai của cô tên Thi Phục, đến nhà đã phát hiện chuyện xấu của cô làm, lén lút dùng vải gói lại đóng giấy rách, rồi nói với Đức Sơ là đem đi phân phát cho người khác. Về nhà đã chăm chú dán từng miếng giấy lại, cũng may cho sách không bị rách dẫn đến mất nội dung, đấy chính là cử chỉ thiện tâm của Thi Phục, trong âm phủ đã ghi vô sổ lập đại công cho Thi Phục về chuyện này. Sau đó, do con

trai ta Đức Sơ đem cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” giấu kỹ, mới không để lọt vào tay cô để bị hủy hoại. Bây giờ, cô còn nói dối là ba điều không tin nổi của chồng cô không? Tội của cô nặng lắm. Ông Thổ Địa trong nhà đã không còn cản trở các tà ma nhập môn để phá phách, tai họa của cô đang đứng trước mặt rồi. Tôi không nhẫn tâm nhìn thấy cô phải chịu tội chịu khổ!

Nói xong, bước qua giường rồi biến mất, Đức Sơ đã thức giấc ngủ, thị Thi cũng một phen hú hồn vía dưng con mắt lên. Đức Sơ bước xuống giường, mặc áo lại, đốt đèn lên và hỏi vợ lại thêm lần nữa, co chuyện xảy ra như thế, người vợ vẫn còn cứng đầu trả lời “tin thì có, không tin thì không có”

Vừa nói xong, đột nhiên nhìn thấy có một đồng màu đen lăn vào trong giường, người vợ lạnh rung cả người miệng đớ đớ nói với chồng: “Sau này ông phải tận tâm sao chép nhiều cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” thôi! Tôi thà tin có còn hơn không có. Đức Sơ sau khi nghe xong, biết được người vợ đúng là có hủy hoại sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, vậy chuyện mẹ mình báo mộng cũng là có thật; đã thầm mừng trong bụng vì mẹ mình đã được đầu thai đến nơi phước lành, thoát khỏi đạo ma quỷ. Về sau càng tin tưởng hơn về cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Đồng thời, người vợ đã mang thai, vừa sợ vợ họa đến trước mắt, mẹ con bất an. Đúng là vừa mừng vừa lo.

Ngày hôm nay, toàn thân người của thị Thi bị sốt cả, đau lưng rất khó chịu. Liên mời bác sĩ phụ khoa đến bắt mạch. Khi bác sĩ khám xong lại nói không phải bệnh phụ khoa nên lại đi mời bác sĩ ngoại khoa đến khám (ngoại khoa của Đông y là chẩn đoán bệnh ngoài da), bác sĩ khám xong chẩn đoán bệnh: “Ngoài da bị nổi đốm đỏ, có máu bầm, mặt lại xanh xao, bệnh tình như thế rất khó chữa trị, vả lại đang mang thai, không tiện phối thuốc để chữa trị”.

Trong khi Đức Sơ đang suy tính, em trai của vợ Thi Phục đến nhà, chị họ cô Linh cũng đến, nhìn thấy thị Thi bị nhiễm bệnh cấp tính, rất kinh ngạc. Cho nên, họ tường thuật lại giấc mộng của họ đêm qua, hai người đều trùng khớp với nhau. Thi Phục nói: “Xé rách năm cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là chuyện có thật. Tội rất lớn, nên phải cầu xin thần linh khoan dung.”

Đức Sơ nghe xong liền đi vào nhà bếp, đứng trước ông Thần Táo Quân tuyên thệ: “Xin đại diện cho người vợ sao chép trăm cuốn sách để lưu truyền, chuộc lại tội lỗi trước kia của vợ.”

Lúc đó : Người thị Thi trong cơn hôn mê thức tỉnh lại, hạ quỳ và miệng hô lớn: “Từ nay về sau tôi xin kính ngưỡng “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, lấy tiền làm nữ

công cho khách và nữ trang của người khác biếu tặng trong ngày cưới bán hết. Mướn người sao chép “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để chuộc lại tội lỗi cho mình.

Vừa nói xong, bỗng dung thấy một người mặc áo đen đi vào trong, đưa tay phốt lên một cái thì bóng đen biến mất. Buổi chiều hôm đó, thân thể thị Thi hạ sốt. Khối u bên lưng cũng biến mất, không còn đau đớn nữa. Sang ngày thứ hai, thị Thi sanh được một cậu con trai kháu khỉnh, được mẹ tròn con vuông.

Sự việc xảy ra như vậy Đức Sơ không dám giấu ai. Mỗi lần sao chép cuốn sách đều nêu sự việc này vào trang cuối của sách, để người người sau khi xem xong biết cảnh tỉnh, tất cả đều tuân thủ và tín ngưỡng: Thị Thi đang là người có tội trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” lại trở thành người chủ công quả của cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

Sự kiện trên được ghi nhận lại trong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” ở huyện Tôn Nghĩa.

Ông Quý Lương nói: lúc tôi ở tại tỉnh Quý Châu, huyện Tôn Nghĩa nhìn thấy trong trang cuối của cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có ghi lại sự kiện như trên.

4.4 In ấn sách, mơ hiện tương lai

Hà Kiến Mạc, Tự Hữu Kiều là cử nhân có danh tiếng tại Đường Tiền, ông tự ghi lại ký sự từng trải qua của mình khi in ấn cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nội dung như sau:

Vào năm Tuất Dần, giữa tháng tư, tôi làm khách tại nhà họ Cao, đang lật sách trên kệ, tìm thấy cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, sao chép lại một cuốn, khi đọc xong, cảm nhận được đạo lý trong sách, những tình tiết nội dung trong sách, không thể phủ nhận là chuyện không có thật. Vả lại, từ ngữ rất dễ đọc, cho dù người văn hóa không cao cũng có thể đọc hiểu. Cho nên, lập tức nguyện in tặng 100 cuốn. Qua mấy ngày sau, đọc thêm mấy lần, lại cảm thấy có nhiều sự kiện viết ra hơi quái lạ, không thể hoàn toàn tin hết, đây không phải là điều người không có thể bàn luận và tin tưởng. Nên ước nguyện của mấy hôm trước bị dập tắt, trong lòng không còn quan tâm đến chuyện này.

Khi đến kỳ thi tuyển, vội vàng bước vào phòng thi, đâu còn tâm nghĩ đến chuyện thề nguyện in ấn sách? Khi thi xong ba đợt thi tuyển, về đến nhà, suy nghĩ lại những câu thuật ngữ lúc dự thi, cảm thấy có hai ba câu không thỏa đáng, sợ bị thi rớt, trong lòng rất bối rối. Nghĩ vậy thì mơ mơ màng màng ngủ thiếp đi. Trong mơ thấy một văn nhân mặc áo chỉnh tề, đội khăn cao trên đầu, có bộ râu dài, nhìn hơi giống ông Tô Đông Ba văn sĩ trong thời đại Tống. Tôi liền kể hết tất cả sự việc trong

thi cử và ước mơ tương lai để xin ý kiến ông ta. Ông ta nói: “Bản tính của người, thường ngày tôi đã quen thuộc rồi, chuyện thi cử của người nhất định trúng tuyển, đừng lo âu. Mấy hôm trước đó người đã thấy cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và có thể nguyện chuyện in ấn biểu tặng, tại sao không thực hiện sớm, tặng cho đại chúng, để quảng khuyến giải thế nhân? “Tôi quên hết chuyện này đã lâu, khi ông nhắc đến mới hốt hoảng mà nói: “Nội dung của cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” sợ không nhất định và có thật”. Người văn nhân này nói: “Địa ngục trong âm phủ, tức là địa ngục trong lòng người. Nếu như trong lòng người không có những khái niệm ác tâm dẫn đến phải tọa lạc địa ngục thì địa ngục mới trở thành trống không. Người minh bạch đạo lý thì tại sao lại không thấu hiểu chân lý này? Đừng nghi ngờ nữa mà nhanh chân đi in sách!

Tôi choàng tỉnh giấc trong sự kinh hoàng, không dám nói với ai, chờ đến khi công bố kết quả thi tuyển, quả nhiên thi đậu. Cho nên, tôi đã nhanh in ấn 100 cuốn sách và ghi nhận thêm sự kiện trong mộng để làm minh chứng.

4.5 Mööøi ñieàu kyø nghiệäm caàu qua beänh nguy

4.5.1 Giải cứu vợ bị bệnh ban thoát hiểm

Ông Cao Nhân tiên sinh của Nhân Hòa tường thuật lại:

Bà mợ của tôi tại Hà Hữu Kiều, năm ngoái tham gia thi cử nhân trong làng. Ngày 11 tháng 9, khi công bố trúng tuyển, tôi đến chúc mừng trúng tuyển cho cậu mợ và có nghe cậu nhắc đến chuyện khi in ấn biểu sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” biểu tặng gặp sự thần kỳ hiệu nghiệm và miêu tả lại sự kiện trong mộng. Sau khi nghe xong rất kinh ngạc. Lúc này, con trai tôi tên Đĩnh Tăng, bị bệnh ban đỏ đã ba bốn ngày rồi vẫn còn chưa ra hết. Mười lăm ngày sau, vợ tôi Thị Phùng và con gái cũng bị bệnh ban đỏ; không bao lâu một học sinh và cô đầy tớ cũng bị bệnh luôn.

Trong nhà đang gặp nguy cơ bệnh tật. Qua ngày hôm sau, tôi đốt nhang và ghi lại một bài văn thư, lược cầu sám hối và xin lập nguyện in ấn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 400 cuốn, mua 300 ngàn sinh linh để phóng sanh. Không đến mười ngày, đã có bốn người hết bệnh. Chỉ có Đĩnh Tăng do sức khỏe yếu, không nhanh chóng thải hết độc tố trong người. Cục bướu bên tai trái cũng từ từ lành bệnh. Thần kỳ nhất là vợ tôi Thị Phùng, đáng lẽ bệnh ban đỏ chỉ là bệnh bình thường thôi, do bình thường làm việc quá sức, trong người tổn thương nặng nên bác sĩ sợ bệnh biến chứng âm tính. Nhưng sau khi tôi đọc văn thư cầu xin, vợ tôi đã toát mồ hôi ra ba lần, ban đỏ hoàn toàn biến mất và đã khỏi bệnh.

Tín ngưỡng Thần linh cầu Phật phù hộ, cả nhà bình an, đã cho thấy sự linh nghiệm của sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Linh nghiệm nhanh như vừa nghe bên tai nên rất tin vào sự kiện ly kỳ trong mộng của cậu Hữu Kiều, thực sự không bị sai lầm.

4.5.2 Nghiệm chứng cứu con bệnh hầu phong

Ông Quách Vũ Điền tiên sinh tại Tô Châu nói:

Hà Hữu Kiều là một cử nhân danh tiếng tại Hàn Châu. Vào năm Nhâm Dần, lúc ông đến nhà tôi làm khách, biếu tặng một cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho tôi. Khi tôi đọc đến câu địa ngục trong âm phủ là địa ngục của lòng người, cảm thấy rất kinh ngạc và cho là có lý. Vì thấu hiểu về chuyện nhân quả báo chứ không phải do mê tín dị đoan. Năm Kỷ Mão, cháu trưởng lâm bệnh nguy cấp, tôi đã thắp nhang từ sáng đến chiều để cầu khẩn và thề nguyện in ấn sách này. Khi vừa lập nguyện xong, bệnh tình cháu trưởng có chuyển biến tốt.

Vào tháng hai năm Tân Kỷ này, trai trưởng Dần Lương lâm bệnh viêm họng nghiêm trọng (tên xưa gọi bệnh hầu phong) bệnh tình rất nguy hiểm, trong tình thế cấp bách không biết xử lý ra sao, chỉ còn biết thắp nhang cầu trời cứu nạn, nguyện thề in ấn sách biếu tặng, cầu xin mau được khỏi bệnh. Khi cầu xin xong, con trai trưởng toát mồ hôi xong, nguy chuyển thành an, hiệu quả rất kỳ nghiệm.

Nên để tạ ơn Thần Phật đã phù hộ, vì trước kia đã nhờ bạn bè tại Hàng Châu in 300 cuốn sách và đã biếu tặng hết, tiếp theo in thêm 300 cuốn ra ngoài tỉnh biếu tang, để quảng bá lưu truyền. Tiện cơ hội này để công bố cho các vị quân tử từ thiện, nên triển chuyển khuyên giải, kính ngưỡng sách này, được phước vô biên.

4.5.3 Cảnh người in tặng sách, hồn ma âm phủ đến quấy

Ông La Lương Phong tại Trúc Tây đã từng ghi chú lại một đoạn văn chương trong cuốn “Tự cầu đường tập” bên nhà họ Lý:

Vào năm Bính Thìn, ông Lưu Hạc Triều tại huyện Sơn Âm, dẫn cả gia đình vào kinh hầu tuyền. Một ngày nọ, dọc đường gặp một phụ nữ mặc áo hồng nói với ông ta: “Lúc tôi còn trên trần gian, muốn in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 100 cuốn. Lúc đó, ông nói in sách này chẳng có tác dụng gì và đã cản trở tôi, làm cho tôi sau khi chết đi không thể thoát khỏi sự tội hình đau khổ trong âm phủ”. Sau khi nói xong chớp mắt đã biến mất.

Ông Lưu sau một hồi rất kinh ngạc và suy nghĩ lại, mới nhớ ra Trịnh Ma Ma là người lúc trước làm mướn cho nhà ông. Hốt hoảng lên! Về đến nhà thì bị phát bệnh. Lúc đang bệnh thường mơ thấy hồn của Trịnh Ma Ma đến quấy rối. Bà vợ Thị Khương biết được sự tình, mau thề nguyện đồng ý in gấp hai lần số lượng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để truyền bá. Miệng ông Lưu Hạc Triều phát ra tiếng nói giống y như tiếng của Trịnh Ma Ma và nói: “Bệnh của chủ nhân là do đã mẫn thọ. Cho nên, một mặt tôi đến để báo trước sự việc, mặt khác tôi đến dẫn ông ấy đi xuống âm phủ. Nay do đồng ý vì tôi in ấn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để truyền bá,

tôi sẽ dựa vào công đức này tâu dưới diêm phủ để được phước, có thể được siêu thoát, kiếp sau đầu thai thành người. Nếu như có thể tăng số lượng in ấn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” không chừng chủ nhân có thể tăng thọ”.

Thị Khương lại quỳn góp tiền để in thêm 400 cuốn sách, phát đi tứ phương bá tánh để truyền bá khuyến thiện. Nửa tháng sau, hai vợ chồng đều mơ thấy Trịnh Ma Ma đến tạ ơn và cung kính nói: “Nhờ cuốn sách thiện này truyền bá, rất may mắn được sám hối tội lỗi trong quá khứ, địa ngục dưới âm phủ đã cho phép tôi được đầu thai thành người. Với lại chủ nhân ông cũng được kéo dài thọ sống và công đức của bà chủ cũng không ít, sau này nhất định được báo phước muôn ngàn”.

Sau khi vợ chồng thức giấc, tường thuật lại thấy chuyện trong mơ đều giống nhau. Vả lại, bệnh tình của ông Lưu cũng có chuyển biến tốt và đã mau chóng khỏi bệnh.

4.5.4 Sám hối chuyện quá khứ, hồn ma siêu thoát

Trong cuốn “Tự cầu đường tập” có một đoạn do ông Khâu Đại Vinh nói với ông Lâm Xuân: Cha tôi là ông Khâu Phục Sơ tại Nam Kinh, sống rất hiếu thảo với ông bà nội của tôi. Mẹ tôi qua đời sớm, tôi là con trai ông tên là Khâu Đại Vinh, cũng rất hiếu thảo, đồng thời thích hành thiện làm việc tốt lành. Nhưng cha tôi Khâu Phục Sơ lại không tin là có quỷ thần và có địa ngục.

Vào năm Nhâm Tý, tôi có đi Tô Châu buôn bán, đem về một cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, tôi cùng cha xem chung với nhau. Cha tôi vừa cười vừa nói: “thật là hoang đường!”. Vừa nói xong đã vứt cuốn sách vào trong học tủ. Nhưng tôi lại rất kính ngưỡng, muốn tìm người để in ấn biếu tặng truyền bá, lại sợ cha biết được sẽ mắng chửi, nên đành buông xuôi. Năm Quý Sửu, khi cha tôi lâm trọng bệnh và than thở nói với con trai: “Gần đây, ta thường nhìn thấy các ma quỷ tụ tập trong nhà mình phá phách, ta mới tin thật sự là có ma, theo ta nghĩ chắc là cũng có địa ngục. Ta rất hối hận khi không tin ngưỡng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

Sau khi nghe được cha tôi nói. Trong lòng mọi ưu sầu đều biến mất, lập tức thề nguyện in ấn 300 cuốn sách để truyền bá. Lúc này, Phục Sơ nghe được phía ma quỷ nói: “Ông ta tuy sắp chết đến nơi rồi nhưng Thần Táo Quân đã ghi lên trán ông ta chữ “Thuần Tuân” lại nghe thấy các ma quỷ khác đang hét lên và nói: “Ngọc chỉ sắp đến rồi, ta mau rời khỏi nơi này, không sẽ bị trừng phạt”. Bệnh tình của

Phục Sơ quả nhiên không bao lâu thì khỏi bệnh, hiệu quả đúng nhanh như thế, không thể để cho người ta không tin ngưỡng vào cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

4.5.5 In tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, bệnh nặng khỏi đột ngột

Trong ghi nhận “Nhuận Đường Tập” của Thị Hà nói:

Ông Lưu Đặc Thiện tại huyện Cảnh Lăng Hà Bắc, sinh ra một con trai tên là Thiên Dư, mới được có một ngày, Thiên Dư đã bị bệnh rất nặng, bách dược đều vô hiệu, Bác sĩ nói, Thiên Dư: “Cho dù chim hạc tái thế, cũng khó mà phục sanh, hết cứu được rồi.” Cả nhà rất bàng hoàng nhưng cũng đành phải chịu thôi. Ông Đặc Thiện xưa nay sống thiện tâm kiên vững, cho nên ông đã thành tâm hướng trời thỉnh cầu: “Tôi nguyện in tặng “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” trăm cuốn để khuyên thế nhân, hi vọng con trai tôi được nhanh lành bệnh”. Sau khi thỉnh cầu xong, kỳ tích đã xuất hiện. Trong chớp mắt, thân xác con trai đã từ từ khôi phục và khỏe lên, kể cả ông bác sĩ đã từng trị liệu cho cháu cũng kinh ngạc mà nói: “Làm sao có thể như vậy được, làm sao có thể như vậy được”. Tại sao bệnh tình từ sáng đến chiều có thể thay đổi lớn như thế, thật là không thể ngờ. Như vậy, trải qua điều trị thêm 10 ngày, con trai ông đã hoàn toàn khỏi bệnh. Sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” thật là ân huệ to lớn.

4.5.6 In tặng không kịp thời, thọ sống bị ngắn lại

Ông Trần Khắc Hoan tại huyện Thượng Nguyên hay tin bà con của ông tên Phan Cảnh Phong đang bệnh nặng sợ không qua khỏi. Khắc Hoan đã khuyên ông in tặng “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” truyền bá, để dựa vào công đức này tiêu trừ nợ oan nghiệp quấy rối. Lúc này, ông Cảnh Phong đang trong tình trạng hấp hối, hôn mê không nói ra lời, một thoáng mây u ám bay đến và dìm dặt ông ta xuống âm phủ. Trong âm phủ, ông gặp được Thần Đại Sĩ của Quan Thế Âm mà ông nhớ tại nhà nói: “Thọ dương của ông đã hết, nếu muốn kéo dài thọ sống, nhất định ông phải in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” trên 10 ngàn cuốn”.

Cảnh Phong rất là vui mừng, hồi tỉnh lại, đưa lời nói đại sĩ của Quan Thế Âm thuật lại cho người nhà nghe. Người trong nhà cảm thấy rất kinh ngạc, hướng mặt lên trời hứa lập lời thề nguyện in ấn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Nhưng gia đình rất là nghèo khổ, không thể nhanh chóng in theo số lượng yêu cầu. Ông Cảnh Phong hối thúc mỗi ngày nhưng vợ là một người đàn bà, con gái lại thơ dại. Cho dù muốn sao chép, cũng khó mà hoàn thành yêu cầu. Cho nên, đã khóc lóc cầu trời, không biết phải làm sao. Họ không biết là số lượng mình thề nguyện, có thể chia ra thành

nhiều đợt nhiều năm in tặng, không nhất định phải in hoàn thành trong cùng một thời điểm.

Do không biết cầu xin được chia ra thành nhiều đợt hoàn thành, nên đã trễ đến mười ngày, Cảnh Phong tự nhiên than phiền mà nói: nãy giờ đại sĩ của Quan Thế Âm nói: Dưới âm phủ đã chờ đợi mười ngày đã qua, không thấy có một cuốn sách nào đã lưu truyền. Cho nên, không có công đức nào để mà có thể kéo dài thọ sống cho tôi, không còn cách nào cứu nổi”.

Sau này, hay tin ông Cảnh Phong từ trần, hỏi thăm sự việc, thật là hối tiếc không nguôi.

Như vậy, sự kiện này cả huyện Kim Lăng đều biết. Thời gian một năm nay, khi có ai lâm bệnh nặng hoặc gặp chuyện gian nan đều lập thẻ nguyện in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” người nào có cầu cũng có ứng.

Ông Khắc Hoan không dám nói nhảm, nên đã công khai sự kiện này, để làm minh chứng khuyên thiện thiên hạ.

4.5.7 Quyên góp in tặng “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” mộng thấy trị bệnh

Ông Tuyên Hoàn Chương tại Bửu Sơn, trường kỳ bị bệnh trĩ, trị liệu khắp phương đều vô hiệu, rất là đau khổ. Vào tháng ba năm Tuất Thìn, tự nhiên ông đọc được cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, ngay lập tức ông phát lên lòng tín ngưỡng. Ông lập tức đứng trước đền thờ Thần Táo Quân, lập nguyện in ấn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và “Tiết Chữ Thuyết”, “Tập Kính Táo” w...cầu xin tiêu trừ bệnh trĩ.

Một thời gian, sau khi âm thầm cầu vái. Vào một buổi tối, ông mơ thấy một ông hòa thượng, tay cầm kiếm sắt, đi đến trước mặt ông và nói: “Để tôi chặt đứt cục trĩ của ông!”. Nói xong giơ kiếm lên và chém một phát xuống, ông hốt hoảng thức giấc. Không bao lâu, phát hiện bệnh trĩ của mình cũng biến mất từ nay. Đây là sự kiện được ghi lại do ông Lưu Bửu Sơ tường thuật lại với ông Quý Lương.

4.5.8 Bệnh nặng sắp chết, in “Bửu Phiêu” được khỏi bệnh

Ông Lô Thiệu Hồng tại Từ Châu, do mẹ bị bệnh nặng đã mời bác sĩ đến chữa bệnh. Bác sĩ nói: “Bệnh tình của mẹ anh rất nặng, không thể nào trị khỏi”. Nên ông đã thành tâm cầu Phật Tổ từ bi phù hộ và thẻ nguyện in tặng 200 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, cầu xin bệnh tình của mẹ được thuyên giảm và khỏi bệnh. Kết quả, không đến thời gian nửa tháng, quả nhiên không cần đến thuốc men mà vẫn khỏi bệnh. Sự kiện như trên là do ông Thiệu Hồng đích thân nói với ông Quý Lương ghi dựng lại.

4.5.9 Hành ác giảm lộc, sách thiện tiêu trừ tội

Ông Trần Quân tại huyện Như Tuyền, năm nay 39 tuổi, làm giáo sư tại huyện Vọng Giang. Vào ngày 11 tháng 6 năm Canh Tuất, trong mơ đi đến trước cửa chùa Địa Tạng Bồ Tát tại huyện Như Tuyền.

Trong chùa có một ông quan viên mặc bộ áo đen, dẫn giải ông ta đến một sảnh chánh điện, nhìn thấy trong chánh điện đang khói nhang mịt mù. Ngoài hành lang che mưa, lính quỷ đứng tấp nập. Trần Quân đứng dưới bậc thềm, đột nhiên, nghe thấy tiếng noi trang nghiêm của Bồ Tát tuyên bố với ông: “Gia đình ông xưa nay sống rất có hậu, nhất là mẫu thân của ông, trinh tiết thanh tịnh, hiếu thảo với cha mẹ, đồng kính Thần lễ Phật. Những thiện hành như vậy, đáng lẽ phù hộ được ông thi đậu khoa minh kinh tú tài, vả lại còn có một cơ hội trúng tuyển vào tiến sĩ khoa giáp đợt một. Nhưng do ông thường ngày sống tác oai tác quái, không chút hành thiện, đã sớm cho thần linh tước đi hết phước lộc được hưởng của ông. Sau khi ông bốn mươi tuổi trở lên, từ từ ông sẽ gánh chịu những ác báo do chính ông tạo ra. Trước kia, việc không thể tha thứ nhất là không bao lâu, có người tặng một cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” ông đã không tin ngưỡng, còn đem giấu những cuốn sách mà người khác nhờ đem truyền bá lại, cản trở việc hành thiện của người đó, tội này của ông rất nghiêm trọng. Sắp tới ông sẽ mất mạng vào tháng tám, không thể nào được miễn tội!”.

Trần Quân sợ hãi giật mình, đã thức giấc. Nghĩ lại lúc ông đi tham gia thi cử tại Kim Năng, có một cậu con trai của giáo sư Huỳnh Vinh Tăng, đã từng tặng ông cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, nhờ ông chuyển đến cho hai vị thí sinh cùng phòng. Do sắp đến kỳ thi cử, không kịp chuyển đưa, đem về huyện Vọng Giang luôn, bỏ trong học đựng sách, đã quên chuyện này lâu rồi, đến bây giờ mới sức nhớ đến, đã xong rồi. Nhưng chuyện trong mơ, vừa mơ màng vừa như thật, không thể không tin, cho nên trong lòng nửa nghi nửa tin. Vào ngày 1 tháng giờ Thìn (Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ), đột nhiên ông cảm thấy tay chân lạnh cúm, trong lòng rối loạn, người toát mồ hôi như mưa. Trong cơn mơ màng, cuối cùng ông tin giấc mơ trước kia là có thật chứ không phải giả tưởng. Nhưng suy nghĩ lại, tội ác tuy nặng, sám hối không chừng có thể miễn được tai họa. Suy nghĩ như vậy, trong lòng cảm thấy thoải mái hơn nhiều. Cho nên, xin thề được sám hối chuyện trước kia đã làm và lập thề nguyện in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, “Âm Định Văn Quảng Nghị”,w... Sau khi viết xong ông đọc ba lần, rồi đốt tờ giấy đó để tâu thần linh.

Ngay đêm hôm đó, mơ thấy một vị thần linh, dẫn ông ta đến một cung điện lớn. Người hầu của thần linh ngoài cửa đi vô, hình như là truyền đạt lại việc sám hối của ông. Một lát sau đi ra, kêu ông tạm thời đi về. Ông có cảm giác giống như là vừa được thoát khỏi tội chết và dặn dò ông ta: “Lời nguyện thề của mình đã phát đi thì phải kiên quyết thực hành, không được buông lãng bỏ quên!”.

Qua buổi sáng ngày hôm sau, tinh thần của ông hình như rất thanh thản, bệnh tình khỏe lại sau khi được điều trị tốt. Những sự kiện như trên là do ông tự tay ghi lại.

4.6 Tái bản sách quý được kỳ phương khỏi bệnh

Dưới đây là lời tự thuật của cư sĩ Diệu Nghiêm tại Bích Vân tường. Vào tháng năm năm Quý Dậu, trường của tôi đặt in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, phải đến thời gian một tháng mới hoàn thành, sau đó chi trả tiền in sách.

Lúc ấy, con dâu thứ hai sanh đẻ, đang mừng vì được cháu nội. Không ngờ trong vòng bảy ngày nay, cháu bé đêm khuya khóc suốt không ngừng, không chịu bú sữa, mắt chuyển vàng từ từ. Mặt và sống mũi đã biến sắc. Bác sĩ chẩn đoán chỉ là bệnh nhiệt đới. Không hiểu biết là bệnh khẩu ren rốn phong, tức là bệnh phong đòn gánh. Khi tôi đọc hết các loại sách kiến thức về bệnh lý, đột nhiên tìm thấy một đoạn nói về trị bệnh phong cho trẻ con, nội dung có ghi: “Tất cả các trẻ sơ sinh, trong rốn có một cọng gân xanh, đi viền theo đến miệng, mắt mũi, chuyển thành màu vàng: bệnh đó được gọi là rốn phong. Có thể trị cấp cứu bằng một cọng dây ngải cứu để trên bụng trước lỗ rốn có gân màu xanh đốt từng đốt, gân xanh tự nhiên rút lại được hơn một tấc; rồi lại bỏ lên chỗ gân rút lại đốt lần nữa, cứ như vậy làm, gân xanh sẽ biến mất. Nếu như gân xanh đã chạy đến lồng ngực thì khó có thể chữa trị được”. Tôi liền đi kiểm tra kỹ mình của cháu bé, quả nhiên có cọng gân xanh đi lên, sắp đến lồng ngực, nhanh tay trị bằng hướng dẫn của sách thì gân xanh quả nhiên biến mất.

Đã thế, bệnh rẹn gây vàng da cũng chưa thuyên giảm, cả nhà rất lo lắng. Cho nên, con trai thứ Kỳ Sâm mặt hướng Táo Thần cầu xin, thề nguyện in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 300 cuốn, phù hộ con trai tôi được khỏe mạnh. Sau khi cầu xin xong, mặt của cháu bé chuyển thành màu tím. May cho ông có người phụ nữ thôn quê đến nhà thăm, nhiệt tâm lấy kim đâm nhẹ vào núm răng của cháu bé mấy lần, cháu bé đã bắt đầu chịu bú bình thường, sắc thêm thuốc thang trị liệu, đã hoàn toàn khỏi bệnh. Trong lòng nghĩ, lật sách tìm thấy phương pháp trị bệnh đã là chuyện không ngờ, việc người phụ nữ thôn quê đến nhà càng là chuyện bất ngờ. Những chuyện bất ngờ như thế, không người chỉ dẫn nhưng do thần linh phù hộ cũng có thể là có thật. Nói chung có chuyện bất ngờ xảy ra là có thật.

Sau khi cháu nội của ông sắp đầy tháng thì cháu nội lớn lại sốt cao, đã mười ngày mà không thấy hạ sốt. Tứ chi đã nổi lên từng đốm đỏ, nhìn giống ban đỏ. Sau khi uống thuốc cũng không thấy có chuyển biến tốt. Như thế, con trai trưởng cũng hướng về Táo Thần cầu xin và thề nguyện in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 100 cuốn. Qua ngày hôm sau, con trai quả nhiên bình phục từ từ.

Đây là ký sự phát sinh trong hai đứa con trai của tôi là có thật, để thuyết minh cho cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cảm ứng như có thần linh. Tất cả sự việc như trên đều là sự thật, chúng tôi không dám bịa chuyện.

4.7 “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” giải oan hóa thù

4.7.1 Giết người không nhận tội, hồn ma lấy mạng

Ông Nghiêm Trắc Lâm là người của Vi Châu, đã hai mươi mốt tuổi xuân. Người bác của ông xưa nay giúp việc buôn bán mậu dịch cho tiệm tại thị trấn Tô Tùng Mậu, Trắc Lâm cũng đi theo học tập việc buôn bán giao dịch. Người bác của ông đang ở tại căn nhà của tổ đường họ Ôn, Trắc Lâm mỗi đêm về đây tá túc.

Có một buổi tối, đột nhiên ông phát điên lên hét to và nói: “Tôi họ Vương, tên là Vương Thúy, nhập xác để thổ lộ oan tình: Trước kia, chồng tôi cũng họ Vương, tên là Vương Viên, là người của Triết Giang. Nghiêm Trắc kiếp trước tên là Ngô Diệu Trân, là người của Triết Giang, huyện Gia Hân. Khi Ngô Diệu Trân đến làm khách tại Triết Giang, đã làm quen với Vương Viên, hai người thân tình rất tốt. Vương Viên đã từng giao cho Ngô Diệu Trân một ngàn lượng để làm ăn với nhau. Mấy năm sau, khi Vương Viên đến gặp Diệu Trân để đòi lại số tiền, nào ngờ Diệu Trân đã chối không nhận là mình có lấy số vốn đó của ông Vương Thúy. Làm cho ông Vương tức giận lấy dao muốn giết ông Ngô Diệu Trân. Ông Ngô Diệu Trân bắt được con dao, quay ngược lại giết chết ông Vương Viên, trốn về Nam Xương. Tôi, Vương Thúy đã đến huyện Gia Khánh, để tố giác ông Ngô, đã cầm các chứng từ có liên quan cùng với quan sứ đến Nam Xương, bắt ông Ngô về xử án, sau đó tra hỏi định tội và xử phạt toàn quân. Đây là chuyện lúc thời Càn Long năm thứ 59. Đến Gia Hưng 6 năm, ông Ngô Diệu Trân được Hoàng Đế ân xá, thả về nhà. Tôi, Vương Thúy do chồng mất, không tiền của, không người nương tựa, khi hay tin ông Ngô về, đã đến nhà ông đòi lại một ngàn lượng. Nhưng ông Ngô vẫn không chịu trả lại một xu nào, thậm chí còn đóng cửa không cho tôi vô, tôi đơn chiếc một mình, không nhà không cửa, trước sự tức giận, đã treo cổ trước cửa nhà ông Ngô. Khi ông Ngô Diệu Trân nhìn thấy rất là sợ hãi, trốn đi xứ khác. Không đến hai năm thì chết.

Đến niên độ năm Gia Khánh thứ 19, Ngô Diệu Trân đầu thai vào nhà họ Nghiêm, tức là Nghiêm Trắc Lâm ngày nay. Oan hồn tôi Vương Thúy lưu lạc tại thành chết oan, không chịu đầu thai. Ba chục năm nay, do ôm oan ức trong lòng, một lòng muốn tìm cơ hội trả thù. Một mạng cô hồn, tìm khắp tứ phương cũng tìm không thấy. Hôm nay, tôi đi đến thị trấn này, đã cho ta tìm được, nhất định phải lấy mạng của Nghiêm Trắc Lâm về gánh tội, để giải oan hận.”

Mỗi khi đến buổi tối, Thị Vương đều nhập xác ông ta mấy lần, làm cho Nghiêm Trắc Lâm tự tay đâm vào cổ, hoặc tự cắn vào bàn tay, gây cho đầu, tay cổ nứt thịt chảy máu đầm đìa. Người nào nhìn thấy cũng sợ hãi tột cùng.

Lúc ấy, có một ông tên là Ôn Đình Lãng, năm nay đã ngoài bảy mươi tuổi. Biết được chuyện này và đi đến nhà ông Nghiêm ở, khuyên giải thị Vương: “Sau khi nghe được, biết được chuyện này là có thật. Nhưng mà, oan được giải mà không được dứt, oan oan tương báo, tuần hoàn không nguôi, không biết kết thúc lúc nào không xong. Như đã nói, tiền vàng chưa trả, oan hồn chưa được quy tụ. Tôi đồng ý mời cao Tăng hoặc Đạo sĩ có tu hành, đến cầu phước dưới Diêm phủ, một mặt để được cứu mạng cho Nghiêm Trắc Lâm, một mặt có thể cầu siêu thoát cho người được đến nơi phước lành, như vậy là tốt cho cả hai không?”

Thị Vương miễn cưỡng đồng ý và nói: “Tôi đến cùng chồng, thuyền thì đậu ngay bên sông gần nhà ông Châu. Rất cảm ơn về việc ông giải oan cho chúng tôi nhưng phải đưa tiễn chúng tôi đến nơi đến chốn, phải làm cho tôi chiếc thuyền lớn, dầy tắc hai đôi, tiền bạc đến một trăm ngàn. Ngoài ra, trước khi lên thuyền, phải cầu xin thần linh, nhờ thủy thần giúp đỡ.”

Như thế, việc ông Ôn đã làm theo lời dặn của Thị Vương, hoàn thành xong việc chưa đầy hai ngày, Thị Vương lại nhập xác vào thân thể ông Nghiêm mà nói: “Vọng phu Vương Tiên, đã nhận lệnh đầu thai, vì đang ngưng giữa đường đầu thai, phải chờ đến chỉ thị của âm phủ đưa ra, mới được thả ra đi đầu thai. Oan mạng của tôi còn chưa dứt được, hôm nay tôi đến, nhất định phải lấy mạng của ông Nghiêm Trắc Lâm về.” Sau này, tình hình mỗi ngày càng nghiêm trọng hơn. Khi mất nhìn thấy mạng sống ông Nghiêm không giữ được, may cho có một ông tên Thiệt Canh, sau khi nghe được chuyện này, đã đến bàn lại với ông Ôn Lãng Đình: “Tôi thấy chuyện kết oan như vậy, không dùng phương pháp in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là giải quyết không được, lúc trước tôi đã từng in 500 cuốn sách này để cầu siêu thoát cho mẹ. Và mơ thấy mẹ đã được chuyển thế làm người; ông Thiệu Tử Văn đã từng vì mẹ lâm trọng bệnh mà nguyện thế in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 500 cuốn, thì được khỏi bệnh.

Như vậy, chuyện này có thể thực thi. Tuy tiền tài của ông Nghiêm Trắc Lâm không đủ sức, chúng ta có thể cùng nhau giúp đỡ”, như thế đại diện cho ông Nghiêm viết một văn thư, đốt đi và nguyện thề in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 500 cuốn, tặng thêm “Cứu khổ Chân kinh” và “Phóng Diêm Khẩu” để giải oan sâu.

Không bao lâu, vào đêm 28 tháng 6, Thị Vương lại nhập xác ông và nói: “Ngọc Hoàng đã ban văn thư đến, tôi đã được đầu thoát, đầu thai đến tỉnh này, giữa oan của tôi và Nghiêm Trắc Lâm đã được giải thoát.” Mừng một tháng bảy, ông Hồ Thiện Bồi dẫn một tốp người, mời một đạo sĩ có tu hành đến tụng Kinh cho ông Nghiêm. Đến ngày mừng sáu, tụng Kinh hoàn tất. Ngay ngày hôm đó, khi ông Nghiêm đang ngủ, linh hồn đi theo Thị Vương đến trước mặt thần linh, sau khi chịu 30 đòn roi xong, Thị Vương đã tự tay thụ lý kết oan hoàn tất. Khi ông Nghiêm tỉnh dậy, đối mặt với đại chúng thì thấy hai bên đùi đỏ chót và sưng lên, dấu vết còn đây. Từ nay về sau, oan hồn thị Vương đã biệt tích.

4.7.2 Kiếp trước gian dân, ma đánh thổ huyết

Ông Dương Thành Trai nói : “Nghĩ lúc trước trong thôn quê có một phụ nữ, ban ngày bị ma đánh đến thổ huyết, bà ta tự nói: “Kiếp trước làm người, đã từng hiếp dâm một bé đồng tử, đồng tử sợ hãi, xấu hổ, đã tự tử mà chết. Bây giờ hiện hồn đến đòi mạng của tôi, sợ không thoát khỏi rồi.”

Ông chồng bà ta lập tức nguyện in ấn ba trăm cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thay thế cầu siêu thoát cho họ và lập bàn hoa quả bánh chay niệm “Cứu khổ chân kinh”. Trải qua 3 ngày, quả nhiên khỏi bệnh.” Sự kiện này trùng khớp với sự kiện của Nghiêm Trắc Lâm.

4.8 Tiếp tục sự ứng nghiệm của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”

4.8.1 Mơ gặp phương thức chữa bệnh, chữa khỏi bệnh đường huyết

Ông Lý Toàn Thái tại huyện Hà Giang nói:

“Tôi trường kỳ bị chứng bệnh đường huyết, mùa đông năm ngoái đã tái bệnh, bệnh tình thật là nguy kịch. Ông anh Giang Hoài Thanh đến trị bệnh cho tôi, có nhắc đến chuyện có cảm ứng khi in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, đồng thời bàn đến vụ án oan ức của Nghiêm Trắc Lâm, sau khi nghe tôi rất là kinh ngạc. Lập tức nghĩ đến cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” mà trước kia bạn mình biếu tặng, bấy lâu nay bỏ quên cất trên tủ sách. Sau khi đọc, lập tức đồng ý, in tặng, khi nói xong người rất khỏe, bệnh ghệt đường huyết cũng tạm ngừng. Thật là một khái niệm cảm ứng thật lòng, nên lập nguyện in ấn 50 cuốn sách và viết tờ sớ đứng trước bàn thờ Thần Táo Quân thành tâm cầu thỉnh, không bao lâu bệnh tình thuyên giảm được một nửa. Trong lòng nghĩ: Thần và người tương ứng cùng tồn tại với nhau, “tâm tức thần” là ý

nghĩa như vậy. Cho nên, trong lòng cầu thỉnh: “Nếu trong vòng thời gian gần đây mà có thể tiêu tan các sự đau khổ của bệnh tật, tôi nhất định in thêm 100 cuốn.” Trong lòng nghĩ xong thì ngủ thiếp lúc nào không hay. Khi ngủ nằm mơ thấy một vị bác sĩ nói với mình: “Bệnh của người phải uống thuốc bốn món, một ngay 4 lần.” Khi thức dậy rất là kinh ngạc phương thuốc của Thần chỉ bảo, chính là toa thuốc của ông anh mang đến cho mình, nên tuân theo lời chỉ dẫn mà uống. Không đến 10 ngày sau, kể cả những bệnh trước đây như đốm đỏ trên vòng cổ và bệnh hen suyễn hoàn toàn biến mất, ăn uống cũng trở lại bình thường.

Tốc độ cảm ứng của cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” quả nhiên thật là nhanh.

4.8.2 In sách kiêng thịt, liên tục khỏi nhiều bệnh

Ông Lưu Tổ Thái tại huyện Hán Dương nói:

“Lúc tôi năm hai mươi tuổi, tôi bị chứng bệnh thổ huyết, một ngày phát bệnh đến ba bốn lần, kéo dài đã ba năm nay, trăm phương ngàn thuốc đều vô hiệu quả. Sau nay, xem sách thiện trong đó có ghi kiêng ăn thịt bò, thịt chó có thể giữ không sinh bách bệnh, tức thì lập lời thề nguyện kiêng ăn thịt bò, thịt cầy. Không đến mười ngày, đã khỏi chứng bệnh thổ ra huyết.”

Sau này, cho đến năm 28 tuổi, vẫn chưa có con. Nên thành tâm thương kính chữ và giấy, luôn không dẫm đạp lên những giấy có viết chữ, luôn xếp gọn vào nơi sạch sẽ và đốt đi. Trải qua thời gian 2 năm, quả nhiên sanh được một đứa con trai. Nhưng không đến một tuổi, con trai đột nhiên phát bệnh, thuốc trị vô hiệu, cả nhà hoang mang lo sợ. Ngay đêm hôm đó, cầu xin ông Thần Táo Quân, nguyện in 10 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, xin vào ngày mùng một phát tâm biếu tặng, sau khi phát nguyện xong, ngày hôm sau thì phát bệnh, khi đến ngày mùng một, do chưa chuẩn bị xong, không kịp cấp phát ngay ngày hôm đó, bệnh của con trai lại tái phát. Tôi lại đứng cầu Thần Táo quân, nhất định sẽ phát tặng vào ngày mùng 4, ngày hôm sau, bệnh của con lại hết. Đến buổi sáng ngày mùng 4, thời tiết âm u, tôi dự định đến tỉnh thành mua sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, khi qua thuyền, ông lái thuyền nói với tôi, gió rất lớn. Do tâm đã quyết, tôi vẫn lên tàu xuất phát. Khi tàu đến giữa sông, đột nhiên sóng to gió lớn ào tới, mưa rất to. Lan can của chiếc thuyền bị gãy, trong tâm tôi âm thầm nguyện cầu vái thần linh phù hộ, thuyền đừng bị chìm. Không bao lâu, mưa gió đã ngưng, trời sáng lại, đến tối tôi mới đến tỉnh thành, khi chờ lấy sách và phát tặng xong về đến nhà đã thấy con trai tôi ngồi chơi trước cửa.

Sự kiện này chứng tỏ sự hiệu nghiệm khi tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thực sự cứu nguy giải khó, tạo cho người được may tránh nạn. Ký sự này để làm chứng cho những người ưa thích hành thiện.

4.8.3 Bệnh ban, hen suyễn, in sách khỏi bệnh

Ông Lưu Quốc Chấn nói: “Tôi đồng hương với ông Lưu Tổ Thái. Đã từng nghe nói con trai ông ta bị bệnh hoa ban, do in ấn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, lập tức từ nguy chuyển sang lành. Vào tháng 12, cháu tôi cũng bị bệnh hoa ban, sử dụng nhân sâm, các loại thuốc bổ, thuốc quý, đều vô hiệu. Lại thêm bệnh hen suyễn, không ăn uống được, ăn uống đều nôn ra, mệt đến không nói ra lời. Người nhà rất là lo au. Ông Vương Tâm Đình khuyên tôi nên in sách thiện tặng thiên hạ. Chợt tôi nghĩ đến chuyện con trai ông Tổ Thái, như trong giấc mơ thức tỉnh lại. Lập tức, hướng về trời cầu vái thần linh, nguyện in 20 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và sách “Âm Định Văn Chú Thích”, 30 cuốn sách biếu tặng thiên hạ. Không bao lâu, bệnh hen suyễn và bệnh ban đều tan biến nhưng lại mọc ra những mụn nước, trong sách bệnh lý gọi là “Tử cứu mẫu” là những chứng bệnh mang đến tốt lành. Ông Tâm Đình rất là vui mừng, nói: “Nên sửa tên của cháu ông thành tên Tái Sanh.” Như thế tên của cháu tôi đã sửa thành “Tái Sanh”.

Trên trời lúc nào cũng ban phước cho những người có lòng thiện tâm và công đức, cho nên sự báo ứng rất là rõ rệt.”

4.8.4 Ký sự trị bệnh khỏi chân

Ông Vương Đình Quang tại huyện Hán Dương nói:

“Tôi lúc nhỏ đã học tập “Kinh Dịch” và “Bát Quái”, cho nên đã hiểu được đạo lý thần ma trong âm dương, máu chót cảm ứng sự hung và lành. Sau khi đọc xong cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, chuyên lý luận nguyên lý việc nhân quả báo. Những sự việc như trên tuy nhiên liên quan đến chuyện thần linh và hồn ma, không thể chứng minh và chứng kiến hiện thời nhưng trong đạo lý có nói, quả thật chính xác không rời, nhân quả báo Dịch”, ngũ hành, Bát quái âm dương, có thể làm chứng cứ bù đắp quá khứ. Cháu của tôi tên là Dương Phàm, bị bệnh chân đã từ lâu. Một ngày, tôi ghi một tờ sớ đốt lên cho Thần Táo Quân, xin hứa chia đợt in tặng 500 cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và tặng trước 100 cuốn. Từ đó, bệnh chân dần dần khỏi. Đến khi in tặng đủ số lượng thì bệnh hoàn toàn dứt, thật là một kỳ tích!”

4.8.5 Ký sự thoát hiểm bệnh hoa ban

Ông Lưu Đức Hậu nói:

“Trong huyện Hán Dương của chúng ta đang có bệnh dịch, trẻ em bị bệnh hoa ban. Mỗi khi đến mùa xuân là phát bệnh. Vào ngày 22 tháng 12, con trai tôi tên là Tân Nhân, tự nhiên bị nhiễm bệnh hoa ban, đến ngày mùng 2 tháng giêng, tiêm thuốc vẫn không hết bệnh, cả nhà rất là lo sợ. Mau hướng trời cầu cứu, xin nguyện in tặng 20 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, đến giờ Ngọ ngày mùng 5, bệnh càng trầm trọng thêm, người bị tái tím, tưởng như là không qua khỏi được. Ông Đồng Hương Phù khuyên tôi nên cầu cứu thần linh và in tặng thêm 20 cuốn sách thiện, tổng cộng là 40 cuốn, để tăng thêm công đức. Đến giờ Mùi (một giờ trưa), người trở hồng lại. Sau đó, qua cơn nguy kịch, uống thuốc đạt hiệu quả, vài hôm sau, bệnh hoàn toàn khỏi hẳn, không để lại sẹo.”

Đặc biệt ghi lại sự kiện này, để phát ra sức mạnh khi thần linh ban phước.

4.8.6 Ký sự về hồn ma lính quỷ bỏ thuốc để móc hồn

Ông Giản Tổng Kiệt bị bệnh nặng, không ngờ sau khi sắc thuốc uống xong, người toát mồ hôi lạnh rồi tử vong. Sau khi chết, đột nhiên ông thấy hai lính quỷ tay cầm danh sách dẫn giải đi, ông mặc áo chỉnh tề ngồi lên xe. Khi ngồi trên xe, ông nghe có một người phụ nữ đang chửi bới không ngừng.

Không bao lâu, đến trước cửa một giống như quan phủ, nhìn thấy một vị quan ngồi trên quan đường hỏi, nhìn rất là uy nghiêm. Hai lính quỷ quỳ xuống trình báo sự việc.

Khi ông quan hỏi cung gọi đến tên ông Giản Tổng Kiệt và truyền ông ta đến trước sảnh, tra hỏi lý lịch quê quán của ông ta. Ông Giản rất kính nể mà trả lời: “Tôi là Tiến sĩ, người của Vân Nam Côn Minh, hiện tại đang giữ chức trong một quan phủ.”

Ông quan lập tức thoát lên và nói: “Sai rồi! Sai rồi! Đáng lẽ phải là ông quan bên tỉnh Hồ Nam, lính quỷ nhanh tay đưa về trần dương.”

Ông Giản hỏi thăm và nói: “Đưa tôi hỏi dương sao, lấy gì làm bằng chứng?” Ông quan trả lời: “Lúc ông bệnh, bác sĩ cho toa thuốc, trong đó mạ vàng ba phân nhưng lính quỷ theo ông đến tiệm thuốc, dùng tay che mắt ông sửa thành 3 chỉ, đây chính là chứng cứ.”

Khi ông Giản ra khỏi quan phủ, hỏi lính quỷ: “Ông quan trên phủ là ai? Nhìn mặt rất quen.”

Lính quỷ nói: “Ông là một quan viên lúc trên trần gian, vì sống trên trần gian rất liêm chính. Sau khi chết, được Ngọc Hoàng Đại Đế phái đảm nhiệm chức quan tại đây.”

Không bao lâu, hồn của ông trở lại trần gian về đến nhà, ông nhìn thấy người thân và bà con đang ngồi bàn việc ma chay cho ông. Ông cảm thấy người ông am lại, tay chân cử động được. Ông hét lên gọi người nhà: “Tôi sống trở lại rồi, mang đem canh nóng cho ta uống!”

Sau khi khỏi bệnh, ông hỏi thăm phu nhân kiểm tra lại toa thuốc, trong đó món mậ vàng cân lại, quả nhiên là 3 chỉ. Rồi kiểm tra lại toa thuốc của bác sĩ, trong đó ghi chỉ có 3 phân thôi.

Phu nhân của ông rất hối hận mà nói: “Khi đem thuốc về, không thời gian kiểm tra kỹ lại, nên mới xảy ra sự cố như trên.”

Ông Giản Tổng Kiệt nói: “Không phải chuyện do bà gây ra!” Nên đã kể hết chuyện mình đã từng trải qua cho bà vợ nghe.

Mấy hôm sau, ông hàng xóm, người Hồ Nam quả nhiên qua đời.

Ông đi tìm hiểu, đúng là ông ta giữ chức quan như ông nghe thấy.

Ông Giản Tổng Kiệt, đưa chuyện này lưu truyền phát hành, đặc biệt là góp tiền in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để khuyên thế gian. Từ đây về sau ông không ngừng làm việc tốt, vừa được thăng quan. Và con trai ông đã thi đậu vào khoa tiến sĩ.

4.9 Những ký sự về việc in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” được khỏi bệnh

4.9.1 Phát nguyện in sách – Thần linh tặng thuốc

Con dâu thứ của tôi là Thị Lưu, đã từng bị nhiễm dịch bệnh, cả thân thể nổi lên chấm đỏ. Uống thuốc cũng vô hiệu, bệnh ngày càng nghiêm trọng. Đến ngày thứ 12, bác sĩ nói: “Độc tố của bệnh đã di chuyển vô tim, mạch khí đã tuyệt, rất nguy kịch trong nay mai.”, cả nhà đã bó tay. Cho nên, tôi gấp rút đến đền thờ Thần Táo Quân đốt nhang cầu vái: “Nếu như bệnh tình dâu thứ của tôi được khỏi bệnh, tôi đồng ý in tặng 100 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, và lại khuyên giải người đời kính ngưỡng cuốn sách này để cải thiện.” Đến giờ khuya canh hai, lại đến trước đền thờ Thần Táo Quân cầu vái thật lâu. Đến giờ canh bốn, cùng với con trai thứ âm thầm cầu vái trong phòng: “Nếu Ngọc Hoàng Đại Đế từ bi, có thể cứu được bệnh của dâu và vợ của chúng con, có thể khỏi bệnh, chúng con cố gắng hết sức mình để khuyên độ thế nhân kính ngưỡng đạo lý của sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu.” Đến lúc giờ canh năm, người nhà ngủ thiếp đi tại bếp, trong mơ nghe thấy tiếng người gõ cửa. Khi mở cửa ra, nhìn thấy có một lão già, trong tay cầm một viên thuốc màu đen, nói là đến trị bệnh cho Thị Lưu. Vừa nói xong, bước thẳng vô nhà, cùng với con trai thứ cho thị Lưu uống thuốc. Cả nhà đứng ở phòng ngoài mong đợi, đột nhiên nghe trong phòng có tiếng nói: “Phải cử động nhiều!”, ngay lập tức nhìn thấy

có một người hầu tay bưng thùng ra. Đột ngột rớt xuống, làm đổ thùng phân, để phân văng đầy mình của người nhà, giặt mình thức tỉnh.

Chạy vào trong phòng, nghe bệnh tình của dâu thứ khỏe lên nhiều. Sau khi trời sáng, mời bác sĩ đến khám, phát hiện mạch nguyệt đã hồi sinh. Uống thuốc thêm mấy liều, đã khỏi bệnh.

Đây chính là thần linh đã âm thầm phù hộ, là chuyện có cầu có ứng. Ban cho các quân tử thích hành thiện, nếu thấy cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nhất định phải thành thật ban hành chân lý trong sách. Hoặc sao chép in ấn, truyền tặng cho người khác: hoặc truyền cáo những sự kiện như vậy cho người khác hiểu, dùng để khuyên giải đời người cải hóa lòng thiện, nhất định nhận được vô lượng phước báo.

4.9.2 Nguy cấp cầu cứu hiện linh ứng

Cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” ghi lại các sự kiện về báo ứng của họa và phước, một mặt để khuyên giải thế nhân, một mặt để hỗ trợ cho người, giải quyết các nguy khó thực tế và cầu vái, thật là một cuốn sách thiện bửu điển có lợi cho nhiều mặt, cho nên tôi rất là kính ngưỡng. Trong nhiều năm qua, tôi liên tục quyên góp tiền để in tặng sách. Vừa tận tay mình cầm bút chú thích, dẫn đạo người vì thiện.

Lúc ban đầu, tôi chỉ cảm nhận những sự kiện trong sách nêu về phước họa báo ứng, hoàn toàn là do tác giả muốn viết ra để khuyên thế gian hành thiện; rất là khả kính, thật sự là mình cũng chưa tận mắt nhìn thấy.

Con gái thứ của tôi, gả cho họ Lăng làm dâu, tức là con trai trưởng của Lăng San Hoài, Lăng Trọng Thanh làm vợ. Sui gia bên San Hoài là tú tài gia tộc, cho nên được mời đến gia phủ của ông Triệu Chi Hương làm gia sư, cả gia đình đều dọn đến nơi ấy lập nghiệp. Ngày 12 tháng 2 mùa xuân năm ấy, thứ nữ đột ngột đau bụng dữ dội, những người nghe được đều không đành lòng. Ông sui cũng thông về đạo y thuật nhưng liên tục uống mấy liều thuốc cũng không thuyên giảm. Trọng Thanh nhìn thấy vợ mình đau đớn như thế, khổ tâm đến rơi cả nước mắt. Khi phu nhân của tôi nghe tin con gái, lập tức lên đường cùng cậu con trai thứ ba ngồi kiệu đến thăm, mẹ con gặp nhau, chỉ có thể cùng khóc òa lên. Phu niệm thâm, mẫu niệm con, đệ niệm tử, một cảnh nhìn rất thảm khốc, cho dù là lòng dạ sắt đá cũng thương tâm. Con rể khi nhớ đến trời đã tối, mau mời tôi về thôn quê nhưng đã không kịp. Đột nhiên, con rể của tôi nhớ tôi đã từng nói: in ấn tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” rất có công hiệu khi cầu cứu. Cho nên, nhanh đến trước đền thờ của Thần Táo Quân quỳ cuống cầu vái: “Nguyện in tặng 60 cuốn sách mong cho vợ được khỏi bệnh.” Sau khi thề nguyện xong, trải qua nửa tiếng đồng hồ, tuy bệnh có chuyển

biến tốt nhưng vẫn không giảm đau. Con rể đang suy tính, đột nhiên nghe thấy vợ mình hét lên nói: “Ai cho tôi uống viên thuốc, kẹt trong cổ họng không nuốt được?” Khi nói xong, viên thuốc đã lọt vào trong bụng. Không bao lâu, bụng đã hết đau. Suy nghĩ lại lúc này, trong phòng người thân đều cạnh bên giường, không thay có ai cho cô ta uống thuốc gì cả. Đến ngày thứ hai thì bệnh hoàn toàn khỏi, con rể tường thuật lại sự kiện như trên cho tôi nghe. Tôi nói: “Đây chính là linh cảm khi in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thần linh đã ban thuốc thần, con phải cảm tạ lòng từ bi của Thần Phật cứu độ.” Con rể tôi nói: “Dạ, dạ!”

Thuật lại những sự kiện linh nghiệm như trên, khi dùng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để cứu bệnh, dùng để chứng nghiệm linh cảm của cuốn sách này, đưa cho các vị thiện nhân quân tử, tạo cho người có lòng tin kiên cố. Phổ biến quảng bá, hành thiện cho nhiều, trên trời sẽ ban phước phần cho người có lòng thiện tâm. Cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” so sánh với những cuốn sách khác, thật là có khác biệt rất lớn.

4.9.3 In tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” sinh đẻ bình an

Thị Bao là vợ của ông Trần Đạo Mẫn tại Cảnh huyện. Trong năm nay, ngày 20 tháng giêng, đột ngột sanh non với bào thai tháng thứ năm. Đau bụng dữ dội, khi cuống rốn thai đã lòi ra, thật là nguy kịch. Ông Trần đứng nhìn bối rối, tức thì đến trước Thần ông Táo Quân để cầu vái, thề nguyện in tặng 200 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Sau đó, hài nhi sanh ra an toàn, Thị Bao cũng bình an. Tiếp tục in tặng thêm 200 cuốn sách, thân thể bình phục nhanh chóng. Đây chính là linh nghiệm của sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Cho nên, tôi ghi nhận lại, để cho những người thích hành thiện tặng thêm một minh chứng.

4.9.4 Khi bị bệnh u mắt, in tặng sách được bình phục

Người sống trên đời, chỉ cầu sống đúng với lương tâm là được. Vì lương tâm chính là chân lý, chân lý chính là ý trời. Nếu đúng được với lương tâm của chính mình thì đúng với ý trời. Phải đối mặt làm sao mới đúng ý trời đây? Hành thiện chính là đúng với ý trời, nếu đúng được ý trời, cõi trời nhất định sẽ hỗ trợ cho mình; nếu làm trái ý trời, cõi trời nhất định ban xuống thảm họa chết chóc, đạo lý như thế luôn không thay đổi. Lúc tôi thời thanh niên, tầm nhìn chưa được thông thoáng tinh vi, tuy hiểu được làm việc tốt là đúng với đạo lý của cõi trời, nhưng đối với chuyện báo ứng của thiện ác, vẫn còn nửa nghi nửa tin.

Trong một cơ hội ngẫu nhiên, tôi có được cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” sau khi đọc. Thấu hiểu việc thiện không thể không làm, tại vì báo ứng của thiện và ác quả thật không sai. Trong số việc thiện mình cần phải làm; không gì bằng và lớn

hơn là khuyên giải được đời người hành thiện và hơn cả việc khuyên giải người hành thiện là bố thí hoặc in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

Vợ tôi Thị Giang, năm nay năm mươi tuổi, thường ngày có tâm từ bi, rất là kính ngưỡng cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Trong năm, vào giữa tháng 7, đột nhiên mắc bệnh mắt, hai con mắt mọc lên khối u che hết phần mắt, rất là đau đớn, ngồi nằm không yên, không ăn uống được, tầm nhìn bị kém đi. Tôi nghĩ, bệnh mắt là một chứng bệnh có thật, chứ không phải là do tâm lý gây ra, sử dụng thuốc để đắp, rửa, nhỏ thuốc có thể có hiệu quả chẳng. Nhưng đã trải qua 10 ngày, tất cả các phương thức đều vô hiệu, đã hết cách.

Đang trong tình thế không biết phải làm sao, vợ tôi đột nhiên nhớ đến chuyện in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có cảm ứng trị lành bệnh tật, kêu con trai đến trước đền thờ Thần Táo Quân cầu vái, thề nguyện in tặng 100 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

Lập tức, cơn đau giảm đi và ngủ thiếp đi. Đến buổi sáng ngày hôm sau, mắt bớt sưng và mở mắt ra, nhìn hơi rõ. Từ từ cũng dần khỏi bệnh, thông qua sức mạnh của lời thề để đạt được mục đích là phương pháp linh nghiệm hay không linh nghiệm, báo ứng là có hiệu hay vô hiệu, thật rõ ràng, rất là có sức thuyết phục.

Tôi vốn là người huyện An Ưu của Sơn Đông, dẫn dắt vợ con lưu trú đến Thẩm Dương. Lập nghiệp bằng nghề gia sư, nên kinh tế rất là nghèo khó. Nhưng có tâm thích làm việc thiện, mọi khi cầu vái lập lời nguyện, đều không dám thất hứa không trả. Cả nhà ăn ở bình dân, siêng năng làm việc, mới tiết kiệm được một ít tiền, mua một số sách thiện tặng cho người có duyên, hy vọng ai ai đều tin tưởng mà truyền bá với nhau, cùng quy với thiện đạo.

4.9.5 In ấn sách thiện, sự nghiệp thuận lợi

Ông Thăng Văn Khiêm là người huyện Tung Linh của Tứ Xuyên, buôn bán tiệm cơm tại khu phố giới Nhật Bản đường Hậu Vinh “Tứ Thời Xuân”. Ngày 28 tháng 4 năm Canh Thân, vì thay đổi chính sách quản lý, chuyện buôn bán không thuận lợi, nên tắm sạch sẽ, đốt nhang khấn vái: “Nếu như việc làm của tôi làm được thành công, tôi nguyện in tặng 100 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu””. Rất là kỳ lạ, không đến mấy hôm sau, các việc mình đang làm đều thành công hết. Tôi rất kính ngưỡng bố thí, để trả đáp Thần Phật trên cõi trời ban phước. Và ghi lại sự kiện như thế chủ yếu để khuyên giải thế nhân hành thiện.

4.9.6 Tặng sách hóa giải được con cháu phản nghịch

Lúc tôi trung niên thì vợ đột ngột qua đời, để lại cho tôi đứa con trai còn trẻ thơ: vì mưu sinh, tôi đã bỏ nghề gia sư, đi làm nghề bán thuốc, vì nghĩ nghề bán

thuốc có thể tự phòng thân, vừa có thể cứu người, làm ăn phát lên, ai ngờ con trai đại khờ, phản nghịch. Tôi nghĩ, thời xưa, cổ nhân có câu “giữ tiền tài để lại cho con cháu bất hiếu, chỉ làm tăng thêm tội lỗi và hại cho con cháu mà thôi, nếu người biết suy nghĩ, sẽ không làm như vậy”. Cho nên, thà để tiền tài làm chuyện thiện, in tặng sách thiện, mong trời phù hộ ban phước lành cho con cháu đời sau được yên lành. Khi gặp hãng in xuất bản sách thiện, tôi lập tức quyên góp tiền in tặng “Tam Thánh Kinh”, “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” mấy trăm cuốn, sau này lại in thêm 100 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Sau khi in, không ngại ngừng gian khó, vượt núi qua sông, tự tay truyền lưu biếu tặng đến khắp nơi. Đến nay mới ba năm, tôi thâm nghĩ rất là linh nghiệm.

Tuổi già, sức khỏe của tôi đã từ từ bình phục, sự nghiệp thì đã được toại nguyện, cả nhà người bình an vô sự, kể cả đứa con trai phản nghịch lại tôi cũng từ từ chuyển hóa hiếu thảo với tôi. Chuyện không thể ngờ nhất là: lúc ấy, trên địa bàn thường xuất hiện thổ phỉ cướp giết khắp nơi, bà con trong làng nhà nào cũng bị gây rối, tổn hại rất thâm. Nhưng có cái lạ là, khi thổ phỉ đi ngang qua đến trước cửa nhà tôi, không hề dám bước vô nhà tôi để cướp và xâm phạm gây rối, theo tôi nghĩ, nếu như không phải kính ngưỡng sự cảm ứng của sách thiện “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, không thể nào được bình yên như vậy. Bởi cho thấy, khi hành thiện nhiều được trời ban phước, Thần Phật phù hộ. Nay tôi xin ghi lại những sự kiện như trên để cùng những thiện sĩ khuyến khích cho thiên hạ.

4.9.7 Truyền lưu “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” giải trừ thân thể suy yếu

Ông Hồ Lê Hiền tại huyện Lâm Giang, tỉnh Giang Tây, do lo làm ăn buôn bán quá gắng sức nên đã lâm bệnh nặng. Tuy uống thuốc bệnh có thuyên giảm nhưng thân thể rất yếu ớt, khó bình phục như xưa. Vào một buổi tối ngày 30 tháng 11 năm Nhâm Tuất, ông đứng trước đèn thờ Thần Táo Quân cầu vái, nguyện được in ấn 200 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” khuyên thế gian. Từ đó về sau, tinh thần rất là khỏe, nửa năm sau, quả nhiên bách bệnh biến mất, nên cho thấy linh nghiệm khi in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là không sai chút nào. Xin ghi dựng lại sự kiện.

4.9.8 Phụ in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” việc thuận bệnh tan

Tôi tên là Hoàng Anh, làm buôn bán nhỏ. Sau khi xem được cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cảm nhận được cuốn sách này có thể cảnh tỉnh người, nên đã quyên góp 300 đồng in sách và giúp nhà sách in ấn bản thảo để in sách lưu thông đến thiên hạ. Một tháng sau, có một vị khách cũ đột nhiên đến yêu cầu đặt 200 ngàn tiền hàng, tôi cảm thấy rất ngạc nhiên, vì khách hàng này mỗi năm chỉ đặt giá trị khoảng 200 ngàn đồng tiền hàng, tại sao lại đột nhiên tăng lên gấp đôi?

Không bao lâu, lại thêm một chuyện rất là kinh ngạc: Tôi có cục bướu lớn bằng ngón tay mọc ở phía đùi, đã liên hệ bệnh viện để chuẩn bị làm phẫu thuật, không hiểu tại sao lại tự nhiên biến mất, hai sự kiện như vậy đều phát sinh sau khi tôi hỗ trợ in ấn sách thiện “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Rất làm cho tôi không thể không kính phục. Tôi đặc biệt nêu ra sự kiện như trên, nếu có nửa lời nói dối, tôi sẽ mang tội về lừa thần gạt the gian và chịu sự trừng phạt.

4.10 Những sự kiện có thật trong thời hiện đại

4.10.1 Sám hối in sách, bệnh bại liệt kháng phục:

Tôi tên là Tần Bác Cầu, người Quảng Đông Phật Sơn, sinh năm 1930. Mười mấy năm nay tôi bị bệnh sung huyết não, năm 1999 tôi bắt đầu bị liệt nửa thân người, đã tốn rất nhiều tiền và tìm rất nhiều cách chữa trị đều không có chuyển biến tốt. Sau khi học Phật lý, tôi mới hiểu được đây chính là sự ác báo của tôi, vì lúc tôi còn trẻ có thể nói là đủ cả ngũ độc ác, sát sanh, trộm cướp, ác khẩu đã gây ra rất nhiều ác nghiệp. Bởi vậy, mới phải chịu ác báo trong kiếp này. Để sám hối ác nghiệp của mình, tôi đã chuyển qua ăn chay trường, mỗi năm phóng sanh một lần, mỗi buổi sáng, chiều, tối đều lạy Phật, in tặng sách thiện, cúng sam “Lương Hoàng Bửu Sam”, niệm kinh “Đại Bi Chú” và luôn niệm “Nam Mô A Di Đà Phật” xin cầu sanh tịnh thổ. Trải qua tu hành sám hối, bệnh tình của tôi quả nhiên có cải thiện, cơ thịt phía đùi có thể hoạt động, chi bị tê liệt đã có thể tự chủ động, khi bước chân hơi nhẹ nhàng.

Vào mùa xuân năm 2003, khi tôi được xem cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” đã thấu hiểu sự nhân quả báo ứng là có thật, nên tôi nguyện in 4000 cuốn để biếu tặng cho bạn bè và bà con thân thiết và gửi bằng đường bưu điện đến các chùa miếu lưu thông truyền bá. Không ngờ đến tháng 6, bệnh tình của tôi cải thiện càng rõ hơn, có thể tự đi được nhưng vẫn còn bập bễ. Đến tháng 10, nửa thân người bị liệt của tôi hoàn toàn bình phục, có thể tự đi lại sinh hoạt, tay chân cũng linh hoạt khỏe khoắn, đi đứng như người bình thường, mặt sáng như hồng quang, tinh thần khỏe mạnh, bác sĩ và bà con đều thấy ngạc nhiên, kể cả chính bản thân tôi còn thất lạc kỳ, làm sao có thể có phép thần đến mức này? Nhưng đây là sự thật, tôi càng tín ngưỡng hơn về sự hiệu nghiệm của cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Bây giờ, tôi thường phát tâm tuyên giảng về nhân quả báo ứng cho người có duyên cùng hiểu, khuyên người hãy tin tưởng, in ấn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, đồng thời phát tâm học Phật lý, quy y tam bảo.

4.10.2 Tuyên giảng “Bửu Phiêu” - Giải khó thoát nghèo :

Huyện Dương Tuyền tỉnh Sơn Tây có một bà nông dân tên Lý Đông Mai, năm nay 32 tuổi, học lực văn hóa chỉ đến bậc trung học, người chồng đã mất mấy năm trước do bị bệnh. Một mình bà ta một tay nuôi con một trai một gái và người mẹ chồng đã hơn 70 tuổi, dậy sớm về khuya siêng năng làm việc, cuộc sống rất là khó khăn. Vào một dịp ngẫu nhiên, bà ta ở nhà người bạn thấy được cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và “Ký Sự Nhân Quả Báo Ứng”, liền mượn về đọc, một số đoạn đọc không hiểu thì hỏi thăm những hàng xóm có văn hóa biết chữ nghĩa, những người này nói bà ta mê tín, kêu bà ta không nên tin tưởng, khi bà ta đọc xong đã trả lại cho người bạn. Trong lòng nghĩ: đời mình thật là khổ, đã sớm trở thành quả phụ rồi, hai đứa con còn thơ ngây, công việc cày ruộng vừa cực nhọc vừa mệt người, lại phải lo con cái theo học, phải làm sao bây giờ? Đời sống sau này chắc còn khổ hơn nữa, nghĩ đến như thế, không kiềm chế được nước mắt tuôn ra, khóc không thành tiếng. Bà ta nghĩ ra trong cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” tuyên truyền những sự kiện về nhân quả báo ứng nếu tích cực công đức nhiều cũng có thể thay đổi số mạng, nên quyết tâm thử một lần. Ngày hôm sau khi ăn cơm tối xong, đi tắm rửa, thay một bộ đồ sạch sẽ, bày một chén cháo, một đĩa cải mặn, 3 củ khoai lang đặt trên bàn bếp và quỳ xuống lập lời thề, tôi xin được lấy những gì tôi có thể nhớ ra các sự kiện về nhân quả báo ứng trong cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nói cho 20 người nghe trong vòng thời gian nửa năm, và lại sẽ không bao giờ ăn thịt bò, thịt chó, sẽ không lấy nồi chảo nhà bếp của mình nấu thịt bò và thịt chó. Hy vọng Thần Táo Quân sẽ phù hộ tôi có thể vượt qua gian nan khó này.

Mỗi buổi sáng, tôi vẫn đi làm ruộng, tối về có thời gian gửi con cho mẹ chồng trông coi, nhanh chạy sang nơi thường ngày hay lui tới trò chuyện với những bạn gái, từ từ đem những chuyện nhân quả báo ứng trong sách truyền lại cho họ nghe, không ngờ sau khi họ nghe xong, họ kể lại những sự kiện về thiện báo ác báo xảy ra ở những nơi gần xóm của họ cho bà ta nghe. Và kết hợp lại nói chung với cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. 10 ngày sau, khi bà ta đang nói với người thứ 3 xong. Qua ngày hôm sau, người em trai đã mất liên lạc đã 7 năm đột nhiên đến thăm bà, tặng cho bà 500 quan tiền (thời điểm đó thu nhập bình quân của một người nông dân bình quân 300 quan tiền mỗi năm) và tặng cả mì ăn, đường, bánh... ở lại một đêm thì đi về. 2 tháng sau, sau khi bà ta nói xong cho người thứ 10 nghe, một người bạn cũ ở tỉnh khác gửi thư cho bà, nói là chồng của cô ta đang thành lập một nhóm tổ chức “công trình hy vọng” góp vốn xây dựng trường cho các trẻ em nghèo được đi học, từ tiểu học cho đến trung học, tất cả đều được tài trợ miễn phí, mong muốn

bà ta cũng gửi đơn điền đầy đủ thông tin gửi đến chính quyền trong xóm đóng dấu là được đi học. Sau khi xem xong, bà ta rất là vui mừng, cảm thấy cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” thật là linh nghiệm, ngay tối hôm đó, bà ta đứng trước đền thờ Thần Táo Quân tạ lễ bà biểu hiện quyết tâm tuyên truyền tiếp sự kiện và đạo lý về thiện ác nhân quả báo ứng. Trải qua một tháng sau, bà ta đã hoàn thành việc nói cho 20 người nghe về đạo lý của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Nhưng vẫn không tạm ngừng tuyên giảng về chuyện nhân quả báo ứng. Sau nửa năm, có người đến giới thiệu cho bà ta một người đàn ông đã quá vợ, tuy có dặt theo một người con riêng, nhưng gia cảnh rất giàu có, hai người cũng hợp duyên. Như vậy, bà Lý Đông Mai nói tôi rất tin vào nhân quả báo ứng và tôi sẽ không ăn, không nấu thịt bò, chó. Người đàn ông đó khi biết được bà ta tin tưởng về quả báo của thiện ác, cảm thấy người phụ nữ như vậy nhất định là một người sống hiền từ và chính chắn, càng vui mừng hơn. Không bao lâu, hai người đã thành hôn, người đàn ông đó đối xử với hai đứa con và bà mẹ chồng của bà ta rất tốt, hiện giờ cả nhà sống cuộc sống rất là mỹ mãn và hạnh phúc.

4.10.3 Có cầu có ứng, linh nghiệm như thế

Tôi là người của thị trấn Văn Đăng tại tỉnh Sơn Đông, tên là là Tòng Thụ Đức. Vợ tôi là Thị Trương, vào tháng tư đột nhiên bị đau tức ngực, đau đến khóc suốt cả ngày lẫn đêm, chữa trị vô hiệu, không ăn không ngủ. Trong lúc hoang mang, nghĩ đến đã đọc cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có ghi lại nếu thành khẩn tin tưởng này thì có thể cầu phước cầu thọ, cầu con, cầu lành bệnh... Vả lại không có việc nào mà không toại nguyện. Cho nên, tôi âm thầm ngửng mặt lên trời cầu xin: Nếu như vợ tôi có thể khỏi bệnh, tôi sẽ kính ngưỡng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và sẽ in tặng 150 cuốn sách, không ngờ qua ngày hôm sau, cơn đau của vợ tôi đã bớt đi ¼. Qua mấy hôm sau thì khỏi hẳn, qua là linh nghiệm đến thế! Nên tôi xin ghi lại cho đại chúng biết sự thật là như thế, để tất cả các vị đều biết sự linh nghiệm của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

4.10.4 Chia đợt in tặng, vẫn được toại nguyện

Vợ ông Kim Triệu Hưng Thị Phò tại huyện Thông Hóa, vào tháng 7 bị bệnh nặng, trị liệu bằng thuốc và châm cứu đều không thấy có hiệu quả, bác sĩ cũng bó tay. Khi ông nhớ đến có đọc qua cuốn sách thiện “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” trong đó có nói sự linh nghiệm về trị bệnh, nên ông đứng trước tượng Phật cầu vái: nếu như bệnh của vợ tôi có thể trị khỏi, tôi xin in tặng 1000 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Sau khi cầu vái xong, bệnh của vợ có chút chuyển biến tốt, mời thêm bác sĩ về khám, uống thuốc thêm hai ba thang thì khỏi bệnh. Vì trong địa bàn của mình

không có nơi in ấn sách, cho nên tôi chưa được in sách thiện biếu tặng như lúc lập lời thề nguyện. Đến mùa xuân năm sau, bệnh của vợ tôi lại tái phát, nghĩ đến lần trước đã hứa in sách vẫn chưa thực hiện, lòng áy náy bất yên. Lần này lại thành tâm cầu vái xin Thần Phật phù hộ vợ tôi được khỏi bệnh, tôi sẽ phân ra thành nhiều đợt in sách biếu tặng. Sau khi cầu xong, vợ của ông ta lại đột nhiên khỏi bệnh, mấy hôm sau có thể ăn uống và đi lại bình thường. Nên ông rủ thêm mấy người bạn có thiện tâm cùng nhau góp tiền in sách như “Kinh Quan Thế Âm” 1200 cuốn, “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 900 cuốn. Do không đủ tiền, số còn lại chia ra mỗi năm một ít, đến khi hoàn thành số lượng mình đã lập lời nguyện.

4.10.5 In tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, vạn sự thuận ý

Tôi tên là Tiêu Hồng Đào, gia cảnh rất là nghèo khổ, lúc 3 tuổi mẹ qua đời, do cha nuôi nấng. Năm 14 tuổi, mới được vào học đường theo học, năm 20 tuổi đã đi lính bộ đội, từ sỹ binh rồi đến nhóm trưởng, liên trưởng rồi phó doanh trưởng, cảm thấy rất thuận lợi. Không ngờ, bị người hãm hại, bị hạ chức xuống làm nhóm trưởng, mất rất lâu thời gian mới khôi phục được chức liên trưởng. Những năm nay, tư tưởng bị chèn ép, tinh thần đau khổ, thân xác mệt mỏi, trị liệu thời gian dài vẫn vô hiệu quả, sau này khi đến nhà người bạn đọc sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” góp tiền in 50 cuốn sách cầu xin Thần Phật phù hộ, khi làm việc công việc tư đều rất thuận lợi. Cho thấy cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có cầu có ứng và hiệu quả linh nghiệm của việc in tặng sách thiện rất rõ rệt.

4.10.6 Cứu nguy trị bệnh, an khang cát tường

Tôi tên là Lý Tử Chính, năm nay đã 72 tuổi, ngụ tại Sơn Hải Quan. Vì chân có bệnh nên đi lại có vấn đề, biết được sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có linh diệu, nên đứng trước bàn thờ Thần Táo Quân lập lại lời nguyện in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 100 cuốn, mấy hôm sau bệnh đau chân đã biến mất, đi lại như người bình thường. Tiếp theo lại đi cầu xin được khỏe mạnh. Gia đạo bình an, kính tặng thêm sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 200 cuốn.

Bạn thân của tôi họ Dương, tháng 8 năm ngoái lâm bệnh nặng thường hay trở nên nguy kịch, nên đã cầu vái trước Thần Táo Quân và lập lời nguyện, đồng ý in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 100 cuốn, ngay ngày hôm đó đã khỏi bệnh. Lại đến con trai trưởng bị đau chân, con trai thứ nhỏ tuổi ốm yếu hay bệnh, nên mỗi người in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 100 cuốn để cầu bình an, đều được toại nguyện. Hiện giờ, cả nhà đều bình an vô sự, cũng đều là linh nghiệm của việc in tặng sách thiện.

4.10.7 Ký sự tăng thọ khi in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”

Ông Trần Ưu Dung tại thôn Đại Nghĩa tỉnh Phúc Kiến, bốn anh em đều buôn bán, Trần Ưu Dung làm công tay đại lý khí đốt, ông biết được người bạn có cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” và mượn để đọc. Mẫu thân của ông ta đã 82 tuổi, vào tháng 5 năm 1992, bà phát bệnh nặng, bác sĩ đã tuyên không thể trị khỏi nên ông về nhà mau chuẩn bị hậu sự cho bà. Ông tưởng nhớ đến ơn đức của mẹ, rất đau buồn lại không làm gì được, đột nhiên ông nhớ ra cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có ghi lại một số ký sự cầu xin tăng thọ và trị bệnh rất là kinh nghiệm. Tối hôm đó, ông đứng ngay trước bàn thờ Thần Táo Quân thành tâm cầu khẩn, lòng nguyện in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để cầu xin mẹ tăng thêm tuổi thọ. Hai hôm sau, vào một buổi tối, ông Trần Ưu Dung nằm mơ thấy mình đi đến một quan phủ, hơi giống như quan phủ của Thành Hoàng. Ưu Dung thấy mẹ mình đang đi đi lại lại trong đó, trên sảnh không thấy có người, chỉ có một người đang cầm cuốn sổ đang kêu tên Ưu Dung và nói với ông, trời sắp tối rồi, sẽ đóng cửa thôi. Ưu Dung rất hết hoảng, hét to kêu cháu gái đến rước mẹ đi về. Người đó ngăn lại và kêu ông không được lên tiếng. Ưu Dung như thế đã dắt mẹ trở về nhà. Sau khi thức giấc, ông đến ngay đầu giường của mẹ để xem, chưa đợi đến Ưu Dung mở miệng, bà mẹ với tiếng yếu ớt kể lại chuyện giấc mộng của bà cho Ưu Dung nghe, không ngờ giấc mộng của hai người hoàn toàn giống nhau. Từ nay về sau, bệnh tình của bà mẹ ngày một khỏe hơn, sau này hoàn toàn khỏe mạnh lại. Cả nhà anh em rất vui mừng, thề nguyện in tặng thêm sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”

4.10.8 In sách hiệu thảo với người thân, bệnh lành an khang

Tên của tôi là Châu Trị An, người Ba Nhiên, làm nhóm trưởng trong đội quân 18. Năm ngoái, từ Ha Li Ban về quê nhà, nửa đường có người tặng một cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho tôi, sau khi xem rồi, thấy trong sách có ghi lại rất nhiều sự kiện linh nghiệm, nghĩ đến cha mẹ già yếu của mình, mang bệnh trong người đã lâu năm không khỏi, về đến nhà liền đến trước đền thờ Thần Táo Quân đốt nhang cầu vái và thành tâm lập thề nguyện, muốn in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” 100 cuốn, hy vọng có thể phù hộ cha mẹ mình sức khỏe được dồi dào. Không ngờ, mới in tặng sách xong không bao lâu, bệnh cũ của cha mẹ đã khỏi, sức khỏe từ từ bình phục và khỏe lên, tôi cảm thấy “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” rất là thần kỳ, mình đưa ra không bao nhiêu, nhưng hiệu quả mình thu về vừa nhanh vừa lớn. Cho nên, tôi lại phát tâm in tặng thêm 100 cuốn, hy vọng bệnh khó trị của vợ tôi được trị khỏi. Không bao lâu, bệnh của vợ tôi cũng trị khỏi. Một nhà ba miệng của gia đình, đều được tận hưởng ích lợi của “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Cho nên, tôi tường thuật lại sự kiện có thật này và đưa cho các vị có thiện tín cùng xem, đừng bao giờ xem cuốn

“Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là một cuốn sách mang tính chất mê tín mà để mất đi cơ duyên làm phước và tránh nạn.

4.10.9 Lập nguyện hỗ trợ in sách, nhanh được chứng thực

Tôi tên là Lý Yến Quỳnh, con trai tôi tên Hoàng Kiến một lòng muốn xuất ngoại du học, ủy thác cho công ty chuyên làm hồ sơ du học để thụ lý, tuy đầy đủ điều kiện và thủ tục nhưng đã hai năm cũng biệt tin không được phê duyệt, đã trải qua biết bao cố gắng vẫn không lấy được chứng thực. Vào giữa tháng 11 năm 2003, ông cư sĩ Tường Trân kêu tôi thử trợ giúp in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để cầu xin cho việc này. Tôi đến Phật đường trong nhà đốt nhang cầu vái, lập nguyện nếu lấy được chứng thực cho con trai, tôi xin góp 1500 đồng để in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Không thể ngờ, mới đến đầu tháng 12 thì được nhận chứng thực xuất ngoại du học. Vì vậy, tôi thật lòng cảm tạ ơn đức của Bồ Tát, đồng thời vợ chồng chúng tôi mỗi người quyên góp 600 đồng để trợ giúp in sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

4.10.10 Truyền mượn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thay đổi số mạng

Ông Kim Minh tại Vân Nam, không thi đậu vào tốt nghiệp trung học, chờ việc tại gia, hai năm nay không có việc gì để làm, rất buồn. Một ngày, anh đi cùng bạn đến thăm một ngôi chùa, trong phòng đọc sách thấy và đọc được cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, tôi cảm thấy cuốn sách có thể cải thiện số mạng của mình, nên xin được một cuốn về nhà.

Anh ta muốn bắt chước theo trong sách mà ghi lại về việc in tặng sách để cầu xin mình được may mắn hơn, nhưng nhà nghèo, còn phải nuôi một người em ăn học, mình lại không có thu nhập nào, cha mẹ mình chưa chắc đã tin tưởng mình. Cho nên, anh ta nuốn dùng cách đưa cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho người khác mượn để đọc. Vào mừng một, anh đến đền thờ Táo quân, nói ý muốn của mình, trong vòng 3 tháng sẽ đưa cho 50 người mượn sách này xem, anh còn chạy đến sau nhà hướng lên trời nói lớn thêm lần nữa. Trong lòng anh ta cũng cầu xin chính mình phải sửa đổi tinh thần hăng hái lên, tỏ ra có lòng tự tin với cuộc đời và số mạng.

Từ nay, anh chuyên giảng thuyết và cho mượn sách cho các bạn học và những người thân của mình biết về nội dung cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, sau khi xem xong lại cho người khác mượn xem, khi anh ta biết được người quen hoặc bạn bè có người bệnh hoặc gặp nạn thì kêu họ dùng cách lập nguyện in tặng sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu để khẩn cầu, quả nhiên đạt hiệu quả. Sau này, có người

mượn sách đã lâu mà chưa trả, trong tay anh ta chỉ còn có một cuốn, ảnh hưởng đến tốc độ cho mượn sách của mình nên lại đi đến chùa xin thêm cuốn Ngọc Lịch Bửu Phiêu. Như vậy, có thể xoay chuyển công việc truyền bá sẽ có hiệu quả hơn.

Sau hai tháng, anh ta đã truyền, cho mượn được 37 đợt người xem, lúc này một người bạn đến tìm anh ta, bà con của người bạn này làm việc tại Thượng Hải, nói Phô Đông mở rộng tuyển gấp các loại nhân tài, kêu gọi anh ta mau tìm mấy người đồng hương đến làm bảo vệ, lương một tháng 800 đồng, được bao ở, không bao ăn, người bạn này trước tiên là nghĩ đến anh ta.

Anh Kim Minh cảm thấy cơ hội khó mà đến, nhất định là cuốn sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu bắt đầu có hiệu nghiệm. Nên cáo từ với cha mẹ, đem theo cuốn sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu cùng với mấy người bạn lên đường đi Thượng Hải. Khi trên xe lửa, anh có thừa thời gian và lợi dụng cơ hội đưa cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” giới thiệu cho hành khách trên xe xem và có tặng hai cuốn sách này cho hai người khách hợp duyên.

Sau khi ổn định công việc, anh ta lợi dụng thời gian nghỉ đến trường dạy nghề để học thêm nghề sửa chữa điện nước và đã lấy được chứng chỉ. Vả lại, còn tuân thủ nguyên tắc trong cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để làm việc, giúp người là vui nên có duyên hợp với mọi người. Sau hai năm, có người giới thiệu anh ta đến một doanh nghiệp đầu tư nước ngoài làm thợ điện, lương tháng lãnh cao hơn, điều kiện làm việc cũng tốt hơn, để cảm tạ đức huệ của cõi trời ban cho, anh ta vẫn tiếp tục giới thiệu cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho mọi người hiểu biết, kêu gọi cha mẹ và em trai phải tín ngưỡng cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, anh ta còn vì em trai cầu xin được thi đậu đại học, lập nguyện in tặng 1000 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. 2 năm sau, em trai anh ta quả nhiên thi đậu đại học thuận lợi, cả nhà vui mừng đối với công đức của cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, cảm ơn vô cùng.

4.10.11 Chia đợt tặng sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu, con mau lành bệnh

Ông Trần Thiếu Thu tại Phúc Kiến được công ty điều đi Thẩm Quyển bàn công việc. Lúc trên tàu hỏa, người ngồi kế bên đang cầm cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” xem một cách say mê. Trong lúc ăn trưa, Thiếu Thu có hỏi anh ta về nội dung của cuốn sách này, ông nói có thể cho anh ta mượn xem sau khi ăn cơm xong, anh có xem lướt qua, cảm thấy nửa tin nửa ngờ, cũng không cảm thấy có gì đặc biệt.

Sau khi đến Thẩm Quyển làm việc xong, anh được người bạn địa phương dẫn đi khắp nơi tham quan, vui chơi, tại nơi tuyên truyền Kinh Phật cũng thấy được

cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nhưng không có xin lấy. Đến ngày hôm sau thì quay về Phúc Kiến.

Sau nửa năm, con trai của anh bị bệnh nặng, tiêm chích và uống thuốc đã hai tháng trời vẫn vô hiệu quả, anh rất sốt ruột. Lúc này, anh nhớ đến cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” nên liên tục 3 đêm đốt nhang cho Thần Táo Quân xin lập lời nguyện, muốn tặng 30 cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để cầu xin cho con trai được mau khỏi bệnh. Anh lại gọi điện thoại cho người bạn tại Thẩm Quyển, nhờ người bạn đến chùa mua giùm 30 cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” gửi về nhanh cho mình. Mấy ngày sau, sách đã gửi về, anh ta lập tức đem sách tặng cho các bạn bè và người thân, và đồng nghiệp, và khuyên họ phải xem một lần. Sau khi phát được 20 cuốn, bệnh tình của con trai anh ta ổn định nhiều. Sau đó, tìm được một người thầy Đông y, sắc mấy thang thuốc thì hết bệnh. Cả nhà đều không tin được, nên đã tường thuật lại cảm ứng này để quảng bá lưu truyền.

4.10.12 Phát tâm in tặng sách được thoát nạn sông biển

Vào năm 1940, tôi tại chức tại Phúc Kiến, ông Mã của công ty thuốc lá có tặng tôi một cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, sau khi đọc xong, cảm thấy là một thuốc bổ để cứu thế gian, rất là quý báu. Trước hai ngày, khi đưa tiền vợ tôi về Thượng Hải, tôi mơ thấy có một người mặc bộ đồ màu đen nói với tôi: “Cuốn sách này rất tốt, nếu mà có thể in tặng 1000 ngàn, sẽ trợ giúp cho anh rất nhiều.” Khi thức tỉnh anh dặn dò vợ mình, sau khi về đến Thượng Hải nhớ in sách biếu tặng.

Lúc ấy, con sông Giáp Giang do chiến tranh bị quân lính phong tỏa, những người đi tàu đều phải đến cảng Phúc Thanh để đáp tàu chuyển tải, người đến Thượng Hải mà đáp thuyền buồm đã chen đầy bảy chiếc thuyền buồm. Trong đó, đã có 6 chiếc gặp sóng gió bị chìm, chỉ có chiếc thuyền mà vợ anh ngồi được đi bình an. Thật là chuyện không thể ngờ được. Thật là do Thần Phật phù hộ. Y như trong cuốn “Tập Thái Thượng Cảm Ứng” đã nói: khái niệm thiện tâm đã dạy trong lòng, tuy vẫn chưa thực hiện bằng hành động, thì đã được ban phước lành, thật là chuyện không sai chút nào, tôi đưa câu chuyện đích thân tôi từng trải, nếu như có nửa lời nói dối, tôi sẽ bị cho xuống địa ngục chịu hình phạt đau khổ.

4.10.13 Phát nguyện in truyền sách, được tái hồi sinh

Bà ngoại của tôi tên là Ưu Quỳnh Phân năm nay 78 tuổi, bị tai biến mạch máu não đã liệt nửa người hai mươi mấy năm trời, gần đây lại phát hiện bị bệnh tiểu đường. Vào ngày mùng 9 tháng 5 năm 2004, bà đến bệnh viện của thị trấn Lê Đường khám bệnh. Khi truyền dịch không được bao lâu thì xuất hiện tình trạng khó chịu bất an, tiếp theo sắc mặt trở nên tím tái, không tự chủ được đại tiểu tiện. Hai

mắt lật lên, bất tỉnh hôn mê. Cấp cứu không hiệu quả nên chuyển đến bệnh viện Uy Hiệu cấp cứu, cấp cứu khoảng 2 tiếng đồng hồ, bác sĩ nói đã ngưng thở, hết cứu chữa được nữa, kêu người nhà chuẩn bị hậu sự cho bà. Bắt đầu, rút ống khí ô-xy, dọn dẹp các thiết bị cấp cứu. Thì vào lúc này, tôi nhận được cú điện thoại của người em trai, nói bà ngoại không được rồi, mau trở về nhà. Khi đó, tôi nhớ ra nhiều sự kiện trong cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, tôi có ý niệm thử xem, tôi liền bước đến bàn bếp cầu xin Ngọc Hoàng Đại Đế, Thần Táo Quân, và các Thần Phật phù hộ cho bà ngoại được chuyển nguy thành an. Và phát nguyện in tặng 100 cuốn sách và cố sức truyền bá lưu thông. Không ngờ, chỉ trong giây phút đầu, người bà ngoại còn nằm trong giường bệnh như vừa thức tỉnh, hét lên một tiếng yếu ớt. Quả nhiên tỉnh lại! Bác sĩ cũng cảm thấy chuyện rất ly kỳ nên bắt đầu tiến hành trị liệu cho bà, không bao lâu, bà được xuất viện ra về. Đây chính là sự kiện có thật đích thân tôi từng trải, không nửa câu dối trá đặt chuyện.

CHƯƠNG 5: SỰ ÁC BÁO KHI PHỈ BÁNG “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU”

5.1 Sự ác báo khi Phan Ngưỡng Chi ô nhục “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”

Phan Ngưỡng Chi là một người có học tại huyện Quế Đông, thường hay vu khống hủy hoại sách thiện, hay phát ngôn sai lầm “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, khi đọc đến điểm chương một có câu “có thấy tử quỷ tay còng” anh lấy viết phê ở kế bên một câu 3 chữ “là chi chí”: lấy viết đen tô mất chữ điện thứ bảy, lại dùng viết nâu tô thêm 2 chữ “mắc cười” vào kế bên chữ “nghiện rượu”, dùng viết màu đen ghi thêm mấy chữ “phụ nữ tự tìm cái chết”, đâu liên quan gì với đàn ông trong chữ “sở chuyển kiếp”, lấy viết nâu ghi lên 2 chữ “nói bậy”. Trong chữ “Mụ thần bà Mẫn” lấy viết đen chấm mất mấy hàng chữ. Trong câu “rẻ khổ khó rút” khoanh tròn 4 chữ lại, những nội dung sau không đánh chéo thì xóa mất, khi tô đến đoạn “ánh hồng đầy trời khi Quan Thế Am Bồ Tát giáng trần” thì không biết do nguyên do gì mà nhà đột nhiên lửa bùng cháy lên. Hốt hoảng sợ hãi, nhảy ra cửa sổ mà tháo chạy. Ra được phía ngoài, đột nhiên hai tay bò dưới đất, hai chân lật ngược lại, lật đổ ghé gối, không cử động được, giống y bị trói lại. Vợ anh ta là Thị Tín, thức giấc trong mộng sợ hãi, đã khóa thân tháo chạy lấy mạng, bước qua người Ngưỡng Chi, để anh ta thấy được trạng thái xấu của vợ. Khi con trai anh ta nghe tiếng la hét, ngờ ngác bước ra tay cầm cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” giao cho ông hàng xóm Lão tiên sinh, nhưng lại bước trở vô trong để lấy tài sản, đã bị lửa thiêu chết. Lúc ấy, Ngưỡng Chi đã bị trúng lửa, biết mình nghiệp tội rất nặng khó thoát nạn này, thở một hơi dài và nói với đại chúng: “Người trên thế gian chớ nên hiểm độc giống tôi, tự cho là không có nhân quả báo, không nên vu khống và hủy hoại sách thiện như “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, để phải gánh chịu tai họa ác báo như tôi hiện giờ”. Nói xong thì tắt thở. Xác thịt trên người bị lửa thiêu cháy nát hết, bị chó tranh giành cắn xé.

Người vợ của anh ta, sau khi thoát ra khỏi, cảm thấy không còn mặt mũi ở tiếp nơi này nên đã rời đi khỏi, trên đường tá túc đã hoang dã với kẻ ăn mày. Bà ta mới tuổi 33, nhan sắc cũng được, nhưng vì thông dâm với kẻ ăn mày rồi, nên muốn tái giá cũng chẳng có ai dám lấy, bà con thân thiết cũng không nhìn. Không bao lâu, kẻ ăn mày lìa đời, bà ta lại cùng với người hầu trước kia dọn đến nơi xứ xa. Từ nay về sau không ai biết được tin tức của bà ta. Những sự kiện như trên ghi lại vào trong một phần của cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

5.2 Những ác báo mang đến khi tăng đạo ganh ghét và hủy diệt Ngọc Lịch Bửu Phiêu

Có một người xuất gia tên là Đạt Viễn ở trong miếu thổ địa tại đồi Tây Hương Sĩ. Có một ngày, ông cùng với một đạo sĩ của Am Thuần Dương tên Quan Tiên, nhìn thấy nội dung trong cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có bàn điều lệ về tăng ni, đạo sĩ phạm sai lầm: Điện thứ nhất nội dung có nói: “Tăng đạo sĩ khi nhận tiền tài, thay thế người đời tụng Kinh sám hối, thất thoát chữ nghĩa và số trang, đến bốn điện, phải bổ sung tụng những kinh mà mình tụng sót, không được một hơi tức tốc tụng hết...” Trong điện thứ mười có: “Người tăng đạo có tụng Kinh, móc đến âm phủ, niệm tụng Kinh Thánh hiền để trong địa ngục hành hình...” Đạt Viễn nói với Quan Tiên: “Tôi và người đều đã tụng thuộc một số Kinh, khi đến lúc chuyển kiếp, tự nhiên biết cân đối tình hình để tận dụng. Vả lại cuộc sống của mình hiện nay là nhờ vào tụng Kinh giùm chủ nhân, cúng sám hối để duy trì cuộc sống. Nếu như cuốn sách này lưu truyền ra ngoài, như vậy thu nhập làm ăn của mình nhất định giảm đi. Nhưng nếu như có thiêu hủy thì hủy được bao nhiêu cuốn? Lúc nào mới thiêu hủy hết?”. Quan Tiên trả lời và nói: “Tôi phải sử dụng thủ đoạn, làm bộ là mời được đại thần đại thánh nhập thân, truyền bá vu khống cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho các tín sĩ cùng đạo. Chỉ cần có người đến hỏi Thần thánh, tôi sẽ bịa ra một số tin đồn nhảm, để tạo cho người ta không tin vào cuốn sách này. Như vậy, còn sợ gì nghề tụng Kinh của mình sau không hái ra tiền được nhỉ?”. Đạt Viễn và Quan Tiên tung tin cho tứ phương là trong Thuần Dương Am Miếu có một đạo sĩ có phép thuật rất cao, có thể mời được tiên chim Loan nhập thân, hỏi thăm một số chuyện về hên xui may rủi, rất là linh nghiệm. Hôm nay là ngày 14 tháng 4, Lữ Thuần Dương tổ sư giáng lâm, chỉ cần cúng nhiều chút tiền nhang đèn thì có thể biết được chuyện hên xui may rủi của thế gian.

Sáng sớm ngày 14 tháng 4, Quan Tiên và Đạt Viên làm một bàn cúng, đốt nhang sẵn, trang trí sắp đặt sẵn.

Đến chiều hoàng hôn, một số tục tăng, thiện nam, tín nữ cùng đến và bước vô, quỳ bái tại ngoài chờ đợi để hỏi thăm sự việc. Một lát sau, người trong đó báo cáo: “Chim Loan động rồi!”, kêu gọi các đệ tử, đưa ông ta đặt lên trên bàn có trải mâm cát, bắt đầu vẽ chữ. Lại kêu một người biết chữ nghĩa lên để đọc những chữ ghi trên mâm cát, ghi ra dòng chữ “Tôi là Thuần Dương chân nhân đã đến, người muốn hỏi chuyện, nhanh đến mà hỏi.” Sau khi người quỳ ở ngoài nghe người nhìn chữ đọc xong, đều lên hỏi thăm chuyện tương lai về phước họa của mình, những tăng đạo cộng sự đâu để cho những người kia hỏi thăm trước, chỉ để cho hòa thượng Đạt Viễn tiếp cận đến đà cúng quỳ xuống và nói: “Xin cho hỏi trên trần gian có bao nhiêu, có bao nhiêu chuyện tốt nhất trên đời?” Quan Tiên nói: “Chim Loan lại

động rồi, các người không được ồn ào, yên tĩnh mà chờ đợi ta viết!”. Lại kêu một ông đoán chữ nghĩa ở gần am miếu, thay đèn dầu. Không bao lâu thì nhìn thấy thầy trò đứng trên đà vẽ lung tung không ngừng, ông đoán chữ sau khi thay xong nhang đèn thì bước lên trên đà cúng, nhìn thấy trên mâm cát ghi ra rất nhiều hàng chữ ngay ngắn như “Thứ nhất phải kính đạo gia, thứ hai phải tôn trọng tăng ni. Đạo sĩ có thể cung trình sự việc lên cõi trời, có thể bảo tồn trường sinh; hòa thượng có thể cầu siêu thoát cho vong hồn, có thể đưa lên thế giới Tây thiên. Người làm tỉnh thế gian. Nói chỉ cần cải thiện và biết sám hối, tất cả các tội lỗi mình ác trên trần gian, chỉ sợ là tiếc của tiền tài, không bỏ thí tiền nhang đèn, thỉnh bùa bái sám, cho nên mới bị tai nạn chết chóc. Hiện giờ, có một cuốn sách ngụy trang sách thiện, tựa là “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” truyền bá lưu thông để cảnh tỉnh thế gian. Nói chỉ cần cải thiện và biết sám hối, tất cả các tội lỗi mình gây ra đều được xóa và miễn giảm gấp bội lần, trong âm phủ đâu có chuyện dễ dàng như vậy. Gần đây, có nhiều người quyên góp tiền in cuốn sách này để truyền bá, gây biết bao thiệt thòi cho bao nhiêu người ngu dốt, tất cả nam nữ... khi thấy được cuốn sách này, mau đem đi thiêu hủy. Được công đức rất lớn.”

Ông đoán chữ vừa mới ghi đến câu này, đột nhiên thấy một luồng ánh sáng màu xanh bích ngọc xâm nhập vào. Ông Quan Tiên cảm thấy lạnh người và hắt xì, từ trên đà cúng té xuống, miệng méo mắt lệch, mặt tái mét bò đến kề bên Đạt Viễn, cùng quỳ với nhau. Lúc này, ông đoán chữ đột nhiên mắt trợn lên và ngơ ngác không nói được thành lời, đứng lên một lúc, mới nói: “Tôi là Tiên Liễu được tổ sư truyền luận: người hiện sống trên thế gian không biết tích đức tu hành, thường phạm tội ác, rất may là Ngọc Hoàng Đại Đế phê duyệt các chư Thần Bồ Tát, ban phát “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để khuyên bảo thế gian, để cho người thế gian biết sửa lỗi lầm trước đã phạm, đổi ác thành thiện, ngoài ban thêm ơn huệ, còn được miễn giảm một số tội lỗi do mình gây ra. Đạt Viễn và Quan Tiên do ganh tị với cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” gây cản trở việc làm ăn của họ nên muốn vu khống, gia mượn có thần tiên nhập thân, mê hoặc lòng người, tội ác của hai người này đáng tọa lạc vào địa ngục để chịu hình phạt đau khổ và dựa theo tâm niệm hành vi tà ác của họ chuyển sanh tương ứng với ác đạo. Khảo tra sau khi mãn kỳ hạn chịu cực hình trong địa ngục rồi chuyển kiếp xuống địa ngục A Tỳ vĩnh viễn không siêu thoát. Sau này, còn có tăng nhân đạo sĩ ganh tị vu khống, hủy hoại cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, vẫn xử lý y như báo ứng của Viễn Đạt, Quan Tiên”, nói xong người ta nhìn thấy ông đoán chữ lui sau cúi đầu lạy tạ Tổ Sư. Lúc này, các tín sĩ nam nữ đều bước đến đà cúng, quỳ xuống cúi đầu bái, cầu xin đại tiên ban cho phương thức trị

lành bệnh. Chỉ thấy mâm cát trên bàn không đầy mà tự rung, viết xong, đèn dần sáng và rõ hơn, những người biết chữ bước lên xem, trên mâm cát viết:

“Bệnh tâm lý phải trị bằng tâm, ăn ít đồ thịt tanh;

Trong sách tự có Po Lo Mi, có thể đưa oan tội chặt thoát ly.

Ngọ, Tiên Liễu rời khỏi.”

Tổng cộng có 33 chữ, tiên sinh đoán chữ cúi đầu lạy xong và nói: “Tôi viết chữ trên mâm cát, khi viết đến câu: Người công đức lớn nhất, mơ mơ màng màng, tôi tận mắt nhìn thấy một luồng ánh sáng màu xanh ngọc bích, thỗi lên trên sàn. Lẽ ra ở bên hông pháp thân của tổ sư, có một vị thần tiên đang ngồi: Mặt xanh môi nâu, lông mày trắng tinh, nhãn kim vàng, thân mặc áo xanh, ống tay lớn, tay trái cầm một bình ngọc, tay phải cầm cây râu tiên, chân đạp trên bông sen, sai tôi truyền lại lời nói của tổ sư. Lúc này, tôi vô cảm giác mà làm theo sự chỉ bảo, đợi đến khi thần tiên đứng dậy, rời khỏi thì tôi chỉ biết cúi đầu lạy tiễn đưa. Khi các người bước lên xin phương thức trị bệnh thì thần tiên đã rời khỏi sàn thờ cúng rồi.”

Khi nói đến đây đã là nửa đêm, tất cả các thiện nam tín nữ đều lưu trú lại trong am miếu, đứng trên bậc thềm có sơn màu nâu, đợi đến trời sáng. Những tăng ni đạo sĩ, cộng sự có trong am miếu đợi để hỏi rõ sự tình, tự cảm thấy mất hứng và rời khỏi. Đạt Viễn và Quan Tiên bị đuổi ra khỏi miếu, trong ba hôm sau, Đạt Viễn và Quan Tiên không ăn uống được, gào thét trương phình đến chết. Từ nay về sau, tất cả nam nữ trong làng không ai mà không tôn kính cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, còn đưa thêm sự kiện này ghi thêm vào trong sách để truyền bá cho thế gian biết, để người người biết được là họa do mình tự tạo, công thiện không ai được tước đoạt mất của mình, để làm tiền sử tham khảo cho người đời sau muốn hoại sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” sẽ phải tự gánh lấy tai họa.

5.3 Ký sự án hình trong địa ngục của Thôi Mộng Luân

Dương Khải Chiêu, người huyện Tổ Cường, vì gia đình năm nay mùa màng bị thất thu nên đã rời quê hương đến kinh sư tìm việc làm, kiếm được việc làm tại Khánh Trung Đường. Cá tính th ng thần, ưa thích uống rượu. Vào một mùa xuân của năm thứ mười bốn Gia Khánh triều Thanh, anh lượm được một tờ bạc trước cửa miếu Chân Võ, trị giá tờ bạc là tiền kinh tám ngàn. Khi đi đến xá mè đen Hồ Đồng, nhìn thấy có một người đang nắm lấy một thiếu niên, đám đá rất dữ. Hỏi thăm nguyên do, hỏi kỹ hơn số tiền mà họ đánh mất trùng khớp với mình vừa nhặt được thì liền trả lại tiền cho họ. Tôi (Thôi Mộng Luân) khi nghe được chuyện này, khen ngợi không ngừng. Nhưng chưa làm quen được người này.

Đến tháng 9, Khải Chiêu thông qua một người giới thiệu, đích thân tự đến nhà tôi để kể lại mọi sự từng trải của mình. Vì muốn chứng minh về nhân quả báo ứng, tôi hỏi kỹ anh ta, mới biết được anh ta bị bệnh thương hàn vào tháng ba vừa rồi, trong lúc hôn mê gặp được người cha đã quá cố của mình dẫn anh ta đến một cung điện nguy nga, trên cửa cung điện có 3 dòng chữ lớn “Đông Nhạc Phủ”, hai bên có viết hai dòng chữ đối:

Dương thế gian hùng vĩ thiên hại lý là do mình; Âm phủ báo ứng xưa đến nay có buông tha ai?

Nét chữ màu ánh vàng nhìn rất huy hoàng, khi bước vô, thấy một quan viên, hóa ra là ông Chương-nhạc phụ đã mất của mình. Ông Chương trước kia là tú tài tại Hà Giang, ông nói: “Đáng lẽ mạng của tôi chỉ thọ đến 59 tuổi, nhưng vì tôi đã cưới một người đàn bà có chồng con làm vợ bé, bị giảm thọ đi 10 năm; sau này chủ trương cho cô thím trong gia tộc tái giá lại bớt đi 10 năm thọ. Khi chết năm 39 tuổi, vì không có phạm vào các nghiệp tội khác, mới được điều đến đây để làm quản lý văn thư án sự dưới âm phủ”, khi ông Chương nói hết, kêu lính quỷ dẫn Khải Chiêu đến địa phủ xem các cảnh cực hình xử tội dưới âm phủ.

Khi đi đến đây, nhìn thấy trên trụ có cột lại một người phụ nữ, đang cho lính quỷ xẻ lồng ngực, móc ra quả tim, gào thét rất ghê sợ. Nhìn kỹ lại, hóa ra là vợ của quản gia tại Khánh Gia. Đến nơi khác, nhìn thấy một người bị trói tay chân lại nằm dưới đất, có một lính quỷ đang cầm cây rước đốt vào lưng người đó. Khải Chiêu nhớ ra người này chính là người gác cổng cho Khánh Gia, đi đến nơi khác, nhìn thấy một người bị cột hai vai lại và treo lơ lửng trên trụ cột. Trên đầu có cắm một cây cờ, ghi: “Buôn lậu trốn thuế quốc gia Huỳnh Nhất Long”, do thân xác bị treo lên và đẩy đưa, nên gào thét rất là đau khổ, người này Khải Chiêu cũng quen biết ông ta, đó chính là người chuyên bán rượu lậu có tên là Huỳnh Ngẫu Chầy, lại không biết ông ta có cái tên là Huỳnh Nhất Long. Tiếp theo, lại nhìn thấy ông Lâm là bà con với Khải Chiêu, trên vai cột lên hai cây đinh sắt. Không bao lâu, nhìn thấy một cái chuông lớn, rất là lớn, đỉnh chuông mới xây, trên trụ cột còn chưa lợp mái ngói. Khải Chiêu đi đến đó, muốn lấy hai tay ôm lay để thử sức nặng của chuông, mới phát hiện trên đó có khắc rất nhiều tên người, nhìn kỹ lại thấy có cả tên mình trong đó “Dương Khải Chiêu trợ giúp đồng bạc”, bên hông còn ghi là “dẫn đạo hướng thiện Thôi Mộng Luân”. Lại đi đến một nơi khác, nhìn thấy một người cỡi trên lưng con bò, dùng roi đánh vào lưng bò, người cỡi trên lưng bò lại la hét đau đớn, anh ta tự nói nhân quả báo ứng vì kiếp trước thích ăn thịt bò. Nơi khác nữa, nội thất trang trí rất trang hoàng và trang nghiêm, trên có treo “Kính Kim Cang”, “Tâm Kinh”, mỗi thứ

một cuốn. Vô số thiện nam thiện nữ, tay cầm xâu chuỗi đang niệm kinh. Đi đến cửa sau, thấy núi cao, khi nhìn lên, lại thấy biển trời màu đen, rất là kinh ngạc, trong lòng như đang bị lửa đốt đứng ngồi không yên. Lúc này, lại nhìn thấy một lu nước, trong đó có lu nước trong nữa. Trên mặt nước có một cái gáo, cầm lên uống một ngụm nước, cảm thấy rất là tươi mát thấm vào tận đáy lòng, nên đã thức giấc, mở mắt nhìn. Hóa ra mình đã ngủ liên tục hết 17 ngày đêm.

Nghĩ lại những gì mình đã thấy trong âm phủ, đi hỏi thăm: “Vợ của ông quản gia kia hiện giờ ra sao?”, người nhà trả lời: “Đã bị bệnh tim mất rồi.” Và hỏi: “Còn ông Hàn?” Trả lời: “Ông ta bị nổi khối u ác tính trên lưng, không bao nhiêu ngày sau cũng mất rồi.” Đến giữa tháng 7, thấy người trong làng hỏi thăm tình hình ông Huỳnh Ngẫu Chảy ra sao, cũng nói đã chết rồi. Nhưng bệnh tình của ông rất là kỳ quái: “Đêm nào cũng la hét đau đớn, phải kêu người dùng dây thừng cột chéo người lại rồi treo lên trụ cột mới cảm thấy thoải mái trong người.” Còn nói với ông Lâm lúc dưới âm phủ nhìn thấy ông bị hai cây đinh đóng trên vai, hiện giờ đang làm quan tại Hồ Quảng. Đến cuối tháng 7, người nhà gửi thư lên nói: vào mùa xuân, ông bị một trận bệnh lớn và đã qua đời, những sự việc như trên đều linh nghiệm hết. Chỉ là mình không hiểu chuyện khắc tên trong quả chuông là có ý gì, sau khi hết bệnh, ông ta nghĩ đến chuông có khắc tên của tôi, cư tưởng nghĩ thế là đến hỏi tôi thì sẽ rõ nên đã đích thân đến thăm tôi, muốn hỏi đây là nhân quả gì? Lúc đầu, tôi cũng không hiểu gì, sau này suy nghĩ chuyện của 3 năm trước, trong miếu dự định làm một chuông đồng, tôi chỉ lãnh giấy thông báo của miếu để hóa duyên khắp nơi và đã tậu được 2000 đồng tiền kinh. Nhưng lúc đó, tôi lại không có góp xu nào, chỉ thông báo khắp nơi đến hành thiện, như vậy, dưới âm phủ lại ghi lên tên của mình, có thể cho thấy nhân quả của thiện và ác đều được báo ứng, thật đáng sợ và đáng kính.

5.4 Châm biếm “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” bị cướp và gãy tay

Một nhân viên đánh máy tại một xưởng in họ Hà, vừa sắp xếp bản soạn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” vừa châm biếm “nội dung này đều là do những tín sĩ đặt ra để lừa thiên hạ, sự thật đâu có những chuyện như vậy...” Cô ta còn chế giễu một người bạn quen góp tiền phụ giúp in sách: “Người đưa tiền cho ta, chúng mình còn có thể đi ăn được một bữa. Người thật quá mê tín...”. Hai ngày sau, cô ta đang đi trên đường thì chiếc điện thoại di động đời mới của cô ta bị giật mất; qua mấy ngày sau, đang chạy xe trên đường bị té xe hư hỏng nặng và bị gãy tay, chữa trị cả tháng trời tốn biết bao nhiêu tiền vẫn chưa bình phục, sau này còn có bị tật nữa. Nên tại đây xin răn những người thích phát biểu lung tung: “Đối với những sách và các văn chương khuyến người từ ác hành thiện, tuy chính mình không hiểu rõ, không đồng ý

cũng đừng nên châm biếm hoặc chế giễu hủy hoại, càng không nên cản trở người khác hành thiện tích đức, để khỏi bị chịu sự quả báo.”

5. 5 Các án hình trong địa ngục của Từ Thăng Am

5.5.1 Tăng bất hoàng pháp, bị nhọt ác tính tử vong

Ông Long Hùng tại Thông Châu làm Tri Phủ, rất tín ngưỡng “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Trong phạm vi ông cai quản có một ngôi miếu tên là Đông Nhạc, xưa nay rất là linh nghiệm, tin đồn mỗi khi trời tối đêm khuya, nghe thấy có tiếng roi đánh. Có một ngày, lúc sáng sớm, Long Hùng đi đến ngôi chùa cúng bái nhưng lại yên tĩnh vô tiếng. Người hầu nói: “Rất thành kính, lợi dụng lúc đêm đến, nhất định có thể nghe thấy.” Long Hùng làm theo ý của ông ta, vừa mở cửa lớn thì trong mờ ảo nhìn thấy có lính quỷ đang đốt lò than cháy đỏ, đốt vào lưng của ông hòa thượng. Long Hùng hỏi lính quỷ: “Hắn là người gì?”, trả lời: “Người này là hòa thượng của một ngôi chùa, do lấy cắp tiền cúng dường của bá tánh đi chi tiêu vào mua rượu, thịt, mua dâm, cờ bạc, du hí, không dùng để tu sửa chùa chiền, in sách kinh, cứu trợ cho người nghèo khổ và hoằng dương Phật pháp, nên phải chịu sự trừng phạt như thế.” Qua ngày hôm sau, Long Hùng cho người đi đến miếu đó điều tra, quả nhiên trên lưng người hòa thượng kia có cục nhọt ác tính, không bao lâu thì tử vong.

5.5.2 Thành thạo kinh chú, chuyển kiếp thụ hình

Ông Tái Cử Nhân tại Ngô Huyện, thường ngày gây nghiệp rất nhiều, nhưng ông ta cúng bái Quan Thế Âm Bồ Tát rất thành tâm, mỗi ngày ông không ngừng niệm kinh “Đại Bi Chú”. Đến một ngày, ông ta lâm bệnh và qua đời, được mấy ngày, có người hàng xóm qua đời cùng thời điểm ông mất nhưng không bao lâu lại sống lại. Ông nói: “Đáng lẽ, tuổi thọ của tôi phải kết thúc nhưng vì tôi vào ba hôm trước khuyên giải được một đôi vợ chồng hòa hợp như xưa nên được tăng thọ thêm 12 năm”, lại nói tôi đã từng gặp được ông Cử Nhân tại âm phủ, trên người bị xiềng chân xiết cổ, quan viên trong âm phủ nói với hắn: “Dựa theo tội lỗi dâm ác của nhà ngươi cho thấy, đáng lẽ phải chịu cực hình cho vào chảo dầu! Lúc này, một lính quỷ bưng một chảo to đi đến, dùng lửa to nấu dầu sôi lên, đẩy Cử Nhân xuống chảo, hắn ta trong lúc sợ hãi, không còn cách nào, chỉ biết mở miệng to tiếng niệm kinh “Đại Bi Chú”. Khi niệm kinh chú lên, đột nhiên thấy trong điện rung động, chảo dầu tan hết, dưới đất mọc ra đóa sen trắng. Quan phủ đứng lên, nói với lính quỷ đang khiêu nại:

“Hắn biết niệm kinh chú chân ngôn, địa ngục tạm thời không thể giam bắt hắn được, cho hắn đi đầu thai chuyển kiếp đi!”. Nhưng lính quỷ kiên quyết không chịu

buông tha. Quan Diêm phủ nói: “Ông Ngô tại Gia Hưng, làm việc ác nhiều. Gần đây, vì muốn cầu xin sanh được thằng con trai nên đã làm được một số việc thiện nên để cho hấn đầu thai xuống nhà họ Ngô, đợi khi hấn hưởng thụ vinh hoa phú quý trên trần gian xong, chuyển kiếp, sau khi quên Kinh “Đại Bi Chú”, lúc đó, có thể xử hấn.” Tôi lần này được sống lại là muốn đi đến Gia Hưng nhà họ Ngô xem sao, xem có phải họ sanh được một thằng con trai.” Sau này, họ cùng nhau đến Gia Hưng hỏi thăm, quả nhiên, nhà họ Ngô mới sanh được một thằng con trai.

5.5.3 Ăn hối lộ xử án sai, chuyển kiếp thành con lừa

Có một tiến sĩ họ Trương, đảm nhiệm chức vụ quản lý an ninh trật tự tại tỉnh Sơn Đông. Đến một ngày, hai anh em vì tranh giành gia tài của tổ tiên để lại đến thưa kiện. Người anh đưa hai trăm lượng vàng để hối lộ cho ông Trương, yêu cầu xét cho anh ta được thắng kiện; người em lại đưa cho hấn ba trăm lượng vàng để hối lộ, cũng yêu cầu mình được thắng kiện. Ông Trương thu hết hai bên, vì người em đưa hơn một trăm lượng vàng, nên xét được thắng hưởng gia tài của tổ tiên để lại, người anh tức giận thành bệnh, không bao lâu thì qua đời. Sau này, ông Trương cũng qua đời. Trong làng có một thân sĩ, sau khi chết đi được 3 hôm, ông hồi dương lại. Kêu người đến mời con trai của ông Trương đến, nói với anh ta: “Khi xuống Diêm phủ, tôi nhìn thấy ba cậu, ông ta sắp đầu thai thành con lừa, hiện giờ, sẽ đầu thai xuống một nhà kia.”, con trai của ông Trương không tin. Ông thân sĩ nói: “ Trong lúc cha ông làm quan tại tỉnh Sơn Đông, do nhận hối lộ đã xử oan cho người ta, tiền hối lộ là thông qua người hầu của nhà người nhận, nếu như anh không tin, có thể về hỏi thăm xem.” Khi hỏi, quả nhiên là như thế. Thân sĩ lại nói: “Phụ thân của người nhờ tôi truyền lại cho anh; nhất định phải trả lại số tiền nhận hối lộ, đồng thời phải in tặng sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để giảm nhẹ tội cho ông.” Con trai của ông Trương sau khi nghe xong, lập tức làm theo lời chỉ dẫn của phụ thân và đi đến nơi cha mình đã đầu thai mua ve con lừa, gửi nuôi vào nơi am phóng sanh tại Dương Châu, mượn hai người làm chăm sóc. Trải qua thời gian ba năm, con lừa mới chết.

CHƯƠNG 6 : BÁCH THIÊN HIẾU TIỀN PHƯỚC ĐƯỢC THẮNG

6.1 Lão tăng khai thị, gắng sức hiếu thân

Dương Phổ là người của huyện Thái Hòa, tỉnh An Vi. Ông nghe nói tại Tứ Xuyên có ông cao tăng Vô Tế Đại Sư đạo hạnh rất cao, nên từ biệt song thân, đến Tứ Xuyên thăm Đại Sư và cầu đạo. Mới vừa đến địa phận của tỉnh Tứ Xuyên, gặp được một người hòa thượng khuôn mặt nhìn rất hiền hòa, ông lão hòa thượng hỏi ông ta: “Ông từ đâu đến? Đến Tứ Xuyên để làm gì?”. Ông ta trả lời: “Tôi từ tỉnh An Vi, đến Tứ Xuyên muốn hỏi thăm cao tăng Vô tế Đại Sư, tu học Phật Pháp Đại Đạo”. Lão hòa thượng nói: “Ông muốn gặp Vô tế Đại Sư còn khó hơn là đi gặp Phật”. Dương Phổ hỏi: “Tôi cũng muốn gặp Phật nhưng không biết ở đâu, cầu xin lão hòa thượng chỉ thị cho tôi, được không?”. Lão hòa thượng nói: “Được, bây giờ ông mau trở về nhà, nhìn thấy một người trên vai đắp tấm mền lớn, chân đi giày ngược, đó là Phật rồi”. Dương Phổ nghe xong lời nói của lão hòa thượng, không một chút nghi ngờ, thuê thuyền đi về quê, trên đường lặn lội vất vả cả tháng trời. Ngày về đến nhà, đã là chiều tối, ông gõ cửa lớn nhà mình, kêu gọi mẹ ra mở cửa, mẹ ông ta nghe thấy con trai yêu quý của mình đã về, mừng đến nhảy từ trên giường xuống, không kịp mặc quần áo, chỉ lấy cái mền trùm trên vai, lúc hấp tấp đã mang giày bị ngược, mau mau bước ra mở cửa, tiếp đón con trai cưng của mình. Dương Phổ nhìn thấy cảnh luộm thuộm của người mẹ, mới tỉnh ngộ lời của lão hòa thượng nói cha mẹ mới là Phật sống. Từ nay về sau, hết mình hiếu thảo với cha mẹ, về mặt vật chất, cố gắng dẫn đạo cho cha mẹ tin ăn chay niệm Phật, tu dưỡng tâm tính. Sau này, Dương Phổ già đã hưởng thọ đến 86 tuổi, trong lúc lâm chung, miệng niệm kinh “Kinh Kim Cang” bốn câu kinh ngôn, an hòa mà qua đời.

Trong Phật giáo “Đại Tập Kinh” có nói: “Nếu thế gian không có Phật mà thiện đãi cha mẹ tức là thiện đãi Phật”. Cổ xưa có câu : “Trên đại đường có hai tượng Phật, không biết giận hờn thế nhân, không cần vàng kim đóng thành, tức là, song thân của hiện thời và cũng là Thích Ca Di Lặc, nếu được thành kính đối xử, chẳng cần cầu xin công đức khác”. Phật trong “Bốn mươi hai chương kinh” có nói: “Kính thiên địa quỷ thần để cầu phước thì nên kính nể cha mẹ, hiếu thảo cha mẹ được phước nhiều, rất linh nghiệm”. Từ những kinh văn Phật Pháp như trên và các luận ngôn thời cổ đức, có thể cho thấy Vô Tế Đại Sư khai thị với Dương Phổ, thiệt là có lý.

Hiện giờ, có rất nhiều người khi cha mẹ còn sống không kính hiếu nuôi dưỡng, vả lại còn làm nhiều việc bạc đãi bất hiếu với cha mẹ, để cho cha mẹ phải buồn lòng ưu sầu. Đến khi lúc cha mẹ mất đi lại hết mình, bỏ ra khoản tiền lớn để

xem phong thủy, xây mồ mả cho khang trang, cúng đốt nhiều giấy tiền vàng bạc và lễ vật, sát sanh động vật để cúng bái, những thứ này không những đều là hành vi ngược đời vô dụng, mà còn tăng tội lỗi cho song thân đã mất. Khi cha mẹ còn sống không ban một giọt nước, khi chết đi đào oan vạ trùng suốt. **Cho nên để cho các chư quân thiên hạ suy nghĩ nghe!**

6.2 Hiếu thân báo ơn, tỵ phước chánh đạo

Lâm Thành Mỹ người Phúc Kiến, lúc còn nhỏ đã mồ côi cha, người mẹ của anh nhất định không chịu tái giá, tận tâm nuôi dưỡng anh ta lên người. Khi Thành Mỹ lớn lên nghĩ đến công ơn của cha mẹ khó báo đáp, nên đã khóc suốt ngày đêm. Có một ông thiền sư nói với anh ta: “Con hiếu thảo tưởng nhớ ơn thân, chỉ khóc thì không có lợi ích, nên phải tìm cách đền đáp mới có ích lợi, thời cổ xưa có câu: “Hành thiện với thân có ích, làm ác với thân có ưu phiền”. Nếu muốn báo đáp song thân, chỉ có kiêng sát sanh mà đi phóng sanh, quảng tích âm đức, mới chính là hiếu đạo báo đáp”. Thành Mỹ nghe được, cảm thấy rất có đạo lý, từ nay về sau, lập trí kiêng sát sanh mà phóng sanh, quảng tu các việc thiện để cứu thế thân. Sau này ông già được hưởng thọ đến 96 tuổi, con cháu đều học thành tài và có danh vọng.

Người cổ xưa thường xem ngày sinh nhật của mình gọi là ngày “ngày mẫu nan”, người mẹ đã mang thai 10 tháng, thân xác nặng nề đau đớn, trong lòng luôn lo âu cho thai nhi, ngày sanh đẻ biết bao đau đớn, càng sợ hãi và lo âu càng nhiều. Cho nên, ơn nghĩa mẹ to lớn. Kinh Phật có nói: “Những người còn từ mẫu là những người giàu có, từ mẫu đã mất là người nghèo nhất; từ mẫu còn sống ngày ngày trong sáng, từ mẫu đã mất như là mặt trời xuống núi”. Trong kinh Phật còn nói với chúng ta: “Kính trọng, hiếu thảo với cha mẹ như cúng Phật đều tội được phước đức giống nhau”.

Không ít người đã tiêu khoản tiền lớn lặn lội đến cả ngàn dặm cây số cầu phước, cầu lộc hoặc cầu đông, cầu tây để mong được số may phước đỏ. Lại không biết được, nhà nhà đều có một tượng Phật, đâu cần phải lao thân đi xa để cầu xin tại ngoại.

Người trong thời đại hiện nay, mỗi khi đến ngày sinh nhật thì đua nhau giết mổ gà vịt, có cá có thịt để đãi khách chúc mừng. Đây chính là phản lại chỉ định của thiên đạo về đền ơn báo đáp ơn nghĩa, làm như vậy không được tăng thêm phước lộc, ngược lại còn tiêu hủy phước báo và số mạng. Cho nên, ngày sinh nhật nên đi mua động vật phóng sanh hoặc truy tưởng lại công ơn nuôi dưỡng của cha mẹ hoặc đi bố thí người nghèo khổ, in tặng sách thiện hoặc niệm kinh niệm Phật hành thiện, mới là chính đạo làm phước cho thiên địa.

6.3 Gắng sức hiếu mẹ, con được tướng hiền

Thôi Hảo, từ nhỏ đã có tính bẩm sinh là hiếu thảo. Cha của anh ta qua đời rất sớm, người mẹ vì thương nhớ ưu sầu, khóc nhiều quá dẫn đến bị bệnh mắt. Thôi Hảo bán hết gia tài trong nhà, đi khắp nơi tìm bác sĩ đến chữa bệnh cho mẹ nhưng vẫn vô hiệu quả, đôi mắt bị mù. Từ đó, anh ta rất thành kính phụng dưỡng người mẹ, ba mươi năm như một ngày. Tất cả các thứ đồ dùng ăn mặc của mẹ, đều sắm theo thời tiết nóng lạnh, đời sống sinh hoạt của người mẹ rất thoải mái, không có thiếu thốn chút nào. Mỗi khi trời đẹp không khí trong lành, nhất định dìu dắt mẹ đi ra ngoài du ngoạn, để được hít hơi thở trong lành của thiên nhiên. Tuy đôi mắt của người mẹ bị mù, không được chiêm ngưỡng phong cảnh đẹp như tranh, ông Thôi miêu tả cảnh vật thiên nhiên như rồng bay phượng múa, kể cho người mẹ nghe rất hứng thú, mọi sự kiện tin tức phát sinh trong ngày, cùng bàn luận với mẹ trong tiếng cười vui nhộn, giải sầu cho tuổi già, quên đi đau khổ về đôi mắt mù, rất vui vẻ. Sau này, ông Thôi tuổi càng lớn dần, quan vị được tôn vinh, còn tự tay cùng với con cháu trồng những cây hoa quả trong vườn như đào, mận, hồng và các loại cây khác để bốn mùa đều có quả tươi ăn. Khi người mẹ qua đời, để báo đáp ơn nghĩa cho mẹ, đến dần cuối đời chuyển ăn chay trường. Do ông Thôi hành đức cao thượng, cho nên làm được chức quan lớn, con trai ông Nhược Phôi, cũng thành một đại tướng trong đời sau.

Trong tập “Cảm ứng ký sự” có nói: Hiếu thảo song thân, không nên lạnh nhạt với cha mẹ, không nên để cho cha mẹ già phải bận tâm lo âu, không nên để cho cha mẹ phải sợ hãi, không nên để cho cha mẹ phải buồn phiền, không nên để cho cha mẹ có tâm sự khó nói ra, không nên để cho cha mẹ có lòng hận thù. Nếu làm được hành vi hiếu thảo như vậy, thiên địa nhân quỷ đều tôn kính chúng ta. Làm phận con cái, dùng vật chất để cung dưỡng, tinh thần chăm lo để ổn định tâm trí người già, là việc hiếu thảo căn bản nhất; cố sức học tập, thiết thật kính nghiệp, để thành một người có ích cho xã hội, cho quốc gia, vì cha mẹ thăng quang, là một đại hiếu; dẫn đạo cha mẹ già học tập chính đạo Phật Pháp, khuyên đạo niệm câu thánh ngôn “Nam Mô A Di Đà Phật” để cầu đến tịnh thổ trong thế giới Tây Phương cực lạc, vĩnh viễn thoát khỏi đau khổ của sự luân chuyển, là một đại hiếu mỹ mãn nhất trên thế gian.

6.4 Hiếu đạo mẹ chồng, cả nhà hóa giải dịch bệnh

Thời Thanh Triều tháng ba năm Giáp Ngọ, huyện Võ Tiến tỉnh Giang Tô, cư dân của Thành Đông, con trai Ngụy Thành cưới cô Thị Tiền làm vợ. Có một lần, Thị Tiền về nhà thăm song thân, không bao lâu, xóm làng phía bên chồng phát sinh dịch

bệnh cấp tính, truyền nhiễm rất rộng, bệnh gây chết rất nhiều người, người nào cũng sợ bị truyền nhiễm, bà con thân thiết cũng không dám thăm hỏi, lo tháo chạy tránh dịch không kịp. Ngụy Thành không may cũng bị nhiễm dịch, sau này cả gia đình họ tám người, đều bị nhiễm hết dịch bệnh. Thị Tiền tại bên làng gái nghe tin ba mẹ chồng đều bị nhiễm dịch bệnh, nóng lòng muốn về nhà hỏi thăm bệnh tình, cha mẹ cô ta thương con, sợ con gái về nhà chồng sẽ bị nhiễm bệnh, nên khuyên con gái không nên về nhà chồng vào lúc này. Nhưng Thị Tiền thấu hiểu đại nghĩa, cô ta nói: “Chồng cưới vợ về là muốn để vợ mình phụ chăm lo cho cha mẹ chồng. Bây giờ cha mẹ chồng đang bệnh nguy kịch, nếu như tôi nhẫn tâm không về, như vậy đâu khác biệt với cầm thú!”. Cuối cùng không nghe sự phản đối của cha mẹ, không sợ sự truyền nhiễm của dịch bệnh, tự mình về nhà chồng. Khi Thị Tiền về đến nhà chồng, vợ chồng Ngụy Thành và cả tám người nhà đều kỳ tích đột nhiên khỏi bệnh. Những người trong nhà lúc ấy, đều cho rằng cả nhà Ngụy Thành được thoát khỏi sự chết chóc của dịch bệnh là do sự hiếu thảo của Thị Tiền, cảm động đã nhận được sự cảm ứng của thần linh.

Hiện giờ, trong xã hội có con cháu biết hiếu thảo với cha mẹ rất ít mà cầu có nàng dâu biết hiếu thảo với cha mẹ chồng còn khó thêm. Nguyên do của bệnh tật là do vi khuẩn cảm nhiễm, nhưng chức năng miễn dịch trong cơ thể con người bị hạ thấp cũng là một nguyên nhân quan trọng. Đại học Megigan của nước Mỹ đã tiến hành thử nghiệm theo dõi điều tra trong vòng 14 năm đối với 2700 người, phát hiện người thường xuyên hành thiện bản năng có hệ thống miễn dịch rất cường tráng. Đại học Hạ Phạt bên nước Mỹ nghiên cứu, đã từng để học sinh xem một bộ phim ký sự, nội dung nói về một phụ nữ người Mỹ cả đời đi đến nước Ấn Độ cứu trợ các người nghèo và người bệnh tật. Học sinh bị ký sự này làm cho cảm động, tiếp theo là nhà khoa học này đã lấy nước bọt của mỗi học sinh tiến hành thí nghiệm, phát hiện tiêu chuẩn của bạch cầu miễn dịch tăng cao nhiều hơn trước khi xem phim đạt kỷ lục. Cảm ứng này là do Thị Tiên có chính khí vĩ đại, dũng cảm, hiếu thảo, tăng cường sức đề kháng của cả gia đình, làm cho vi khuẩn dịch bệnh không có chỗ phát sinh nên được thoát chết. Những chuyện nhân quả thật sự là phù hợp nguyên lý của khoa học.

CHƯƠNG 7 : TÔN KÍNH THẦN MINH

7.1 Mắc thiên nhục thần, ác vận đeo thân

Tôi là người Sơn Đông, từ nhỏ đã rất thông minh, sinh ra nhìn rất khác khĩnh và khả ái. Tuy gia cảnh nghèo nàn nhưng có khí chất và cá tính khác so với những con nít xung quanh, thành tích học tập luôn đạt hạng nhất, tôi luôn là tiêu điểm của thầy giáo, bạn học và hàng xóm. Không ít những thầy bói toán tinh vi, xem tướng đều cùng có một đoán định, đời tôi sẽ giàu sang phú quý thuận phát.

Nhưng từ năm 1988 trở đi, không biết tại sao, vận mạng của tôi xuống cấp trầm trọng như là rớt xuống ngàn vạn dặm vực sâu thẳm. Tôi bắt đầu lâm bệnh, trí nhớ giảm dần, đầu tắt mặt tối, thân xác đau nhức cả người. Căn bệnh đột phát đã đi cùng tôi trải qua suốt 15 năm. Cho dù có lên đại học hay công tác tại đơn vị, đều rất gian nan và khó khăn, 15 năm nay, tôi tìm đủ mọi cách làm đủ thứ chuyện nhưng vẫn không thành, những việc có liên quan đến tương lai của tôi cho dù cố gắng hết mình vẫn vô hiệu quả, không thể thực hiện được. những năm gần đây, tôi cứ suy nghĩ mãi, nguyên do gì mà vận mạng của tôi lại tối tăm như thế?

Sau khi quy y Phật đường, do tiến triển tu trì, hơi có ít chuyển biến về các mặt nhưng vẫn không có chuyển biến về phần cơ bản, tôi bắt đầu tự an ủi, số phận của tôi chắc là do nhân quả kiếp trước của mình gây nên. Sau này đọc được Kinh Địa Tạng biết được Địa Tạng Bồ Tát có thần uy lớn, có thể tạo cho chúng sinh biết được nhân quả của kiếp trước để tiêu trừ nhân nghiệp. Nên bắt đầu tháng riêng năm 2003, tôi bắt đầu siêng năng niệm Kinh Địa Tạng và đã khóc trước mặt Địa Tạng Bồ Tát than vãn sự đời đau khổ của mình trong 15 năm nay, xin Bồ Tát để cho tôi được tỉnh ngộ.

Sau 20 ngày trong trí nhớ của tôi đột nhiên hiện lên một việc tôi đã làm 15 năm trước, hình như có cảm giác mình bạch được nhưng lại không dám xác định. Cho đến tháng 11 năm 2003, tôi vừa niệm xong 200 trang của Kinh Địa Tạng, trong ngày đó tôi gặp một tu sĩ đưa cho tôi cuốn sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu xem xong, tôi như tỉnh giấc mộng, bỗng nhiên hiểu rõ sự tình. Cuối cùng, tôi đã tìm ra nguyên do 15 năm nay tôi phải chịu dày vò trong sự đau khổ, gian khó của tôi không phải do ác nghiệp từ kiếp trước gây nên, chủ yếu là do, trong đời này tôi đã phạm vào bất tôn trọng với thần linh thiên địa mà gây ra.

Vào một buổi chiều tháng 8 của 15 năm trước, do tôi bị chuyện của gia đình gây sốc, không giải quyết được, chạy ra ngoại sân, chỉ thiên dậm chân thô tục dùng hết những loại thần chú câu từ tôi biết được để chửi bới thiên địa. Từ lúc ấy, không đến 100 ngày sau, tất cả thân xác tôi đau nhức hết, bắt đầu 15 năm vận xui của

mình. Tính từ ngày bắt đầu lâm bệnh đến tháng 11 năm 2003 vừa tròn 15 năm. Thời gian mười mấy giây chửi thiên mắng thần, đổi lại 15 năm vận xui tốt cùng. Thật là ghê sợ! Tôi chỉ có cúi đầu nhận tội, sám hối và quyết tâm quyên góp tiền in tặng truyền bá sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu, cung kính thần linh. Không ngờ khi những tâm niệm nảy lên trong lòng, nguyện chung thân thiện tâm, không đến thời gian 1 tuần, đơn vị nơi làm việc có văn bản ra, tôi được thăng chức. Kể từ khi tôi bắt đầu làm việc trong thời gian 8 năm mà không tưởng tượng ra. Kỳ lạ hơn, hai hôm trước lòng bàn tay của tôi phát ngứa, lúc đầu tôi tưởng bị muỗi trich gây ra, nhìn kĩ lại phát hiện chỉ tay đã đứt của mình 15 năm qua nay đã kết nối lại, thật là quá thần kỳ và linh nghiệm, không thể ngờ! Tôi không có hướng về Bồ Tát và Thần linh cầu xin việc gì, chỉ là quyết tâm sám hối và phát nguyện in tặng sách thiện và truyền bá sách Ngọc Lịch Bửu Phiêu, đúng là một cuốn sách không bình thường!

7.2 Tiến trình linh nghiệm của Thần Táo Quân

Sự kiện như trên là một ví dụ đích thân tôi cam nhận sự linh nghiệm trong nội dung của cuốn sách “ Ngọc Lịch Bửu Phiêu”. Còn chuyện dưới đây là tôi đối với “Chư Thánh Giáng Sinh” cảm ứng trong cuốn “ Ngọc Lịch Bửu Phiêu”.

Ngày cúng vía Thần Táo Quân là một trong năm ngày cúng vía trong văn hóa truyền thống của Trung Quốc, đến nay trong dân gian và người Hoa tại hải ngoại cũng thịnh hành. Tại quê cũ của tôi ở Sơn Đông, lưu truyền “ Tết nhỏ nhằm ngày hai mươi ba”. Mừng một tết là tết lớn, còn nhằm ngày 23 tháng chạp là một ngày Tết nhỏ, khi sáng sớm tỉnh dậy, giấc mộng của ngày hôm đó sẽ đại diện cho vận mạng của sang năm. Nhà nhà đều tự làm một loại đường rất ngọt, ten gọi là đường táo hoặc có tên là chè trôi nước để cúng Thần Táo Quân, để nhờ thần Táo Quân lên trên Ngọc Hoàng nói thêm những lời tốt đẹp cho nhà mình.

Một mùa đông năm 1994, tôi sắp thi tốt nghiệp đại học, đang lo chuyện định hướng sự nghiệp sau khi tốt nghiệp. Có một lần, tôi gặp một quan viên cao cấp ở Bắc Kinh, sau khi bàn luận, ông ta có ấn tượng rất tốt đối với tôi, cảm thấy tôi có nhiều mặt tốt và cũng biểu thị lòng mong muốn được vào làm việc tại cơ quan Nhà Nước. Tôi là con cái nhà nghèo, không có hoàn cảnh nào đẩy đưa, toàn do nhân duyên phước báo mới có được một kỳ duyên như vậy. Vào tháng 8 năm 1988, tôi đã từng chỉ lên trời chửi thiên mắng thần, không ngờ như thế mà công danh của mình bị “cô lập”, dù có cơ hội tốt nữa, cũng không làm ra hiệu quả gì, cuối cùng tôi cũng không thể tới thành Bắc Kinh. Sau này, ông ta sắp xếp cho tôi làm tại một thủ phủ tại xứ dân tộc thiểu số, được giữ quan chức tại một đơn vị có phước lợi rất tốt

mà người trong bản xứ mơ ước không được. Nhưng mà, do sự ác báo về ác khẩu của tôi chửi thiên mắng thần, tôi thường hay bị lãnh đạo của đơn vị cật thế gây áp lực và lật đổ, tiền thưởng bị ép xuống bậc thấp nhất, thường xuyên bị chỉ trích và gây khó khăn, bị áp lực về tinh thần một lần nữa cảm nhận được thần mình rất đáng phục; ai dám kháng lại trời, khinh bỉ thần linh thì sẽ phải hứng chịu đau khổ trên trần gian do sự “Kháng lại cõi trên” và tình hình như thế liên tục kéo dài đến bảy năm trời. Tất cả các sự việc xảy ra hiện lên trong giấc mộng của ngày 23 tháng chạp năm 1994 đã làm tôi thức giấc.

Trong giấc mộng, tôi leo lên một cái tháp rất cao, sắp lên đến tầng cao nhất, ở dưới đứng đầy người, toàn bộ nhìn với cặp mắt rất ngưu ngơ mọ. Lúc ấy, không biết ở đâu một người khổng lồ đi đến, cao khoảng hai mươi tầng lầu, nắm lấy tôi kéo xuống, vớt xuống nền, vớt tôi xuống một đồng mảnh chai, và lại còn biến thành một con sâu bọ bị gãy chân. Tôi sợ hãi tỉnh dậy, giấc mộng này để lại ấn tượng rất sâu sắc đối với tôi. Nhưng đến bây giờ tôi mới hiểu được, giấc mộng trong buổi sáng ngày 23 tháng Chạp năm 1994, không chỉ dự báo trước vận mạng của tôi trong sang năm mà còn nói ra vận mạng của tôi trong tháng tám năm sau này. Trong đó “leo lên tầng cao nhất” tức là tôi gặp được quý nhân sắp đi được tới Bắc Kinh, bị ném xuống đồng mảnh chai là dự báo tôi bị một số người ganh ghét, hành hại trong quá trình làm việc; biến thành con sâu bọ bị gãy chân, dự báo là tôi bị người khác gây sức ép và chà đạp đến không chỗ đứng, còn thân mang thì bệnh tật; người khổng lồ ấy là thiên thần ban phép để phá hoại việc tốt của tôi.

Từ đó, tôi bỏ thân ra thuyết pháp, khuyến cáo chúng sanh trên trần gian, cung kính Phật Bồ Tát và Thánh hiền Thần linh, kính ngưỡng “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, không để ý thân, khẩu tạo ra tội lỗi, hành thiện tích đức nhiều hơn, tự sẽ được phước mà xua tan tai họa. Các Phật tử không ỷ vào bản thân đi châm biếm cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, mà không biết các cao tăng đại thành đều tôn trọng với các thần linh hộ pháp, nếu như có các Phật môn đệ tử dám ỷ thế mà coi thường, khinh bỉ “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thậm chí tăng thêm chỉ trích, không chỉ dẫn tới sự ác báo cho đời nay, và lại còn phỉ báng đến sự phát tâm của Địa Tạng Vương Bồ Tát và dẫn độ Quan Thế Âm Bồ Tát.

7.3 Bản chất kính thần và đạo lý của quỷ thần.

Chúng ta biết trước mắt, nơi sinh tồn của nhân loại hiện thực chỉ có hai bậc trạng thái là: có thiên thì có địa, có mặt trời thì có mặt trăng, có bạch thiên thì có đêm tối, có đàn ông thì có đàn bà, có sống thì có chết, nếu có trần dương thì có âm phủ, có người sống thì có quỷ thần, có quan phủ trên trần gian thì có Diêm Vương

dưới địa phủ. Âm dương cân bằng với nhau mới có thể tạo ra vạn vật, đây là đạo lý của tự nhiên, cũng là nguyên tắc của thiên địa vạn vật cùng sinh tồn hài hòa với nhau.

Chuyện về Thần linh, tuy nhìn trên mặt thấy hơi mờ ảo vô thực nhưng từ xưa đến nay lịch sử và hiện tại có rất nhiều sự kiện chứng minh là có thật, có gương để tuân theo. Cái gọi là người thông minh trung thực là thần, kính thần chỉ vì tôn sùng tinh thần nhân cách của to tiên, để giáo dục cho con cháu đời sau, hiệu pháp khả thi, đây sẽ là món ăn tinh thần phong phú. Người cổ thời xưa có nhân cách cao thượng, vì đất nước, vì nhân dân cống hiến rất nhiều để dìu dắt hướng đi cho người đời sau. Sau khi mất, lập tượng xây đền để tưởng nhớ, có ý nghĩa giáo dục, đồng nghĩa với việc thời nay xây đền, nhà tưởng niệm, tượng đài ghi nhớ, chỉ cần hiểu rõ sự việc về luân hồi chuyển kiếp và ưu linh bất diệt thì sẽ hiểu được đạo lý khi kính thần sẽ cảm nhận được lẫn nhau.

Tại các nước phương Tây phát triển, đến 95 % người có tín ngưỡng tôn giáo, họ cũng công nhận những người anh hùng hoặc có danh tiếng lập tượng đài tại công viên, đền thờ để tưởng nhớ, chỉ Trung Quốc theo tập tục xưa nay thường hay xây miếu chùa sử dụng phương thức đốt nhang cúng bái. Cho nên, từ xưa đến nay việc thuyết giáo đạo thần vẫn tồn tại trên dân gian, lập tượng xây chùa tạo cho người có sự tôn kính, có tư tưởng cao thượng minh chứng, cộng thêm có các sự kiện phát sinh hiệu nghiệm tạo cho lòng người phải tuân theo phong tục chính, theo quảng bá giáo hóa, không phải chỉ vì cầu phước mà cung bái. Cũng không vì không đốt nhang cúng bái mà phạm tội. Chỉ cần toàn tâm tôn kính trong lòng thì chính là:

Tồn ác niệm tạo chuyện ác không sám hối cho dù có cúng có bái cũng vô dụng;

Tu thiện tâm chịu tích đức cần kính nghiêm,

Không cung, không phụng, nhất niệm thành ý vẫn linh nghiệm.

Người thời xưa nói : “Kính thần như Thần hiện!” Cho nên, không ít người đem thực phẩm, nhang đèn, giấy tiền đến chùa cúng để tỏ lòng thành tâm. Nhưng mà, dựa theo sách kinh mà nói, cách cúng bái thần Phật tốt nhất là theo họ học tập, lấy hành động cụ thể để thực hiện lý niệm của họ, học tập họ mang tinh thần từ bi và đã quên mình vì bá tánh chúng sinh tìm phước lành, học tập họ giác ngộ nhân sinh, cống hiến trí tuệ của nhân loại, học tập họ có các thứ mỹ đức chính chánh trung hiếu. Như vậy mới nhanh chóng có thể nhận được sự phù hộ của Thần Phật, tiến bước đề cao đạo đức Giác Ngộ của chính mình, trở thành một người cao thượng, một người thoát ly được sự hứng thú hạ cấp, một người có ích cho thế

nhân, mang tinh thần như có thần linh hiện, cảm nhận và đồng tâm, là một phương thức cầu phước tuyệt đối chính xác và hiệu nghiệm.

Người thời đại hiện giờ cho là thiện ác báo ứng không phải do tác dụng thần quỷ, chỉ là người ác gặp ác báo là do mình tự gây tự chịu, chứ không phải do sự trừng phạt của thần linh. Dựa theo lý luận của Phật Pháp mà nói, đây quả nhiên là một chân lý, tự gây tự chịu không làm trái với sự trừng phạt của Thần. Ví dụ, một người phạm tội bị bắt vào tù giam, nói về mặt bản chất quả nhiên là do hắn tự chịu, nhưng không hoàn toàn phủ nhận sự tố tụng của người bị hại hoặc tự phép lập án điều tra và sự phán quyết của tòa án. Không được phủ nhận việc bị trừng trị vậy là sai lệch hết ý nghĩa. Cho nên “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là một cuốn sách đi cùng với thiên và địa đồng tôn thủ quy tắc với nhau “Thiên điều địa luật”.

7.4 Cùng tồn cùng vinh, đoàn kết cứu thế

Trước mắt, một số phật tử của Phật giáo chỉ chấp nhận là có Phật Đà, không chấp nhận có thiên thần và thần tiên, trong sách kinh nói người tu trên thập thiện nghiệp sau khi chết sẽ thành thiên thần và thần tiên; mà còn một số Phật tử không biết được tinh thần tự giác, giác ngộ của Phật Bồ Tát, cảnh giới cao hơn thiên thần mà xem Phật với thiên thần cùng đẳng với nhau. Những cách Thần Phật bất phân Tiên Phật cho thấy, không chỉ gây cho Phật giáo bị xuống cấp mà còn gây cho xã hội bị phản cảm. Phật trong sách kinh nhiều lần nhắc đến thiên thần, Thần Tiên là không cùng tầng cấp với lục đạo thần minh, cao tăng Ấn Quang đại sư nhiều lần thuyết giải với người là phải biết kính nể đối với quỷ thần, thiên địa, thần tiên, Phật, Bồ Tát,... cho thấy một Phật tử chân chính của Phật giáo không bao giờ không kính nể đạo lý của thiên địa thần minh. Cho nên, giữa thiên và địa tự nhiên vô hình có quy tắc của pháp luật, làm sao mà ta không kính nể? Phật là nghĩa trên nhất trong cõi đời, ưu tương quy theo!

Ngoài ra, một số tín đồ hay thích khinh bỉ bôi bác, mà còn chửi bới nhục mạ các tôn giáo khác (đã phạm ác nham quả), không mấy chốc hay coi thường cho là “ngoại đạo”, thậm chí còn sai lầm để ngoại đạo cùng ngang hàng với tà đạo. Khi Thích Ca Mâu Ni lúc chưa thành Phật đã từng soạn học 96 loại ngoại đạo để giải thoát, sau này rot cuộc tỉnh ngộ được “Tâm ngoài vô pháp” mới chính giác thành Phật. Lúc người đang tu hành đạo Bồ Tát, đã từng nhiều lần sử dụng ngoại đạo của Bà Đa Môn, hình tượng của tiên nhân để độ hóa chúng sinh. Từ quảng nghĩa mà nói, không chỉ là tín đồ của Phật giáo hay các tôn giáo khác, không từ nội tâm hạ công phu mà tu hành được gọi là ngoại đạo. Tôn giáo chân chính thường hay chỉ

bảo người hành thiện tích đức, cứu thế giúp nhân, chỉ có khác biệt về phương pháp, thủ đoạn, nguyện lực và nhân duyên. Phật Đà đối xử với các nhân sĩ của các tôn giáo khác, tuyệt đối không bao giờ khuyên họ nên từ bỏ tôn giáo mà mình đang tín ngưỡng mà đến theo học Phật Pháp (trừ khi là tà giáo) mà là hành vi thể phạm, thuyết giảng chân lý, tuyên ngôn giáo hóa. Phật Pháp là dựa trên cơ sở về trả ơn hiếu thân, sau khi học Phật càng phải kính hiếu với cha mẹ hơn, ái mộ thêm Thượng Đế của mình và ngưỡng mộ thêm đạo sư, vậy mới là Phật Pháp. Cho nên Phật Pháp được tất cả các loài người tôn trọng, Phật Tổ được tôn vinh là “Thế Tôn”. Trong cuốn Tì Điềm Che La Bồ đề tập có nói: “Nếu nhân loài chà đạp ngoại đạo giáo, xa rời Tì Điềm Che La (tức là nhân duyên thành Phật)”.

Tôn sư sáng lập Phật giáo tịnh thổ tại Trung Quốc là Huệ Viễn pháp sư tại Đông Thổ Lô Sơn, ông đã từng cùng Tôn sư của Đạo giáo hiện thời là Tôn sư Lục Tịnh Tu, Nho giáo danh lưu Đào Khuyển Minh rất là thân thiết, hay thường lui tới, cùng bàn luận huyền lý, trong lịch sử lưu lại tô đẹp về “Hổ Khe Tam Tiểu”. Ông không chỉ giảng luận Phật lý, còn giảng dạy kinh điển của Nho giáo, đi sâu nghiên cứu tích yếu về gia đạo, suốt đời không ngừng nghiên cứu Nho đạo. Đường triều cao tăng, Thiền sư của Hoa Nghiêm Ngũ Tổ Quy Phong Tôn Mật trong cuốn Nguyên Nhân Luận có nói: “Khổng, Lão, Thích Ca đều là chư Thánh, tùy thời ứng vận, thuyết giáo thụ đồ, nội ngoại tương tư, cùng lợi quần sinh”. Ông cao tăng thời nay pháp sư Ấn Quang, pháp sư Đàm Thư đối với các tôn giáo chánh phái và các thần minh đều tôn kính bình đẳng, Mật Tôn Đại thành tựu Trần Kiến Dân thường tu cùng đạo Tin lành, đạo Thiên chúa, Đạo giáo, Nho giáo tại khắp nơi nước Mỹ. Hiện nay, ở Đài Loan, Hồng Kông, Mỹ, các đại tôn giáo thường tu tập tổ chức các hoạt động từ thiện để cùng nhau giao lưu, đạo Tin lành, đạo Thiên chúa giáo, Đạo giáo mời nhân sĩ của Phật giáo đến các nhà thờ, lễ đường hoặc cung quan để tụng “Kinh Địa Tạng”, “Kinh Kim Cang” và trình diễn các bài Phật nhạc, Phật tử Phật giáo cũng đọc các sách “Thánh Kinh”, “Mã Thái Phúc Âm”, “Đạo Đức Kinh”, “Thái Thượng Cảm Ứng Tập”,... giống như bà con thân thiết lui tới với nhau, thật hài hòa thiện hữu nhưng trong lúc tu hành thì vẫn đạo giáo nào tu đạo pháp đó. Từ đây cho thấy, hàng trăm năm nay, trong Phật giáo Thần Hộ Pháp Tứ đại danh sơn Cửu Hoa Sơn của đạo giáo đại danh có tiếng là “Ngọc Quy Hỏa Phủ Thiên Tướng” – Linh Quan Vương, tượng thần này có lập tại các nơi trong Cửu Hoa Sơn và Tì Viên Tự, Cam Độ Tự để cúng bái tôn kính.

Nhìn theo pháp giới để nói: Phật với chúng sinh là vô nhị vô biệt, tất cả chúng sinh (bao gồm thần, tiên, và các sinh linh) đều có Phật tính, tông sanh bình đẳng. Ít

nhất từ một sinh linh nhỏ bé như con kiến vẫn nhìn với cách bình đẳng, hướng chi đối xử với các tôn giáo và thần minh lấy thiện làm bản chất như vậy. Vì phước lộc của chúng sinh, giữa các giáo phái phải từ bỏ lịch sử thời trước, khoan dung rộng lượng, cùng thông cùng vinh, vậy mới là nhân gian chánh đạo, thiên địa chánh đồ.

7.5 Cung thần và cầu phước

Trước mắt, các nơi trên toàn đất nước có không ít các loại chùa miếu lớn nhỏ (không phải nói về chùa Phật Bồ Tát), có số miếu đến ngày viếng thần hay phô trương giết mổ súc sinh, dùng phương thức vừa thịt vừa cá để cúng phước. Vậy là trên cơ bản đã làm trái với đạo giáo, sai lệch ý nghĩa thiên đạo của Phật giáo.

“Thượng thiên có đức háo sanh” kinh điển có tiếng của Đạo giáo “Tập Thái Thượng Cảm Ứng”. Trong sách có văn khuyến cáo nhân loài không được “xạ phi” (chim) rước đuôi (thú), lấp ổ đào tổ, hại thai phá trứng, không được “giết rùa đánh rắn”, “xâm hại bọ sâu”; vả lại phải hiểu biết nói với loài người, nếu có thể “từ tâm với vật, không sát sanh, chắc được thiên đạo hộ thân, phước lộc tùy chi, thần linh vệ chi”.

Phật trong cuốn “Trung Bản Khởi Kinh” nói: “Sát sanh giỗ Tổ, không tậu được phước, thiên thần không ăn, kẻ sát có tội”. Tại sao thiên thần không ăn? Tại vì thiên thần trú tại cung điện trên cõi trời là xây bằng thất bảo, ăn toàn các mỹ vị ngọt ngào như cam lộ, làm gì mà phải ăn những thứ thịt của súc sinh vừa hôi tanh, dơ bẩn, xấu xí. Khi thiên thần không đến ăn thì sẽ không cầu được phước, kẻ sát sanh để làm giỗ cúng bái còn phải gánh thêm tội sát sanh, thật là tự gây phiền phức cho mình! Cho nên, sát sanh để cúng thần là một chuyện tà ngộ chánh, một hành vi vô công mà có tội.

Trong cuốn “An Sĩ Toàn Sách” có ghi lại một câu chuyện “thần sông thụ giới”: xứ mỏ cá sấu trong tỉnh Giang Tây, có con sông nước trôi mạnh rất nguy hiểm, có tên gọi “không gió ba thước sóng”. Bản xứ này có một miếu Long Vương, được xem là rất linh ứng, các thương gia vãng lai, nhất định sát sanh cúng bái, khi hàng hải mới được bình an, trường kì như vậy vì cúng bái không biết đã sát sanh biết bao súc sinh không thể tính nổi. Đến thời Minh Triều, có một vị pháp sư có đức giới rất cao siêu từ đâu đi ngang qua, trước một ngày ông đến, người quản lý của miếu Long Vương, mơ thấy thần Long Vương đến nói với ông “ngày mai sẽ có một vị đại hòa thượng đến đây, ông ta kiếp trước tu hành đã bái cùng một sư phụ xuất gia với tôi, ông tu hành không nguôi, kiếp này đã trở thành cao tăng, tôi chỉ sai lệch một bước, đã tọa lạc thành một thần ăn vật máu tanh (dùng sát sanh súc vật để làm cúng bái cho các thần), nghiệp tôi sát sanh tội rất nặng, tương lai nhất định phải vào

đại địa ngục chịu khổ báo. Ngày mai, nhờ ông thay tôi cầu xin pháp sư truyền tôi Phật giới, sau này các người lại vãng đến cúng bái tôi, nhất định không được dùng rượu thịt!”. Qua ngày hôm sau, ông chủ quán miếu đi dò xét, quả nhiên gặp được một pháp sư giống vậy nên đã nói rõ nguyên do cho ông ta nghe và mời ông ta đến miếu Long Vương để thuyết pháp giới. Từ nay về sau, sóng gió bên sông rất bình yên, người qua lại không cần phải sát sanh để dâng cúng. Cho nên, tức đã là thần nếu tham hưởng thức ăn có mùi tanh cũng phải chịu sát giới, cũng phải vào địa ngục chịu khổ báo.

Trên thế gian thật sự là có chuyện sát sinh để cúng bái thần quỷ cho việc cầu phước, chúng ta nên hiểu rõ, thần quỷ không phải thật sự tu hành để trở thành một thánh linh đại từ đại bi, cũng có lúc phạm qua lỗi lầm, vả lại thật sự có không ít tà ma ác quỷ yêu ma háo thịt máu tanh, hành động tác quái trên thế gian. Nếu do tham hưởng máu tanh mà lãnh sự cung phụng của máu thịt thì sẽ ban cho mình một phước mà mình không đáng có, giúp mình làm những chuyện không nên làm. Đây sẽ là một hành vi mua chuộc vừa phạm nghiệp tội sát sinh và nghiệp trộm cắp, sau này sẽ tự hứng chịu khổ báo; từ mình mà nói, ngoại trừ phải cùng gánh chịu nghiệp tội sát sanh còn phải chịu sự khổ báo do cưỡng cầu mà miễn, phải biết có trốn được một thời mà không trốn được vĩnh viễn, hưởng những phước báo mà mình không đáng được hưởng, ai biết được có khi nào do tà ma ác thần xoay chuyển cho mình hưởng trước những phước lộc mà mình đáng được, như vậy có gì để đáng vui mừng? Dựa trên cho biết, sát sanh cúng bái, đối với thần hoặc người, cả hai đều có hại. Cho nên “Kinh Pháp Cú” có nói: “Yếu nghiệp thấy phước, vì ác chưa đến, khi ác đến mùi, tự chịu tội hình” Như vậy, chúng ta cầu phước phải sử dụng phương pháp thanh tịnh từ bi như phóng sinh, ăn chay, tụng kinh, kính hiếu trưởng bối, cứu trợ người già neo đơn và người có hoàn cảnh khốn khổ, hỗ trợ trẻ em nghèo thất học, niệm Phật, cúng tăng, cúng dưỡng Phật Tam Bảo, tuyên dương sự việc nhân quả báo của thiện ác. Trợ giúp tiền in sách thiện truyền bá nhân loại mới chính là phương thức chánh đạo để cầu phước. Nếu như cúng Phật có thể dùng hoa quả, thực phẩm chay rất tốt. Chỉ cần thành tâm đều được cảm thông.

7.6 Niệm hồng danh Địa Tạng Vương Bồ Tát tránh được tai nạn

Cô Vương Tú Phân 18 tuổi, từ nông thôn lên thành thị làm việc, đêm tối hay thường bị ác mộng thức giấc, gay cho tinh thần bị rối loạn. Cô nghe nói niệm bảy chữ hồng danh “Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát” có thể ngủ yên lành, vả lại còn có thể tăng thêm phước vận, tiêu họa trừ hung. Nên mỗi ngày sử dụng 20 phút thời

gian niệm 1000 lần. Đêm hôm đó quả nhiên ngủ rất yên lành, từ đó ác mộng ngày càng giảm mất.

Vào một đêm tối, cô mơ thấy một đám ác đồ rất hung dữ, bắt cô và một số chị em chơi thân với nhau, nói là đưa họ đi làm gái điếm. Cô rất sợ hãi, lúc hoảng hốt thì niệm câu hồng danh “Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát”, mới niệm có mấy câu thì thấy có ông hòa thượng tay cầm gậy sắt đi đến, chỉ vào cô ta và nói với các ác đồ: “Cô ta là người của tôi, các người không được bắt cô ta!”, nói xong thì đuổi hết bọn ác đồ đi và đưa cô về. Khi thức giấc cô cảm thấy giấc mơ này rất kì lạ.

Hai tháng sau, mấy cô bạn dưới thôn quê lên rủ cô cùng đi Phúc Kiến làm việc, mỗi tháng lương bổng hơn hai ngàn đồng, còn trả trước phí an cư một ngàn đồng, cô nghe xong động lòng đang chuẩn bị đi. Không ngờ qua ngày hôm sau bụng đau rất dữ dội, tiêu chảy không cầm nên không thể đi chung, đành bỏ lỡ cơ hội này. Nửa năm sau, ở dưới quê truyền đến thông tin, mấy cô bạn kia đã bị xã hội đen “đại ca” dụ dỗ lừa sang Phúc Kiến, tiếp tục bán đi Đài Loan làm gái điếm. Lúc này cô mới nghĩ lại giấc mộng kì lạ ấy, nên càng tín ngưỡng hơn sức lực thần uy của Địa Tạng Vương Bồ Tát.

“Kinh nguyện công đức của Địa Tạng Vương Bồ Tát” có nói: “ Mỗi ngày niệm hồng danh “Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát” 1000 lần, kiên trì 3 năm, Địa Tạng Vương Bồ Tát sẽ cử thần Thổ Địa và thần Phúc Đức đến phù hộ cô, để cho mình không bị mang họa vào thân, sinh hoạt rất là ổn định, ăn mặc đầy đủ, tăng dần phước tài”.

7.7 Quan Thánh chiến thắng ôn thần

Thời Dân quốc, các thành thị làng quê nước ta đều có tổ chức bang phái, lúc thời Thanh Triều còn gọi là Hội đồng hương, thời dân quốc gọi là Hội quán, người An Trưng có An Trưng hội quán, người Hồ Nam có Hồ Nam hội quán... chủ yếu là phòng hộ không để cho người địa phương và người xứ lạ ăn hiếp, khi có xảy ra sự cố thì hội quán sẽ đứng ra can thiệp. Năm 1946, năm thứ 2 của năm kháng chiến thắng lợi, ông Tôn Vịnh Trấn trưởng làng của hội quán người An Trưng đến mời cậu tôi là Huỳnh Hạc Ban vẽ cho họ một bức tranh lớn hình tượng Quan Công, cậu tôi là họa sĩ nổi tiếng tại Viễn Nam, có khiếu tạo hình lập thể nhân vật. Sau khi hai bên bàn bạc ổn thỏa việc tranh vẽ và tiền công. Năm ngày sau thì hoàn thành, người hội quán xem rồi khen tranh thật trang nghiêm và mở tiệc chiêu đãi tạ lễ. Trong lúc dự tiệc, cậu tôi hơi hiếu kì, trong địa phương có rất nhiều hội quán không thấy có tín ngưỡng Quan Công, chỉ có hội quán của An Trưng chịu bỏ ra giá cao để vẽ tranh thần tượng Quan Công, nhất định phải có nguyên do. Cho nên hỏi thăm, ông trưởng

lão hội quán trả lời: “Quan Công đã từng cứu bá tánh của toàn huyện chúng ta, nên đã kể ra câu chuyện như sau:

Thời cuối Thanh Triều, Hồng Tú Toàn, Dương Tú Thanh khích chiến với binh lính nhà Thanh tại An Trưng không bao lâu, Viễn Nam các huyện phát dịch bệnh (bệnh truyền nhiễm), chỉ độc nhất huyện Kinh không có bá tánh nào bị bệnh, nguyên nhân là do Quan Công hiện thánh đuổi khỏi ôn thần.

Trưởng lão hội quán nói: cửa phía Nam của huyện chúng ta có thiết lập một cái miếu để cung phụng thánh Quan Công, trong miếu có một ông chuyên quản lý chăm sóc nhang đèn trong miếu (gọi là ông chay), trước dịch bệnh bùng phát 1 tháng, có một đêm thánh Quan Công báo mộng cho ông chay và 2 người trong làng lân cận và nói: “Ôn thần sắp giá lâm huyện này, vì để tránh sinh linh phải chịu tai họa, đêm mai ông phải đến miếu tôi gõ chuông, để trợ giúp thần uy, trục xuất ôn thần, có thể tránh khỏi nạn kiếp”. Sáng ngày hôm sau, hai ông trong làng không hẹn mà đi đến miếu thông báo cho ông chay nghe, mới biết là 3 người cùng mơ một giấc mơ. 11h đêm hôm đó, ba người đột nhiên nghe thấy trên trời cao có tiếng ngựa chạy và tiếng đánh kiếm thì lập tức gõ chuông, trong đêm khuya tiếng đánh kiếm càng quyết liệt, chỉ thấy các thần tượng trong miếu tiết mồ hôi ra như mưa, ông chay không ngừng dùng khăn lau, ra lệnh hai ông trong làng mạnh tay gõ chuông, khoảng 1 giờ đồng hồ sau, tiếng kim mã dần biến mất, đêm khuya trở lại im lặng, ba người quỳ xuống tạ ơn thần, những người trong làng bị đánh thức giấc đã bu quanh dò hỏi nguyên do. Sau chuyện này không bao lâu, toàn huyện phát ra dịch bệnh, trong 10 người chỉ còn giữ lại 3 người, độc nhất huyện Kinh không có bùng phát dịch bệnh, sau này người trong làng lập bia khắc lên sự tích Quan Công đuổi ôn thần lưu truyền trong miếu. Từ đó, người nào cũng biết đến, đều tín ngưỡng linh nghiệm của Quan Thánh.

7.8 Những quả báo khi hủy hoại tượng thần và tham tiền từ thiện

Thị trấn Bắc Hải tại Quảng Tây có một ngôi miếu cổ, có tên gọi là “Phổ Độ Chấn Cung”. Vào năm 1988, ông Chu người quản lý của miếu này có mượn một người nông dân đến để khiêng một tượng thần khắc bằng gỗ, do tượng quá lớn không tiện di dời, phải sử dụng cưa từ chỗ lưng ra thành hai khúc, sau đó chuyển đi. Cách chuyện xảy ra 10 năm sau, năm 1998, ông Chu bị một chiếc xe mô tô phóng nhanh đụng vào bị thương nặng, làm gãy nhiều ống xương và gãy lưng, những chỗ bị gãy y như vị trí lúc cưa tượng thần. Sau đó, ông Chu phải điều trị một thời gian mới xuất viện. Tiếp đó, người nông dân nọ cũng phải chịu quả báo, trong

lúc ông vớt bánh ú, bánh ú trong nồi kẹt lại một tấm lá khi kéo lên đã vấy nước sôi lên mặt, gây cho nửa mặt ông ta bị phỏng rất nặng, còn bị phá tướng lên mặt.

Từ xưa đến nay, việc phá hủy tượng thần Phúc Đức Chánh Thần đều gặp phải chuyện không tốt lành. Theo chúng tôi điều tra, thời kỳ đại cách mạng văn hóa, những người tham gia hủy chùa chiền và phá hoại tượng Phật không có người nào có quả báo tốt lành, đây là một sự thật. Chỉ cần chúng ta thâm nhập, điều tra phỏng vấn, làm một người có tâm, nhất định sẽ chứng thực nhân quả báo có thật không hư và không nơi nào không tồn tại.

Nguyên “Phổ Độ Chấn Cung” có ông quản lý thường hay ăn cắp tiền của các thiện nam tín nữ đến cúng dường, đem về nhà riêng tiêu xài cho riêng mình, quả báo của ông ta là hai đứa con gái của ông, một thì nghiện ngập ma túy, một thì bán dâm.

Những người đi đến miếu chùa cúng dường thường là những người gặp nạn hoặc có nguyện, có tin hướng đến phước đức của thần linh mà quyên góp tiền cúng dường, cúng dường để tai qua nạn khỏi và tậu phước lộc, khoản tiền này đáng lẽ chỉ có thể sử dụng cho việc xây miếu chùa và tu hành hoặc chỉnh trang tượng Thần Phật, hoặc in tặng kinh văn, hoặc cứu trợ người nghèo đơn chiếc và các chuyện công ích từ thiện, làm như thế mới có thể tạo cho người quyên góp tiền đạt được nguyện vọng và được chứng thật nếu không thì sẽ gặp ác báo. Khi mình lấy cắp tiền cúng dường cho thần linh để lập công đức, nhất định phải thay thế người ta tiêu tai ban phước, quỷ thần sẽ đưa phước đức của mình âm thầm chuyển hồi hoàn thường cho người quyên góp tiền cúng dường, nên mình sẽ bị bạc phước, vận xấu nghèo khổ vô tận; nếu như phước đức, tinh khí của mình không đủ để bù đắp cho công đức của người quyên góp tiền thì thân tâm sẽ bị suy nhược lâm bệnh. Ngoài ra, còn vi phạm điều nghiêm cấm là trộm cắp tiền thập phương, sau khi chết sẽ bị đẩy xuống địa ngục vô tận chịu cực khổ. Tham ô tiền công đức cúng dường của chùa miếu, thực sự là một điều không hợp lý, nếu có những người như vậy, mau đến sám hối cải thiện, nhất là những người quản lý trong chùa và những người xuất gia phải đặc biệt cẩn thận. Người muốn làm công đức quyên góp tiền cúng dường cũng không nên quá hồ đồ, nên chọn đúng điểm thật cần để ban phát công đức cho thiên hạ, giải quyết được những vấn đề thiết thực. Nếu không sẽ hại người, hại ta vô ích.

7.9 Tịnh Không Pháp sư luận cung dưỡng

Phật môn thường nói: “Một hột gạo của thí chủ lớn như Tuy Nhĩ Sơn, kim sanh bất đạo, bi mao tai giác hoàn.” Cho nên, tiền cúng dường làm sao có thể đem

đi hưởng thụ. Nếu như người cúng dường mang lòng làm công quả thì nên tiếp nhận, tiếp nhận xong thì phải chuyển làm cung dưỡng. Ấn Quang Pháp sư đều đưa tiền tài cúng dường của tín đồ sử dụng vào việc in sách kinh và cứu trợ từ thiện, đưa phước nguyện của thí chủ chuyển thành hiện thực. Như là xây chùa lập miếu, người trong chùa phải thật sự tịnh tâm tu hành thì cúng dường của thí chủ mới có công đức.

Có một số pháp sư do được tín đồ khen ngợi, cung dưỡng mà sa đọa, sau này phải chịu quả báo, những tín đồ này cũng phải chịu một phần trách nhiệm. Hiện giờ, một số tín đồ cúng dường cả nhà cửa, thứ gì tốt đều đem đi cung dưỡng cho pháp sư, đời sống của pháp sư quá sung sướng, thế giới Tây Phương cực lạc cũng không muốn đi nữa - nơi đây cũng tốt vậy! Tại sao còn phải cực nhọc vậy chi? Thành Phật đạo, tâm độ đạo sanh chết cũng không còn, thật là tai họa lớn! Pháp sư xuất gia thì đâu còn gia đình, tặng cho họ một ngôi nhà, tức là kêu họ nhập gia, họ có quyền sở hữu, lại có tài sản, tiêu rồi! Họ lại trở lại như xưa! Vậy do ai hại họ như thế? Tín đồ hại chết pháp sư. Những người như vậy không hiểu được là mỗi ngày đang phá hoại Phật pháp, tổn hại Tam bảo, còn tưởng mình làm được nhiều việc công đức, nhiều việc tốt lành. Đến cuối đời xuống địa ngục gặp Diêm Vương, còn phân biệt không được sự tình thật hư ra sao, lúc ấy phải làm gì đây?

Phật Tổ năm xưa cùng với đệ tử nhật trung nhất thực. Thụ hạ nhất túc qua những cuộc sống cực khổ. Người tu hành trẻ tuổi thì phải chịu tu luyện gian khổ, chỉ có “dị khổ vì sư” mới thật sự sanh ra tâm đạo chính chánh, có tấm lòng kiên cố siêu niệm vượt thế gian này. Tự mình không chịu được cực khổ, nhìn thấy người khác chịu cực thì phát lòng tôn kính, không nên kéo họ đi lùi. Phật Tổ chỉ bảo chúng ta cung dưỡng cho pháp sư ẩm thực, quần áo, thuốc thang (lúc bệnh), vật dụng sinh hoạt cơ bản thì đủ rồi, nếu như pháp sư thật sự hứng thú muốn lo việc lợi ích cho chúng sanh thì nên lo theo tùy hỷ, ưa thích bố thí.

Đối với người mà bách gió thổi bất động, đáng để cho mình ra sức khen ngợi và cung dưỡng. Những người này mình khen ngợi họ, họ không sanh lòng vui sướng; vu khống họ, họ không nổi tâm âu sầu, tâm trạng họ vĩnh viễn bảo tồn yên tịnh, những người như thế mới thật sự đáng khen ngợi. Vì sao? Khen ngợi cung dưỡng không hại được họ, cho nên phải trợ giúp tuyên dương họ, tạo cho càng nhiều người biết đến, thì họ sẽ càng đắc độ chúng sanh càng nhiều.

CHƯƠNG 8: THIỆN ÁC CÓ QUẢ BÁO

8.1 Phụ thân của Mai Lan Phương

Người có danh tiếng trong nghề diễn kịch nghệ thuật là phụ thân của Mai Lan Phương. Lúc thời niên thiếu, ông học kéo đàn, học xong thường đến hoàng cung biểu diễn. Sau mấy năm, ông đã tiết kiệm được năm ngàn mấy bạc tiền đồng, gia đình hối thúc ông ta về quê thành hôn. Một ngày nọ, ngồi xe ngựa về quê, khi đi ngang qua Nam Kinh, ông thấy rất nhiều túp lều đều là những người tị nạn cư trú. Vì năm hạn hán, dân đói khát tràn ngập đến. Nhìn thấy cảnh đói khổ, lòng ông rất thương xót. Lòng từ bi nổi dậy, ông nghĩ trong lòng, mình có 3 ngàn lượng, nếu như bố thí 3 ngàn lượng cứu trợ cho người nghèo đói, còn lại 2 ngàn lượng cũng đủ để kết hôn. Nên ông đem ba ngàn lượng cứu trợ cho người nghèo đói nhưng vì dân nghèo đói quá nhiều, không đủ phân phát, ba ngàn lượng xài hết mà còn quá nhiều dân cầu cứu, lòng Mai quân thật không đành lòng, nên bỏ luôn hai ngàn lượng còn lại, đồng tiền xương máu của mình tích lũy mấy năm qua hoàn toàn tiêu sạch trong một ngày. Trong lòng rất an lòng, nhưng lần này về quê lấy vợ thì không thành rồi. Nghĩ trong lòng, mấy năm sau mình thành hôn cũng được nên quay lại Bắc Kinh. Các đồng nghiệp hỏi ông ta sao lại quay về mau vậy. Ông Mai Quân kể lại chuyện bố thí cứu nạn, rất nhiều người đều nói ông ta ngu dại. Mai Quân lại làm việc thêm ba năm mới quay về quê lấy vợ. Tại vì có một chuyện đại công trên trần dương nên trời ban cho ông ta con cái quý. Con ông Mai Lan Phương lừng danh trên toàn thế giới, giàu sang cao quý. Tuy không phải là hạng cao sang quý tộc nhưng đời sống sinh hoạt của ông thật là đầy đủ, sung túc, tôn vinh cho tổ tiên, lưu danh cho thế hệ sau, ông và con ông đều là đại sư có tiếng trong làng nghệ thuật. Thật ra, ông trời đã ban cho ông một quả báo phước lành cũng không nhẹ.

8.2 Những quả báo khi Tào Thiết Âu cưỡng hại diên cuồng

Sở dĩ, Tào Thiết Âu có tiếng, không phải chỉ vì bà ta là vợ Khang Sanh mà là do bà ta với Khang Sanh đều cùng là sát thủ có tiếng của Trung Quốc thời bấy giờ, đều sát hại diên cuồng. Trên một số việc, bà ta còn hiểm độc gian tà hơn Khang Sanh. Tào Thiết Âu lúc còn sống đã từng bị một chứng bệnh đặc biệt.

Sau khi Khang Sanh mất, Tào Thiết Âu từ Bắc Kinh dọn đến Mộc Dịch Tỳ lâu số 22. Nhà lâu này chuyên xây cho các cán bộ cấp Bộ trưởng ở, Vương Quang Mỹ và rất nhiều cán bộ cao tuổi đều sống qua tại đây, bị Khang Sanh và Tào Thiết Âu cưỡng hại.

Sau khi Tào Thiết Âu chuyển về nhà lâu này ở, thường có cảm giác như đang sống trong ngục tù sự chửi bới của dân chúng, gây cho bà ta sợ hãi, lo âu, đau khổ, căng thẳng và bất an. Bà ta sợ tiếng gõ cửa, sợ tiếng ồn, càng sợ người hơn. Đặc biệt là sợ những người già đã từng bị bà ta cưỡng hại, bà ta thường hay nằm ác mộng suốt ngày và đêm, mơ thấy rất nhiều người kỳ quái hung dữ muốn giết hại bà, rượt đuổi bà. Thậm chí, sau này ban ngày cũng nhìn thấy ưu hồn đến đòi mạng sống của bà ta. Cho nên, bà ta rất hoang mang. Vào một buổi tối, cháu gái của bà ta vừa bước vô nhà, bà ta tức thì quỳ xuống trước mặt cháu gái khóc òa lên: “Hiện giờ, có người muốn đến trả thù ta, muốn hãm hại ta, mau cứu ta với, nếu không ta sẽ không sống nổi!”

Cô cháu gái không cảm thấy kinh ngạc vì những năm gần đây, Tào Thiết Âu như điên điên khùng khùng, nói năng lung tung, nói những câu nói, làm những chuyện bậy bạ và đã là chuyện thường ngày, vả lại càng ngày càng nghiêm trọng... Năm 1991, bà ta kết thúc cuộc đời của mình trong sự hoang mang, sợ hãi.

Đây chính là một Tào Thiết Âu bệnh hoạn lúc cuối đời. Tức là lúc sau khi mất hết quyền thế, Tào Thiết Âu trải qua quãng thời gian cuối đời trong tình thế bị ngàn phu chỉ trích, vạn nhân chửi bới.

Phương pháp trừng trị người của Tào Thiết Âu và Khang Sanh là văn chương của ai có nghĩa vu khống, giả mạo sự thật sẽ bị xử lý theo tội hình.

8.3 Người hung dữ biến thành heo để trả nợ trần gian

Một tỉnh nọ tại Dư Thiệu, Triết Giang, có một ông đồ tể họ Tôn, vào các ngày lễ Tết thường có người mời ông đi mổ heo. Khi ông quy y Phật giáo, biết được nghiệp sát sanh là tội nặng thì không còn giết mổ heo thay người. Đến cuối năm, người bà con nhất quyết phải nhờ ông ta mổ cho bằng được. Chỉ vì nể về mặt tình cảm khó xử, ông ta lại phải giết mổ thêm hai con heo. Qua tháng ba năm sau, vào một đêm, ông Tôn đại tiện sau nhà, thấy từ xa có một đám người đi tới. Có bảy người nam, tám người nữ toàn bị trói lại như là đang bị áp giải. Ngoài ra, còn có một số người tay cầm súng. Chạy gần, ông Tôn thấy trong đó có một người ông ta quen biết là ông ác bá ở cách làng mười dặm. Người này cấu kết với thổ phỉ, ăn hiếp hãm tài, không việc ác nào mà không làm. Ông Tôn nghĩ thầm, ông ta có thể đã bị quan lính bắt giữ, không sao lại bị trói. Từ từ đi về đến nhà, chỉ nghe đám người đó cứ đi theo hướng nhà kế bên bán tạp hóa. Cách tường lắng nghe, chỉ cảm thấy tiếng người náo loạn, đèn nhà sáng trưng, nghe một hồi sau đó mới yên tĩnh lại. Ông Tôn thức dậy lúc canh năm trời chưa sáng, đi ra ngoài tiệm tạp hóa, chờ gần nửa ngày mới thấy cửa tiệm mở ra. Ông Tôn hỏi, hôm qua nhà ông có chuyện gì mà sao

nhiều phạm nhân đến nhà ông vậy. Chủ nhà này nói hôm qua chẳng có người nào đến nhà tôi cả nhưng con heo nhà tôi đẻ được mười mấy con heo con. Ông Tôn nói: “Tôi còn nhìn thấy ông ác bá nợ cũng bị trói trong đó mà.” Ông chủ kia nói: “Chắc ông đã gặp ma rồi. Ông ác bá đó tháng trước đã bị bắn chết rồi.” Ông Tôn quá sợ hãi, ông đi đến chuồng heo, thấy có 7 con heo đực, 8 con heo cái, phù hợp với số lượng người mà hôm qua ông thấy. Ông Tôn sợ quá, chạy đến Phật đường sám hối, xin thẻ thanh khẩu tậu chay. Sau này mới biết, ông ác bá nợ lúc còn sống thường hay đến tiệm tạp hóa kia đòi nợ tiền mãi lộ nên sau khi chết phải đầu thai nhà đó để trả nợ.

8.4 Huệ đức thắng hơn phước đức

Lúc năm Thuận Trị thời nhà Thanh, tại huyện Thuận Nghĩa, Bắc Kinh có một đại gia đình họ Cung, nhà có ruộng đất cả trăm mẫu, lừa ngựa cả đàn. Lúc trung niên, họ sanh được một cậu con trai, đặt tên cúng cơm là Khánh Hữu. Trong lúc này, ông Lý làm quản gia quản lý việc tá điền cho nhà họ Cung cũng sanh được một thằng con trai, đặt tên là Lý Phúc. Đợi Cung Khánh được 7 tuổi, Cung đại gia mời một gia sư đến dạy học cho con trai. Lý quản gia thấy con trai của Cung đại gia được học sách, nên cầu xin ông Cung đại gia cho con mình học cùng với Cung Khánh, được Cung đại gia đồng ý. Tháng ngày qua mau, lúc Lý Phúc đến 14 tuổi thì cùng Cung Khánh tá túc tại học viện, tức ngày thì học chung, đêm thì ngủ chung. Có một đêm, Lý Phúc đang ngủ ngon, mơ thấy trên trời mở một cổng lớn, từ trên trời hạ xuống hai ông thần, hạ đứng trong học viện, có một ông thần chỉ ngón tay đến Cung Khánh Hữu, còn ông thần kia nói: “Anh ta ra sao?” Ông thần kia nói: “Anh ta là người toàn phước, năm 17 tuổi đậu tú tài, 19 tuổi đậu cử nhân, tương lai sẽ thăng quan đến cấp nhị phẩm, suốt đời hưởng vinh hoa phú quý.” Ông thần nọ lại chỉ vào Lý Phúc, hỏi ông thần kia: “Còn anh kia?” Ông thần kia nói: “Người này thuộc mạng khổ vô công danh, vô phận nghèo suốt đời.” Nói xong, hai ông thần bay về trời. Sau khi hai ông thần đi vào cửa trời, cửa trời đóng lại như trước. Lý Phúc tỉnh dậy, cảm thấy kỳ lạ liền kể hết chuyện trong mơ cho cha mẹ và những người khác nghe.

Đợi đến khi Khánh Hữu năm 17 tuổi, quả nhiên thi đậu tú tài, lúc này Lý Phúc không còn học nữa. Nhà có ruộng đất, Lý Phúc tuy canh tác nhưng luôn để ý đến hành vi của Khánh Hữu, anh ta thấy Khánh Hữu có tính độc đoán, luôn làm chuyện ác, tàn nhẫn bạo hành, không thức nào tốt. Sau khi Khánh Hữu thi đậu tú tài và tiếp tục thăng tiến, đúng là thăng chức đến làm đại quan nhị phẩm. Nhưng Khánh Hữu làm quan thì tham nhũng, tàn độc với bá tánh, đánh người trung lương. Hành vi của Khánh Hữu, trong lòng của Lý Phúc xem đó là tội ác, cảm thấy Khánh Hữu sau này

phải chịu quả báo. Ai ngờ, Khánh Hữu sống thọ đến năm 71 tuổi vẫn nhân tài song vượng, con cháu đầy nhà. Không chỉ có vậy, Khánh Hữu còn có thể biết được mình lúc nào chết, lúc ông chưa chết, ông nói với con trai làm sao lo hậu sự cho ông. Nhưng hành vi của Lý Phúc lại khác biệt hoàn toàn so với Khánh Hữu, Lý Phúc sống rất cẩn kiệm, đối xử với người dân rất kỹ lưỡng, hướng thiện mà đi, không làm chuyện độc ác. Đối với loại người ác độc như Khánh Hữu lại được hưởng phước trọn đời, còn biết trước ngày mình mất. Trong lòng ông ta cảm thấy bất bình, cảm thấy dưới âm phủ cũng có chuyện mua chuộc hối lộ, quyết tâm cùng Khánh Hữu đến Diêm Phủ hỏi cho ra lẽ. Nên ông nói với con trai của ông là sẽ chết vào ngày tháng đó, chuẩn bị lo cho hậu sự của ông. Ông Lý Phúc muốn đi cùng Khánh Hữu đến âm phủ xem như thế nào, nhất thiết phải xem rõ ràng cho bằng được. Lý Phúc nói với con trai là mình chết vào lúc nào, không phải vì ông ta tự biết ngày giờ chết mà là ông ta mua sẵn một gói thuốc độc. Nếu như Khánh Hữu thật sự chết vào ngày ông ta nói thì ông sẽ uống thuốc độc để chết theo Khánh Hữu đi xuống âm phủ gặp Diêm Vương. Không ngờ, Khánh Hữu đến ngày đó thật sự chết đi, ông Lý Phúc cũng uống thuốc độc chết theo để đi xuống âm phủ mới kịp nhìn thấy Diêm Vương đi ra đón Khánh Hữu. Diêm Vương xử lý xong công việc của Khánh Hữu mới ra gặp Lý Phúc, nói: “Sao ngươi cũng đến vậy?” Lý Phúc trả lời: “Tôi vì Khánh Hữu mà đi xuống đây. Trên trần gian, người người sợ quyền thế, kính chủ tài, tại sao Diêm Vương dưới âm phủ cũng phải sợ quyền thế và chủ tài sao? Tôi nghĩ ông Khánh Hữu sống trên trần gian, tàn nhẫn độc ác, làm việc ác vạn lần, ông ta lúc trên trần gian không phải chịu ác báo, đến âm phủ, chắc phải chịu hình phạt, không ngờ trần gian với âm phủ cũng như nhau.”

Diêm Vương nói: “Ông ráng chờ một lát thì sẽ hiểu.” Diêm Vương ra lệnh cho phán quan mở ra cuốn sổ sanh tử thiện ác để xem, trên tên của Cung Khánh Hữu có một hàng chữ. Diêm Vương nói: “Vì kiếp trước Khánh Hữu làm rất nhiều việc thiện to lớn, kiếp này tuy làm ác, đã tiêu hao không ít công thiện của kiếp trước nhưng vẫn còn dư rất nhiều việc thiện to lớn, chuyển đến kiếp sau vẫn được hưởng phước, nhưng không có lớn như kiếp trước rồi. Với những chuyện ác mà ông ta đã làm, vẫn chưa đến thời kỳ thuần thực, Lý Phúc nhà ngươi vì kiếp trước không có làm việc thiện nên kiếp này phải chịu khổ. Nhưng vì do ông giác ngộ, một lòng làm việc tốt, cho nên ông sống trên đời tuy không hưởng phước nhưng ăn mặc không thiếu thốn gì, khi ông chuyển kiếp sau, ông sẽ hưởng phước thật là lớn.” Lý Phúc cầu xin Diêm Vương lúc chuyển kiếp đừng cho ông ta uống nước mê hồn, để kiếp

sau có thể xem được kết quả hành vi của Khánh Hữu. Diêm Vương đồng ý lời cầu xin của Lý Phúc.

Lý Phúc lại đi theo Khánh Hữu đi chuyển kiếp luân hồi. Vì ông ta chưa uống nước mê hồn, biết hết sự việc, biết được Khánh Hữu lại đầu thai đến một gia đình phú quý. Ông thì đầu thai đến một gia đình trung bình, vẫn tu hành giữ thiện. Khánh Hữu sau này trưởng thành, làm quan huyện trưởng, vẫn tàn ác với bá tánh, hoàn toàn không có một chút buồn tủi, dựa vào quyền thế tham nh ng, vu lương thành cướp. Vì ép buộc khẩu cung, đã móc đi hai con mắt của người ta; vì một vụ án, chém mất đôi chân của người khác, Khánh Hữu sống thọ đến tuổi thọ bảy mươi mấy, bị bệnh và qua đời. Lý Phúc do có trí tu hành từ bi, đã tu đến ưu hồn có thể đi xuống âm phủ. Lý Phúc ngồi thiền, lúc này, ông ta nhìn thấy Khánh Hữu sau khi chết, linh hồn đi theo Khánh Hữu xuống gặp Diêm Vương. Lúc này khác với lúc trước, Diêm Vương tiếp đến Lý Phúc trước rồi mới xử Khánh Hữu sau. Khi thấy dưới tên của Khánh Hữu trong sổ, phước thiện đã hoàn toàn tiêu hao hết. Lúc làm quan, móc mắt người ta, chém đôi chân người khác, hai sự việc này, chỉ có thể lấy thân mà trả nợ, phán quyết Khánh Hữu kiếp sau đầu thai đến một gia đình nghèo khổ, đôi mắt mù lòa, tàn tật hai chân, mỗi ngày ra mặt đường ăn xin, khổ hết biết. Khi Lý Phúc nhìn thấy Khánh Hữu có quả báo của ba kiếp, trong lòng sợ mất đi bản tính mà phải tọa lạc sự luân hồi, nên kiên trì tu hành, độ kỷ độ nhân, cuối cùng công quả thành tựu, đạt được chánh quả, vĩnh viễn thoát khỏi khổ đau của sự luân hồi.

8.5 Bất hiếu mẫu thân, bị rắn cắn chết

Huyện Vĩnh Phúc tại Quảng Tây, ở xóm Đại Tân có một người họ Quý, năm nay 24 tuổi, tính tình rất hung dữ, người trong xóm làng đều rất sợ ông. Vào ngày 17 tháng 3 năm 1998, sau khi ông Quý đánh bạc xong về nhà, mẹ ông chỉ trách móc ông ta mấy câu, tự nhiên ông nổi cơn giận, cầm cây đánh bà mẹ, đánh bà mẹ đến bầm tím máu chảy đầm đìa, khóc òa lên. Mẹ ông nói: “Ông là đứa con bất hiếu, không bị xe cán chết, cũng sẽ bị rắn cắn chết”. Hàng xóm qua dẫn bà mẹ của ông đi bệnh viện cấp cứu mới thoát khỏi nguy kịch.

Ngày 27 tháng 8, ông Quý đến làng Tam Hoàng công tác, sau khi cơm no bụng đầy, tự nhiên ma đưa lối quỷ dẫn đường đưa ông đến một tiệm bán rắn, ông lấy tay gõ vào rào chắn trong rổ rắn, không ngờ con rắn nhả vào ngón tay cái của ông cắn một phát, lúc ấy chỉ cảm thấy bị ngứa thôi. Một giờ đồng hồ sau, ông cảm thấy cổ họng bị khô, say sẩm mặt mày, liền đi đến bệnh viện chữa trị, bác sĩ truyền dịch cho ông ta nhưng hiệu quả không tốt lắm, ông cảm thấy vô hiệu nên rút ống kim truyền dịch ra và bỏ đi nơi khác tìm cách khác chữa trị. Lúc 7 giờ tối, ông cảm

thấy tim đau thắt lại, mắt lờ, lảo đảo bước vào bệnh viện nhưng đã đêm khuya, đến 9 giờ 10 phút thì tử vong. Đúng như ứng nghiệm lời nói của người mẹ. Người trong làng thấy rất là sợ hãi.

8.6 Ngược đãi mẫu thân, sét đánh vợ chồng

Thị trấn Hà Quang Minh Sơn làng Liên Ninh, có một nông dân tên là Vương Tử Thịnh, mất cha lúc ba tuổi, do mẹ cần cù cực khổ nuôi lớn thành người. Thời niên độ năm 60, do chính phủ điều đến xưởng gang thép làm công nhân tại xứ Phù Dung, thời ấy làm công chức của nhà nước, trong làng cảm thấy rất là hãnh diện. Cưới vợ và sanh con xong, hai vợ chồng đi làm, thiếu người chăm con và nấu cơm, nên rước người mẹ ở làng quê lên, làm việc chăm con và nấu cơm. Vừa có “bảo mẫu” lại không cần phải trả tiền công, đáng lẽ phải đối xử hòa hợp với nhau, để an ủi cuối đời cho người mẹ. Nào ngờ cưới được vợ lại quên người mẹ, người vợ đối xử không tốt với bà mẹ chồng, con trai lại nghe theo vợ, cùng ngược đãi bà mẹ già. Nếu “chăm sóc” không như ý con và dâu, bị mắng chửi và đánh đòn. Năm tháng ngày qua, người mẹ không thể chịu đựng nổi được nữa, đã nói: “Số tôi khổ như vậy thà chết còn sướng hơn”. Người dâu nói: “Bà chết được sao? Nếu bà chết thật tôi sẽ đem thịt bà ra chợ bán”, dám nói những câu bất hiếu với bà mẹ chồng, cho thấy bình thường ngược đãi bà như thế nào rồi. Vào một đêm tối, mưa gió tầm tã, sét đánh ầm ầm, một tia sáng đỏ vụt qua cửa sổ, “xẹt” một tiếng lớn, thiên lôi đã đánh trúng đôi vợ chồng, lúc ấy trong buồng nằm tổng cộng năm người của ba đời; Vương Tử Thuận, hai vợ chồng ngủ hai phía, chính giữa là bà mẹ già và đứa cháu nội đều vô sự! Thiên lôi đánh người, lại kích chuẩn đến thế. Đây là chuyện thời năm 1964, người trong làng ai ai đều biết cả.

8.7 Ngang ngược tàn ác, ác báo chết thảm

Ông Vương Mậu là công nhân viên chức chính phủ tại Thành thị Huyện Hiển, là một quan chức văn phòng, nhờ vào bút viết để thay người xử lý kiện tụng, cạy thế thừa cơ tống tiền. Nhưng mà, mỗi lần ông kiếm được một món tiền tài từ việc bắt nghĩa thì nhất định ông lại bị một chuyện khác bất ngờ tiêu hao hết món tiền đó nên người tính không bằng trời tính.

Nơi đây có một cái miếu Thành Hoàng, trong đó có một chú tiểu. Một đêm hôm nọ, khi đi ngang qua hành lang, chợt nghe được tiếng đánh bàn tính và tiếng người nói chuyện thì ngừng lại lắng tai nghe. Trong đó, một vị nói: “Ông Vương Mậu năm nay vợ vét tiền tài thật không ít, tìm cách để tiêu hao mới được!” Một người khác nói: “Không cần phải suy tính nhiều cho mệt, chỉ cần một Thúy Vân thì đủ cho hần mệt rồi”.

Trong miếu Thành Hoàng thường nói có ma nên chú tiểu cũng quen rồi, không sợ hãi gì. Chỉ có là hai người đó nhắc đến tên Thúy Vân là ai, người như thế nào?

Không bao lâu, tại quán lâu xanh trong thành Huyện Hiền, có một cô bán hoa mới đến tên là Thúy Vân, ông quan đó thì bị nhan sắc của cô Thúy Vân này mê muội đến mất hồn, tiền tài kiếm được từ việc bắt nghĩa cũng sắp tiêu hao hết 70 đến 80% trên thân cô gái đó. Sau này còn bị nhiễm bệnh lậu ác tính đầy người, ông mời bác sĩ tìm thuốc chữa trị vẫn không hết được, đã tiêu tan hết tất cả tài sản tích lũy.

Có người tính một bài toán giùm cho ông Vương, tính từ các khoản tiền do ông ta tổng tiền và tham nhũng mà có, có khoảng ba bốn chục ngàn lượng. Nhưng sau này, ông bị một trận bệnh lớn, đột ngột qua đời, kể cả tiền mua hòm còn không có để mua.

8.8 Đường tài không vững , con cháu tan rã

Ông Dương Quy Đình nói: “Quê làng của ông có một ông quan lớn, mẫn nhiệm vinh quang trở về xóm làng, khép cửa tạ khách, đối với chuyện gì không liên quan đến ông ta đều không ngó ngang tới, an phận hưởng thụ, cực lạc với phận ẩn cư. Chỉ khi nghĩ đến tuổi già, không có con cháu, trong lòng lại âu sầu. Không bao lâu, phu nhân của ông sanh được một con trai, hai vợ chồng rất là an vui, xem như là châu báu trong đời, thương yêu hết mình.

Sau này, người con trai bị bệnh, tính mạng nguy kịch, làm cho hai ông bà già phải lo âu hết lòng. Ông nghe nói tại Dư Sơn có ông đạo sĩ bói toán có thể đoán trước được tương lai nên đích thân ông tìm đến cầu bái hỏi thăm. Sau khi đạo sĩ nghe lời tường thuật thỉnh cầu của ông ta xong, chỉ mỉm cười nói: “Thằng quý tử của ông còn nhiều điều chưa làm, làm sao mà có thể chết sớm như vậy?”, ông nghe được lòng thật buồn bã, không biết là chuyện lành hay xấu. Đi về mời một thầy thuốc có tiếng, không ngờ lại trị hết bệnh cho con trai ông ta.

Công tử này lớn lên và trưởng thành, tính tình kiêu ngạo buông thả, hành vi sa đọa, cờ bạc rong chơi đủ điều, không thiếu thứ nào, không bao lâu đã tiêu tan hết gia tài của cha ông để lại. Đến sau này, mất nhà mất cửa, phải gửi thân xứ người, giống như là ưu hồn ma quỷ, lưu lạc tứ phương không người cúng giỗ cho thân.

Bà con xóm làng bàn luận và nói: “Ông lão tiên sinh này không làm chuyện ác, tại sao lại để ra con hư đốn này? Nghĩ lại trước kia, ông chỉ là một thư sinh nghèo nàn, khi lên chức làm quan, nhiệm kỳ chưa đến 10 năm, đột nhiên thành một tỷ phú. Như thế, tâm đạo ông ta làm quan, đường nào làm cho ông ta giàu có, cần

phải nói chi tiết không? Cho nên có được quả báo như thế, cũng là thuận tình thuận lý.” Người cổ xưa nói: “Sử dụng thủ đoạn không chính đáng kiếm được tiền tài đó là sẽ không bền lâu, không kiên cố là ý như thế đấy.”

8.9 Cung kính vô ưu, làm quan chánh nghĩa

Ông Quan Tô Tiên tại Bắc Xuyên, một ngày kia thấy một giấc mộng, mơ thấy mình đi xuống Diêm phủ, nhìn thấy Diêm Vương đang xử án dưới âm phủ. Ông Quan Tô Tiên nhìn thấy một bà lão già ở xóm lân cận bị dẫn lên trước sảnh, sắc mặt của Diêm Vương trở nên nghiêm trang, đứng dậy bước đến bà lão đưa tay chào, mời bà ta lên ngồi, kêu người rót nước mời. Sau đó, lại ra lệnh quan thẩm phán và nói: “Đưa bà ta đến nơi phước lành đầu thai.” Ông Quan Tô Tiên nhỏ tiếng hỏi thăm ông quan đứng ở kế bên: “Bà lão già này lúc còn sống đã làm công đức gì mà Diêm Vương ưu đãi bà ta đến thế?”

Ông quan Diêm phủ nói: “Công đức của bà lão này là suốt cả đời không bao giờ có tồn tâm hại người lợi kỷ. Lòng hại người lợi kỷ hầu như người nào cũng có, cho dù là gia sư có học, người tu hành hoặc quan viên, cũng không thể tránh khỏi. Người khi có lòng tâm này, nhiều ít cũng có tổn hại đến người khác. Cho nên, rất nhiều mảnh khoe gian lận đều phát sinh ra; rất nhiều tội oan thù, cũng từ đó mà có, thậm chí còn gây nên chuyện tứ hải thông độc, hôi thối vạn niên. Tất cả những thứ này cũng là do người có lòng tâm hại người lợi kỷ mà gây ra, còn bà lão già này suốt cả đời cố gắng kiềm chế lòng, không hại người lợi kỷ, không làm việc gì vì lợi ích riêng mà tổn hại đến người khác, dựa vào phẩm đức của bà lão mà so sánh với những nho học thư sinh và quan viên miện luôn đầy chữ Nho đạo nghĩa mà lòng có tà ý đầy trong óc, sẽ không có chỗ cho họ dung thân! Nên Diêm Vương lễ phép đối xử với bà lão, thì đâu có gì quá đáng?”

Ông Tô Tiên hồi tưởng lại và nói: “Trước khi bà lão này dẫn lên đại sảnh thì có một người mặc áo quan phục, hùng hổ bước lên sảnh, người này có nói với Diêm Vương: “Từ khi tôi làm quan đến giờ, đi đến các nơi đều chỉ uống một ly trà, không có hành vi nào tham ô hay hối lộ, nay đứng trước mặt thần hay quỷ, tôi có thể không một chút hối tiếc!””

Diêm Vương nghe những lời nói của ông ta chỉ mỉm cười, nói: “Quốc gia, triều đình thiết lập quan chức để quản lý địa phương, chăm nom bá tánh. Kể cả các tiểu quan chỉ đứng gác cột đèn giao thông với quản lý tháp nước, đều có tham lợi tiền tài. Nếu như không có một chút tham tài, không ăn chơi lớn nhỏ thì là đại quan. Như thế, lập một người gổ trong quan phủ, một ly trà cũng khỏi uống còn hơn, không phải còn hơn đại huynh như ông rồi sao!”

Ông mặc áo quan lại biện hộ mà nói: “Tuy tôi không có công lao nhưng tôi cũng chẳng có tội lỗi mà!”

Diêm Vương nói: “Ông suốt đời chỉ cầu toàn cho riêng mình, chứ lợi ích của Quốc gia, địa phương và bá tánh ông không lo. Tất cả các vụ án, ông chỉ trốn tránh vì sợ bị liên lụy và tình nghi, không dám đứng ra tranh cãi, như thế không phải tổn hại cho bá tánh sao? Những việc trốn thuế, ông không cách mạng cải tiến mà còn sợ gây phiền phức cho chính mình, tăng thêm lượng công việc, ông lại sợ phải gánh trách nhiệm lớn, cố ý không thực thi. Như vậy, không phải làm tổn hại cho Quốc gia sao? Vào ba năm trước, lúc thi cử, chánh tích của ông ở đâu? Ông phải biết, nếu thân là quan, vô công tức là sai!”

Người mặc áo quan sắc mặt hiện lên xấu hổ, cảm thấy đứng ngồi bất an nhưng khí sắc kiêu ngạo lúc nãy hoàn toàn biến mất.

Diêm Vương nhìn thấy sắc mặt ông ta, lại cười lên và nói: “Trách không được ông kiêu ngạo đến thế, thật lòng mà nói, ông cũng được xem là vị quan tốt thuộc loại hạng ba, hạng bốn rồi. Đừng bận tâm, kiếp sau ông còn có thể làm quan!” Lập tức phớt tay hạ lệnh lính quỷ đưa ông ta đến điện thứ mười gặp Luân Hồi Vương để đi đầu thai.

8.10 Vu oan người trong sạch, con cháu vô phước lộc

Năm Hàm Phong, có một ông họ Hoàng là người của Quý Châu, lấy thân phận tiến sĩ đảm nhiệm trưởng quan hành chính tại huyện Tiêu Ninh.

Sau khi đảm nhiệm rồi, mỗi lần ngồi trên ghế thụ lý kiện tụng thì nói: “Kiếp trước vào năm Gia Khánh tôi đã từng đảm nhiệm chức trưởng quan hành chính tại huyện Tiêu Ninh, có một người phụ nữ thôn quê do nhiễm bệnh bụng chướng ư nước, bị chồng nghi ngờ là ngoại tình có thai, tố cáo lên quan huyện. Lúc ấy, tôi đang thụ lý vụ án này, ngộ tin lời nói của ông làm vườn, tra hỏi cô ta có phải đang mang thai, làm cho cô ta xấu hổ, lấy dao tự rạch bụng mà chết.” Ông Hoàng mỗi lần lên công đường xử việc thì ngơ ngác nói ra những lời như thế. Chờ khi nào thụ lý xử án văn kiện xong, lại thức tỉnh như thường. Các bộ phận cấp dưới của ông đều rất kinh ngạc nên âm thầm nhờ ông văn thư tra xét xem sự thật ra sao. Một ông văn thư lớn tuổi, sau khi tra xét xong và nói: “Không sai! Câu chuyện này phát sinh hồi năm Gia Khánh, lúc tôi còn trẻ, tôi đã làm văn thư cho phòng hành chính xử án rồi, sắp xếp văn bản văn thư, đã tận mắt chứng kiến chuyện này. Tôi đã xem xét qua vụ án này, trùng khớp với mỗi câu nói của ông Hoàng lúc lên xử đường đã nói.”

Lúc ấy, chuyện này đã truyền đến tai của trưởng quan, nghe thấy vụ án oan ức này quá ly kỳ, đồng thời thương hại cho ông ta tuổi trẻ có tài nên ra lệnh quan

học (quản giáo của quan viên) thay thế để hòa giải, cho phép lên báo công bố danh dự trình tiết cho cô ta. Đồng thời, kêu ông Hoàng lập bàn thờ, suốt đời thờ cúng bà ta. Xong chuyện rồi, có một lần ưu hồn của cô thôn nữ kia lại nhập vào xác ông Hoàng nói: “Dưới âm phủ rất chú trọng chuyện trình tiết, đạo hiếu, ông Hoàng có ba đời đều đậu tiến sĩ, nay đã có đã thi đậu tiến sĩ rồi, đời sau vẫn còn có thể thi đậu tiến sĩ. Vì suốt đời ông rất chú trọng đạo hiếu nên không tước đoạt sinh mạng của ông ta, chỉ giảm bớt phước phần của ông. Nếu không, dựa theo tội xử án lầm, ông ta phải chết oan ngoài phố. Tôi tuân theo luật hình dưới Diêm phủ, không thể giải trừ tội hình cho ông Hoàng.” Học quan nghe xong, không thể nói gì. Sau này, ông Hoàng quả nhiên do thay đổi giáo chức mà phải từ quan, trở về quê cố gắng hành thiện, để tu dưỡng phước phần cho kiếp sau. Chỉ vì do xử oan vụ án của một phụ nữ, đến đời thứ ba rồi, dù có thi đậu tiến sĩ cũng không được hưởng phước phần và phước lộc. May ra, ông Hoàng ngày thường rất hiếu thảo, kính nể với cha mẹ nên đã tránh khỏi chịu cảnh tai họa, phải chết với cảnh tai nạn, giả sử ông Hoàng không có lòng hiếu thảo, gặp phải tội báo ứng của kiếp trước, còn có thể sống đến nay chăng? Nhà chồng của cô thôn quê kia vu khống cô ta và ông làm vườn nhận hối lộ kia làm nhân chứng giả. Có thể, cũng phải chịu quả báo rất nghiêm trọng.

8.11 Cản trở người cầu sanh, đầu thai thành heo để chịu trả báo

Một tiệm vải lụa tại Hàng Châu, thành lập hơn mười mấy năm. Chủ nhân đã hơn 50 tuổi nhưng lại có lòng bất lương. Có một năm, nơi này phát sinh hỏa hoạn, tiệm tơ lụa cũng bị liên lụy. Đằng sau tiệm có căn hộ nghèo, cả nhà ba người, lấy nghề giặt vải làm mưu sinh, ra vào bắt buộc phải đi qua bên hông cửa tiệm tơ lụa. Khi lúc lửa cháy lan qua nhà hộ nghèo, cả nhà ba người dùng sức gõ cửa bên hông của tiệm vải la lớn: “Mở cửa, mở cửa đi!”, hy vọng có thể thoát ra từ cửa bên hông để bảo tồn sinh mạng. Đâu ngờ, chủ nhân của tiệm vải do muốn tiện lợi việc khiêng dọn tài sản của mình. Cho người dùng sức chặn cửa lại, không được mở cửa ra. Đợi khi hàng dọn xong, lửa cũng đã tắt, cả nhà hộ người nghèo bị thiêu chết trong biển lửa. Trải qua một năm, chủ nhân của tiệm vải đột nhiên qua đời. Có một đêm, báo mộng về cho con trai và nói: “Tôi hại chết cả gia đình nhà hộ nghèo, Diêm phủ không cho phép tôi đầu thai làm người mà bắt tôi phải đầu thai thành heo, tôi bây giờ đã đầu thai vào nông trại một nhà có đàn heo đang sinh sản, tổng cộng có 4 con heo con, trên mình con heo có chấm là tôi đầu thai đó, con có thể đến nhà nông kia xin mua tôi về nhà nuôi, để tránh bị giết mổ”, nói xong thì òa lên khóc. Con trai ông tỉnh dậy, cảm thấy mộng như thật và dựa theo địa chỉ trong mộng chỉ dẫn đi tìm, quả nhiên, nhà nọ có heo mới đẻ ra được mấy hôm, trong đó có một con heo có chấm

đen, heo con nhìn thấy con trai đến, la hét lên, hiện lên bộ mặt tội nghiệp. Con trai bỏ tiền để mua con heo về nhà nuôi, ngoài ra chuẩn bị một căn phòng để cung dưỡng nó và mượn một người về chăm sóc. Mỗi ngày tắm cho heo, dùng thức ăn thượng đẳng nuôi dưỡng, y như cung dưỡng lúc cha còn sống trên đời. Lúc còn sống, ông rất thích hút thuốc, uống rượu nên con trai ông lúc nào cũng cho thuốc, rượu, cung phụng cho heo, mỗi bữa cơm đều uống đến mặt đỏ ngầu. Lúc ông hút thuốc, người làm tay cầm điếu thuốc đưa vô miệng, nuốt vô bụng như điên cuồng. Như thế trải qua mấy năm, heo lại đến báo mộng cho con trai và nói: “Tôi còn sống đã tội ác vạn kiếp, chết đi đã đầu thai vô đạo súc vật, nếu như còn hưởng thụ như người sống trên trần gian, thì chỉ càng tăng tội lỗi cho tôi. Từ nay về sau, không cần đem thuốc lá, rượu, càng không nên mượn người để chăm sóc cho tôi, chỉ cần nuôi tôi bằng cơm là được rồi.” Chuyện này xảy ra không có người nào trong thành mà không biết. Thông tin này có phát trên báo đài hồi năm dân quốc thứ 17 (năm 1928), vào ngày 1 tháng 4, trên Báo Tin Tức (Trung Quốc), trang 6, do Tiêu Sơn Ngự ghi nhận chuyện này.

8.12 Lương tâm tức là thiên lý

Thời nhà Tống, có một ông tên là Vương Siêu, có tài có sức. Vì công danh, tâu lên Triều đình yêu cầu ra quân chiếm thổ địa Khoan Cương, tiến tới Cam Tiêu, dọc đường giết rất nhiều người. Sau này, ông được tôn làm an sĩ. Nhưng không hiểu tại sao, trong lòng ông bất an. Có một ngày ông đi đến Cam Lộ Tự, gặp được cao nhân Tiêu Cảnh Thuận, ông hỏi: “Ban lệnh vương pháp của triều đình giết người, đâu có tội?” Trả lời: “Trước tiên, không nên hỏi có tội hay vô tội, chỉ cần biết có qua được lòng mình hay không.” Vương Siêu lại nói: “Qua được.” Tiêu Cảnh Thuận nói: “Nếu qua được thì không cần đến hỏi tôi, nghĩ lại mới cảm thấy không thể qua được lòng mình rồi!” Sau này Vương Tiêu bị bệnh, sợ hãi hay dùng đôi tay che bịt hai mắt, kêu ông buông hai tay ra để ăn cơm hoặc uống thuốc, ông hay nói: “Mở không được, trước mắt tôi có biết bao nhiêu người không đầu, không chân đứng trước mặt tôi!” Những người này đều là ưu hồn ma quỷ, lúc trước ông hạ lệnh giết chết. Lúc này, mới phát hiện, “Tâm bất khả hiếp, quỷ thần bất khả hiếp!”

Có người cho là tuân theo chỉ thị hoặc chính sách của Nhà nước làm việc gây ra nhân quả bất lương, không nên bắt người chấp hành phải gắng chịu mà nên để người ban chính sách chịu, xem ra cũng có một đạo lý nhất định. Nhưng phải xem người chấp hành trong lòng có phải theo lệnh ban hành hay lạm dụng chức quyền để gây xáo trộn chính sách, xem có tham nhũng ngang ngược pháp lệnh. Có người lợi dụng mình có chức quyền, mượn danh nghĩa chính sách và chỉ thị của

cấp trên, hà hiếp hiền lương, kết đảng chia phái... Nếu như vậy, nhất định phải chịu nhân quả báo. Lương tâm tức là thiên lý! Tâm là thần, thần là tâm, nếu như gạt tâm, tức là gạt thần. Phận làm quan, phải lấy tâm tự hỏi, có phải hại người lợi mình? Có phải giả công việc riêng? Có qua được lương tâm? Thì quả báo thiện ác sẽ tự hiểu.

8.13 Nhận hối lộ oan mạng, con cháu bần tiện

Dư Tân, tại huyện Giang Âm, có danh tiếng gần xa. Năm Càn Long đời nhà Thanh, ông tham gia thi cử nhân, chưa làm bài công, đã thu gom đồ dùng ra ngoài, sắc mặt xanh xao và hệt hẫng, một thí sinh cùng thi chung đi theo, nhiều lần thăm hỏi nguyên do, anh ta mới nói: “Cha ta làm quan nửa đời người mới nghỉ hưu về nhà. Lúc ông lâm chung, kêu bốn anh em tôi đến bên cạnh ông, khóc lóc và căn dặn: “Tôi còn sống trên đời không có làm chuyện gì vô lương tâm, chỉ là lúc làm trưởng huyện, đã từng nhận hai ngàn lượng vàng tiền hối lộ, giết oan hai tù phạm. Đêm hôm qua, linh hồn của tôi đi xuống Diêm phủ để đối chiếu vụ án, trên pháp lý mà nói, đáng lẽ tôi phải tuyệt giống nối dòng. Do tổ tiên ông cố đã từng cứu người chet đuối nên lập được công đức, có thể để lại được một người con trai, nối dòng năm đời, nhưng đều phải chịu cảnh bần tiện suốt đời. Tội hình trong địa ngục tôi không thể tránh khỏi, nếu còn vọng tưởng con cháu có công danh, chỉ có tăng thêm tội cho tôi mà thôi, đại đại bất hiếu.” Nói xong, ông đã tắt thở. Sau này mấy anh em chúng tôi lần lượt qua đời, chỉ còn sót một mình tôi. Tôi hai lần trước tham gia thi cử tại làng, đang thi tự nhiên làm dơ bản đề thi (thời ấy Quốc pháp quy định, làm bản đề thi giám thị không xem, không duyệt đề thi, xem như mình không có thi). Hôm qua, nửa đêm canh ba, đột nhiên thấy cha mình lật màn che lên mang giọng trách móc mà nói: “Người không có làm những việc để tích đức, công đức chuyển đạt lên trời để tôi có thể giảm nhẹ tội hình, lại còn làm trái lời dặn của di chúc, tạo cho tôi nay phải đi tứ phương, vả lại tội còn nặng thêm.” Nói xong, dùng dụng cụ còng trên tay làm tắt nến đèn. Tôi danh hạ Tôn sơn không đành lòng, chỉ tiếc là đã để cho cha ôm hận bị giam cầm trong âm phủ. Tôi sẽ vào núi xuất gia, học tập hiếu hạnh của Mục Liên cứu mẹ”, người người nghe được, người nào cũng kinh ngạc đến không nói ra lời. Cùng phòng trọ, có một thí sinh tên Trần Hộ Thanh, sáng tác một bài thơ “Quy Sơn” tặng cho anh ta.

8.14 Những quả báo thiện ác về căn gian đông thiếu

Sự kiện nay phát sinh vào cuối năm Thanh Triều trong họ Long Cảnh tại Kinh Đông, có ông lão viên ngoại tên gọi Thôi Đức Phương, ngày qua ngày sống rất sung sướng, nhân vượng tài vượng, đầy đủ sung túc, ông có ba người con trai, đều đã cưới vợ.

Lúc ngày đại thọ 60 tuổi của ông lão viên ngoại, ông kêu ba người con trai đến trước mặt mình, nói: “Con à, các con hãy nghe, lúc trước ta xuất thân nhờ tay trắng mà khởi nghiệp, để giành được gia nghiệp như hiện nay. Ta thành gia lập nghiệp chỉ nhờ một cái cân không tim, cân này trong ruột có đóng thủy ngân, lúc nhà ta thu mua, có thể mua 20 lạng tính thành một cân (Chú thích: Trung Quốc thời này tính 16 lạng là 1 cân), lúc nhà ta bán, có thể tính 14 lạng thành 1 cân. Hai mươi năm trước, ta mua được mấy ngàn cân bông gòn, mỗi cân hơn 4 lạng, người bán bông gòn lố nặng, tức giận lên phát bệnh thương hàn mà chết. Đối với chuyện này, trong lòng ta rất hối hận và cũng có một ông bán thuốc bắc, cũng bị chuyện tính toán của ta mà tức chết đi. Hiện giờ, ta không chỉ có được phần gia sản, vả lại còn có con cháu đầy nhà, khi các con đứng trước mặt ta, ta sẽ hủy cái cân này, từ nay về sau cải ác hành thiện.”

Ba người con trai nghe được đều nói: “Cha đáng lẽ phải làm như thế mà.”

Sau khi ông lão viên ngoại hủy bỏ cái cân không tim đó, từ đó về sau ông cải ác hành thiện, ưa thích việc làm bố thí. Không ngờ, ông lão viên ngoại từ khi hủy cái cân rồi hay làm việc thiện, gia đình lại xảy ra nhiều chuyện không may. Không đến một tháng, con trai lớn của ông bị bệnh nặng mà qua đời, con dâu lớn đi lấy chồng khác; sau khi lão viên ngoại lo xong chuyện hậu sự của con trai lớn, con trai thứ cũng đột nhiên phát bệnh và qua đời, con dâu thứ cũng đi lấy chồng khác; ông lão viên ngoại vừa lo xong chuyện hậu sự của con trai thứ, lại đến con trai thứ ba cũng tựa như vậy luôn, dâu thứ ba vì đang mang thai nên không có bước thêm bước nữa. Gia đình gặp chuyện tang tóc liên tục làm cho Thôi Đức Phương rất đau buồn, ông nói với người ta: “Tôi cân lớn biến thành cân nhỏ, gian lận lại có được con cháu đầy nhà, gia đình phát tài phát lộc. Nay tôi tích đức hành thiện lại mang đến cho gia đình sự tang tóc, vậy chuyện nhan quả báo thật sự có hay không?”, hàng xóm nghe được cũng nói là trời không có mắt.

Vào ngày này, con dâu thứ ba sắp lâm bồn, không hiểu sao suốt 3 ngày 3 đêm vẫn chưa sanh con được. Mời biết bao nhiêu bà mụ đỡ đẻ cung vô hiệu. Có người nói, nên giữ mẹ rồi bỏ con, người nói giữ con mà mất mẹ, ông Thôi nghĩ gia đình mình lúc này toàn chuyện không may, trong lòng càng buồn phiền hơn.

Trong lúc đang bối rối, có một vị hòa thượng đi đến trước cửa hóa duyên. Lão quản gia từ trong nhà bước ra nói: “Đại pháp sư, ông muốn hóa duyên thì xin đến nơi khác cho, cô Ba nhà tôi lâm bồn ba ngày ba đêm rồi mà vẫn chưa sanh được con, lão gia nhà tôi đang buồn phiền, không có tâm trí tiếp ông đâu, đạo tăng

vô duyên rồi, không bố thí đâu.” Hòa thượng nói: “Không sao cả, ông vô tình báo với lão gia nhà ông, tôi có linh thuốc giục sanh, uống vào là sanh liền.”

Ông quản gia nghe được, không dám chậm trễ, vội đi trình báo với chủ gia, sau khi nghe được, ông vội mời vị hòa thượng vào nhà.

Ông mời hòa thượng vào phòng sách, rồi hỏi thăm đại sư cư trú tại đâu. Hòa thượng nói: “Tôi là người giao du, không nơi cố định, nơi nào có duyên là tôi đi đến nơi đó.”

Sau đó, vị hòa thượng lấy thuốc ra. Thôi viên ngoại liền kêu người mang xuống phòng sanh, tiếp tục nói chuyện với vị hòa thượng. Đang nói chuyện có người đến báo, nói con dâu thứ ba sau khi uống thuốc của hòa thượng thì sanh ra được thằng con trai. Thôi Đức Phương sau khi nghe được mình đã có cháu nội, mừng lắm, nói với hòa thượng: “Tăng thánh đúng là thần tiên.” Nói xong, ông lập tức ra lệnh cho người hầu làm tiệc ăn mừng.

Sau khi làm tiệc xong, ông Thôi viên ngoại mời vị hòa thượng tham gia nhập tiệc. Trong tiệc, lão viên ngoại nói: “Tăng thánh, tôi có một việc không rõ, muốn hỏi Tăng thánh.”

Thôi Đức Phương nói: “Tôi có một cái cân không tìm được ác mà khởi nghiệp, mấy tháng trước, tôi hủy bỏ cái cân đó, quyết tâm cải ác hành thiện nhưng không hiểu tại sao thời gian chưa đến nửa năm, ba người con trai của tôi đều qua đời, hai người con dâu đã tái hôn với người khác, con dâu thứ ba này sanh được thằng cháu nội cho tôi, cũng may là tôi chưa tuyệt giống nối dòng. Tôi không hiểu, tôi hành thiện tại sao lại phải chịu ác báo đến thế?”

Vị hòa thượng cười lên và nói: “Ông không cần suy nghĩ nhiều, tôi nói với ông, con trai lớn của ông là người thương nhân bán thuốc bắc, ông hại ông ta mất thì ông ấy đầu thai làm con trai ông, đến đòi nợ ông đó; con trai thứ hai là đến bại gia cho ông, con trai thứ ba là đến gây tai họa động trời cho ông, ông đến tuổi già phải bị bệnh đau đớn và đói khát chết đi nhưng vì ông đã cải ác hành thiện, ông trời có mắt, đã thu hồi 3 người con trai bại gia của ông, ông được xem là người thiện thứ nhất.”

Thôi Đức Phương nghe rồi, người như từ mộng thức tỉnh, nói: “Đa tạ thánh tăng chỉ bảo, bây giờ tôi đã có một cháu nội, có thể nuôi thành không?” Hòa thượng nói: “Cháu nội này của ông sẽ mang cho gia đình và tổ tiên vinh quang, thay đổi môn đình.” Thôi Đức Phương nghe được, rất vui mừng. Hòa thượng lại nói: “Thôi viên ngoại, ông biết tại sao cân phải dùng là 16 lạng?” Thôi Đức Phương nói: “Nguyện nghe thánh tăng chỉ bảo”. Hòa thượng nói: “16 lạng này đại diện cho Bắc

Đầu Thất Tinh, Nam Đầu Lục Tinh, ngoài tăng phước lộc thọ Ba Tinh. Cho nên, ông đưa thiếu cho người ta một lượng thì hao phước, thiếu 2 lượng thì hao lộc, thiếu 3 lượng thì hao thọ, ông càng đưa cho người ta càng ít thì càng tổn hại cho mình càng nhiều. Ông nghĩ xem, một cái cân ác tâm đã gây ra biết bao nhiêu nghiệp?”

Ông Thôi Đức Phương nghe được, cảm thấy người toát mồ hôi lạnh, lại thêm lần nữa đa tạ sự chỉ bảo của hòa thượng. Từ đó, ông tin vào tính phân minh của quả báo thiện và ác, không một chút do dự.

8.15 **Chịu quả báo bại liệt vì xử oan người vô tội:**

(Câu chuyện này được trích trong cuốn sách “Địa Ngục Biến Hiện Ký” của Liên Sanh Hoạt Phật Lư Thắng Ngạn)

Có một quan chức (Đài Loan) ngồi trên xe lăn đến gặp tôi. Ông ta nói: “Không hiểu vì sao, hai chân của tôi đột nhiên không có một tí cảm giác nào, hoàn toàn vô lực?”

Tôi hỏi: “Đã đến bệnh viện kiểm tra chưa?”

Ông ta trả lời: “Đã kiểm tra toàn thân, nhưng không tìm ra nguyên nhân bệnh.” Tôi bèn nhắm hai mắt lại, kỹ lưỡng quan sát toàn thân ông (xin chú ý, nhắm hai mắt để nhìn), tôi lơ mờ trông thấy hai chân ông này bị trói chặt lại bởi một sợi thừng đen từ trên xuống dưới.

Tôi nói: “Hai chân của ông bị một sợi dây thừng đen trói chặt lại rồi.”

Viên quan nói: “Sao tôi chẳng trông thấy gì cả vậy?”

Tôi cười đáp: “Nếu ông có thể trông thấy, thì đến kiểm tôi làm gì?”

Viên quan lại nói: “Xin Lư Sư Tôn hãy giúp tôi mau mau cởi trói!”

Tôi nói: “Hãy chậm rãi, sợi dây thừng đen này là vật của Hắc Thăng Địa Ngục, ngày mai ông trở lại đây, tôi sẽ giải đáp cho ông.” Ngay đêm hôm ấy, tôi tới “Hắc Thăng Địa Ngục”, hỏi Minh Vương về sự việc viên quan kể trên 2 chân bị trói bởi sợi dây thừng đen. Minh Vương nói: “Viên quan ấy đã phán xét oan một người.”

“Có phải người ấy bị tù oan không?” – “Đúng vậy.” – “Làm sao giải việc này?”

“Người bị phán xử làm lấy cái chết để chứng minh mình vô tội và đã treo cổ tự tử. Một người do số mệnh, một người do vận hạn, vậy làm sao mà giải đây?” Tôi nói với Minh Vương: “Treo cổ tự vẫn thì mệnh đã không còn nữa, nhưng dây thừng đen trói 2 chân phải có phương pháp giải quyết chứ.”

Minh Vương nói: “Tôi không có phương pháp nào giải quyết. Nhưng do Ngài hỏi, nhờ lực uy thần của Ngài, siêu độ luân hồi cho người đã chết, oan của người chết tự động giải. Về phương diện viên quan, Ngài yêu cầu ông ta hãy ấn tống 5 ngàn quyển “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, tự mình đọc tụng “Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên

Kinh” 49 lần thì chẳng cần xử dụng tay gỡ cỏi dây trói, sợi dây thừng đen sẽ tự động được tháo gỡ.”

Ngày thứ hai, viên quan trở lại gặp tôi, tôi bèn bá cáo với ông ta rằng hiềm vì sự việc nghi phạm đã tự vẫn. Viên quan này nghe xong hoảng hồn, quả nhiên là có câu chuyện này, đúng thực là :” Sợ tội nên tự sát”. Viên quan này tỏ vẻ sám hối. Tôi nói với viên quan rằng tôi tất nhiên siêu độ cho người chết giải tỏa oan khí, nhưng viên quan phải in ấn 5 ngàn thiện thư, niệm Địa Tạng Kinh 49 lần. Viên quan thật tình sợ hãi, tự nguyện in ấn 2 vạn cuốn thiện thư, tụng Địa Tạng Kinh 108 lần. Tôi nói tụng càng nhiều càng tốt.

Vị quan này nói rằng thật lạ lùng, vào ngày in ấn xong sách, nhà in báo cho ông ta đã in và toàn bộ đã đóng thành sách, viên quan bước xuống khỏi xe lăn, bước bước đầu tiên, sau đó từ từ điều chỉnh và cuối cùng thì hai chân hoàn toàn được khôi phục lại như thường. “Hắc Thằng Địa Ngục” trong 8 đại địa ngục được xếp hạng thứ 2, thứ tự là: 1/ Đẳng Hoạt địa ngục, 2/ Hắc Thằng địa ngục, 3/ Chúng Hợp địa ngục, 4/ Hào Khiếu địa ngục, 5/ Đại hào Khiếu địa ngục, 6/ Viêm Nhiệt địa ngục, 7/ Đại Nhiệt địa ngục, 8/ Vô Gián địa ngục. Trong 8 địa ngục thì Vô Gián địa ngục là địa ngục cực kỳ đau khổ, Vô Gián địa ngục hay thường gọi là A Tỳ địa ngục.

8.16 Đức năng thắng số

Vào triều Bắc Tống, ở một làng nọ có một cậu bé tàn tật chừng mười tuổi, gãy chân, sống một cuộc sống ăn xin nghèo khổ. Trước làng là một con suối lớn. Vì không có cầu, nên dân làng muốn qua suối là phải lội, rất bất tiện, nhất là đối với những người già vào mùa nước lũ. Nhiều năm đã qua đi như vậy, cho đến một hôm người ta thấy cậu bé ăn xin què quặt gom những tảng đá về bên suối. “Cháu muốn xây cầu để mọi người đi lại thuận tiện”, cậu giải thích. Người làng cho đó là chuyện khôi hài của một cậu bé khùng nên không để ý đến.

Nhưng đồng đá dần dần lớn lên qua tháng năm trở thành một cái gò, và dân làng bắt đầu hiểu ra. Nhiều người cũng góp thêm sức vào, chẳng mấy chốc đã đủ đá xây cầu. Rồi người ta thuê thợ xây dựng đến làm. Trong quá trình cùng làm, cậu bé bị mảnh đá bắn vào mắt và mù cả hai mắt. Người dân lấy làm thương cảm lắm. Nhưng cậu bé, mặc dù đã què lại thêm mù, vẫn không một lời ca thán và cố gắng trong khả năng của mình cùng góp sức xây cầu với dân làng.

Cuối cùng, sau những tháng ngày nhọc nhằn vất vả, cây cầu đã được xây xong. Dẫu không nhìn thấy gì, nhưng trên khuôn mặt của cậu hiện một nụ cười rạng rỡ. Đột nhiên một tiếng sấm nổ vang dù trời quang mây tạnh. Và người ta thấy rằng cậu bé ăn mày đáng thương đã bị sét đánh chết ngay trên chiếc cầu mới xây. Bấy

giờ đúng lúc Bao Công đi thị sát qua làng. Dân làng kéo ra kêu oan với Bao Công, rằng tại sao trời xanh lại hại người tốt. Trước câu chuyện quá thương tâm, và cảm thấy quá bất công, Bao Thanh Thiên chẳng cầm nổi lòng mình, bèn viết “宁行恶勿行善” (nhinh hành ác vật hành thiện: thà làm điều ác còn hơn làm điều thiện).

Trở về Kinh thành sau chuyến công du, Bao Công cảm thấy trong lòng không thoải mái, nhất là về những gì ông đã viết trong lúc không dẫn được lòng mình. Trong bản tấu trình, ông đã không tâu lên Hoàng thượng về sự kiện hy hữu đó. Hoàng thượng hôm ấy mời Bao Công đến chơi và dẫn Bao Công đến gặp hoàng tử mới ra đời trong lúc Bao Công đi thị sát ngoại tỉnh. Hoàng tử trông khôi ngô nhưng mắc tật khóc suốt ngày. Hoàng thượng cũng muốn hỏi Bao Công xem có cách nào cho hoàng tử hết khóc.

Bao Công thấy hoàng tử da dẻ trắng trẻo mịn màng, và trong lòng bàn tay dường như có một hàng chữ. Ghé mắt vào nhìn kỹ thì chính là “宁行恶勿行善” (nhinh hành ác vật hành thiện: thà làm điều ác còn hơn làm điều thiện). Quá bất ngờ và xấu hổ, Bao Công lấy tay để xoá, và kỳ lạ thay, ông vừa vuốt qua thì dòng chữ biến mất. Hoàng tử nín khóc tức thì.

Hoàng thượng rất đổi ngạc nhiên, hỏi tại sao lại như thế. Bao Công sợ hãi quỳ xuống kể lại hết đầu đuôi câu chuyện, và xin Hoàng thượng xá tội vì đã không báo cáo về chuyện này trong bản tấu trình. Hoàng thượng bèn ra lệnh Bao Công phải điều tra cho rõ vụ việc. Đêm ấy Bao Công ngả đầu lên chiếc gối “âm dương địa phủ” và lập tức trong mộng đi đến cõi âm gian. Diêm Vương kể cho ông rằng hoàng tử đó vào mấy đời trước từng làm việc đại gian ác, nên Thần đã an bài phải trả nghiệp ác ấy trong ba đời:

Đời thứ nhất què cụt, đời thứ hai mù lòa, và đời thứ ba bị sét đánh chết. Nhưng khi què quặt xin ăn, cậu bé đã luôn vì người làm việc tốt, nên Thần đã rút lại thời gian trả nghiệp và khiến cậu bé ăn xin bị mù. Sau khi mù, cậu bé đã không những không oán thán ai hết mà vẫn luôn vì người làm điều thiện. Vì lý do ấy mà Thần đã an bài lại một lần nữa để cậu bé trả hết nghiệp trong một đời.

Diêm Vương nói với Bao Công: “Một đời trả hết nghiệp thay cho ba đời, lại còn được chuyển sinh làm đương kim Thái tử, hưởng thụ phúc phận của Thiên tử”. Việc thiện nên làm, việc ác nên tránh. Lành thay! Lành thay! “Đức năng thắng số” là vậy!

CHƯƠNG 9: NẠO PHÁ THAI VÀ QUẢ BÁO

Trước tiên xin mời quý đạo hữu đọc một trích đoạn trong kinh “**Phật Thuyết Kinh Diệt Tội Trường Thọ và Hộ Chư Đồng Tử Đà La Ni**”:

“Đức Phật mỉm cười, bảo khắp đại chúng :

Các vị lắng nghe ! Như Lai sẽ vì các vị mà nói. Về đời quá khứ, có thể giới tên, Vô Cấu Thanh Tịnh, cõi đó có Phật, hiệu là Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, được vô lượng vô biên, các đại Bồ-tát, lúc nào cũng thường, cung kính vây quanh. Trong pháp Phật ấy, có cận sự nữ, tên là Diên Đảo, cô này nghe Phật, xuất hiện nơi đời, muốn cầu xuất gia, buồn bã kêu khóc, bạch Đức Phật rằng :

Kính bạch Thế Tôn ! Con có nghiệp ác, muốn xin sám hối, cúi mong Thế Tôn, cho con nói rõ: Con về trước kia, thân mang thai nghén, mới đủ tám tháng, cũng vì phép nhà, cho nên con chẳng ham muốn con cái, **bèn uống thuốc độc, phá thai giết con**, chỉ sanh đờn chết, đủ cả hình người. Có bậc triết giả đến bảo con rằng : “**Nếu cố sẩy thai, người này hiện đời, mắc báo bệnh nặng, mạng sống ngắn ngủi, chết đọa A-tỳ, chịu khổ não lớn**”. Nay con suy nghĩ, rất sanh buồn sợ. Cúi xin Thế Tôn, đem sức Từ bi, vì con nói pháp, cho con xuất gia, để khỏi khổ ấy. Lúc đó, Đức Phật Phổ Quang Chánh Kiến bảo nàng Diên Đảo :

Trên thế gian có năm thứ ác nặng, sám hối khó diệt. Những gì là năm?

Một là giết Cha; Hai là giết Mẹ; Ba là phá Thai;

Bốn là làm cho thân Phật chảy máu; Năm là phá sự hòa hợp của Tăng.

Khi ấy, người nữ có tên Diên Đảo, kêu khóc nghẹn ngào, nước mắt như mưa, năm vóc gieo xuống, lăn lộn trước Phật, và bạch lên rằng :

Lạy Đức Thế Tôn, từ bi rộng lớn, cứu hộ tất cả, cúi xin Thế Tôn, thương xót nói pháp. Đức Phật Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai bảo một lần nữa :

Nghiệp ác của người, rồi sẽ sa đọa, địa ngục A-tỳ, không sao dừng ngớt.

Trong địa ngục nóng, tạm gặp gió lạnh, tội nhân tạm mát, trong địa ngục lạnh, tạm gặp gió nóng, tội nhân tạm ấm. Địa ngục A-tỳ, không có điều đó, lửa trên suốt xuống, lửa dưới suốt lên, bốn bề vách sắt, trên đặt lưới sắt, bốn cửa Đông Tây, có lửa nghiệp mạnh, nếu chỉ một người, thân cũng đầy ngục, thân to lớn đến tám vạn do tuần, nếu đông nhiều người, cũng đều đầy ngục. Khắp thân tội nhân, có răn sắt lớn, khổ độc của nó, hơn cả lửa mạnh, lại có chim sắt, mổ thịt tội nhân, hoặc có chó đồng, nhai thân tội nhân, ngục tốt đầu trâu, tay cầm binh khí, phát tiếng hung tợn,

như tiếng sấm sét, bảo tội nhân rằng : “Người cố giết thai, phải chịu khổ này !”...Ta nếu nói sai, chẳng phải là Phật.”

Nghĩa là cách đây 2500 năm trước, Đức Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni đã vì chúng sanh mà thuyết rõ quả báo của việc nạo phá thai: “Nếu cố sẩy thai, người này hiện đời, mắc báo bệnh nặng, mạng sống ngắn ngủi, chết đọa A-tỳ, chịu khổ não lớn”.

Ngày nay, xã hội càng phát triển, con người càng trở nên lạnh lùng với sự sống. Việc quan hệ tình dục trước hôn nhân, có thai, phá thai trở thành một vòng tròn khép kín giống nhau ở khá nhiều người. Họ quan niệm rằng thai nhi chưa là người nên không có quyền con người. Lối suy nghĩ đó đã khiến cho hàng triệu sinh linh bé nhỏ bị tước đoạt đi quyền sống khi chưa nhìn thấy ánh mặt trời.

Theo số liệu của Liên Hợp Quốc, cứ 1000 người phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ ở Trung Quốc thì có tới 24 người nạo phá thai. Kinh khủng hơn, cũng tiêu chí này, tỉ lệ ở Nga là 50 người trên 1000 người. Với Hàn Quốc, đất nước có luật chống phá thai, tỉ lệ phá thai cũng không phải là nhỏ. Theo Bộ Y tế an sinh xã hội Hàn, có tới 342.433 vụ phá thai năm 2005. Theo nghiên cứu năm 2012, số ca phá thai tính tới năm 2010 ở Hàn Quốc đã giảm xuống còn 160.000 ca. Tuy nhiên, con số này không phải là dấu hiệu khả quan. Lí do vì Hàn Quốc là đất nước quy định phá thai là hành vi phạm tội, có thể bị bắt đi tù nên nhiều người đã ra nước ngoài để làm việc này.

Hiện nay, theo bà Tô Thị Kim Hoa, Phó Giám đốc sở Y tế, Chi cục trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình Thành phố Hồ Chí Minh cho biết:

Hiện nay, tỉ lệ nạo phá thai ở Việt Nam là khoảng 300.000 ca mỗi năm. Trong đó có khoảng 20% ở độ tuổi vị thành niên. Con số lạnh lùng này cho thấy chúng ta đang là nước đứng thứ 5 trên thế giới và số một khu vực Đông Nam Á về tình trạng nạo phá thai. (theo báo Vietnamnet)

Có vẻ như con người ngày càng xa rời những bài học của Đức Từ Phụ Thích Ca để lún sâu vào vòng ái dục mà không biết rằng phá thai là một tội ác, phá thai sẽ đem đến những quả báo khôn lường. Người ta thường nói rằng những trường hợp sinh con khó nuôi, khó sinh, xảy thai, vô sinh, con chết yểu và một số bệnh hiểm nghèo thường là quả báo của việc nạo phá thai. Sau đây là một số câu chuyện thực tế được ghi nhận:

9.1 Quả báo ung thư do phá thai ở Trung Quốc:

Đây là lời sám hối của người bệnh. Tôi không thể tin là một sinh viên mới chưa tới hai mươi tuổi, tôi đã mang một việc thiếu suy nghĩ là mang một sự sống vào đời rồi ngu si dệp bỏ quyền sống này!

Ở một phòng khiêu vũ, tôi gặp một cô là nhân vật chính trong câu chuyện này. Sau khi hẹn hò với nhau một thời gian, cô có thai và cô quyết định phá thai ngay lập tức. Vì lý do nào đó, tôi cảm thấy phá thai không đúng, và tôi đã lên tiếng chống đối. Tuy nhiên, cô bạn tôi vẫn giữ vững lập trường, cuối cùng tôi phải nhượng bộ và cùng đi với cô đến một bệnh viện. Chỉ trong nửa giờ, một sinh mạng bị hủy diệt. Trong lúc chờ đợi phòng đợi, tôi cảm thấy như dao đâm vào tim và đau đớn vô cùng. Tôi cảm thấy hổ thẹn và tội lỗi kinh khủng về sự sinh mạng bị đánh mất này.

Việc này xảy ra vào tháng tư năm 1989. Vào đêm thứ sáu sau ngày phá thai, tôi mơ thấy một bé trai. Nó nhìn tôi hau háu, trong tay cầm một con dao. Thành linh, nó thọc dao vào cổ tôi, để lại một vết cắt rất sâu. Trong giấc mơ, tôi lấy tay che cổ, và tôi thức dậy trong cái đau. Trong thâm tâm, tôi hiểu đó là đứa bé bị phá thai đã đến để trả thù! Từ đêm hôm đó trở đi, tôi thường thức dậy vào khoảng bốn giờ sáng vì đau bụng và sức khỏe của tôi bắt đầu giảm sút.

Tôi càng ngày càng nóng nảy đến độ nhiều lần tôi muốn đánh bạn gái tôi.

Vào lúc đó, tôi không hiểu tại sao thân tâm tôi lại thay đổi như thế. Cho đến khi tôi quy y với Hòa Thượng Tuyên Hóa tôi mới ý thức việc phá thai là kinh khủng như thế nào. Tôi cố gắng hết sức để sám hối, cải thiện, lạy Phật, tụng Kinh, Chú và tụng tập nhiều loại công đức. Tôi chỉ mong là “đứa bé” sẽ tha thứ cho tôi.

Cuối cùng tôi bị chẩn đoán mắc bệnh ung thư. Các bác sĩ tìm thấy một mầm ung thư ác tính dài bốn phân tây ở cổ tôi, chỗ mà đứa bé gây thương tích cho tôi trong giấc mơ. Mặc dù sau khi giải phẫu tôi có vẻ được chữa lành, tôi tiếp tục tu hành cần mẫn và hồi hướng công đức cho đứa bé, hy vọng tôi có thể chuộc lỗi lầm to lớn của tôi.

Vào lúc phá thai, chúng tôi đều còn trẻ và khờ khạo. Có lẽ chúng tôi sẽ không làm những lầm lỗi như thế nếu xã hội và nhà trường có những tiêu chuẩn nghiêm ngặt hơn, nếu việc ngăn cấm về nhảy đầm không bị bãi bỏ, nếu chúng tôi đã được giáo dục nhiều hơn về đạo đức, hoặc bạn gái của tôi và tôi đã hành xử trong lễ giáo. Thực ra, trong đời sống đôi bạn, không quan trọng là người nam hay người nữ biết hành xử theo lễ giáo. Chỉ khi nào một trong hai người quyết giữ gìn sự trong trắng của mình thì lầm lỗi sẽ không xảy ra.

Chia sẻ kinh nghiệm này, tôi mong nhắc nhở tất cả mọi người nương theo những tiêu chuẩn đạo đức khi quan hệ trước hôn nhân, và đừng phạm vào những nghiệp chướng về tà dâm và sát sinh. Quan trọng hơn nữa, tôi mong được khuyến khích các người trẻ nên học để biết kiểm soát dục tình của mình, tập trung tư tưởng

vào việc học hành, và tâm niệm về những lời cảnh cáo của các thầy cô và những người lớn tuổi.

Có lúc chúng ta nghĩ những lời cảnh giác này là câu chuyện nhàm tàm thường và không màng để ý, cảm thấy rằng chúng ta có thể lèo lái mọi chuyện được bình thường. Nhưng, khi làm một lầm lỗi lớn, rất khó mà sửa lại được. Đừng trở thành một người như tôi, luôn mang mặc cảm và xấu hổ suốt cả cuộc đời không thể xóa nhòa được.

Cuộc hành trình trong đời sống chúng ta hãy còn dài, cho nên chúng ta phải bình Vào lúc đó, tôi không hiểu tại sao thân tâm tôi lại thay đổi như thế. Cho đến khi tôi quy y với Hòa Thượng Tuyên Hóa tôi mới ý thức việc phá thai là kinh khủng như thế nào. Tôi cố gắng hết sức để sám hối, cải thiện, lạy Phật, tụng Kinh, Chú và tụng tập nhiều loại công đức. Tôi chỉ mong là “đứa bé” sẽ tha thứ cho tôi.

Cuối cùng tôi bị chẩn đoán mắc bệnh ung thư. Các bác sĩ tìm thấy một mầm ung thư ác tính dài bốn phân tây ở cổ tôi, chỗ mà đứa bé gây thương tích cho tôi trong giấc mơ. Mặc dù sau khi giải phẫu tôi có vẻ được chữa lành, tôi tiếp tục tu hành cần mẫn và hồi hướng công đức cho đứa bé, hy vọng tôi có thể chuộc lỗi lầm to lớn của tôi.

Vào lúc phá thai, chúng tôi đều còn trẻ và khờ khạo. Có lẽ chúng tôi sẽ không làm những lầm lỗi như thế nếu xã hội và nhà trường có những tiêu chuẩn nghiêm ngặt hơn, nếu việc ngăn cấm về nhảy đầm không bị bãi bỏ, nếu chúng tôi đã được giáo dục nhiều hơn về đạo đức, hoặc bạn gái của tôi và tôi đã hành xử trong lễ giáo. Thực ra, trong đời sống đôi bạn, không quan trọng là người nam hay người nữ biết hành xử theo lễ giáo. Chỉ khi nào một trong hai người quyết giữ gìn sự trong trắng của mình thì lầm lỗi sẽ không xảy ra.

Chia sẻ kinh nghiệm này, tôi mong nhắc nhở tất cả mọi người nương theo những tiêu chuẩn đạo đức khi quan hệ trước hôn nhân, và đừng phạm vào những nghiệp chướng về tà dâm và sát sinh. Quan trọng hơn nữa, tôi mong được khuyến khích các người trẻ nên học để biết kiểm soát dục tình của mình, tập trung tư tưởng vào việc học hành, và tâm niệm về những lời cảnh cáo của các thầy cô và những người lớn tuổi. Có lúc chúng ta nghĩ những lời cảnh giác này là câu chuyện nhàm tàm thường và không màng để ý, cảm thấy rằng chúng ta có thể lèo lái mọi chuyện được bình thường. Nhưng, khi làm một lầm lỗi lớn, rất khó mà sửa lại được. Đừng

trở thành một người như tôi, luôn mang mặc cảm và xấu hổ suốt cả cuộc đời không thể xóa nhòa được.

Cuộc hành trình trong đời sống chúng ta hãy còn dài, cho nên chúng ta phải bình tĩnh khi có những mong muốn đột nhiên nảy sinh. Đừng nghĩ phá thai là lỗi của chỉ người đàn bà. Người đàn ông cũng có trách nhiệm và sẽ bị quả báo không khác. Tôi chân thành mong rằng tất cả chúng ta sẽ cùng nhau làm việc để cung cấp giáo dục và giúp đỡ các bạn trẻ nhiều hơn. Tôi cũng mong rằng những bạn trẻ mau tỉnh ngộ ra khỏi những giấc mơ mê lầm, và đừng để những lầm lỗi này xảy ra.

Đừng nghĩ rằng phá thai là lỗi của người phụ nữ mà thôi. Người đàn ông cũng có trách nhiệm và bị quả báo.

9.2 Quả báo vô sinh do nạo phá thai:

Chị Nguyễn Hoàng G. hiện đang ở Hai Bà Trưng, Hà Nội. Chị ngồi một mình trong góc chùa, khuôn mặt thất thần. Chị đến chùa để sám hối, cầu siêu cho vong linh thai nhi.

Chị tâm sự: Quê gốc của chị ở một xã vùng sâu vùng xa ở Bắc Giang. Cả làng chỉ có chị và “người ấy” (nói theo cách của chị) đi học ở trường huyện. Thời gian gần bó, hai người yêu nhau lúc nào chẳng hay. Rồi hai người cùng đỗ đại học. Vì tính đến chuyện kết hôn nên hai người dọn ra ở cùng nhau cho đỡ tốn kém. Được một thời gian thì chị có bầu.

Lúc đó người yêu chị bảo rằng còn đang đi học không thể cưới và có con. Chị đành “nhắm mắt đưa chân”. Đứa nhỏ ấy được chôn ở một luống khoai lang trong cánh đồng cách xa làng chị 2km. Sau này hai người không đến với nhau được vì bố mẹ anh chê chị mặt lười cày, môi thâm... sẽ sát chồng. Tuy nhiên lý do thực sự là vì anh đang “cửa cấm” con gái của sếp để tiện đường thăng tiến.

Chị nuốt những giọt nước mắt cay đắng và tự hứa với lòng mình sẽ làm mọi thứ để thành đạt và giàu có hơn anh. Rồi chị cũng lấy chồng. Để tập trung cho công việc, chị đã kế hoạch bằng thuốc tránh thai. Bây giờ, kinh tế đã khá giả. Cả hai vợ chồng đều “khát” một đứa con, nhưng đợi mãi vẫn chưa thấy tin mừng.

Trong giấc mơ nhiều đêm, chị thường thấy hình ảnh một đứa trẻ con bò lồm ngồm ở luống khoai lang gọi mẹ. Chị đem điều này nói với thầy bói thì được bà cho hay: Đứa trẻ oán bố mẹ nên không cho những linh hồn khác được đầu thai vào nhà chị.

Vì thế chị phải đi cúng lễ để linh hồn con siêu thoát thì mới có con được"! Sau đó, đi khám bác sỹ đã biết mình có bệnh không thể có con được nữa nhưng chị vẫn

đến chùa, để mong cửa Phật siêu thoát cho những đứa con xấu số và xoa dịu đi những dằn vặt đang ngày đêm cứa vào tim gan chị.

Chị nói như cổ ghì lại những cảm xúc đang trỗi dậy trong lòng: "Là người mẹ đau khổ nhất là không sinh được con. Giá như ngày xưa không ham những thứ phù du kia thì giờ đây tôi đâu có đến nỗi như thế này". (Theo Giáo Dục Việt Nam)

9.3 Xin đừng làm tổn thương thai nhi

(Trích trong cuốn sách “Địa ngục biến hiện ký” của Liên Sanh Hoạt Phật Lư Thắng Ngạn).

Cá nhân tôi chủ trương: “Xin đừng nạo phá thai.” Bởi vì sinh mệnh có được không phải dễ dàng, vả lại con người không có quyền giết chết hoặc tổn thương thai nhi. Người mang thai không có quyền nạo thai. Bác sĩ cũng không có quyền nạo thai. Có một số chính phủ hợp pháp hóa việc nạo thai, nhưng đứng trên lập trường tôn giáo, chúng tôi tuyệt đối không tán đồng nạo thai. Tôi cho rằng cá nhân người mang thai, ngay trong hoàn cảnh tồi tệ nhất cũng không thể giết chết một sinh mệnh vô tội. Cũng có những bác sĩ cho rằng có những thai nhi sinh ra có hình hài quái dị hoặc ác tật hoặc có những chứng bệnh bất trị hoặc bệnh biến di truyền bẩm sinh một khi để sinh ra sẽ làm lãng phí tiền của cho xã hội. Vậy phải làm sao đây?

Nạo hay không nạo?

Câu trả lời của tôi vẫn cương quyết rằng “Không”. Bởi vì tại âm gian, tôi đã chứng kiến rất nhiều “thai linh” (hồn các bào thai) tục gọi là “thủy tử linh”, tập hợp trước mặt Minh Vương khóc lóc thảm thương. “Thủy tử linh” (linh hồn đứa bé bị nạo thai) khóc lớn!

Minh Vương nói:

“Người thế gian không biết, tùy tiện nạo thai, không trân quý sinh mệnh của thai nhi. Do yêu thích sống một mình hoặc mượn cớ, không gánh trách nhiệm nuôi dưỡng. Nay ta ra lệnh các con hãy bám vào thân thể của cha mẹ các con, tìm cơ hội đòi họ trả lại sinh mệnh.”

Tôi nghe Minh Vương phán vậy, trong tâm không khỏi lo lắng, băn khoăn. Cứ như tôi biết: Có một người nữ nạo thai hai lần. Hai mệnh này đã bám vào thể xác người mẹ và lớn lên hai cục bướu ung thư ngay trong noãn sào. Người nữ này đến cầu cứu tôi giúp.

Tôi biết được quả báo nhân quả này, nên đặc biệt khuyến giải bà ta đặt một bài vị “Thủy Tử Linh” (thờ trẻ bị chết khi còn trong bụng mẹ) tại Thái Hồng Sơn Trang, tôi lại dạy cho bà “Thất Phật Diệt Tội Chân Ngôn”, khuyên bà phải trì tụng mỗi ngày.

Sau này, theo dõi hai cục bướu ung thư, thì biết được cứ từ từ nhỏ dần, teo lại cho đến khi chẳng trông thấy đâu nữa! Loại chuyện như vừa kể trên cứ xảy ra mãi, chẳng hết cho được. Tôi phát giác ra sự liên quan rất lớn giữa những cục bướu trên thân thể một người không duyên có nổi lên - với “thủy tử linh”. Đã có người từng hỏi tôi: “Chứng tử (nhân) tội lỗi, xấu xa phải làm thế nào?”

Tôi đáp: “Chứng tử tội lỗi cũng là người vậy.”

Rất nhiều người không biết được sự trọng yếu của thai nhi, họ nhận thức rằng chưa sinh ra thì chưa là một mạng sống, nên tùy tiện làm thương tổn hoặc giết hại thai nhi, gieo tai ương tình cốt nhục khi chưa ra đời, tội ác rất sâu đậm. Chính mắt tôi chứng kiến tại âm gian, những tiếng khóc vang trời, chúng tụ tập lại như nước lũ lụt khởi dâng lên, kêu gào, gào thét đòi trả lại mạng cho chúng, thực sự làm cho người nghe sợ hãi vô cùng. Người trên dương thế cũng không biết được rằng sinh mệnh của họ rất nguy kịch như treo trên sợi tóc, bởi rất nhiều người đã mắc phải những bướu sưng ung thư, cảm thấy kinh hoàng, lúng túng, chẳng hiểu nguyên do bệnh từ đâu. Nhưng tôi biết nguyên nhân từ đâu, đó chính là “Thủy Tử Linh” bắt đền trả. Cục bướu ung thư không phải tất cả đều do “Thủy Tử Linh”, nhưng nguyên nhân “Thủy tử Linh” mà bị bướu ung thư thì rất nhiều.

Tôi biến “Thải Hồng Sơn Trang” thành “Thủy Tử Linh” sơn trang, chủ yếu là để an ủi những “Thủy Tử Linh” bơ vơ, ly tán đang cơn oán hận. Có người đã nói tôi là mê tín. Tôi nghe mà phải cười thật lớn, thế gian này có rất nhiều chuyện khó hiểu, nên bạn tin cũng tốt, bạn không tin cũng tốt, đợi đến lúc cục bướu ung thư trườn to, rồi bạn ắt thấy mê hoặc!

Tôi có câu hỏi với mọi người: Nhân sinh tai ách nhiều, nghịch cảnh nhiều, phiền não nhiều, khổ nạn nhiều, vì sao lại nhiều như thế, có người nào có thể trả lời cho tôi biết vì sao lại nhiều?

9.4 Quả báo ung thư do nạo phá thai ở Hà Nội

Theo thống kê của các tổ chức y tế Hoa Kỳ, nạo phá thai không chỉ ảnh hưởng tới sức khỏe người nữ mà còn có thể gây vô sinh cùng một số bệnh hiểm nghèo khác, trong đó có bệnh ung thư. Hiện nay, thế giới vẫn còn đang tranh cãi và chưa có kết luận cuối cùng về việc nạo phá thai có thể dẫn đến ung thư hay không. Tuy nhiên ở Việt Nam có một câu truyện như sau:

Tại Hà Nội, có một CLB Khí Công mà ở đó thường tổ chức hướng dẫn mọi người tập luyện để nâng cao sức khỏe và tự chữa bệnh cho mình. Rất nhiều người bệnh từ khắp nơi tham gia tập luyện. Những bệnh đau nhức cảm cúm thông thường cũng có, những người mắc chứng nan y như tiểu đường, ung thư cũng không ít.

Trong đó có một bệnh nhân ung thư gan mà mọi người trong CLB đều nhớ rõ. Cô là một dược sĩ trong quân đội. Cô vốn đang khỏe mạnh bình thường, một hôm bỗng cảm thấy như có ai đó (1 luồng gió) nhảy vào trong người mình, sức khỏe từ đó giảm sút. Cô đi siêu âm thì phát hiện một khối u trong gan. Sau đó một lần nữa, cô lại cảm thấy như có ai đó nhảy vào người. Tuy nhiên lần này cô biết đó là ai. Cô quả quyết chính là đứa bé mà cô đã bỏ cách đây hơn 20 năm, bởi khi đó cô đã có 2 con mà kinh tế cũng rất khó khăn. Thế là khi siêu âm cô lại phát hiện thêm một khối u nữa ở gan. Từ đó cô rất chăm chỉ tụng kinh niệm Phật sám hối nhưng đáng tiếc cô vẫn không qua khỏi vào ngày 21/7/2011 âm lịch. Câu chuyện của cô thường được CLB xem là ví dụ điển hình được gọi là Nghiệp bệnh. Tuy nhiên, đó cũng chỉ là một trường hợp và mọi người có quyền hồ nghi về điều này. Nhưng câu chuyện tiếp theo đây, có thể sẽ gợi mở ít nhiều cho những ai còn đang phân vân.

Mới đây, giáo sư Gregory Roberts và Naji J. Touma từ Đại học Queen bang Ontario, Canada, đã thực hiện loạt siêu âm để kiểm tra khối u bất thường trong tinh hoàn của một bệnh nhân 45 tuổi. Điều bất ngờ là khi siêu âm, các bác sĩ sửng sốt nhìn thấy khối u khiến bệnh nhân đau đớn lại có hình mặt người và đang nhìn chăm chăm vào họ.

Hình ảnh mặt người đàn ông, có vẻ đau khổ, được gửi tới Urology - tạp chí chính thức của Hiệp hội quốc tế về tiết niệu học, và công bố trên số tháng 9 của tạp chí này.



Viết trên tạp chí, hai người cho biết: "Các bác sĩ và nhân viên y tế đều kinh ngạc khi nhìn thấy vẻ mặt của người đàn ông trong bức ảnh siêu âm, miệng anh ta há ra như thể anh ta cũng mắc bệnh tinh hoàn nghiêm trọng". Liệu có phải người đàn ông trong ảnh có ân oán gì với người bệnh nên anh ta cũng nhảy vào để báo oán giống trường hợp của cô dược sĩ?

9.5 Lời sám hối của bác sĩ chuyên phá thai

Con là một bác sĩ y khoa chuyên khoa Nhi, chuyên trị cứu bệnh cho trẻ con, giành giật từng giây phút sống còn của từng trẻ em khi mắc bệnh đến bệnh viện. Con đã làm một điều nhân đạo bằng chính lương tâm trách nhiệm của mình trước lời thề Hippocrates; vậy mà cũng chính con lại là người gây nên tội lỗi không thể dung thứ được: con đã cướp đi từng hơi thở, từng nhịp đập của các trái tim vô tội ấy. Càng suy nghĩ con càng đau lòng, tim con cũng đã rướm máu. Con biết làm sao, con xin muốn được gặp thầy để cho con được tỏ hết nỗi lòng đau đớn, giày vò trong lương tâm và thân xác của con. Giá như con được chết đi để cứu vớt bao nhiêu thân xác phải được sống lại mà chính tay con dùng kiềm, kẹp, kéo để kéo những thai nhi ra từ trong bụng mẹ, và cũng chính con đã lãnh đạo, chỉ đạo cho biết bao nhiêu bác sĩ, nữ hộ sinh trong các Trạm y tế, Trung tâm y tế và khoa kế hoạch hóa gia đình tỉnh B., thực hiện thủ thuật đau đớn, vô nhân đạo này.

Tội lỗi quá lớn này của con, nó giày vò lương tâm con là vết thương đeo đẳng mãi trong ký ức hồn con nhất là khi con đã hiểu về Phật pháp.

Suốt cả cuộc đời sau 12 tuổi, con được ăn học và luyện “Người bị phán xử” lấy cái chết để chứng minh mình vô tội và đã treo cổ tự tử. Một người do số mệnh, một người do vận hạn, vậy làm sao mà giải đây?” Tôi nói với Minh Vương: “Treo cổ tự vẫn thì mệnh đã không còn nữa, nhưng dây thừng đen trói 2 chân phải có phương pháp giải quyết chứ.”

Minh Vương nói: “Tôi không có phương pháp nào giải quyết. Nhưng do Ngài hỏi, nhờ lực uy thần của Ngài, siêu độ luân hồi cho người đã chết, oan của người chết tự động giải. Về phương diện viên quan, Ngài yêu cầu ông ta hãy ấn tống 5 ngàn quyển “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, tự mình đọc tụng “Địa Tạng Bồ Tát Bản Nguyên Kinh” 49 lần thì chẳng cần xử dụng tay gỡ cởi dây trói, sợi dây thừng đen sẽ tự động được tháo gỡ.”

Ngày thứ hai, viên quan trở lại gặp tôi, tôi bèn bá cáo với ông ta rằng hiềm vì sự việc nghi phạm đã tự vẫn. Viên quan này nghe xong hoảng hồn, quả nhiên là có câu chuyện này, đúng thực là :” Sợ tội nên tự sát”. Viên quan này tỏ vẻ sám hối. Tôi nói với viên quan rằng tôi tất nhiên siêu độ cho người chết giải tỏa oan khí, nhưng viên quan phải in ấn 5 ngàn thiện thư, niệm Địa Tạng Kinh 49 lần. Viên quan thật tình sợ hãi, tự nguyện in ấn 2 vạn cuốn thiện thư, tụng Địa Tạng Kinh 108 lần. Tôi nói tụng càng nhiều càng tốt.

Vị quan này nói rằng thật lạ lùng, vào ngày in ấn xong sách, nhà in báo cho ông ta đã in và toàn bộ đã đóng thành sách, viên quan bước xuống khỏi xe lăn, bước bước đầu tiên, sau đó từ từ điều chỉnh và cuối cùng thì hai chân hoàn toàn

được khôi phục lại như thường. “Hắc Thằng Địa Ngục” trong 8 đại địa ngục được xếp hạng thứ 2, thứ tự là: 1/ Đẳng Hoạt địa ngục, 2/ Hắc Thằng địa ngục, 3/ Chúng Hợp địa ngục, 4/ Hào Khiếu địa ngục, 5/ Đại hào Khiếu địa ngục, 6/ Viêm Nhiệt địa ngục, 7/ Đại Nhiệt địa ngục, 8/ Vô Gián địa ngục. Trong 8 địa ngục thì Vô Gián địa ngục là địa ngục cực kỳ đau khổ, Vô Gián địa ngục hay thường gọi là A Tỳ địa ngục.

Tu đường đạo đức. Việc phá thai để thực hiện nhiệm vụ của ngành y, con có biết đâu rằng đến bây giờ, con có sám hối cách mấy, có tụng kinh niệm Phật đến bao nhiêu đi nữa, khi con có lâm chung chắc con phải bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ hay súc sanh.

Cũng là gần cuối đời, xin một lời nhắn nhủ, khuyên những bạn trai, gái trẻ, non dạ, cả tin, thiếu sự tôn trọng pháp luật, hôn nhân gia đình, chỉ nhất thời si mê, đắm chìm trong tình yêu luyến ái, thiếu suy nghĩ, cân nhắc chính chắn để tạo nên bao nỗi oán hờn, tử hận của biết bao oan hồn thai nhi sản nạn. Những oan hồn thai nhi vô tội ấy không nơi nương tựa, chăm sóc, bảo vệ.

Chúng con thấy đã nín thở, lặng đi trong bao nỗi đau thương ấy. Con mong tất cả những bậc cha mẹ đã bỏ thân xác con, hãy cùng nhau mau mau sám hối và hãy làm những điều thiện tâm, thiện đức nhân tốt quả thơm ngon.”

9.6 Cách hóa giải và sám hối khi đã trót phá thai

Tìm một ngôi chùa gần nhà hoặc tùy cơ duyên mà quý vị biết, đến cầu sư thầy trụ trì đặt tên và lập bài vị cho thai nhi. Trong chùa thường ngày đều có khóa lễ trì tụng kinh chú, đăng ký danh sách gia đình cùng thai nhi cho nhà chùa hàng ngày hồi hướng giúp cho tiêu trừ nghiệp chướng. Nếu có điều kiện có thể nhờ sư thầy lập đàn cầu siêu cho bé. Phần quan trọng còn lại xin xem chi tiết tại mục **14.9. Phương pháp sám hối tiêu trừ nghiệp chướng.**

(Đây là hướng dẫn hóa giải nghiệp chướng cho những ai thành tâm sám hối tội lỗi phá thai, không phải là cứu cánh cho những cá nhân dựa vào đó để buông thả.)

CHƯƠNG 10: SỰ THẬT VỀ LUÂN HỒI CHUYỂN KIẾP

10.1 Chuyện ly kỳ chuyển kiếp của sơn ca

Năm 1997, trong nước có rất nhiều hãng thông tin cử phóng viên đến nhà ông Mã ở 4803 đường Thị Lầu, thị xã Đông Đài, tỉnh Giang Tô để phỏng vấn về chuyện được xem là sự kiện ly kỳ có thật về chuyển kiếp luân hồi.

Ông Mã là một thợ máy của nhà máy thực phẩm, phu nhân của ông là công nhân của hãng nhãn hiệu. Năm 1983, mới 18 tuổi, con gái duy nhất của ông bị bệnh bạch huyết. Đối mặt với khoản tiền trị bệnh rất lớn, trường học của con gái và bảo trợ xã hội đều muốn quyên góp trợ giúp nhưng con gái của ông không cho phép chuyện đau buồn này đăng công khai trên báo chí, còn an ủi cha mẹ và nói sau khi chết đi mình sẽ đến nhà này “đầu thai”, xin cha mẹ đừng buồn. Không bao lâu, con gái ông do điều trị vô hiệu quả đã qua đời.

Vào ngày 12 tháng 3 năm 1995, một ngày đẹp trời. Buổi sang sớm, ông Mã đi đến nhà máy sớm hơn mọi lần, trong nhà người vợ Thị Đơn đang rửa mặt. Lúc này, ngoài sân không biết từ đâu bay đến một con chim, đậu vào phía đông của nhà bếp, đầu hướng vào Thị Đơn hót không ngừng, Thị Đơn lấy ghế leo lên thử, hoàn toàn không tốn công sức đã bắt được con chim. Buổi trưa, ông Mã về nhà thấy có con chim sơn ca, vui mừng và liền chạy đến chợ mua về cái lồng chim và thức ăn. Nuôi khoảng được thời gian hai tháng, cả nhà không ai dạy cho cách nói chuyện nhưng không ngờ con chim lại biết nói và biết kêu tên của ông Mã là “Mã Tam Mao”. Tiếp đó, chim ngày càng nói được càng nhiều, vả lại còn nói được rất nhiều tiếng làng của Đông Đài, phát âm rất chuẩn, dựa theo chứng thực của ông Mã và hàng xóm, tiếng nói giống y như tiếng con gái ông đã mất hồi hai năm trước. Thật là kỳ lạ, có mấy cô học sinh trung học kể: kể cả chủ nhân của con chim này nuôi bấy lâu nay mà còn dạy nó phát âm kêu tên mình mà còn không được, vậy mà bây giờ nó có thể kêu tên từng bạn học của chúng nó, không bị sai chút nào.

Theo lời ông Mã nói: ông chưa từng nói trước mặt con chim về mình và bà con thân thiết của mình, tên của hàng xóm nhưng không hiểu sao con chim sơn ca này biết kêu được ông Mã, tên của hàng xóm và bà con. Tự nhiên, con chim cũng hay thường kêu tên cúng cơm của Thị Đơn “Tiểu Phụng”.

Con chim sơn ca này rất hiểu biết chuyện, có một lần ông Mã cùng bà con đến khuôn viên góc phải chơi mạt chược, trong lúc đang chơi hứng, con chim sơn ca ở ngoài cửa nói ra hai câu “Trời sắp đổ mưa, còn không đến dẹp mền”. Chủ nhân nhìn lên, quả nhiên thấy trời đang âm u, liền đi thu dọn mền. Vào một ngày, chủ nhân lại cùng bạn chơi mạt chược, chưa đặt lên bàn, con chim đã nói: “Không

được đặt tiền, ở ngoài đang bắt!”. Thậm chí, nó còn có thể nói với khách chơi cờ là: “Hôm nay, sắc mặt của người không hên, sợ sẽ bị thua tiền”. Không những thế, cả từ ngữ của mặt chược nó đều thuộc lòng hết.

Chỉ cần trong nhà điện thoại reo, chim sơn ca sẽ hét lên: “Điện thoại, điện thoại, Mã Tam Mao nghe điện thoại” hoặc “Tiểu Phụng nghe điện thoại”, thường hay sắp đến giờ nấu cơm, chim sẽ nhắc nhở: “Mã Tam Mao nấu cơm!”, rất nhiều người từng kêu ông Mã đem con chim ra trung tâm triển lãm. Năm 1997, ông Mã đem con chim ra trung tâm thu vé vào cửa, chỉ một ngày thôi mà thu hơn một ngàn đồng.

Nhưng mà, tính tình của con chim cũng “cường”, chủ nhân thấy nó biết nói chuyện, nhiều lần dạy nó nói: “Cung Hỷ Phát Tài” các câu nói cát tường, nhưng nó không hề nói ra. Ngược lại, khi nhà của ông Mã có khách đến, nhiều khi là ba mẹ của ông Mã, không cần biết tuổi tác lớn hay nhỏ, con chim đều gọi tên cúng cơm của người đó, nhiều khi có ông đã ngoài năm sáu chục năm không nghe người gọi rồi mà lại phát từ miệng con chim kêu ra.

Theo ông Mã nói: từ khi con gái ông mất, họ thật sự không có nhìn thấy như chuyện dân gian thường hay nói “Thần quỷ” nhưng trong nhà có con chim này thật sự làm cho nhiều người xung quanh khó mà lý giải. Con chim này sao tiếng nói của nó lại giống y như cô chủ đã mất? Là sự trùng hợp chăng? Nhìn lại mà nói: cho dù là cô chủ có “đầu thai” sao lại biết được tên của bà con và hàng xóm? Nếu như không phải là cô chủ hóa thân, các bạn học của cô con chim đều kêu được từng tên của họ.

10.2 Người cai quản luân hồi trong âm phủ

Cư sĩ Lý Bách Nông nói: có một người họ Lăng, làm giáo sư thông dịch tiếng Anh tại Hồng Kông, tính người này rất là trung thực, sống có nghĩa đạo. Lăng quân mỗi tháng đều phải ngủ suốt bảy ngày bảy đêm, ông nói là đi làm chức vụ dưới âm phủ, cai quản chuyện luân hồi, người người không thể tin. Hỏi ông ta trong bảy ngày thả ra bao nhiêu vong linh? Ông ta nói có khoảng 100 mấy ngàn, lại hỏi có bao nhiêu người cộng sự với ông? Ông ta nói rất nhiều. Hỏi ông ta trên cõi trời có nhiều người đầu thai đến thế sao? Ông nói: “Người Hồng Kông, Quảng Đông thích ăn bò câu non, một ngày sát sanh vô số, những vong linh của số bò câu và động vật này thường sống sống chết chết trong vòng mấy mươi ngày là thường phải chịu luân hồi, cũng đi qua tay của chúng tôi.” Còn nói hai người đồng nghiệp có đại nạn, một là do bất hiếu, hai là do tham những oan pháp, sẽ phân biệt chết theo dưới vùng biển lửa, kêu hai người không nên đến tỉnh thành trong lúc này. Hai người không tin, vừa lúc ấy, hai người đi đến nhà bà con tại tỉnh thành vui chơi, không ngờ mấy

ngày này bị lũ lớn, cửa Tây lại bị cháy lớn, một người chết trong nước lũ, một người chết trong lửa cháy. Lãng quân còn nói dưới âm phủ chú trọng Phật Pháp nhất.

10.3 Hai chị em bên nước Anh biết được chuyện kiếp trước

Theo thông tin của báo chí, tại Anh có một cặp chị em bị tai nạn giao thông chết trên xe hơi, cùng nhau đi đầu thai chuyển kiếp, trở thành một cặp song sinh của người mẹ mình!

Cô Tony 11 tuổi và Jacky Lan 6 tuổi, mấy năm trước bất hạnh bị tai nạn tại nước Anh và qua đời, ông bà Porocat là cha mẹ của hai đứa vô cùng đau thương, quyết định rời khỏi nơi thương tâm này.

Nửa năm sau, bà Porocat có thai lần nữa, thuận sanh ra một cặp con gái sinh đôi, phân biệt đặt tên con gái là Jeny và Kalin, chuyện lạ từ đó liên tiếp xảy ra. Jeny có một cái bớt trên trán màu trắng, giống với vị trí vết thương của Jacky Lan lúc chết, ngoài ra trên mông của cô bé có cái bớt cũng giống vị trí với Jacky Lan.

Ba năm sau, ông bà Porocat dẫn cặp song sinh này trở về thăm khu ngôi nhà cũ, tại đây cũng là nơi Tony và Jacky Lan mất. Khi lái xe hơi vào khu nhà, Jeny và Kalin hét lên nói: “Chúng mình trước kia thường hay đến đây chơi, trường của tụi mình ở gốc bên kia nè, đây là cầu tuột chúng mình hay chơi đó”, chúng nó còn có thể chỉ ra địa điểm của ngôi nhà cũ.

Năm 4 tuổi, cặp song sinh này được Porocat quyết định cho chúng chơi những đồ chơi của hai chị đã mất để lại, Jeny lập tức biết kêu tên của hai con búp bê.

Jeny và Kalin không có gì khác biệt với những đứa trẻ khác nhưng chúng chỉ là không quên được sự thảm họa của kiếp trước mà thôi, rất nhiều lần, nửa đêm hay bật khóc lên vì sợ hãi, ôm ấp nhau, hét lên “Chiếc xe kia đang đi đến đụng mình kìa!” Đồng thời, Kalin còn cầm cái đầu của Jeny, vừa khóc vừa hét lên nói máu của nó đang chảy ra. Vợ chồng ông Porocat chưa từng nói chuyện tai nạn của hai đứa con trước kia cho chúng nó nghe, chuyên gia bệnh tâm thần phụ trách điều tra sự việc này, chỉ có sự đầu thai và chuyển kiếp luân hồi là có lý do, ngoài ra không còn lý do gì hợp lý nhất để giải thích cho sự kiện này.

10.4 Bé gái biết nói ngôn ngữ của tám quốc gia

Một cô gái mang quốc tịch Bungari, chưa đầy hai tháng tuổi lại có thể nói ra ngôn ngữ của tám quốc gia: ngôn ngữ Bungari, nước Anh, nước Pháp, Latin, Tây Ban Nha, Nga, A-rập, Bồ Đào Nha, tất cả ai ai nói đều nghe hiểu hết, sự kiện này gây cho giới các nhà khoa học và chuyên gia về ngôn ngữ học đều kinh ngạc, không tài nào giải thích được, chuyện không thể ngờ này là có nguyên nhân ra sao.

Bé gái này tên là Sofia-Pahafun, ra đời trong gia đình trí thức bình thường, nay đã hai tháng tuổi, chỉ nặng 10 pound, khuôn mặt rất chững chạc như người thành niên. Bé gái mới ra đời khoảng 2 tuần tuổi, đã biết nói hoàn chỉnh một câu từ, thậm chí còn sử dụng được mấy thứ tiếng. Các nhà khoa học nổi tiếng tại Bungari sau khi xem xét xác nhận là khoảng tuổi như Sofia chỉ có thể phát ra những âm thanh đơn giản thôi, chứ không tài nào có thể nói như Sofia, chưa từng thông qua học tập mà nói ra được những thứ tiếng như trên.

Căn cứ theo lời bật mí của cha mẹ Sofia, bé lúc một thang tuổi có thể nói chuyện với họ được, thủ thỉ về cảm xúc cuộc đời ngắn ngủi của nó Matxico và Liên Xô, “hội tái sinh thuyết học” ông Kaoria, sử dụng quan điểm quan điểm “mật mã trí tuệ di truyền”, để giải thích việc này, tiếp nhận được biết bao sự ủng hộ của các học sĩ, cũng có một số chuyên gia phản đối nhưng trong đời người khó mà có thể có ai trả lời hoàn hảo về sự kiện này. Chỉ dựa vào vì kiếp trước của cô bé này là một người biết nói nhiều thứ ngôn ngữ mà kiếp này vẫn còn duy trì theo sự chuyển kiếp luân hồi, như vậy có thể là sự giải thích hoàn hảo nhất.

10.5 Tin tức về chuyện luân hồi

Thông tin của Phật giáo Đài Châu thông báo kỳ thứ 8 của năm 1991, về một chuyện luân hồi: vụ án này phát sinh tại tỉnh Triều Châu. Ông Dương Thu Thủy là một nhân viên xây dựng công trình, cư trú tại lộ Thái Bình, thị xã Triều Châu, đã qua đời 8 năm trước, hưởng thọ sau mười mấy tuổi. Đầu năm nay, cô con gái của ông đã lấy chồng tên Dương Thục Phương đã nằm mộng, trong mộng người cha nói với cô: “Tôi phải đi chuyển kiếp”, cô con gái hỏi: “Chuyển đến đâu?” Ông nói: “Phải chuyển đi làm hàng xóm của con”, con gái hỏi: “Như vậy có cần làm đám giỗ cho cha nữa không?”, người cha trả lời: “Vẫn còn phải làm. Con phải mua những thứ mà ta thích ăn lúc còn sống.” Do tình cảnh trong mơ rất rõ và chi tiết, ngày hôm sau, Thục Phương đến địa chỉ mà cha cô chỉ dẫn thăm viếng. Nào ngờ, chủ của nhà này là bạn cũ của cô hồi xưa, cô bạn này đúng ngày hôm qua sanh được một cháu trai.

Hẻm nhà cô bạn này cách nhà cô không xa lắm nhưng vì sau khi có gia đình, mạnh ai nấy bận việc nhà gia đình, rất ít qua lại với nhau. Cho nên, chuyện giấc mộng này không phải do ban ngày hay nghĩ mà tối nằm mơ gặp những chuyện giống nhau.

10.6 Cựu tổng thống Sirilanca đầu thai chuyển kiếp

Khoảng thời gian ngày 18 tháng 1 năm 1999, các báo chí của nước Sirilanca có đăng tải chi tiết chuyện đầu thai chuyển kiếp của cựu tổng thống nước Sirilanca, ông Panoima, ở trong nước, các báo chí đều đăng tải sự kiện này. Căn cứ theo

thông báo của địa phương: một người con trai 22 tuổi được xem là đầu thai chuyển kiếp của cựu tổng thống Sirilanca. Mấy trăm ngàn người vì muốn xem tận mắt người con trai này có khuôn mặt giống y như Tổng thống, đã đều đi đến thị trấn Hancualan, nơi sinh sống của người con trai này. Ông Tổng Thống do bị một người xung kích cầm mình gây nổ giết hại, đã chết vào tháng 5 năm 1993.

Căn cứ theo lời thông báo: người con trai này xuất thân trong một gia đình nông dân. Cha mẹ đặt tên cho cậu ta là “Uykibahua” nhưng mà anh ta cứ tự xưng hô mình là “Panoima”. Người con trai này thậm chí còn xem người nhà của Panoima như là người nhà của mình. Uykibahua có nhắc đến chuyện mình bị một người nam tên là Babu sát hại. Vả lại, hung thủ sát hại ông Tổng Thống đúng là có tên Babu.

Căn cứ theo thông tin đưa ra, mỗi buổi sáng Uykibahua thức dậy lúc 3 giờ sáng, làm nghi lễ Phật giáo giống y như cố Tổng Thống đã làm. Một người chỉ có tuổi đời một tuổi mấy chưa biết chữ mà lại biết được nhiều chuyện như vậy, không thể không nói có lẽ là người của kiếp trước chuyển kiếp đầu thai luân hồi trở về.

10.7 Thân trâu xuất hiện tên người

Vào ngày 28 tháng 1 năm 1958, tại Đài Trung, Văn Tín Nhật Báo đăng tải tin tức như sau: “tại huyện Triền Đông có con bò cái, mới đẻ ra con bê trên lưng hiện lên ba chữ “Lâm Tân Giáo”, chủ chăn nuôi của con bò này tên là Ưu Vạn Kim, ông ta có một cậu con trai tên là Ưu Vạn Đạt, gia đình rất nghèo khổ. Lúc huyện này chưa phát triển, ông ta làm thuê cho một y sư Lâm Tân Giáo. Không may, gia đình họ Lâm bị mất cắp hai ngàn mấy cân lúa, sự thật số lúa này là do ông ta tự lấy cắp nhưng lại đổ tội vu khống cho là Ưu Vạn Đạt lấy cắp. Do lúc ấy, viên cảnh sát hình sự có đánh đập khi tra hỏi, Ưu Vạn Đạt không chịu được tra hình, bị đánh bức công, lòng căm thù ôm hận, đã tự vẫn để minh bạch sự trong sạch cho mình. Không bao lâu, Lâm Tân Giáo cũng qua đời, thời gian nhanh như gió, trải qua mười năm, trong trại chăn nuôi của Ưu Vạn Kim có con bò mới đẻ ra con bê trên lưng lại xuất hiện ba chữ Lâm Tân Giáo. Chuyện này được con trai của Lâm Tân Giáo là Lâm Vinh Quang hay biết, lập tức sang nhượng với chủ trại chăn nuôi bên hàng xóm, đồng ý bỏ ra mười ngàn năm trăm đồng mua con bê con về nhưng ông chủ chăn nuôi từ chối.” Sau khi tin tức này truyền ra, gây xôn xao dư luận “Chuyện lúc còn sống gây chết oan một mạng người” sau khi chết hiện tên trên lưng bò, xảy ra tại huyện Triền Đông, Đài Loan, rất nhiều người hay biết. Có thể minh chứng cho việc luân hồi là có căn cứ.

10.8 Đi đầu thai lưng vẫn có dấu bớt

Nhà họ Hoàng tại thôn Liên Xứ, huyện Vĩnh Xuân, mấy tháng trước chết một đứa con trai, họ Hoàng thương xót con quá, lấy viết đỏ vẽ trên lưng con hai hàng chữ; xong mới đem đi chôn cất. Ba ngày sau, thôn bên kia gia đình họ Lâm sanh được một cậu con trai; trên lưng có ghi hai hàng chữ màu đỏ, giống y như hàng chữ mà họ Hoàng ghi trên lưng con trai, lấy khăn chùi càng rõ hơn, có người nói lúc tắm rửa cho con mời cha của kiếp trước của đứa trẻ đến lau bỏ hàng chữ thì mới có hiệu quả. Nhà họ Lâm sai người đến mời và cho phép con trai làm con cháu đời sau cho hai họ.

10.9 Bé 3 tuổi nhớ lại tiền kiếp, nhận dạng kẻ sát nhân và chỉ ra nơi chôn thi thể

Một đứa trẻ 3 tuổi ở khu vực Golan Heights gần biên giới Syria và Israel nói rằng cậu đã bị sát hại bởi một cây rìu trong kiếp trước. Cậu chỉ cho các bậc lão niên trong làng nơi kẻ sát hại chôn cậu, và quả thật họ đã tìm thấy bộ xương của một người đàn ông ở đó. Cậu cũng cho các bậc lão niên xem nơi chôn giấu hung khí, và khi đào lên, họ thật sự đã tìm được một cái rìu ở đó.

Trong quyển sách của ông, “Những Đứa Trẻ Đã Từng Sống Trước Đây: Đầu Thai Thời Hiện Đại” (Children Who Have Lived Before: Reincarnation Today), Nhà trị liệu người Đức Trutz Hardo kể lại câu chuyện của một cậu bé, cùng với nhiều câu chuyện của những đứa trẻ khác dường như nhớ lại được các kiếp sống trước của mình với độ chính xác đã được kiểm chứng. Tiến sỹ Eli Lasch đã chứng kiến câu chuyện của cậu bé này, Lasch rất nổi tiếng vì đã phát triển hệ thống y học ở Gaza thành một phần trong hoạt động của chính phủ Israel vào những năm 60. Tiến sỹ Lasch mất vào năm 2009, và đã kể lại những trường hợp đáng kinh ngạc này cho Hardo.

Cậu bé thuộc nhóm dân tộc Druze, và nền văn hóa của cậu tin tưởng vào luân hồi. Dù vậy câu chuyện của cậu vẫn làm chấn kinh cộng đồng nơi đây.

Cậu chào đời với một vết chàm dài màu đỏ trên đầu. Giống như trong một số nền văn hóa khác, người Druze tin rằng vết chàm có liên quan đến cái chết trong kiếp trước. Khi đã đủ lớn để có thể nói chuyện, cậu kể với gia đình rằng cậu đã bị sát hại bởi một nhát rìu vào đỉnh đầu.

Theo phong tục ở đây, các bậc lão niên sẽ dẫn trẻ con lúc 3 tuổi về nhà cũ trong kiếp trước nếu đứa bé có thể nhớ lại. Cậu bé biết được ngôi làng nơi cậu từng sinh sống, vì vậy họ đi tới đó. Khi họ tới nơi, cậu đột nhiên nhớ lại được tên của mình trong kiếp trước.

Một người dân làng nói rằng người đàn ông mà cậu bé cho rằng là kiếp trước của mình đã mất tích bốn năm trước đây. Gia đình và bạn bè nghĩ rằng có thể anh ta đã đi lạc vào một khu vực nguy hiểm gần đó, như một vài vụ việc tương tự thì thoảng vẫn xảy ra trước đó.

Cậu bé cũng nhớ lại được tên đầy đủ của kẻ đã sát hại cậu. Khi cậu đối mặt với người này, mặt hắn tái mét, Lasch kể với Hardo, nhưng hắn ta không nhận tội. Sau đó cậu bé nói cậu có thể dẫn các bậc lão niên đến nơi thì thể cậu được chôn cất. Ở chính nơi đó, họ tìm thấy một bộ xương của người đàn ông với một vết thương ở trên đầu, trùng khớp với vết chàm của cậu bé. Họ cũng tìm thấy chiếc rìu, hung khí dùng để sát hại cậu.

Đối diện với bằng chứng này, kẻ sát nhân thừa nhận tội lỗi của mình. Tiến sỹ Lasch, người duy nhất không thuộc dân tộc Druze, đã có mặt ở đó trong suốt diễn biến sự việc. Để đọc thêm về các câu chuyện của Hardo, hãy đọc quyển sách của ông, “Những Đứa Trẻ Mà Đã Từng Sống Trước Đây.”

10.10 Một cậu bé mới 5 tuổi lại có thể kể rõ ràng cuộc sống kiếp trước của mình. Kiếp trước của cậu bé này là diễn viên Hollywood Marty Martyn.

Cậu bé Ryan, 5 tuổi, sống ở bang Oklahoma, nước Mỹ khiến dư luận xôn xao khi có thể vanh vách câu chuyện hồi kiếp trước của mình. Dù mới 5 tuổi nhưng cậu bé này lại có thể kể ra những câu chuyện từ rất lâu và hoàn toàn đúng sự thật.

Khi xem những trang sách cũ về những nhân vật Hollywood trước đây

Ryan có thể đọc tên từng người nổi tiếng đồng thời nói đó là... bạn của mình.

Ryan cũng có thể kể được những chi tiết về những bộ phim đen trắng từ rất lâu và thậm chí cậu bé còn có thể nói được những bí mật hậu trường mà không phải ai cũng biết.

Mẹ của Ryan là Cindy vô cùng kinh ngạc về việc con mình có thể biết được những chuyện ở kiếp trước. Cindy kể rằng Ryan đã có lần chỉ vào một bức ảnh của bộ phim Night After Night được chụp vào năm 1932 và nói rằng: “Mẹ ơi, đây chính là con. Con đã tìm thấy chính bản thân mình!”. Sau đó Ryan còn mô tả cho mẹ một cảnh trong phim có một tủ quần áo chứa rất nhiều súng đạn. Cindy đã xem bộ phim và khẳng định có cảnh phim như Ryan kể lại.



Diễn viên Marty Martyn (trái) là kiếp trước của Ryan

Cindy đã gửi thư cho Tucker B Jim, người nổi tiếng với những cuốn sách nói về kiếp trước. Tucker đã tìm ra người đàn ông trong kiếp trước của Ryan, đó là Marty Martyn, một người nổi tiếng ở Hollywood trước đây. Marty sống ở Los Angeles và qua đời vì ung thư vào năm 1963.

Ryan kể rằng mình chết trong một căn phòng với rất con số trên cửa. Sự thật là Marty đã qua đời trong căn phòng ở bệnh viện có đánh số. Ryan cũng kể lại rằng chị em gái và mẹ của mình có tóc xoăn màu nâu, gia đình có căn biệt thự tại Los Angeles hay những chuyến đi đến Pháp... Ryan còn cho biết mình đã nhìn thấy Marilyn Monroe tại một bữa tiệc nhưng chưa kịp tiến lại gần ngôi sao này thì đã bị một vệ sĩ tặng cho một cú đấm vào mắt. Ryan nói rằng Marty muốn quay về để chuộc lỗi vì trong quá khứ người đàn ông này quá yêu công việc và không có thời gian dành cho gia đình. Về phía Ryan, cậu bé đôi khi rất mệt mỏi.

Ryan cũng được gặp con gái của Marty, tuy nhiên sau khi gặp Ryan rất thất vọng và nói rằng: "Tại sao cô ấy lại quá già, cô ấy không còn là một cô gái trẻ như xưa nữa". Tuy nhiên, con gái của Marty cũng đã xác nhận những gì Ryan kể lại là đúng sự thật. Thế nhưng sau một vài tháng tiếp xúc với con gái của Marty, những kí ức về kiếp trước của Ryan bỗng lu mờ dần.

Tucker cho biết, trẻ con thường chỉ bị ảnh hưởng nhiều bởi cuộc sống hiện tại và Ryan có một khả năng đặc biệt. Ngoài những câu chuyện về kiếp trước, Ryan còn có thể nói ra những điều mà ít người biết như bà ngoại mình có một người con đã chết ngay khi mới chào đời hay biết được ai đang gọi điện thoại trước khi có người nhấc máy... Tucker cho rằng, Ryan có được những thông tin không thể xuất phát từ hoạt động thông thường của bộ não và có những dạng lưu giữ thông tin vượt qua giới hạn của con người.

Tucker là tác giả của cuốn sách Return to life. Cuốn sách kể về những đứa trẻ tin rằng mình được đầu thai và có thể kể lại những câu chuyện ở kiếp trước.

Theo Dailymail

CHƯƠNG 11: SỰ QUẢ BÁO CỦA VIỆC PHÓNG SANH VÀ SÁT SANH

11.1 Liên Sanh Hoạt Phật kể truyện quả báo do sát sanh.

(Trích từ sách “ Địa Ngục Biến Hiện Ký của Liên Sanh Hoạt Phật Lư Thắng Ngạn)

Từng có một người nữ mắc bệnh “thiên đầu thống” lâu cả 10 năm rồi, đã tìm gặp các bác sĩ trong cũng như ngoài nước, nhưng trước sau không cách nào làm thuyên giảm bệnh. Có thể nói các bác sĩ đã bó tay, vô phương cứu chữa. Bà này đến quy y tôi. Trì “Thượng Sư Tâm Chú” cả trăm vạn lần, liên tục tụng niệm. Có một lần, bà đến gặp nói với tôi: “Sư Tôn, con thực sự có việc muốn cầu xin nên mới quy y Ngài, hy vọng Ngài tha lỗi cho con.”

Tôi nói: “Tôi không để ý gì đâu, rất nhiều người đến quy y, tôi đều xem như nhau cả.” Tôi hỏi: “Bà cầu xin gì vậy?” Lúc này bà mới nói ra nguyên do quy y là vì muốn Sư Tôn trị bệnh thiên đầu thống cho bà. Khởi đầu tôi dùng “gia trì lực”, “phù chú lực” giúp bà ta, nhưng trước sau không đúng yếu điểm. Cuối cùng tôi dùng Thiên nhãn quan sát, lúc này tôi đột nhiên phát hiện ra trên đầu bà bị cấy một cây đinh vô hình làm đau. Đinh màu tím, dài 5 tấc, xúc chạm làm đau dây thần kinh. Tôi kinh hãi biết rằng cây đinh vô hình làm đau này là từ âm phủ mà ra, do đó tôi phải tìm sự chỉ giáo của Diêm Vương.

Tôi đã hỏi Diêm Vương việc gì đã liên quan đến cây đinh vô hình làm đau của bà đệ tử này. Diêm Vương nói:

“Đệ tử của Ngài khi còn trẻ rất thích ăn loại gà đồng, ếch, lúc ăn ếch thì lấy dầu đốt nướng ếch, số ếch bị nướng chết vô số kể, đã vượt qua phước báo của mình, cho nên Âm phủ mới cho phát ra cây đinh làm đau này để trừng phạt.” – “Lý do như thế, bây giờ làm sao để giải cứu?”

Diêm Vương đáp: “Chỉ có phóng sanh và trì Vãng Sanh chú”

Tôi nói: “Tôi sẽ khuyến khích bà ta phóng sanh và trì chú Vãng Sanh. Trước mắt bà ấy đã trì cả trăm vạn Thượng Sư tâm chú rồi.” Diêm

Vương nói: “Như thế cây đinh làm đau sẽ tự nhiên biến mất thôi.”

Phải nói điều thật kỳ lạ là chuyến đi Âm phủ gặp Diêm Vương xong thì bệnh thiên đầu thống của bà đệ tử như không có cánh mà bay, sau một giấc ngủ tỉnh dậy, bệnh bà không còn đau gì nữa, cơn đau giống như được nhổ ra khỏi đầu, khác trước kia một trời một vực, đau đớn hoàn toàn được giải trừ. Tôi lại xử dụng Thiên nhãn xem thì không còn trông thấy cây đinh làm đau nữa.

Tôi hỏi: “Bà thích ăn ếch lắm phải không?” Bà ta trả lời:

“Sự Tôn biết cả rồi!” – “Ăn tất cả bao nhiêu con?”

“Tôi đi chợ mua về nướng ăn không biết là bao nhiêu nữa.”

“Bây giờ thì không được ăn nữa, thấy rồi đó, mua mà phóng sanh, niệm cho thật nhiều chú Vãng Sanh, như thế thì bệnh thiên đầu thống sẽ không tái phát” – “Xin tuân lệnh Sự Tôn.”

Nữ đệ tử này, từ đó không ăn thịt ếch nữa mà ngược lại chỉ lo phóng sinh ếch, niệm chu Vãng Sanh cả trăm vạn lần. Lấy sự linh cảm đến với mình báo cho nhiều người biết, dẫn rất nhiều người đến quy y tôi.

Cứ theo tôi biết rằng có rất nhiều người bị cây đinh làm đau tháp (cây) vào người rồi. Những cây đinh này là từ Địa Ngục phát xuất có tác dụng trừng giới, có người bị đau vai, người bị đau lưng, người bị đau đầu, người bị đau các khớp xương, có những người bị đau răng, đau chân, đau ngón tay, vân vân. Cũng có thể không nhất định từ Minh phủ tạo ra, nhưng hy vọng mọi người làm việc phóng sanh thật nhiều, đọc chú Vãng Sanh thật nhiều. Tiêu trừ nghiệp chướng!

Tôi xin thực sự bá cáo với mọi người, phúc đừng hưởng cho hết tận, hưởng hết phúc ắt sinh ra tai ương. Chúng ta là những người học Phật phải biết quý trọng phúc, tạo ra phúc mới đúng. Phật từng đã dạy chúng ta “phải buông xả”, thử hỏi câu “phải buông xả” là buông xả cái gì nào? Hãy trả lời xem.

11.2 Đầu bếp đổi nghề, cả nhà được phước

Nghề nghiệp của A Dung là một đầu bếp một nhà hàng, ông ta chuyên phụ trách giết mổ cầm thú, gia súc. Không cần suy tính, lương cũng tương đối, trong túi lúc nào cũng đầy tiền. Chỉ tiếc là 16 năm nay không tiết kiệm được đồng nào, mẹ, vợ, người thân thường hay bị bệnh nên tiền đều tiêu hết vào để chữa trị bệnh cho người thân, bệnh tình còn không có chiều hướng tốt. Trong lòng ông ta mong muốn có đứa con để bế bồng và nối dòng thờ cúng nhưng cầu xin thế nào cũng đều vô hiệu, đã trạc tuổi trên 40 rồi vẫn biệt tâm vô tức. Khi xem cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” mới biết mình đã làm chuyện sát sanh trong thời gian quá lâu dài, sát sinh cũng có rất nhiều nguyên do nhưng trong thời gian ngắn không có cách nào chuyển nghề được.

Đứng trước tấm thớt chặt thịt quen rồi, trong giấc mộng cũng toàn thấy mình chặt thịt. Có mấy lần mơ thấy mình đứng chặt toàn thịt người. Cho nên thường hay thức giấc giữa đêm khuya. Tuy nhiên đối với công việc sát sinh của mình có sự kinh sợ nhưng vì phải duy trì đời sống của gia đình, ông ta vẫn tiếp tục hành nghề như thế, không bao lâu vợ ông ta có thai, ông rất vui mừng.

Một đêm nọ, ông đang nằm cơn ác mộng, mơ thấy mình đi đến một hồ sâu thẳm, lơ lửng đi trên một cây cầu treo, bưng rất nhiều cánh tay, bàn chân, thịt người, bưng hoài không hết. Lúc này ông bị vợ đánh thức giấc mộng vì bà ta sắp lâm bồn nên đau bụng dữ dội, ông liền đưa vợ đến bệnh viện, bác sĩ chúc mừng ông vì vợ sinh được một thằng con trai nhưng vì sinh sớm hai tháng nên cháu bé phải ngủ trong lồng kính, A Dung mỗi ngày đứng cách lồng kính nhìn vào một sinh vật nhỏ đang vật lộn với ranh giới sống chết lòng đau như dao cắt, cuối cùng cũng xuất viện về nhà nhưng ẵm về nhà một cháu bé yếu ớt xanh xao, tay trái chỉ có bốn ngón tay, ngón cái tụ máu nên đã bị hoại tử, như là bị dao cắt, người vợ mặt xanh xao nhìn ngơ ngác, ông nhìn thấy đau lòng đến rơi nước mắt. Ông thề nguyện trong lòng, trong vòng một năm ông nhất quyết phải đổi nghề và cầu xin Bồ Tát chỉ dẫn.

Người có thiện nguyện, thiên nhất tông tri, A Dung cuối cùng cũng được một thầy giáo thiện tri giới thiệu đến một quán ăn chay làm đầu bếp. Một tháng nay, ông luôn niệm Phật ăn chay, những ác mộng như trước nay và sự bất an đã từ từ không còn. Kỳ diệu nhất là đứa con cưng của ông, một tháng nay không cần uống thuốc, không còn bị bệnh, chỉ lâu lâu bị cảm nhẹ mà thôi và sức khỏe của người mẹ và vợ cũng dần bình phục khỏe lên, cả nhà sống trong không khí hòa thuận vui mừng, ông cảm thấy hiện giờ mới thật là một gia đình hạnh phúc.

Trong Kinh Phật nói : “Trong tất cả các hành vi tội ác, sát hại sinh mạng là tội ác lớn nhất, nghiêm trọng nhất; trong tất cả các công đức hành thiện, không sát sinh và phóng sinh là công đức lớn nhất.”

11.3 Ra sức phóng sanh, bệnh tật được lành

Ông Diệp Hồng Ngũ tại Tiền Đường, Triết Giang, lúc 9 tuổi, mơ thấy “Thần mặt xanh” dẫn ông ta đến một cung thành có cổng tường to cao, rồi cho ông ta vào trong cung có cổng màu đỏ. Ông nhìn thấy trong cổng có một vị đang ngồi “Thần mặt vàng”, nhìn ông ta bằng khuôn mặt rất giận dữ, nhìn một hồi thật lâu lại gật đầu liên tục, “Thần mặt xanh” kéo ông ta ra ngoài cung rồi tát một chưởng trên lưng, ông sợ quá đã thức giấc mộng, ói máu ra đầy giường.

Mời bác sĩ đến chữa trị cả năm trời cũng không hết bệnh, máu vẫn không cầm được. Bé trai của nhà họ Diệp này lúc nhỏ rất thông minh, trong gia tộc ai ai cũng đều thương yêu nó, thường ngày hay cho tiền và đã tích lũy được số tiền lớn. Bây giờ thì bị bệnh đến như vậy, bà nội dùng tay chỉ vào mặt cháu mà nói: “Con bệnh đến không thể bước xuống giường những số tiền đâu còn có ích gì đối với con? Đưa hết những số tiền này để ta mua động vật đi phóng sanh thôi”. Đợi khi nào những số tiền này chi tiêu hết cho việc phóng sanh thì khi ấy con mới có thể hết

bệnh. Sau này, Diệp Hồng Ngũ trở thành một thương gia có tiếng trong thành Triết Giang.

11.4 Con lươn hiện linh báo mộng

Ông Ninh Ni là luật sư có tiếng tại Nam Xương, trong giấc mộng thấy 7 người đầu đội nón nhọn màu vàng, lật đặt đi đến trước mặt ông ta cúi đầu xuống đất cầu bái và cùng hét lên “Cứu mạng!” Ông nhìn thấy lòng từ bi nổi lên, trả lời : “Được, được!” biểu thị là tìm cách cứu trợ. Những người này lại hét lên lời cảm tạ rồi đi. Qua buổi sáng ngày hôm sau ông Ninh thức dậy đi rửa mặt, suy lại chuyện ly kì trong giấc mộng ngày hôm qua, không hiểu lý do gì. Vừa lúc ấy, ông đầu bếp đến nói : “Tiên sinh, hôm trước ông mua về những con lươn để chuẩn bị đãi khách, hôm nay có nấu ra ăn không?”, ông trả lời: “Từ từ, để tôi xem sao”. Quả nhiên có 7 con lươn đang lội trên thau nước như là đang cầu cứu với ông ta, thấy vậy ông mới hiểu rõ giấc mộng của đêm hôm qua và đã kể lại chuyện giấc mộng cho cả nhà nghe, kêu đầu bếp đem toàn bộ số lươn ra sông phóng sanh, thực hiện lời hứa trong giấc mộng. Chiêu chiêu Phật tính, động vật như nhau. Lươn như linh hồn, báo mộng cầu cứu với chủ nhân, để miễn bị nạn chém giết cùng nghĩa với văn chương phóng sanh của Liên Trì Đại Sư “ trong nạn cầu sanh, hiện áo vàng mà nhập mộng” cùng ý với nhau.

11.5 Phóng sanh hóa giải dịch bệnh, cả nhà bình an

Những nông dân trên đảo Thái Hồ, chuyên làm nghề bắt cá, làm lò mổ giết thú vật. Chỉ có Thắm Văn Bửu không làm nghề này, cả nhà hay làm việc thiện, khi thấy những người bắt được những con cá và chim hay mua lại để phóng sanh. Rất nhiều người chê cười ông ta làm những chuyện này là không thích hợp với thời đại nhưng ông Thắm Văn Bửu vẫn không sợ gian khó đi làm chuyện này. Sau này, làng thôn này phát lên dịch bệnh. Người trong làng mơ thấy “Thần ôn dịch” tay cầm một cây cờ, nói với lũ ma quỷ: “Ngoại trừ nhà họ Thắm chuyên làm việc phóng sanh hành thiện, tất cả các nhà đều phải lui tới, đều phải cầm cờ dịch bệnh”. Không đầy mấy ngày, một làng 300 mấy gia đình, bị nhiễm bệnh dịch chết hết khoảng một nửa số người, chỉ có gia đình họ Thắm là không ai bị nhiễm bệnh.

11.6 Phóng sinh cá được quy tử, đời đời bình an

Thời nhà Tống, ông Trương Toàn là người huyện Tiền Đường. Lúc bé, dùng dao nhỏ cắt cá, không chú ý bị cắt tay nên đã cảm nhận ra mà nói: “Tôi chỉ bị thương ở một ngón tay đã đau đớn dữ dội, con cá mà bị xẻ bụng thì sẽ đau đến cỡ nào ?” nên đã đem nguyên rổ cá đổ xuống sông lại. Từ đó, ông hay kiêng sát sanh

mà thích phóng sanh. Sau này, mơ gặp một người tặng cho ông một con cá lớn, vợ của ông ta không bao lâu thì sanh được một cậu quý tử, khi thanh niên đã thi đậu bằng tiến sĩ, lại làm quan tại Vĩnh Châu, đời đời sống rất hạnh phúc và phú quý.

11.7 Kiêng sát sanh mà phóng sanh, gieo nhiều nhân quả

Tại thành Hàng Châu, thôn Hằng Sơn có một cái chùa Dương Thụ, trong chùa thờ cúng thần rất linh nghiệm. Cho nên người đến cúng vái rất đông. Ngụ Ngọc Thụ tại Triệu Hưng đến chùa cầu xin được sanh con trai, hứa nguyện nếu sanh được con trai, nhất định đem heo, cừu, gà, ngỗng, rượu và lễ vật đến tạ lễ, còn nói sẽ hát tuồng để tạ thần minh. Ngọc Thụ đêm hôm đó mơ thấy Thần linh nói với ông: “Ông dự định khi sanh được con trai, lập nguyện vọng giết mổ thú cầm để tạ lễ Thần linh, tôi tuy là Thần nhân không ăn chay nhưng không thể nào tùy tiện để cho ông sát sanh, tham ăn lễ vật của người? Ông Ngụ mau quỳ xuống cúi đầu bái, cầu xin thần linh chỉ thị.” Thần nói: “Ông mong có con trai, các động vật khác cũng mong muốn có con, trong động vật tôm và ốc sanh đẻ rất nhiều, ông nên suy nghĩ lại phải làm sao”. Từ đó về sau, ông nhìn thấy những người bắt tôm mò ốc thì mua lại để thả xuống sông phóng sanh. Sau này, vợ ông ta sanh liên tiếp cho ông ta mấy cậu con trai.

11.8 Cứu nhiều sinh linh, tăng thêm tuổi thọ

Tại Tống Vi có một ông thương nhân rất giàu có tên là Dương Tự, lúc năm 28 tuổi, ông mơ thấy một Thần nhân nói với ông: “Ông sống thêm 10 ngày nữa thì phải chết. Nhưng nếu ông cứu được 10 ngàn sinh mạng, có thể miễn chết”. Dương Tự nói: “Trong thời gian mười ngày ngắn ngủi phải cứu sống 10 ngàn sinh mạng, sợ không thể dễ mà làm đủ con số đó”. Thần nhân nói: “Trong Kinh Phật có nói, trứng của cá chỉ cần không qua ướp muối, cho dù trải qua thời gian ba năm vẫn có thể sinh đẻ thành cá con, tại sao người không suy tính về vấn đề này?”. Từ đó, ông Dương Tự dựa vào lời nói của Thần nhân mà viết ở khắp nơi trên đường và trên tường, để người người biết được không dùng muối ướp trứng cá; còn khi nào thấy người giết cá thì xin lại trứng cá, cho xuống hồ nước. Một tháng sau, ông lại mơ thấy Thần nhân lúc trước nói: “Ông đã cứu sống lại cả tỷ con sinh mạng rồi, số lượng đã đủ, mạng sống của ông sẽ được kéo dài”. Sau này ông sống thọ đến 90 tuổi mới qua đời.

11.9 Kí sự trả báo của người nổ cá tài giỏi

Nhà tôi (Lý Kiến Quốc) ở cách xa Tương Giang 3 km, thường hay nghe thấy tiếng pháo nổ trên bờ. Đây là một thanh niên 26 tuổi tên là Đường Phú Lai, kiếm

sống bằng nghề phát nổ để đánh bắt cá. Mỗi ngày từ sáng đến tối đem những quả mìn đã cột sẵn treo ghe ra ngoài sông đi nổ cá. Anh ta rất có khiếu trong nổ cá đã được người dân địa phương đặt tên là tay nổ cá tài giỏi, những con cá bị hấn nổ chết, đâu chỉ hàng ngàn hàng vạn con, cho nên hấn đã có được một khoản tiền lớn.

Thường hay có câu: “Thiện ác đến cùng sẽ có báo”. Năm 1970, một buổi sáng mùa hạ đẹp trời, anh ta đem theo thuốc nổ chèo ghe ra sông nổ cá, đột nhiên thấy một con cá lớn nhảy lên mặt nước, anh ta nghĩ thời cơ đã đến, liền dùng khoan nhang muỗi đang cháy, mồi vào ống thuốc nổ đang cầm trên tay. Đột nhiên, mắt miệng cứng đờ, quỷ mê hồn vía, giống như bị ai khống chế, tay cầm ống thuốc nổ đang cháy mà không chịu buông tay ra, hấn cũng không nghe thấy, lập tức dùng một tiếng lớn, người nổ cá máu thịt bay tứ tung, chết thảm tại nơi mình nổ cá, vợ và con chạy đến đau xót khóc thảm thiết, bà con hàng xóm chỉ lắc đầu than thở. Quả báo của sát sinh rất là thảm kịch lại nhanh đến thế! Những người sau này noi gương để mà kiêng sát sinh.

11.10 Ăn thịt rắn, trên mình nổi đầy vẩy rắn

Căn cứ vào tin tức “Báo buổi sáng Bắc phương”, năm 2001, một thông tin được truyền bá tại một làng quê ở Tiên Sơn: có một người thường hay ăn thịt rắn, bị một trận bệnh nặng, cả người mọc ra vẩy rắn, thường hay lột da, thích ngâm mình dưới sông nước còn hay thích lè lưỡi ra, cả ngày nằm trên hang đá, biến thành giống như con rắn. Phóng viên lặn lội đến tìm thông tin để xác minh, tìm nơi xảy ra sự kiện để phỏng vấn người rắn như là tin đồn.

Mới bước vào thôn làng đó, phóng viên đã nghe thấy ông xe ba gác nói: “Nhà họ Hàn lại đi mua giấy đốt rồi”, phóng viên hỏi tại sao lại đi mua giấy đốt, một trong ba ông tài xế xe ba gác nói: “Mua giấy đốt cho xà tinh vì đánh chết con rắn cái, rắn được bám vào hồn anh Hàn để hấn phải chịu tội”.

Nhà anh Hàn nằm cạnh dưới chân núi, một khuôn viên tiêu chuẩn của nhà nông. Trên hang đất có một người cuộn mình với mền, chỉ lòi ra cái đầu. Cả khuôn mặt biến thành tái tím nhưng phát sáng ra, nhìn không thấy tóc, chân mày, râu. Ngoài hang một bà già và một cô trẻ ốm yếu ngồi đó, người đàn bà trẻ tuổi hay thò tay vào kéo lại mền cho hấn, người đàn bà lớn tuổi chỉ vào người trong mền nói: “Con trai tôi đó nặng gắt vẫn đắp mền, vì nó lạnh”. Trước hang có một bồn nước, mẹ của Hàn nói: đây là để cho nó tắm, con trai tôi phải ngâm mình vào trong bồn một thời gian mới cảm thấy thoải mái. Khi lật mền ra, phóng viên nhìn thấy rất kinh ngạc. Trên mình anh ta mọc ra từng miếng nhỏ màu tím bạc, xếp theo từng lớp từng lớp. Trên người còn lột da thành từng miếng và chỉ biết há miệng ra kêu “ớ ớ”,

dùng đôi tay to lớn “quẹt quẹt” vào sau lưng người, cảm giác như rờ trên tờ giấy nhám, không có một chút co giãn.

Mẹ của anh Hàn tường thuật lại chuyện “kỳ lạ” của con trai. Tháng 11 năm 2000, một buổi tối, anh Hàn sau khi nhậu xong về nhà cảm thấy hơi mệt, người nhà tưởng nó chỉ bị cảm lạnh. Nghe nói ăn thịt rắn có thể trị cảm lạnh, liền chạy đến nhà người bạn vào trong chuồng gà phát hiện thấy một con rắn “Vàng hoa tùng”, thường ngày nó thích ăn thịt rắn nên nhanh tay bắt con rắn to bằng cánh tay dài khoảng 1 mét. Khi ấy ăn thịt con rắn này bao gồm cả mẹ và con trai hần. Sau khi ăn khoảng 3 ngày sau, da đầu của Hàn bắt đầu lột xuống, biến thành đỏ và tím. 10 ngày sau, tình hình ngày càng nghiêm trọng hơn, đầu sưng to bằng cái thau. Mỗi ngày người nhà đều cạo từ trên mình của anh ta một đống vảy, người nhà đã sử dụng rất nhiều phương pháp để chữa trị, bôi thuốc, uống thuốc bắc, thuốc tây đều không hiệu quả. Bác sĩ da liễu nói có thể anh ta bị một bệnh da kì quái.

11.11 Ăn thịt ếch, miệng phát âm thành ếch

Vào ngày 23 tháng 11 năm 1987, “Báo Tối Hiền Giang” có đăng tải: thị xã Nhạc Dương, tỉnh Hồ Nam có một học sinh sau khi ăn thịt ếch xong tinh thần bị thất thường, miệng phát âm như ếch, ai nhìn cũng cảm thấy kì lạ.

Giữa tháng 5 năm 1987, thôn 8, khu Bắc thị xã Nhạc Dương có một trường học có một học sinh 17 tuổi, trên bãi cỏ trước cổng trường phát hiện một con ếch to, bắt lên nhìn kĩ mới phát hiện là hai con ếch dính liền nhà nhau. Anh ta bắt đem về nhà, lột da mổ bụng xong cân có trọng lượng hơn 2 kg, ngay tối hôm đó thì nấu ra ăn. Ai ngờ sau khi ăn xong qua ngày hôm sau thì tinh thần bị thất thường, trong miệng hét ra liên tục câu “Ợp! Ợp! Ợp!” như tiếng ếch kêu. Trải qua nhiều nơi chữa trị, bệnh tình có chuyển biến tốt nhưng vẫn có di chứng bệnh về sau.

11.12 Không tin báo mộng, nấu ba ba thiệt mạng

Có một ông tên Trương Kỳ Quang tại Tô Châu, thích ăn con ba ba, trong đêm, anh ta mơ thấy một người mặc áo đen đến cầu xin anh ta tha mạng và nói: “Ngày mai anh sẽ có tai họa lớn”. Sáng hôm sau, người thuê mướn đất vườn của anh ta bắt được một con ba ba lớn, đem tặng cho anh. Kỳ Quang thấy con ba ba lớn như vậy rất mừng, người vợ nhắc nhở anh ta nói: “Đêm hôm qua anh nằm mơ thấy người mặc áo đen có thể là con ba ba này đó, nên thả nó đi thôi.” Kỳ Quang trả lời: “Sinh vật là có thể biết báo mộng cho người nhưng con này là con ngu khờ, cũng biết báo mộng sao?” Lập tức ra lệnh kêu đầu bếp để nấu ăn. Kỳ Quang ăn hết nguyên con ba ba trong một ngày. Đêm hôm đó, anh ta đau bụng bị tiêu chảy như là

bị mổ bụng ra tiêu chảy liên tục không ngừng, chữa trị vô hiệu, bệnh suốt ba tháng trời thì qua đời.

11.13 Giết ba ba lớn, sanh con ra giống ba ba nhỏ

Có một ngày nũa hè năm 1968, thị xã Từ Cung tại tỉnh Tứ Xuyên có vợ chồng anh Lưu Ngọc Hoài, Ôn Minh. Anh mua con ba ba lớn, giết mổ để nấu ăn cho khỏe thân.

Sang năm sau ngày 13 tháng 3, Minh Anh sanh được một cậu con trai.

Họ đã có 2 đứa con gái trước, nay sinh được quý tử thật là vui mừng.

Nhưng cậu con trai này, sau khi nhìn vào thì thấy sợ hãi hết hồn, đầu thì nhỏ, nguyên hình như cái mai con ba ba, hai tay hai chân co và lật ngược lại, không tự cử động được. 1 năm tuổi còn chưa biết lật người lại, chỉ nằm đó mà thôi, khi nào nổi giận thì giơ tay, giơ chân, miệng la “Oa oa”.

Lúc sanh con ra chưa đủ 2 kg, đặt tên là Lưu Kiến Quốc, người chỉ cao có 1 mét. Suốt đời cậu ra không đứng lên được, sinh hoạt hàng ngày do người mẹ chăm sóc như cơm ăn, mặc áo, đại tiểu tiện đều phải có người phụ, trị bệnh lại tiêu hết rất nhiều tiền. Ôn Minh Anh thừa nhận là con ba ba đang đến đòi nợ.

Sự kiện này thực sự cả tỉnh Tô Châu không ai là không biết, kẻ sát sanh ăn thịt thì sẽ bị trả báo, thiết thật phải biết cảnh tỉnh!

11.14 Kẻ giết rắn phải bị chết oan mạng

Vào năm Canh Ngọ có một ông họ Lưu tại thôn làng Thất Ly tỉnh Hồ Bắc, lúc ra ngoài trên đường gặp một con rắn to, ông lập tức đánh chết nó. Sau khi về đến nhà, ngay đêm hôm đó nằm một giấc mộng, trong mơ ông thấy một người tay cầm một tờ đơn, kêu ông ta đi theo. Tức là con rắn mà bị ông đập chết đã đi đến Diêm Phủ thưa kiện với “Tội danh là vô cớ sát sanh”. Con rắn còn nói “Tôi qua đường của tôi, ông đi đường của ông, tại sao ông đánh chết tôi, tôi bây giờ phải đến đòi mạng ông đây!”. Từ đó ông ta bị bệnh, đau đớn không bao nhiêu ngày thì qua đời.

11.15 Thiêu chết mèo cái, lục tử bị tật xương

Ba mươi năm trước tại Đài Loan, trong một làng quê có một hộ gia đình nông dân nuôi một con mèo cái. Thời ấy, đa số mỗi gia đình đều có xây một bàn bếp, sử dụng củi, rơm làm nhiên liệu vì lò bếp ấm cúng, nhất là vào mùa đông nên mèo cái hay nằm trong bếp để sưởi ấm, mỗi khi trời về đêm, gia đình nhà kia mỗi buổi sáng thường thức sớm để nấu cơm, trước tiên đuổi con mèo cái ra khỏi bếp. Có một ngày, khí hậu lạnh buốt, tuy nhiên nhiều lần xua đuổi con mèo cái nhưng nó vẫn không chịu ra khỏi lòng bếp, bà nông dân trong lòng nảy sinh bực tức, đem rơm nhóm bếp nấu cơm, con mèo tội nghiệp ham ngủ kia đã bị sống thiêu mà chết đi.

Qua một năm sau, người phụ nữ này sanh được một cậu con trai nhưng toàn thân bị xương sụn, tay chân co lại, cả ngày chỉ biết nằm trên giường, chữa trị vô hiệu, suốt tháng quanh năm phải có người chăm sóc, nhìn rất đau lòng. Như vậy liên tiếp những năm sau, tổng cộng đẻ được sáu người con, con nào cũng bị bệnh xương, tình cảnh giống y nhau, từng đứa nằm tê liệt trên giường, hàng xóm lân cận đến hỏi thăm, ai đều cảm thấy kì lạ. Vì con mèo cái lúc bị thiêu chết trong lò đang mang nhiều con mèo con trong bụng, cũng bị chết thảm theo mèo mẹ. Không bao lâu người phụ nữ này do trầm uất u sầu đã qua đời. Trước lúc lâm chung lại phát ra một tiếng thảm kêu như mèo kêu, người nào nghe được đều ớn lạnh xương sống, mấy con mèo con và 6 người con xương sụn thật là một trả báo trước mắt rất kinh sợ.

Trên thế gian làm chuyện ác không phải tội trên hết nhưng sát sanh là tội nặng nhất, Phật môn có nhiều loại kiêng cử mà phạm vào tội sát sanh là nặng nhất, người kính nể Phật và người đọc được phải phát lòng từ bi, yêu thương mạng vật. Bảo tồn một sanh mạng thì tích một phước, tức bớt một oan. Tiến hành mua vật để phóng sanh, trồng dưỡng thiện căn, may mắn sẽ trường sinh trong kiếp này và kiếp sau.

11.16 Giết khỉ lột da, con mắc quái bệnh

Thông tin từ Malaysia, Kulalumpua có một người dân tộc Mo, bị hầu tinh ngược đãi suốt mười năm trời! Người thanh niên này năm nay 13 tuổi, từ lúc 3 tuổi trở lên thì bị một con hầu tinh đen do bị cha anh ta sát hại nhập thân quấy rối, tạo cho anh ta có một đời sống phi thường khác với người.

Người thanh niên này có tên gọi là Mahada nhưng người nhà thường hay kêu anh ta là “Manja”. Người mẹ Sama có tất cả 4 đứa con, Mayja là đứa con thứ ba, lúc 2 tuổi đã biết kêu ba và mẹ, rất khả ái dễ thương. Trong khi Mayja 3 tuổi, lúc cha của anh ta đi săn bắn được một con khỉ đen, ông ta lập tức lột da giết mổ tại chỗ, sau đó treo lên cành cây khoe khoang. Mayja trong lúc này bị một trận sốt cao, sau khi sốt, Mayja không còn biết nói chuyện, không biết đùa giỡn, cả ngày chỉ biết trốn vào trong phòng, lâu lâu hay thốt lên tiếng y như khỉ kêu, chuyện ăn uống tắm rửa, đại tiểu tiện đều phải do người mẹ và chị chăm sóc. Về sinh lý, 10 ngón tay của anh ta yếu mềm vô lực, lúc dùng cơm, Mayja hay thích dùng tay đưa thức ăn lên mặt rồi mới bỏ vô miệng; nếu phát hiện đồ không ngon thì sẽ bỏ đồ ăn xuống đất. Tuy vận dụng y thuật truyền thống và thậm chí sử dụng bùa phép trị liệu cũng không thể cho Mayja giống như trước được. Lúc 9 tuổi, anh ta đã từng đưa vô bệnh viện Trung Ương tại Kulalumpua điều trị, không may bệnh tình không có chuyển biến tốt, ngược lại còn nặng hơn; nhưng mà thuốc của bệnh viện cấp lại có thể cảm chứng

bệnh rung. Sau này, cha của Mayja không còn đi săn nữa, do đó mà có thể giảm bớt nghiệp tội, chờ đợi kỳ tích xuất hiện, để Mayja có thể khôi phục bình thường như xưa.

11.17 Trả báo của kẻ đầu độc cá

Chú của tôi lúc xưa vốn là một nông dân hiền, bình thường rất ít làm chuyện ác nhưng việc thiện cũng ít khi làm. Vào tuổi cuối đời, ông thường cùng với mấy người trong làng đến bờ sông giăng lưới, đợi sau khi triều cường xuống, treo cao lưới thì có thể chặn cá lại, nếu không bắt được thì sẽ thả thuốc độc xuống để bắt cá, người trong làng quen như vậy rồi, nên chẳng có ai khuyên răn cả.

Cứ như vậy ngày mười tháng năm qua, thời gian đã hết mấy năm trời, vào một đêm tối mà liên tục mấy đêm trước khi ngủ, hình như ông nghe thấy có tiếng người bị còng tay xích chân đi quanh ngoài phòng của mình, ông hỏi người nhà có ai nghe thấy không? Người nhà nói: “Đâu có ai, có thể là do ông nghe nhầm thôi!” Trong lòng ông rất nghi ngờ. Qua mấy ngày sau vì một chuyện gì trong gia đình mà cãi lộn với người thân trong nhà, trong lúc nghĩ quẩn, canh lúc nhà không có ai đã uống thuốc trừ sâu tự tử. Lúc chết mắt ông ta nhìn rất ghê sợ. “Kính nhân quả” có nói : “Vì nguyên nhân nào kẻ chết thuốc độc, kẻ chặn sông độc cá”, do chặn sông đầu độc cá, cá lớn cá nhỏ đều giết hết, không còn lối thoát mà còn ô nhiễm nguồn nước rất nghiêm trọng. Chính phủ đã có lệnh cấm nhưng vẫn có người xem thường như không có chuyện gì xảy ra, vẫn làm như thường!

Người viết bài muốn thông qua câu chuyện này, hy vọng có thể đánh thức cảnh tỉnh những kẻ đang chặn sông đầu độc cá, không nên xem như chuyện nhỏ mà nên cải cách hành thiện.

11.18 Sát thủ giết khỉ, con thành người khỉ

Năm 1984, tại Malaysia có một thanh niên tên là Hamarusy, từ xưa đến nay đã trải một cuộc sống giống như khỉ, anh ta không có hứng thú đối với cơm và thức ăn và không thể một ngày mà không có chuối ăn! Thức ăn mỗi ngày của anh ta là hai ba chục quả chuối, có khi một lúc ăn hết mười mấy trái chuối.

Cha của anh ta là Salu đã dẫn nó đi gặp rất nhiều bác sĩ để khám chữa bệnh nhưng mà không có bác sĩ nào tìm ra nguyên do của căn bệnh. Sau này, có một thầy bùa phép nói với ông ta, nó không phải bị bệnh mà do ông ta săn bắn quá nhiều dã thú nên trên trời đổ tội vào thân của con trai ông để cảnh cáo. Salu cũng nhận là trong lúc Hamarusy chưa qua đời, ông hay đi săn bắn động vật, nhất là ông giết rất nhiều khỉ. Lúc xảy ra chuyện là lúc ông ta đem về nhà một khỉ có đuôi dài và

một nải chuối, không ngờ từ hôm đó trở đi, Hamarusy đã trở thành một “người khi”. Vì anh ta thường hay xé rách áo quần cho nên người nhà cột lại đôi tay nhưng mà anh ta không hề phá phách hàng xóm, thái độ và cử chỉ của Hamarusy giống như một con khi, thậm chí tiếng hét cũng giống như khi. Anh ta không thích mặc quần áo, cho dù trời đang mưa to anh ta cũng cời trần ngủ đến sáng mà không bị cảm lạnh, thật là:

***Tiềm thịt chiêm sổng vì giải thêm, tàn sát động vật vì no bữa;
Biến nhà bếp thành địa ngục, tắm thót như bài giết mổ;
Mổ lòng xẻ bụng lên núi dao, chiêm nấu nướng hấp chịu tội hình;
Nuốt sống ăn tươi là mỹ vị, đâu biết động vật không đành lòng;
Hồn biết gửi ám vào thân mình, sớm muộn phải bắt mình trả nợ;
Thiện ác đến cũng phải có báo, bệnh do nghiệp sát chớ xem không;
Tháng ngày trôi nhanh ác chất đầy, bệnh tật đeo thân phải nhập viện;
Đau xác khổ tâm lại hao tài, chính là do tội hình chuyển áo;
Mổ bụng xẻ lòng dao đâm cắt, toàn là đồ nghề trong bếp hiện;
Nếu biết sớm phải chịu ngục sổng, biết trước miệng chớ lo thêm.***

11.19 Hòa Thượng Tuyên Hóa kể chuyện mụ mặt người: Mụ mặt người thời hiện tại.

Hôm nay tôi sẽ kể hai công án về chuyện sát sanh. Vào khoảng năm 1945, có Hòa Thượng Đại Minh, trụ trì chùa Thừa Thiên, tỉnh Tô Châu, Trung Hoa. Hòa Thượng này tuy là người theo đạo Phật, nhưng tin theo ngoại đạo và trong chùa lại thờ cúng Tiên Hồ Ly. Do đó hồ ly ở chùa này ra vào tự do mà không bị ai xua đuổi, và nó cũng không sợ người. Người và hồ ly cùng ở chung một cách bình an. Lúc bấy giờ, Hòa Thượng đang bế quan nhập thất ở chùa này để duyệt đọc Đại Tạng kinh. Hồ ly cũng đến phòng Hòa Thượng cùng tu. Trong lúc Hòa Thượng đọc kinh, nó nằm ngủ trên tấm đệm lạy Phật của Hòa Thượng. Đến khi Hòa Thượng muốn lạy Phật thì Hòa Thượng nói với nó: "Ta muốn lạy Phật, mày ra ngoài đi!"

Lúc đó hồ ly bèn ngoan ngoãn bước ra khỏi phòng. Chờ khi Hòa Thượng lễ xong, nó lại trở vào và tiếp tục ngủ trên tấm đệm bái Phật. Ngày nào cũng như vậy, trải qua một thời gian dài và hai bên trở thành như bạn đạo. Một ngày kia, Hòa Thượng có chút hơi nóng tính. Đến lúc muốn lễ Phật, Hòa Thượng bảo nó: "Mày mà không đi ra ngay, tao sẽ đánh chết mày đấy!" Hồ ly trừng mắt nhìn một cái như không màng gì đến Hòa Thượng, rồi nó lại nhắm mắt ngủ tiếp. Có lẽ nó nghĩ đại khái là: Dù sao người xuất gia cũng có hoài bão từ bi, dùng phương tiện làm cửa ngõ. Cho nên nó không đi.

Thế là lúc bấy giờ, Hòa Thượng phát giận nói: "Sao lại thế! Thật quả là khách mà muốn lần át luôn cả chủ nhà à! Tao đánh chết mày đây!" Nói xong Hòa Thượng lấy cây gậy ra oai để dọa cho nó đi. Nhưng hồ ly vẫn không thèm để ý đến. Đang trong cơn nóng giận, Hòa Thượng quơ gậy quát xuống một hơi.

Không ngờ trật tay, Hòa Thượng đánh bể đầu hồ ly, khiến máu chảy nhuộm đỏ cả tấm đệm lễ Phật. Quả thật là Hòa Thượng đã đánh chết nó rồi. Hòa Thượng vì phạm tội sát sanh, cho nên trong lòng hối hận vô cùng và không biết giải quyết thế nào cho ổn thỏa. Nghiệp tội này làm sao tiêu được đây? Nghĩ qua nghĩ lại, cũng nghĩ không ra cách nào. Bỗng nhiên linh tánh Hòa Thượng chợt nhớ có người đã nói là: nếu đánh chết hồ ly và đem thịt nó cho người khác ăn thì sẽ tiêu được nghiệp sát. Thế là Hòa Thượng lột da hồ ly và đem thịt cho mấy người làm công ăn - tưởng như vậy là đã xong chuyện.

Không ngờ bảy ngày sau, linh hồn hồ ly đến nói với Hòa Thượng rằng: "Tôi đã đến Diêm Vương tố cáo ông rồi, ông phải đền mạng cho tôi!" Hòa Thượng đang trong lúc thiền định mà nghe như vậy, cho nên kinh sợ muôn phần. Thế là Hòa Thượng bắt đầu niệm chú Đại Bi. Nhờ sức gia trì của bài chú, hồ ly không thể đến gần Hòa Thượng, cho nên nó không có cách nào làm hại được ông. Nhưng nó cũng không chịu bỏ đi, và lúc nào nó cũng đến quấy nhiễu ông. Bảy ngày sau, hồ ly biết là tự mình không thể báo thù, nên nó đi xin viện binh. Quý vị đoán thử xem, nó xin viện binh nào đây? Thì là âm hồn binh sĩ Nhật Bản chết trận trong thời Nhật Bản xâm lăng Trung Hoa. Hồ ly chiêu tập được rất nhiều đội quân đến, rồi chúng dùng đại bác bắn vào thân Hòa Thượng.

Nhưng chúng oanh tạc rất nhiều ngày cũng bắn không trúng Hòa Thượng. Tại sao? Bởi vì Hòa Thượng lo tập trung hết tinh thần để tụng trì chú Đại Bi, không rời khỏi chỗ ngồi, cho nên đạn pháo bắn không trúng mà cứ rớt rơi chung quanh Hòa Thượng. Trải qua nhiều ngày không ăn, không uống, Hòa Thượng thực sự đã sức cùng lực kiệt. Trong phút chốc, Hòa Thượng cảm thấy tinh thần mơ màng hốt hoảng và chẳng may đầu gối bên phải của Hòa Thượng bị trúng pháo. Thế là âm binh Nhật Bản liền rút lui ngay. Hòa Thượng thoát được trận uy hiếp pháo kích, cho nên trong lòng sung sướng vô cùng vì tưởng đã hết chuyện. Vừa mới nghĩ như thế, Hòa Thượng cảm thấy đau nhức ngay chỗ bị trúng pháo. Hòa Thượng cúi đầu nhìn xuống thì thấy đầu gối bên phải mọc lên một mụn nhọt giống hình mặt người, cũng có miệng, có răng. Vết thương vừa sưng, vừa đau nhức, không thuốc men nào chữa khỏi.

Vào một ngày kia, có người nói với Hòa Thượng: "Lấy thịt mỡ đắp lên miệng mụn nhọt thì sẽ hết đau." Hòa Thượng thử làm theo và quả nhiên có hiệu quả. Nhưng khi miếng thịt mỡ bị mụn nhọt mặt người ăn hết, Hòa Thượng lại bắt đầu bị đau nhức trở lại. Và cứ vậy mà Hòa Thượng bị mụn nhọt hành hạ hoài, khổ không kể xiết. Trải qua nhiều ngày đau đớn, Hòa Thượng chợt giác ngộ rằng: chỉ có tiêu diệt hết nghiệp chướng mới có thể khỏi khổ đau. Thế là Hòa Thượng hết lòng lo tu hành và không đếm xỉa đến sự đau nhức nữa. Hòa Thượng cố nhẫn chịu trăm phần đau đớn và nhất tâm lo lễ Phật, sám hối nghiệp sát sanh.

Trải qua ba năm sau, Hòa Thượng mới hết bệnh. Hòa Thượng này là vị chân thật tu hành, Ngài đã thường đi các nơi tham vấn, học hỏi cùng các bậc Thiện tri thức và cũng từng đi triều bái bốn ngọn núi lớn danh tiếng (Ngũ Đài Sơn, Nga Mi Sơn, Cửu Hoa Sơn, Phổ Đà Sơn) và tám ngọn đại tiểu sơn ở Trung Hoa. Hòa Thượng là vị rất có đạo hạnh. Tuy lỡ tay đánh chết hồ ly, nhưng Hòa Thượng cũng phải sám hối lễ Phật mới tiêu trừ được nghiệp chướng. Do đó chúng ta nên biết nghiệp báo sát sanh là tệ hại nhất. Quý vị chú ý đấy! Không được sát sanh mà nên làm nhiều công đức phóng sanh. Nếu quý vị tùy ý sát sanh thì sẽ bị mấy thứ bệnh kỳ quái, không cách nào chữa trị được, hoặc nữa sẽ thành người tàn phế, rồi hối hận trọn đời!

11.20 Mụn mặt người thời quá khứ: (Kinh Từ Bi Thủy Sám)

Thời vua Ý Tông đời Đường, có vị Quốc Sư tên gọi là Thiền Sư Ngô Đạt. Khi Thiền sư ở chùa Cư An, tỉnh Trường An giảng kinh, vua Ý Tông đã thân hành đến nghe pháp và đặc biệt ban tặng cho Thiền sư một bảo tòa bằng trầm thủy đàn hương. Lúc bấy giờ, Thiền sư sanh tâm kiêu ngạo, tự cho mình là bậc cao tăng nhất đời, không ai sánh bằng. Không ngờ trong tâm vừa mới khởi vọng tưởng, tức thần Hộ Pháp liền bỏ Thiền sư mà đi. Thế là oan gia trái chủ đã theo Thiền sư mười đời, nay tìm được cơ hội phục thù, nó bèn đánh một chưởng vào ống quyển Thiền sư. Rồi từ đó, đầu gối Thiền sư phát nổi lên một mụn nhọt mặt người, có lông mi, có mắt, có miệng, có răng. Mỗi ngày nó phải được ăn thịt, uống rượu. Nếu không cho nó thịt rượu thì mụn nhọt lại hành đau nhức, khổ không thể tả. Bao nhiêu thầy thuốc cũng bó tay, vô phương cứu chữa.

Trong lúc Thiền Sư Ngô Đạt chưa được chức vị Quốc Sư hiển đạt vẻ vang. Có một năm ở chùa tại Trường An, Thiền sư gặp một vị tăng đang khổ sở vì bị mọc mụn độc quái ác. Mụn nhọt chảy nước, chảy máu trông thật là dơ bẩn, lại còn xông lên mùi hôi thúi, khiến cho người ta muốn nôn mửa cả ra. Ai nấy cũng không dám đến gần vị tăng bệnh. Lúc đó Thiền Sư Ngô Đạt đang ở phòng kế bên, ngày ngày

sang chăm sóc vị tăng bệnh này. Thiền sư hết lòng phục dịch, dâng cơm nước và rửa ráy vết thương cho vị tăng mà không ngại gì đến mùi hôi thúi bắn thiu. Thời gian trôi qua chẳng hay chẳng biết, hè qua rồi thu lại. Đến lúc khí hậu trở nên mát mẻ, mụn độc của vị tăng cũng dần dần lành lặn. Lúc sắp chia tay, vị tăng bệnh nói với Thiền sư Ngô Đạt rằng: "Cám ơn ngài đã chiếu cố đến tôi. Sau này nếu ngài có chuyện gì nan giải, hãy đến Mông Sơn ở Tứ Xuyên tìm tôi. Trên núi có hai cây đại tùng làm dấu hiệu. Tên tôi là Ca Nặc." Thiền Sư Ngô Đạt hồi tưởng lại chuyện xưa, bèn lên Mông Sơn tìm vị Tăng bị mụn độc lúc trước. Từ xa trông lên lưng chừng núi, Thiền sư đã thấy có hai cây tùng cao ngất tầng mây. Khi đến trước hai cây tùng, Thiền sư phát hiện có một ngôi chùa bằng vàng chói sáng rực rỡ. Vừa định đi tìm thì đã thấy vị tăng đang đứng đợi trước cửa chùa mỉm cười, rồi đưa Thiền sư vào. Sau khi Thiền Sư Ngô Đạt đánh lễ vị Tăng, Thiền sư bèn kể rõ về nỗi khổ của mình. Vị Tăng bảo Thiền sư sáng hôm sau xuống phía mỏm đá dưới con suối để tẩy rửa vết thương, như thế sẽ lành bệnh.

Sáng ngày thứ hai, chú tiểu đồng đưa Thiền sư đến mỏm đá dưới con suối. Vừa lúc định rửa vết thương, mụn nhọt mặt người bèn phát ra tiếng nói: "Hãy khoan rửa! Giữa chúng ta có mối oán thù chưa hết. Ngài là bậc cao tăng, từng đọc rất nhiều kinh sách, nhất định là Ngài đã đọc qua lịch sử Tây Hán rồi. Vậy Ngài có biết chuyện Viên Ân chém ngang lưng Triệu Thố không? Viên Ân là Ngài bây giờ, còn Triệu Thố chính là tôi lúc trước. Ngài đã mười đời làm thầy tăng, tu hành nghiêm chỉnh, cho nên tôi không tìm được dịp báo thù. Bởi Ngài sanh tâm kiêu mạn nên tôi mới có cơ hội chui vào. Ngày nay nhờ Tôn giả Ca Nặc từ bi, muốn hòa giải mối oán cừu giữa chúng ta, Ngài dùng pháp thủy tam muội tẩy rửa cho tôi, vậy từ nay về sau, tôi sẽ không còn oán hận Ngài nữa."

Sau khi Quốc Sư Ngô Đạt nghe xong, hồn phiêu phách tán đến chín tầng mây. Ngài vội vàng vốc nước rửa mụn nhọt độc, nhưng lại cảm thấy đau nhói tận xương tủy, rồi ngã ra hôn mê bất tỉnh. Sau một thời gian lâu, khi chợt tỉnh lại và nhìn xuống đầu gối thì không còn thấy dấu vết mụn nhọt độc nữa. Bây giờ Quốc Sư mới biết vị tăng đó là bậc thánh tăng. Quốc Sư định trở lại chùa để chiêm ngưỡng và lễ bái vị tăng, nhưng vừa quay đầu nhìn lại thì chẳng thấy ngôi chùa đâu cả. Thế rồi Quốc Sư kết cỏ dựng lều ở tại nơi đó và sớm chiều chăm lo lễ tụng. Quốc Sư là tác giả của bài Sám Pháp, như ngày nay chúng ta biết đó là bản "Tứ Bi Tam Muội Thủy Sám" gồm có ba quyển vậy.

Qua hai câu chuyện trên, tuy có khác chút ít, như phần lớn là giống nhau, đều là cảnh giác cho người ta biết rằng nhân quả báo ứng thật không sai sót mảy

may. Chuyện thứ nhất là sự báo ứng hiện ngay đời này, còn câu chuyện thứ hai là sự báo ứng đến mười đời sau. Nói tóm lại, khi nghiệp duyên thành thực là thời vận của chúng ta cũng đã đến lúc và rốt cuộc phải chịu quả báo thôi. Hôm nay tôi nói về hai công án này để cho mọi người hiểu rõ sát sanh là có hại, và đừng nên xem đó như trò chơi con nít. Hiện nay khoa học ngày càng tiến bộ, cho nên vũ khí giết người cũng sẽ càng tệ hại hơn. Bao thứ nhân quả họ đã gây ra thì làm thế nào tiêu trừ cho được?

Hiện nay thế giới đang trong cảnh đen tối đầy chướng khí, đựng một chút là cuộc đại chiến sẽ bùng nổ. Bọn ma quỷ oán hờn sẽ mượn cơ này để báo thù. Nhưng oan oan tương báo, biết đến bao giờ mới hết đây? Trừ phi là không sát sanh; nếu không, chúng ta vĩnh viễn sẽ không có ngày được bình an.

HT. Tuyên Hóa giảng ngày 15 tháng 4 năm 1984

CHƯƠNG 12: THIỆN ÁC BÁO KHI KHIẾU DÂM VÀ TÀ DÂM

12.1 Sự báo ứng của danh nhân văn hóa phạm nghiệp ác

Câu chuyện thứ nhất:

Thời nhà Tống, tác giả có tiếng là học gia Huỳnh Sơn Khúc (vừa tên Huỳnh Đình Kiến, cùng tên với Tô Đông Ba), thích sáng tác các loại văn chương sách truyện miêu tả về tình dục dâm tà. Một lần, ông ta đến thăm một cao tăng tại Thiền viện Viễn Thông. Mới gặp mặt, Thiền sư đã nghe được ông ta nói: “Đại trượng phu sanh hoa diệu bút, nở lòng nào cam lòng sử dụng vào những tác phẩm hạ cấp dâm tà sao?”. Lúc ấy, Thiền sư vừa mới khuyên giải được ông họa sĩ Lý Bát Thời về ngựa, nhất thời chuyển thành câu tốt, người người biết đến. Huỳnh Sơn Khúc sau khi nghe xong cười mà nói: “Ta viết thơ sáng tác văn chương, dựa theo quy luật nhân quả, kiếp này hoặc kiếp sau có thể nào để tôi đầu thai vào trong bụng ngựa?”. Thiền sư nói: “Lý Bát Thời thường một lòng tâm trí tưởng đến ngựa, miêu tả ngựa, điêu khắc ngựa, sức khí tinh thần của ông ta đều hóa thành ngựa, có muốn sa đọa cũng chỉ một mình mà thôi, còn ông sử dụng những từ dâm tà về tình dục để quyến rũ tâm ý của thiên hạ, dụ dỗ loài người thâm nhập, rất nhiều người do ý chí non yếu đã làm ra biết bao chuyện phản đạo đức và chuyện hiếp dâm. Quả báo của người đâu chỉ là đầu thai trong bụng ngựa, sợ phải tọa lạc vào bưng sinh đại địa ngục để vĩnh viễn không được siêu thoát!”. Huỳnh Sơn Khúc nghe xong rợn tóc gáy, rất xấu hổ, sau này không còn viết và sáng tác nhưng chuyện tà dâm, háo sắc, bắt đầu tu tâm dưỡng tính, hành thiện để sám hối. Những văn thư chữ nghĩa của ông ta đã gây ra một hậu quả nhất định, để cho ông ta khó mà thoát thân, hai người vợ yêu của ông ta dần qua đời, tuổi già mang bệnh đến cuối đời.

Câu chuyện thứ hai:

Tác giả tiểu thuyết dài tập “Thủy Hử”, tác giả Thi Nại Am trong “Thủy Hử” trong tâm lý sử dụng không ít viết mực để miêu tả những câu chuyện hiếp dâm, chém giết, do nghiệp này ảnh hưởng, con cháu của ông ta mấy đời đều mang bệnh tật trong người.

Câu chuyện thứ ba:

“Kim Bình Mai” sau khi xuất bản con cháu của tác giả đó đều bị câm, và lại đời sau không có ai thành tài, tuyệt giống nổi dòng trong năm đời.

Câu chuyện thứ 4:

“Hậu Hắc Học” tác giả Lý Tống Ngo, rất thích đảo ngược những luận ngôn của đời trước và thánh hiền, chuyên gây thị phi, gây ra biết bao chuyện xôn xao. Ông suốt đời nghèo khổ, sau cùng còn chết oan ngoài phố.

Câu chuyện thứ 5:

Nhà tiểu thuyết có tiếng bên nước Anh Quốc, sáng tác rất nhiều truyện và biên tập kịch là một chàng trai trẻ có tài. Khi anh viết cuốn sách cuối cùng “Người tình của Tra Phu Nhân”, trong sách miêu tả tỉ mỉ những câu chuyện tình vụng trộm ngoài hôn thú, đã từng bị chính phủ cấm xuất bản vì cho là sách tà dâm, khi anh viết xong cuốn chuyện này một năm sau là qua đời, lúc chết chỉ hưởng thọ có 44 tuổi.

Những tai họa như trên là những người dùng văn thư, sách truyện để hại người. Cổ nhân có câu : “Đao bút sát dân cuối cùng tự sát mình” là một câu ngôn rất xác thật.

12.2 Cải ác chuyển thiện, cầu con được như mong muốn

Câu chuyện thứ nhất:

Có một người tên là Giá Nhân, đã ngoài 50 tuổi còn chưa có con, trong lòng rất mong. Một buổi tối, ông mơ thấy một phủ điểm, trên có ghi chữ : “Sinh dục tự”. Giá Nhân liền cầu khẩn về chuyện con cái của mình.

Người kia lấy một cuốn sổ tay lật ra xem và nói: “Ông đã từng cưỡng hiếp một phụ nữ, muốn cầu xin con cái là chuyện bất khả năng”. Giá Nhân nghe được rất kinh ngạc, tiếp theo nhất lòng thành tâm cầu xin và nói: “Tiểu dân lúc ấy vô tri, cầu xin được khoan dung chuộc tội”. Quan thần nói: “Tuy ông có lòng hối cải, phải khuyên nhủ 10 người không phạm tà dâm (không phải vợ chồng mà có quan hệ tình dục nam nữ) mới có thể xóa được nghiệp tội mà mình mắc phải, mới hi vọng có con để nối dòng”. Khi Giá Nhân thức giấc, lòng quyết tâm sám hối, khuyên bạn bè thân thuộc kiêng tà dâm, vả lại còn góp tiền in ấn sách thiện có nội dung khuyên giải không mắc vào tà dâm và sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, cảm hóa được rất nhiều người. Quả nhiên, sau này ông sinh được hai cậu con trai.

Câu chuyện thứ hai:

Huyện Hoa Đình có ông họ Trương, lúc thời trẻ thường hay cài bẫy dụ dỗ thiếu nữ tiến hành mai dâm. Sau khi kết hôn sinh được hai cậu con trai nhưng vì do suy dinh dưỡng bẩm sinh nên đã tử vong, chính ông cũng bị mắc bệnh bướng hạc, điều trị nhiều năm cũng vô hiệu quả. Sau này ông đọc được cuốn sách nói về đủ loại nhân quả trả báo liên quan đến tà dâm dục vọng, cảm thấy rất hối hận, biết được sự bất hạnh của mình là do trả báo sự tà dâm của mình. Cho nên, ông đứng

trước tượng thần Phật xin thẻ vĩnh viễn từ bỏ kiếng trừ tà dâm, bỏ tiền ra in ấn rất nhiều cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” để truyền bá đến thiên hạ. Một năm sau bệnh của ông đã khỏi, không bao lâu liên tiếp sanh được ba đứa con.

12.3 Ba đời oan báo khi nào dứt

Thời Thanh Triều, tại huyện Gia Thiện có ông họ Chi, năm Tỵ Dậu, thi cử xong trở về quê nói với ông bạn họ Nguyễn: “Tôi gần đây tinh thần rối loạn, cảm giác tâm hồn bất an, như là có gì bám vào mình gây rối, tôi muốn đến miếu tự để tìm một pháp sư giúp tôi có thể đứng trước mặt Phật xin cầu sám hối về oan nghiệp quá khứ của mình”. Ông Nguyễn nói Chuyện chớ nên chờ, phải đi nhanh. Hai người đi đến chùa và tìm thấy một thầy sư chưa nói được bao nhiêu câu, ông Chi đột nhiên mơ mơ màng màng, tiếp đó như điên cuồng thốt lên: “Tôi đã chịu oan ba đời, hôm nay mới được trả thù”. Ông Hòa thượng hỏi: “Ông có thù oán gì?”, trả lời

“Tôi kiếp trước là cấp dưới của ông Chi, ông ta là Đại Tướng quân, nhìn thấy vợ tôi trẻ đẹp nên ra lệnh cho tôi dẫn một đoàn quân nhỏ yếu đi ra chiến trường đánh chiến với một đại cường quốc, tạo cho tôi phải chết tại chiến trường. Sau khi tôi chết, ông ta có ý đồ muốn chiếm đoạt vợ tôi, vợ tôi không đồng ý nên đã tự tử mà chết. Sau này, do oan chết với mang tiếng trung nghĩa, cho nên tôi chưa trả thù được; khi chuyển kiếp hán đầu thai thành một cao tăng tu hành, có thần hộ pháp phù hộ, tôi lại không trả thù được; chuyển kiếp lần nữa, ông ta lại làm tướng, thành tích rất tốt, nên có thần phước lộc phù hộ, tôi vẫn chưa trả thù được. Kiếp này đáng lẽ hán ta có công danh nhưng vì gần đây hán phạm vào nghiệp tội hiếp dâm phụ nữ. Bị Thiên Đế tước đi vị trí công danh, thần phước lộc rời xa hán ta, nay tôi mới ra tay được”. Ông Nguyễn nói: “Oan gia dễ giải bất dễ dứt, bỏ qua đi thôi!”, trả lời: “Lời thì như vậy nhưng hận trong lòng khó mà giải, không trả mỗi thù này tôi không an lòng, đâu có thể dễ dàng tha chết cho hán được”. Ông Chi hoảng sợ chạy ra ngoài đụng đầu vào tường mà tử vong.

Ông Chi tuy xuất gia tu hành thành cao tăng nhưng do không tu tốt tịnh thổ tôn pháp môn, chưa được đến Tịnh độ Tây Phương cực lạc nên vẫn phải tọa lạc vào lục đạo luân hồi. Khuyến các vị nên niệm cầu đến tịnh độ chính thức tu Di Đà, chỉ cần chuyển đến được thế giới Tây Phương cực lạc thì sẽ không chuyển hồi, sẽ không bị nhập vào lục đạo luân hồi. Và lại, có thể đến pháp giới giải thoát thanh tịnh, xin mời buông hết vạ duyên, mỗi ngày chuyên tâm niệm “Nam Mô A Di Đà Phật”.

12.4 Sự chết thảm của kẻ tà dâm

Tại Triết Giang có một cậu học sinh họ Ngô muốn hiếp dâm một cô gái nhưng vẫn chưa thành. Nên hán bàn mưu kế với người bạn họ Phương, Phương

Mậu thì lập mưu kế chuẩn bị cho ngày nào để hành động. Không bao lâu, cha của Ngô Mậu mơ thấy có một người mặc áo đỏ nói với công ta: “Con trai ông đáng lẽ có thể thi đậu tiến sĩ nhưng vì lòng anh ta đen tối, Thiên Đế đã tước đi công danh của hắn. Phương Mậu đang sống cuộc sống nghèo khó, nay lại lập mưu cho người thực hiện hành vi tà ác, Diêm Vương đã phán cho anh ta phải xuống địa ngục móc ruột, phải bị móc ruột ra từng khúc cho đến chết”. Cha của Ngô Mậu thức giấc rất sợ hãi, khi trời sáng liền chạy đến trường học tìm con trai để hỏi rõ sự tình, nghe con trai nói Phương Mậu tối hôm qua mới bị đau ruột thừa cấp tính đã tử vong. Không bao lâu, Ngô Mậu bị chứng bệnh suy nhược thần kinh, đầu óc bủ xù ra vào trong thị xã, không bao lâu cũng tiêu mạng qua đời !

12.5 Thảm báo của kẻ kinh doanh sách báo, tranh vẽ khiêu dâm

Tại khu Giang Nam có một thương gia bán sách tên là Chu Tường, vì muốn tranh giành lợi nhuận cao, chuyên lén lút phát hành in ấn buôn bán và cho thuê những sách truyện khiêu dâm với giá cao, bạn bè đã khuyên răn anh ta đừng kinh doanh những loại sách này nữa có ngày chuốc họa vào thân và chịu sự ác báo, Chu Tường cho là sự mê tín đáng mắc cười, không sợ tới. Hai năm sau, thị lực của Chu Tường bắt đầu mờ dần, cho đến một ngày mắt bị mù, tìm kiếm rất nhiều y bác sĩ để chữa trị, tốn biết bao nhiêu tiền vẫn không chữa được. Một ngày, tiệm sách bị hỏa hoạn, mắt của hắn lại bị mù không thấy đường để tháo chạy, nửa người bị bỏng nặng, cơ thịt bị hoại tử, mỗi ngày đều kêu la trong sự đau đớn, không đến ba ngày thì tử vong. Trước khi chết đã nói: “Tôi in ấn kinh doanh những sách khiêu dâm như vậy, tuy kiếm được nhiều tiền nhưng đều tiêu tan hết vào để chữa bệnh, vả lại tôi hại người không ít, chịu sự trả báo như thế cũng là đáng đời, hi vọng các vị bạn hàng lấy tôi mà làm gương, đừng kinh doanh những loại sách truyện giống như vậy nữa”. Vợ của Chu Tường sau này do cuộc sống khó khăn vay mượn rất nhiều tiền, tiếp đó bị người đòi nợ bắt cóc bán đi khu núi rừng để làm nô lệ.

12.6 Thảm báo cho người biên soạn sách khiêu dâm

Ông Ngai Mậu sáng tác ra một cuốn sách chuyên nói về nam hoan nữ ái, khiêu dâm dục vọng, khi lúc cuốn sách này sắp hoàn thành, mơ thấy một vị thần linh uy nghiêm trách móc ông ta. Khi ông thức giấc cảm thấy rất hối hận, nên đã ngừng sáng tác nữa, nhưng mà đã không có hủy diệt bản soạn. Sau này con trai ông qua đời, vì hoàn cảnh khó khăn, nên lại tiếp tục hoàn thành cuốn sách giao cho cửa tiệm in ấn để xuất bản. Không bao lâu, đôi mắt của ông bị mù, tay cong nổi bثور độc, ngón tay bị cong, rất đau đớn. Ông biết đây chính là ác báo khi mình sáng tác

những chuyện khiêu dâm nhưng hối hận đã muộn màng, không bao lâu thì ưu sầu mà chết.

12.7 Người mắc bệnh phong mua dâm, người bán dâm thiệt mạng

Những năm gần đây, nạn mại dâm ngày càng gia tăng, những kẻ mất đạo đức ngày càng nhiều, mại dâm mua dâm nghiêm cấm nhiều lần không hết, dẫn đến bùng phát căn bệnh HIV và những căn bệnh lây nhiễm khác, gây độc hại đến xã hội. Nhưng mà thiên ác ắt phải có báo, sự kiện dưới đây lấy làm cảnh tỉnh cho những kẻ có hành vi tà dâm.

Vào ngày 25 tháng 8 năm 2001, tại tỉnh Hồ Nam trong làng Thị của nhà họ Trương có trại phong cùi, có ông Trương Mậu sau khi xem xong cuốn băng hình khiêu dâm ngay lập tức đón xe chung với La Mậu thoát ra đi đến làng thị họ Trương, đi đến nhà trọ Từ Dung. Nhờ La Mậu môi giới, giới thiệu gái bán dâm họ Lữ cho ông Trương. Lữ Mậu nhìn thấy ông Trương đầu tóc chân mày hơi rụng, cả mình tấy đỏ như đang lột da vậy, trong lòng hoài nghi. La Mậu bịa ra lời dối và nói: “Hắn ta là dân quân phục ngũ, hai chân là do bị thương ở chiến trường”, cô bán dâm nửa tín nửa nghi, nhưng nghĩ đến tờ giấy bạc 50 đồng sắp được bay vào túi mình, nên đồng ý bán dâm.

Xong việc, La Mậu nói với mại dâm Lữ Mậu, người mua dâm là người mắc bệnh phong cùi. Lữ Mậu nghe xong người cứng đờ, sau đó căn theo lời tố cáo của quần chúng, cảnh sát bắt ngay tại trận ông Trương, ông La tất cả 4 người do vi phạm và đưa Lữ Mậu đến bệnh viện xét nghiệm, bác sĩ dặn cô phải sớm nhập viện để chữa trị bệnh. Lữ Mậu rất hối hận, về đến nhà đã treo cổ tự vẫn.

12.8 Trả báo của người kinh doanh đĩa hình khiêu dâm

Thị xã Bắc Hải tại Quảng Tây có ông họ Huỳnh, đã 50 tuổi đời, vì muốn kiếm tiền, bề ngoài là kinh doanh bán và cho thuê các loại băng đĩa hình khiêu dâm với giá cao, còn bỏ sỉ bán những loài đĩa hình khiêu dâm bị nghiêm cấm lưu hành. Sự trả báo của ông rất rõ rệt: con trai ông hút chích ma túy bị đưa vào trại cai nghiện tốn biết bao nhiêu tiền; con gái trong thời trung học đã giao du với thanh thiếu niên bất chính, sau đó đã bỏ nhà ra đi và sa đọa vào con đường mại dâm. Cửa tiệm của ông cũng bị công an niêm phong, rút giấy phép hành nghề, còn bị phạt tiền. Không thể buôn bán nữa, cuộc sống khó khăn. Ông ta rất hối hận, đây chính là sự trả báo do ông kinh doanh những đĩa hình khiêu dâm đã hại hết cả gia đình.

12.9 Liên Sanh hoạt Phật kể truyện quả báo liệt dương do tà dâm (Trích từ sách “Địa Ngục Biến Hiện Ký của Liên Sanh Hoạt Phật – Lư Thắng Ngạn)

Tôi đi thần hành ở âm gian, phát hiện ra có một địa ngục, tên là “cát điều địa ngục” (địa ngục xẻo chim, dái), tôi thấy thật lạ kỳ. Trong lúc đang thần hành thì nghe tiếng của một người nam gọi tôi: “Su Tôn, xin cứu tôi với, tôi sẽ bị cắt chim!” Tôi trông thấy 2 Minh Sứ trói một người nam, một vị Minh Sứ khác cầm đao chính đang muốn xẻo dái của người nam bị trói, như cùng sắp ra tay làm vậy. Chỉ cần cắt, xẻo một nhát đao, người nam này chính thức mất bộ phận sinh dục, “mất dái”, thành một vị thái giám thuở xưa, vị Công Công trong hoàng cung. Tôi trông thấy cảnh này thì vội kêu lên: “Tạm ngưng, tạm ngưng.” Minh Sứ trông thấy tôi biết ngay, tạm ngừng tay. Tôi thấy người nam này, nguyên lai tên là Hoàng, đúng là đệ tử của tôi.

Tôi nói: “Anh chưa chết mà sao lại ở tại địa ngục thế này?”

Hoàng đáp: “Tôi chưa chết, nhưng trong mộng lại bị mang xuống địa ngục, Minh Sứ muốn xẻo chim của tôi.” Tôi hỏi: “Anh phạm tội gì vậy?” Hoàng cúi đầu không nói.

Tôi nói: “Dù anh không nói ra, tôi cũng biết rồi, anh phạm nghiệp tà dâm, dạy anh phải giữ 5 giới, anh không chịu tuân thủ. Bây giờ đã phạm giới, trong mộng bị xẻo chim, còn biết nói sao?”

Hoàng rất xấu hổ nói: “Bây giờ tôi biết được luật lệ của Minh Vương (Diêm Vương) là có thật, tôi thật phải sám hối, từ nay trở đi không bao giờ tái phạm, tôi kiên định giữ 5 giới.” Lời nói của Hoàng nghe thành khẩn và sợ sệt, từ “chân tâm” nói ra, nên từ tâm phát ra một luồng ánh sáng trắng, dây trói chân tay Hoàng tự động cời lỏng, rơi xuống đất. Hoàng bèn quỳ trước mặt tôi nói: “Tôi tất nhiên cho in ấn thành sách luật lệnh của Minh Vương, bá cáo cho mọi người biết, đây không chỉ là luật lệnh, đồng thời cũng là chỉ dẫn cho chúng sinh làm điều thiện, tà dâm đích thực là trăm hại, không có một tí ích lợi gì.”

Tôi nói: “Lành thay! Lành thay! A Di Đà Phật!” Hoàng tự động bỏ đi. Hoàng từ trong mộng tỉnh dậy, cảnh, mộng rất là trong sáng, rõ rệt! Sự kiện này, Hoàng tự động đến gặp tôi, trong mộng đã thấy rằng thật là may mắn, anh Hoàng căn bản bị xẻo chim (dái), nhưng kết quả vì lý do “thành thật sám hối”, Su Tôn lại đến thật đúng lúc, nên Hoàng đã được cứu. Hoàng hỏi tôi:

“Nếu như trong mộng bị xẻo chim thì sẽ như thế nào?”

Tôi đáp: “Không cử động, cử động nhưng không cứng, cứng thì không lâu.” Hoàng nói: “Giống như vật phế bỏ vậy.” – “Đúng.”

Hoàng nói: “Ngày nay, có rất nhiều người nam trên thế gian này, bề ngoài trông rất dũng mãnh, sự thực lại bị xuất tinh sớm, dương vật sớm bị suy tàn, không cử động, không cứng, không lâu, đây có phải đều bị Minh Sứ xẻo chim?” Tôi đáp:

“Những người bị như kể trên có phải qua địa ngục xẻo chim hay không thì tôi không biết, nhưng việc anh phải đến địa ngục xẻo chim là sự thực. Nhưng bất kể có qua hay không qua địa ngục xẻo chim nhưng xuất tinh sớm, dương vật suy sụp, tiêu lụy, không cử động, không cứng, không lâu, đây cũng là những sự thực.”

Hoàng nói: “Đây chính là nhân quả, vì dâm dục quá độ, không tiết chế, tất nhiên bị xẻo chim thôi.” Tôi nói: “Minh Sư kỳ thực không chỉ cai quản âm gian, những người thế gian phạm nghiệp, lúc sinh thời đã phải chịu sự báo ứng, rất nhiều người bị như vậy.”

Tôi muốn hỏi mọi người: “Chúng ta tu hành, sắc thân nguyên lai là sinh diệt, bạn phải làm sao trong pháp sinh diệt này tu xuất ra được pháp bất sinh bất diệt, lý tu của nó ở chỗ nào, thử bàn luận xem.”

12.10 Nhà văn nổi tiếng Đài Loan chịu nhiều quả báo vì sáng tác dâm thư

(Trích từ sách “Lư Thắng Ngạn Văn Tập 145 - Đại Lạc Quang Minh Cửa Cảnh Giới Tâm Linh”)

Một ngày nọ , nhà văn nổi tiếng Tạ Nhuận (Đài Loan) đến tìm tôi.

Tạ Nhuận biết tôi đã viết trăm cuốn sách , mỗi ngày không gián đoạn , rất là khâm phục . Mà tôi cũng biết rằng, Tạ Nhuận là một tác giả tài khí hơn người, xuống bút là ngàn lời, lập luận mở mang độc đáo, người bình thường không thể bằng, tôi cũng rất kính ngưỡng anh ta. Một nhà văn như vậy đến tìm tôi, tôi đương nhiên là rất vui mừng.

Tạ Nhuận hỏi tôi :

Liên Sanh hoạt Phật, tôi nghe người ta nói, ông biết thông linh âm dương ?

Tôi đáp: “Cũng biết sơ sơ”

“Ông có thể giúp tôi không?”

Tôi cười :

“Tiên sinh phong sắc tú dị, trong ngoài đều biết danh, thông thấu triết lý, còn có nghi nan nào không quyết được sao ?”

Tạ Nhuận rất thật nói :

“Ông nói cũng phải , một đời của tôi chưa từng mê tín nói về quỷ thần âm dương , cũng không tin vào thông linh, đối với những gì ông viết, tôi từng dùng mũi cười nhạt, nhưng, đó là chuyện đã qua, xin ông đừng chê trách. Năm nay tôi 64 tuổi, một đời của tôi, nói về tài hoa tuyệt đối không thua người, nói về năng lực cũng không đứng sau người,nhưng mà, tôi ở giới học thuật vẫn không được trọng dụng, trên đường làm quan, có cơ hội mấy lần, nhưng cuối cùng cũng là không. Ông xem

tôi là nhà sáng tác có tiếng, thật ra tôi là ưu ưu không đặc chí, đều là chịu sự sắp xếp của người”

“Ồ vậy sao?” tôi rất kinh ngạc. Tạ Nhuận nói :

“Ông xem tôi là một nhà sáng tác, thật là tiền cũng không có, chức quan cũng không có, gia đình cũng tan nát, nhà cũng không có, sức khỏe của tôi cũng không như lúc trước. Một đời này, chỉ ôm lấy mấy cuốn sách rách nát thôi, thật là luôn luôn bị giam cầm, giống như trong vô hình vậy, có một bàn tay, đem tất cả công danh lợi lộc toàn bộ đẩy ra, hình như trong vô hình có thần vận mệnh, tôi không biết làm sao lại như vậy, xin ông xem giúp tôi ”

“Được rồi” tôi nói. Tôi ở trước mặt Tạ Nhuận, nhắm hai mắt, trong tâm quán tưởng 3 vị bồ tôn của tôi : Diêu Trì Kim Mẫu - A Di Đà Phật - Địa Tạng Vương Bồ Tát. Có một người tên là Tạ Nhuận, muốn biết nhân quả đã qua, linh cơ thần toán, chân truyền đạo diệu, mau chóng cho đáp án, mở ra lưới mê, viên mãn biết Tôi cũng rất kinh ngưỡng anh ta. Một nhà văn như vậy đến tìm tôi, tôi đương nhiên là rất vui mừng. trước, cấp cấp như luật lệnh .Trong lúc này, thiên nhãn quả nhiên nhìn thấy bạch quang sáng chói, trong bạch quang có một cái động lớn, trong động có một đồng tử áo xanh chạy ra, đồng tử áo xanh này tay cầm một cuốn danh sách. Danh sách này hiển nhiên viết tên của Tạ Nhuận. Đồng tử áo xanh lật danh sách cho tôi xem, tôi nhìn thấy kinh hãi.

Thì ra Tạ Nhuận là quan chức, ở nhà trường không chỉ là giáo sư, có thể làm hiệu trưởng, thậm chí được mời vào bộ máy hành chánh, có tiền có đại vị, gia đình viên mãn, sức khỏe khang thái, thọ đến 89 tuổi. Con người Tạ Nhuận :Thâm tâm trung hậu Trọng nghĩa khinh tài.

Làm sao như vậy ! Xem đến sau cùng, chỉ thấy sau cùng viết mấy dòng chữ nhỏ, Tạ Nhuận lúc trẻ đã từng vì một chút tiền nhuận bút, hình thức tham chơi, viết 6 cuốn tiểu thuyết màu vàng, rất mỏng rất mỏng, là thứ mà nhà in làm rất thô tục, cách viết rất trực tiếp, loạn xạ...Tạ Nhuận chỉ bởi do 6 cuốn tiểu thuyết màu vàng này , tất cả vợ con tài lộc thọ sức khỏe , hoàn toàn mất hết ! Xem đến đây , tôi mới hoàn toàn hiểu rõ .Tôi mở mắt ra , hỏi :

“Khi còn trẻ, làm việc gì ?” “Đọc sách , đều là đứng đầu” “Có sáng tác viết bài không ?” “Có, viết bài cho báo” “Có viết sách không ?” “Lúc đó còn chưa có” “Tôi nói có” tôi kiên quyết. “Không có thật” “Là mỏng mỏng, màu vàng đó” tôi trực tiếp nói. Tạ Nhuận lúc đó, miệng mở to ra, mặt đỏ tía ra, sửng sốt không tin nổi. “A! Quả nhiên ông biết, quả nhiên có, quả nhiên có” “6 cuốn ?” “Đúng vậy, 6 cuốn” Tạ Nhuận gật đầu. “Đó là 6 cuốn tiểu thuyết màu vàng , mất đi tất cả kiết khánh , khiến anh

gặp nạn liên miên, hôm nay không phải anh đạo đức thâm hậu, thọ mạng cũng không còn”Tạ Nhuận kinh hãi :

“Lợi hại như vậy sao ! “Tôi đáp : “Tiểu thuyết màu vàng, khiến người tâm trí dao động, dẫn người đi vào đường tà, nam nam nữ nữ đọc sách phong lưu sở cập, làm bại danh hoại tiết !” Tôi nói: Trong trời đất, chỉ có cảm thú, trống mái lẫn lộn. Không cần biết xấu hổ, không lo sĩ, xấu không chịu nghe. Con người đó, là đứng đầu vạn vật, liêm tiết phải trọng yếu Nếu loạn luân, tuy là người, không bằng cảm thú giới dân này, là đứng đầu ma, bại đạo trong tất cả bệnh nếu là tu hành, đem dâm dục, một dao cắt bỏ” Tôi lại nói: “ Loài người chúng ta là từ sắc dục mà sanh ra, mỗi người đều mang chủng tử của sắc dục, cho nên tạp khí đặc biệt nặng, thật ra theo nhân quả mà nói, người là từ sắc dục mà sanh, cũng nhất định từ sắc dục mà chết. Hiểu được đạo lý này thì phải tiết dục không nên phóng dục, cái tốt của tiết dục là khiến được sức khỏe trường thọ, sự nghiệp cát tường, sao tốt chiếu mạng. Nếu như dẫn người vào háo sắc tham dục, đương nhiên là thiệt thân mất khí, gia đạo suy đồi, chiêu cảm ác nghiệp, toàn bộ đều trái ngược lại !”Tạ Nhuận nghe xong chỉ nói :“ Vậy vợ chồng thì sao ?” “ Về vợ chồng, cũng không nên tham lam nhiều, cũng phải tiết tể, không biết kiêng kỵ, thì cũng sẽ mất mạng ”Tạ Nhuận nói :

“ Những cái sai của tôi đã thành rồi, làm sao sám hối ?”Tôi đáp :“Theo tôi được biết, viết sách dâm, hoặc vẽ những hình dâm, hoặc khắc dâm tượng , phải đợi đến khi sách dâm, hình dâm, tượng dâm mất hết, mới được cho là nghiệp chướng tiêu trừ, nếu không thì nghiệp chướng vĩnh viễn theo thân “.

Tạ Nhuận sợ hãi :“ Nghiêm trọng như vậy sao ?” “ Đúng vậy “ tôi nói “ 6 cuốn tiểu thuyết màu vàng này, nếu vĩnh viễn lưu hành, thì sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng, thử nghĩ xem, nghiệp chướng làm sao tiêu trừ ?” “ Đó chỉ là nhất thời lúc hưng khởi tôi vì tiền nhuận bút, mới viết, không ngờ đó lại là đại họa chí đại chí thâm, phải làm sao đây ?”Tôi nói với Tạ Nhuận :

“ Xem ra chỉ có 2 cách, thứ nhất, anh có thể viết sách khuyên người ở thế gian, đừng tà dâm, nếu gặp sách dâm, thì sẽ đốt ” Tạ Nhuận đáp :

“ Như vậy là thiện !” Tạ Nhuận vui vẻ ra về, sau đó Tạ Nhuận viết một lá thư cảm ơn tôi, trong thư nói thần toán của tôi quả nhiên linh nghiệm, đồng thời anh ta cũng bắt đầu tin thần lạy Phật, không dám nói nhân duyên quả báo là mê tín nữa . Tạ Nhuận vì muốn chứng minh những lời tôi nói là chính xác, đã gửi đến cho tôi cuốn tiểu thuyết màu vàng, một bộ 6 cuốn, thì ra anh ta vẫn còn đang lưu giữ, dùng bút danh là :“ Dâm Căn ”Tên sách : “ Lạc Trong Lạc ”“ Khoái Lạc của Giao Vĩ ” “ Phu Nhân của Tổng Sự Trường ” Tôi nhớ lại khi tôi còn trẻ, đi trên chợ đêm trong tiệm

sách ở đường Hợp Nhị ở Cao Hùng, hình như là nhìn thấy cuốn sách này, cuốn sách này thật sự là đã hại không ít thanh niên học tử. Tạ Nhuận dặn dò tôi, thay anh ta đốt 6 cuốn sách này, như là sám hối vậy. Tôi thay anh ta đốt.

Viết một bài kệ, ghi rằng :

"Người háo sắc nằm mơ không tỉnh. Hôn hôn trầm trầm trong tà dâm Quả báo sớm muộn sẽ đến thôi. Phải nhớ sắc không tánh viên minh"

CHƯƠNG 14: BIỆN PHÁP MUỐN BÀI TRỪ NHỮNG KHỔ NGUY TRONG CUỐN “NGỌC LỊCH BỬU PHIÊU” ĐÃ NÊU

14.1 Đạo tâm kiên cố

Khảo sát nghiên cứu lịch sử của quá khứ, quan sát biến hóa sự việc của hiện thời, có thể xác định được về đạo lý cảm ứng của âm dương, thực sự là có thật, không sai lệch chút nào. Chỉ là cảm ứng đó có nhanh hay chậm mà thôi, nhân loài đều không có bước sâu thêm một bước để khảo sát tìm hiểu. Người trẻ trung thường không tin tưởng, chờ khi nào thế gian đã từng trải qua, mới từ từ tỉnh ngộ. Lúc đó tuổi đã già, nghiệp tội đã gây, muốn tận dụng tuổi cuối đời để mà tiêu trừ hết những tội như nước mà muốn dập tắt một đồng củi đang cháy bùng lên, nhất định là việc cấp bồi mà chiếm công nữa. Cho nên, khi người nào có đọc qua cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, phải phát lòng tin tưởng mãnh liệt, dựa vào một niệm lòng tin làm hạt giống, nuôi dưỡng thành một niệm chồi non có thiện rễ, cuối cùng, tu đến niệm niệm cũng là hạt giống của lòng tin, niệm niệm cung là thiện rễ. Tiểu tin sanh tiểu phước, đại tin sanh đại phước, nếu như bán tin bán nghi thì sẽ tự sinh tự diệt.

14.2 Nắm bắt cơ duyên

Ai có sở hữu cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, đọc qua sách này hoặc là có nghe qua nội dung câu chuyện của cuốn sách này thì tương đương như là đang có một vé để đi đến con đường thắng lợi và thành công, phải nắm bắt cơ hội, cố gắng tích tụ phước đức và uy lực của cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, nhanh tay vì sự nghiệp thành công của cá nhân, vì may mắn bình an của người nhà, vì sức khỏe trường thọ của cha mẹ, vì bài ưu giải nạn cho người thân, vì thịnh vượng phát đạt cho công ty, vì chúng sanh được thoát khỏi khổ đau mà được vui lạc và tích cực hành động liền, chớ nên đợi khi có tai nạn hoặc mắc bệnh mới đi làm công đức. Phải nghĩ đến cơ hội rất khó nắm bắt, thiện duyên khó gặp, phước đức khó tu. Cuộc sống người đời khó trồng, hiện giờ đã gặp phải kỳ duyên nên trân trọng mà nắm bắt, kịp thời trợ giúp in ấn lưu truyền, chớ nên để mất cơ hội.

14.3 Không ngừng tu trì

Người đọc sách này, phải có tiến triển dững mãnh. Phải biết: quỷ thần bay khắp nơi nơi, giám sát rất chặt chẽ. Phải luôn luôn suy lại những gì mình nghĩ, mình làm, việc làm nào cũng phải theo lý mới làm, mới không phụ lòng kiếp này mình có được cơ duyên như thế.

14.4 Kiên nhẫn

Tiểu thiện báo ứng thì nhanh, đại thiện báo ứng hơi lâu dài; phước báo ứng cận thì nhẹ, phước báo ứng xa thì phước hậu. Thời hiện đại tin tưởng về nhân quả báo không phải là không có, chỉ là kiên trì, lâu dài thực hiện từng ít. Sau khi làm vài chuyện việc thiện, ngẫu nhiên gặp phải công việc, gia đình, học tập, sinh hoạt không ưng ý, thì ngộ nhận là thiên lý bất minh, nhân quả bất thật, những việc thiện trước đã từng làm lập tức tiêu tan hết. Đành chỉ, đây cũng là do mình đòi hỏi phước báo nhanh chóng, lòng ham muốn phước báo nhanh chóng đã hại chính mình.

14.5 Thành tâm

Những người nào cứu trợ giúp người, phải rất thành tâm thiết thực. Khi phát tâm phải kiên trì mà sự phù hộ của thần minh, nhất định không sai lệch. Chỉ một niệm chân thành, có thể cảm động thiên địa, đây toàn là nguyên do của sự thành tâm thành ý.

14.6 Quảng vị tuyên thuyết

Tình hình trả báo của thiện và ác, trong cuốn sách này có ngăn cấm rất chính xác và minh bạch, đây là Bồ Tát mở lòng từ bi, cũng là chân đạo minh trí của Ngọc Hoàng Thần Thánh, còn là vụ án chính xác dưới Diêm Phủ. Những người mà biên soạn, in ấn phát hành, lưu thông nhất định phải lưu tên, vì không muốn nhờ thiện hành này để tạo dựng tên đẹp cho mình, bán sách này cũng chớ nên nghĩ đến lợi nhuận, không dám tận dụng công đức hành thiện này để mưu lợi nhuận.

Ngoài sự tồn tại của cuốn sách này là địa điểm sinh ra thiện duyên, nên đưa thiện duyên này truyền bá khắp nơi, như vậy mới có thể tích thiện thành đức, tích đức thành phước, nhanh thấy linh nghiệm. Cho nên, có thể lưu truyền cho một người, tương đương làm được 10 việc thiện; lưu truyền đến tay 10 người, tương đương làm được 100 việc thiện; lưu truyền đến tay người đại phú quý, được xem như là người đại hào kiệt trong hành thiện. Người phát tâm sức lực lớn, công thiện của người đó xem như ngàn lần thiện, có thể quảng bá để lưu truyền, lại in ấn thì tương đương là hành thiện vạn lần. Có thể thuyết giảng đạo lý khuyên giải hóa của cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, thường hay khuyên người hồi tâm hướng thiện, tạo cho người trên thế gian hay biết mà cảm động, chuyển hóa hành ác, đổi mới hành thiện, nhất định thiện duyên sẽ vô biên, phước duyên cũng sẽ vô biên.

Trong quá trình lưu truyền và ấn tống cuốn Ngọc Lịch Bửu Phiêu này, rất nhiều điều lành đã đến với các đạo hữu phát tâm đóng góp. Sau này nếu có bất kỳ linh ứng nào xin quý đạo hữu chia sẻ tại hòm thư ngoclichbuuphieus@gmail.com để

đóng góp cho sách ngày một cập nhật và gần gũi với mọi người hơn. Xin chân thành cảm ơn!

14.7 Nghèo mà kiên trì, không sa thải thiện trí

Người nghèo khổ không có tiền hoặc không có điều kiện để in ấn sách, có thể đưa cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cho người khác mượn để đọc (hoặc tuyên truyền cho người khác nghe) có thể xem như là in ấn được 1 cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, hoàn toàn không có trở ngại về công đức này. Nếu có thể hóa giải thành công thuyết phục người khác quyên góp in ấn sách để lưu truyền. Công đức càng lớn. Trước kia có một người tên là Châu Hồ chuyên thuyết giảng nói về nội dung câu chuyện và đạo lý của cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, rất nhanh anh ta có thể thoát khỏi sự nghèo khổ, trở thành một người giàu sang phú quý.

Còn có một ông tên là Quân Bình tiên sinh hay khuyên giải người hướng thiện, sau này được bình địa thăng tiên. Có thể đi làm việc có ích cho chúng sanh trong thiên hạ là công đức hành thiện, như thế phước báo sẽ vô lượng mà tính.

14.8 Cảnh báo người phát tâm in ấn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu”

1. Nếu muốn in ấn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có thể dùng cuốn sách này làm bản gốc, cuốn sách này là bản đã chỉnh sửa chính xác, đối chiếu, phiên dịch nghiêm túc, dễ đọc dễ hiểu. Và lại, đã chỉnh chỉnh nhiều lần sự sai lệch trong cuốn sách này, có đầy đủ chuyện của xưa kia và thời nay, nội dung phong phú muôn ngàn, tài liệu có thật và khả tin.
2. Cuốn sách này có nhiều chương, người muốn in ấn có thể xóa và giảm bớt, nhưng trực tiếp liên quan đến nội dung của cuốn “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là từ chương 1 đến chương 5, xin không được xóa bỏ. Ngoài ra những chương khác có thể xóa bớt nội dung, xem tình hình tài chính của người in ấn sách mà quyết định.
3. Nếu có tìm hiểu và điều tra được những sự kiện linh nghiệm sau khi in ấn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” có thể biên soạn vào trong cuốn sách này.
4. Nếu như muốn soạn lại bản mới để in ấn cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” người chủ trì nếu về mặt văn hóa có yếu kém, tốt nhất là mời một người có trình độ nhất định để biên soạn, người thiện sĩ có trách nhiệm đọc lại nhiều lần, đối chiếu, tuyệt đối không để thiếu sót xảy ra, để tỏ lòng nghiêm túc kính trọng.
5. “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” là một cuốn sách có thiên pháp luật Diêm Phủ của thần thánh, người chủ trì nên chọn xưởng in ấn có trách nhiệm, thiết kế, chất liệu giấy, in ấn, đóng sách đều có khả năng đạt tiêu chuẩn chất lượng. Đạt

được nghiêm trang, rõ rệt, lâu bền, có vẻ mỹ quan và hiệu quả, tạo cho người khi nhìn, khi đọc có lòng tin và cảm giác tôn kính.

6. Nếu vốn có hạn, in ấn số lượng không nhiều (trong vòng 500 cuốn) có thể sử dụng phương thức in ấn là “bản thủy tinh” (không cần phơi bản lụa), chất lượng hơi kém. Nếu yêu cầu in nét chữ rõ ràng thì tốt nhất đến các hãng chuyên in ấn sách đặt in, giá cả phải chăng và tiện lợi.
7. Người có điều kiện, có thể chuyên in ấn cuốn sách “Ngọc Lịch Bửu Phiêu” cung cấp bán và tặng cho các giới thiện sĩ, vừa có thể thu lại chi phí in ấn để duy trì xoay sở. Tuy lợi nhuận hơi ít nhưng quảng bá kết duyên thiện, trối nhất định ban phước lành phú quý, đây là một công đức lớn.

14.9 Phương pháp sám hối tiêu trừ nghiệp chướng

“Tại sao người thời nay hay phát sanh nhiều chứng bệnh lạ kỳ như vậy? Nói tóm lại một câu, đó là từ sát sanh mà ra. Quý vị giết mạng chúng sanh, thì chúng sanh sẽ tìm đến quý vị để đòi mạng. Đối với những thứ bệnh tật kỳ quái đó, bác sĩ cũng đành bó tay thôi. Thế thì quý vị nên làm sao đây? Tức là quý vị phải nên thành tâm sám hối, sửa đổi lỗi lầm để làm lại con người mới và làm nhiều việc công đức có lợi ích cho chúng sanh, như thế mới có thể tiêu trừ được các tội nghiệp từ xưa nay. Nếu quý vị không làm như thế, e rằng quý vị sẽ không dễ gì lành bệnh được. Đây là chân lý chứ không phải là mê tín.” (HT. Tuyên Hóa) Phương pháp sám hối mong bài trừ khổ nguy, tiêu trừ nghiệp chướng, ung thư, bệnh tật hiểm nghèo hoặc gửi gắm những ước nguyện quan trọng cần có các phần sau:

1. Hàng ngày thành tâm tụng kệ sám hối và lạy Phật cầu tiêu trừ nghiệp chướng:

Chọn giờ an tĩnh trong ngày để thực hành phép sám hối. Giờ tốt nhất là từ 4-7 giờ mỗi buổi sáng. Trước khi làm phép Sám Hối nên tắm rửa thay y phục sạch sẽ. Sau đó thắp ba nén hương thơm, thỉnh (gõ) 3 tiếng chuông (nếu có), và quỳ gối khấn:

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 lần):

Đệ Tử con tên Pháp Danh (nếu có) tuổi sinh ngày tháng

Năm, Tụng kệ sám hối: (3 lần, mỗi lần một lạy)

*Nay con xin chí thành sám hối
Xưa kia gây nên bao ác nghiệp
Đều bởi vì tam độc tham sân si
Do thân khẩu ý phát sinh ra
Từng phạm tội thập ác ngũ nghịch*

Vô lượng vô biên chư trọng tội

Hết thầy nay con xin sám hối

Cầu Phật từ bi thương tiếp nhận

Xin đừng xa lìa con đến khi con thành Phật

Sau đó niệm thần chú “Thất Phật Diệt Tội Chân Ngôn” (7 lần, mỗi lần một lay): **“Li pô li pô tê. Khiu hổ khiu hổ tê. Thổ lỗ nỉ tê . Nỉ hổ lả tê. Pê lê nê tê. Mô hô tre tê. Chân linh trên tê. Sô Ha”** .

Trì niệm thần chú này không ngừng, bất cứ lúc nào có thể, càng nhiều càng tốt. Lúc rảnh rỗi phải ưu tiên lay Phật miên mật, ít nhất mỗi lần lay từ 21-50 lay. Tư thế lay Phật: đứng thẳng chấp tay trên trán, cúi xuống từ từ hai tay chạm đất đỡ người quỳ xuống, từ từ đưa ngực xuống sát đầu gối, trán chạm đất. Mỗi lần lay là một lần niệm: “ Nam Mô Tam Thập Lục Vạn Ức Nhất Thập Nhất Vạn Cửu Thiên Ngũ Bách Đồng Danh Đồng Hiệu A di Đà Phật”.

2. Ấn tổng kinh sách:

Tiên hành ấn tổng kinh sách, thiện thư và hồi hướng công đức cho nguyện giải nghiệp, oán thân trái chủ hoặc cho lành bệnh .v.v. Kinh sách ấn tổng có thể là “Địa Tạng Bồn Nguyện Kinh”, “Kinh A Di Đà”, “Kinh Dược Sư”, “ Kinh Quán Vô Lượng Thọ” ...; Thiện thư có sách “ Ngọc Lịch Bửu Phiêu”, “ Liễu Phàm Tứ Huấn” hoặc tùy hỷ có duyên với kinh sách nào thì ấn tổng kinh sách đó. Trong trường hợp cầu nguyện do nạo phá thai thì nên ấn tổng kinh **“Phật Thuyết Kinh Diệt Tội Trường Thọ và Hộ Chư Đồng Tử Đà La Ni”** rồi hồi hướng cho bố mẹ và thai nhi được giải oan cắt kết, tiêu trừ nghiệp chướng. Trong trường hợp hồi hướng cho khỏi bệnh hiểm nghèo, đặc biệt là ung thư thì ngoài những kinh sách trên, nên ấn tổng thêm kinh **“Phật Thuyết Liệu Trị Bệnh Kinh”** (Kinh trị ung thư - Nội dung xin xem trang cuối). Số lượng ấn tổng tùy thuộc vào mức độ nhận thức nặng nhẹ và điều kiện kinh tế của hành giả. Nếu như tài chính khó khăn có thể chia ra làm nhiều đợt.

3. Phóng sanh

Kinh Dược Sư Lưu Ly bồn nguyện công đức dạy rằng: **“Cứu thả các sinh mạng được tiêu trừ bệnh tật, thoát khỏi các tai nạn.”** Chúng sanh đáng quý nhất chính là sinh mạng, chư Phật thương yêu nhất chính là chúng sanh. Chính vì thế phóng sanh tức là hoàn thành tâm nguyện của chư Phật, sẽ được chư Phật tán thán, công đức vô lượng. Bởi vậy nếu muốn gia tăng tuổi thọ, bệnh tật tiêu trừ quý vị hãy phóng sanh ngay mỗi khi có thể. Sau khi thực hiện cần hồi hướng công đức

phóng sanh đó cho sức khỏe được phục hồi, bệnh tật tiêu tán. Nếu như người bệnh quá mệt mỏi không thể đi lại được thì phải ở trên giường mà chấp tay khấn nguyện, niệm chú. Toàn bộ những công việc cần phải di chuyển thì người nhà có thể làm thay rồi hồi hướng công đức cho người bệnh.

*Thượng tọa
Thích Tục Bách*

14.10 PHẬT THUYẾT LIỆU TRỊ BỆNH KINH

Đúng thật như thế, chính tôi được nghe: một thời đức Bạc-già-phạm cùng năm trăm vị tì-kheo ưu tú an trú tại Trúc lâm, thành Vương Xá. Bấy giờ trong chúng có nhiều tì-kheo bị các bệnh trĩ nội ngoại và ung nhọt khiến thân thể ốm gầy, đau đớn bức bách, ngày đêm vô cùng lo buồn, khổ não. Cụ thọ A-nan-đà thấy vậy, vội đến trụ xứ của Thế Tôn, đánh lễ nơi chân Ngài rồi đứng qua một bên thưa: Bạch đức Thế Tôn! Ngày nay trong thành Vương Xá có nhiều tì-kheo bị bệnh trĩ, khiến thân thể ốm gầy, đau đớn bức bách, ngày đêm vô cùng lo buồn, khổ não. Bạch Thế Tôn! Làm thế nào để chữa trị căn bệnh này?

Đức Phật dạy: Này A-nan! Ông hãy lắng nghe kinh Liệu trị bệnh rồi lãnh thọ, đọc tụng, ghi nhớ kĩ không để quên sót, rồi sau đó thuyết lại cho mọi người cùng nghe. Như thế tất cả các chứng bệnh trĩ sẽ lành. Đó là các bệnh trĩ do phong, trĩ do nhiệt, trĩ do tâm, trĩ do cả ba hợp lại gây ra; hoặc là trĩ từ máu; hay các ung nhọt trong bụng, trong mũi, trong răng, trong lưỡi, trong tai, trên đỉnh đầu, trên tay chân, trong xương sống, trong đường phân tiểu, ung nhọt xuất hiện trên toàn thân. Các bệnh trĩ và ung nhọt như vậy nhất định sẽ khô lành, rơi rụng, tiêu trừ. A-nan-đà! Ông hãy lãnh thọ và trì tụng bài thần chú này. Đức Phật liền tuyên thuyết: Đát điệt tha, át lan đế, át lam mê, thất lị tì, thất lí thất lí, ma yết thất chí, tam ma bạt đô, sa ha. Này A-nan-đà! Trên dãy Đại Tuyết sơn vương ở phương bắc có cây sa-la Nan Thắng rất cao lớn. Hoa của nó có ba thời kì: một là lúc mới nở, hai là lúc nở tròn đầy, ba là lúc khô héo. Bệnh trĩ này khô rụng cũng giống như hoa kia đến lúc héo khô rồi rơi rụng vậy, không bao giờ chảy máu hay tuôn mủ nữa. Tất cả đều khô lành, vĩnh viễn không còn đau đớn. Nếu người nào thường xuyên tụng kinh này sẽ được trí Túc mạng, nhớ được những việc trong bảy đời quá khứ, thành tựu chú pháp. Sa ha! Thế Tôn thuyết thần chú: Đát điệt tha, thiêm mê thiêm mê, xả thiêm mê, thiêm một nễ, xả thiêm nê, sa ha. Nghe Đức Phật thuyết kinh này xong, cụ thọ A-nan-đà và đại chúng vui vẻ tin nhận và cung kính hành trì.

Viết dịch: Tì-kheo Thích Nguyên Chơn

**NHÂN QUẢ SÁCH THIỆN, THIÊN HẠ CÔNG KHI ; VÔ TÁC BẢN QUYỀN,
HOAN NGHÊNH TÁI BẢN. KẾT DUYÊN TẶNG ĐỌC, KHÔNG ĐƯỢC BÁN
BUÔN.**

**CUNG KÍNH TIẾP ĐÃI, CẤT NƠI SẠCH SẼ.
XEM XONG CHUYỂN ĐỌC, CÔNG ĐỨC VÔ LƯỢNG.**

